

Luân hồi rồi Vạn kiếp trở lại

Xe cảnh sát rú còi âm ỉ chạy lên, định cố lách khỏi đám xe cộ kẹt cứng vì đèn tín hiệu giao thông bỗng dưng không hoạt động. Chiếc đèn trên mũ xe nhấp nháy liên hồi, gần như là sắc màu duy nhất nổi lên vào lúc xế trưa khói bụi nồng nặc của một ngày giữa thu.

Đáng tiếc cho gã đàn ông ngồi trong xe cảnh sát, ngay cả cái mũ duy nhất ấy y cũng không thể nhìn thấy. Để báo thù người yêu cũ là Tư Dao, Lâm Mang đã bước vào con đường bế tắc - giết người. Dù mưu sát chưa thành nhưng người ta đã điều tra ra y là tên tội phạm sát nhân nên y đã bị bắt. Chiếc xe cảnh sát này đang đưa y đến ga tàu hỏa, chuyển y từ Giang Kinh về nơi y thường trú là Thượng Hải. Chờ đón y là những lần thăm vấn rồi tuyên án. Ở Thượng Hải, y đã từng lập mưu rồi tay giết hai người tình, y tự biết sẽ không thoát khỏi tội chết.

Nghĩ đến cái chết, y thấy lòng quặn đau, tim đập nhanh hơn.

Qua cửa kính xe ở ngay bên cạnh, Lâm Mang nhìn thấy bầu trời, mọi công trình kiến trúc, đường phố, xe cộ của thành phố này đều là một màu xám xịt, màu xám không chút sinh khí, màu xám bi thảm, ngay cả mọi người đi trên đường phố đều bị một màu xám đen nặng nề đầy tử khí bao trùm.

Có thể lấy ngay một ví dụ: người đứng ở góc phố kia, dáng cao gầy, đang đứng thẳng như chiếc cột điện màu xám bên cạnh ông ta trên cái vỉa hè xám xịt, ánh mắt lạnh lùng nhìn dòng xe xám xịt tắc nghẽn thành một khối. Người ấy mặc áo mưa màu xám, chóp mũ cao dựng thẳng trên đầu che lấp toàn bộ khuôn mặt...

Người mặc áo mưa dường như cảm giác được ánh mắt người ngồi trong xe. Ông ta hơi ngẩng đầu, mặt vẫn khuất trong bóng âm u nhưng Lâm Mang có thể cảm nhận được một nét cười lạnh lẽo, ánh mắt căm hờn sắc nhọn nhìn mình. Thoáng chốc y thấy trên tay người mặc áo mưa một tờ giấy trắng viết bốn chữ màu đỏ máu:

Đau thương đến chết

Người y run lên dữ dội, hai tay đang bị còng của y bám chặt vào thành ghế mới không bị đổ vật xuống.

Người mặc áo mưa chính là ông già đã xuất hiện ở Tân Thường Cốc, đã nói ra lời nguyện "Đau thương đến chết"

"Dừng xe! Dừng xe!" Lâm Mang kêu lên một cách man dại. Đột nhiên y thể nghiệm được nỗi sợ hãi của Tiểu Mạn lúc sắp chết gào lên "Dừng xe" dẫn đến vụ "tai nạn lật xe ở Đại Lý".

Người cảnh sát lái xe và người áp giải đều cười nhạt, không thèm để ý. Người cảnh sát áp giải dứ dứ chiếc dùi cui lên vai Lâm Mang: "Này, có im đi không?"

Sau khi bóng người mặc áo mưa biến mất, Lâm Mang dần dần trấn tĩnh. Y biết, mình vừa nhìn thấy một thần chết thực sự. Bản thân y đã từng giả trang thành người mặc áo mưa, bày ra trò chơi cực kỳ tàn nhẫn với Tư Dao, bây giờ thì thần chết thực sự đã đến.

Nhớ đến Tư Dao, y bỗng sững sờ, vừa thương xót lại vừa yêu.

Cảm giác này sau bao nhiêu năm với y vẫn không thay đổi.

Sau cái lần mưu sát không thành bên bờ sông Thanh An, nỗi oán hận từng có với Tư Dao đã tan đi như một cơn ác mộng chợt kết thúc. Có lẽ, mình đã bắt đầu sám hối chăng.

Tại sao con người ta khi tuyệt vọng mới biết sám hối? Lâm Mang thành khẩn nói với người cảnh sát áp giải: "Xin tạm thời đừng đưa tôi về Thượng Hải, tôi đã nghĩ kỹ rồi, tôi sẽ khai báo thành khẩn, sẽ nói hết những gì trực tiếp liên quan đến vụ này. Nhưng, xin các ông tìm Mạnh Tư Dao. Có vài điều tôi nhất định phải nói... vì nó liên quan đến sự an toàn của cô ấy"

Khi nhận được điện thoại của Sở công an đề nghị đến gặp Lâm Mang, Tư Dao hơi do dự. Tự đáy lòng cô không hề muốn gặp lại Lâm Mang, dù chỉ là nhìn mặt. Trong mắt cô, anh chàng người yêu cũ khi ngô phóng khoáng giờ đã hiện nguyên hình là một kẻ thâm hiểm ác độc cần phải tránh cho xa. Nhưng người cảnh sát gọi điện đến rất khẩn thiết, nói đây là một mắt xích quan trọng trong cuộc điều tra. Lâm Mang nhất định muốn gặp cô nói chuyện. Phía cảnh sát cũng không có lý do gì để hoàn toàn tin lời anh ta, cho đến hôm nay y vẫn không thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình - nhưng họ cảm thấy nếu muốn nhanh chóng đưa Lâm Mang ra xét xử thì đây là một cơ hội không thể bỏ qua.

Coi như mình vì những người bị hại vậy.

Người cảnh sát tiếp Tư Dao tên là Đồng Thụ nói với cô, trong mấy ngày ở trại tạm giam, Lâm Mang rất ngoan cố không nhận tội, thậm chí còn không thèm nói năng. Dù phía cảnh sát cho rằng có thể dựa vào lời khai của những người chứng kiến và những người bị hại như Tư Dao, trình tự công tố sẽ rất thuận lợi trong việc định tội y, nhưng vẫn muốn nghe y nhận tội. Sở công an Giang Kinh đang chuẩn bị chuyển anh ta cho cảnh sát Thượng Hải thẩm vấn chính thức, nhưng trên đường ra ga tàu hỏa, đột nhiên y yêu cầu được gặp Tư Dao, và đồng ý sẽ khai hết những hành động tội lỗi của y.

Tư Dao vừa liên tiếp trải qua những câu chuyện kinh hồn trong mấy ngày, nên cô nghĩ ngợi sâu xa hơn: chắc chắn anh ta có gì khác!

Nhìn qua cửa kính của phòng hồi cung, Tư Dao thấy con người mà cô không hề muốn nhìn mặt nữa: Lâm Mang ngồi trước bàn hồi cung, hai tay bị còng đặt lên bàn, hai ngón tay bồng chồn gõ gõ trên mặt bàn, nét mặt đầy vẻ lo âu, đôi mắt tràn ngập nỗi sợ hãi.

"Tạ ơn trời đất, em vẫn khỏe!" Nhìn thấy Tư Dao đi vào phòng hồi cung, Lâm Mang như gặp được người thân, đứng dậy, tỏ ra rất tha thiết mong chờ.

Tư Dao gần như chắc chắn rằng anh ta đang diễn kịch. Về mặt sa sầm, cô lùi về sau một bước, đứng sát bên Đồng Thụ, lạnh lùng nói: "Lại muốn gì nữa đây? Cho rằng tôi vẫn tin anh? Và sẽ vẫn giúp anh tìm lý do chối tội hay sao?"

Lâm Mang ngượng nghịu. Tư Dao cảm thấy hình như kẻ đáng ghét trước mặt mình đã thay đổi ghê gớm, hoàn toàn suy sụp, thật sự khủng hoảng khiến cô không sao nhận ra được nữa, nên thấy hơi mỉm lòng.

Đồng Thụ nghiêm khắc nói: "Lâm Mang, người mà anh muốn gặp chúng tôi đã mời tới rồi. Giờ đến lượt anh thực hiện lời hứa!"

Lâm Mang tỏ ra thiện chí đáp: "Dù sao tôi cũng không nói đùa với công an các ông, chắc chắn sẽ giữ lời. Tuy nhiên, trước hết tôi muốn nói chuyện riêng với Dao Dao".

Anh còn dám gọi tôi là "Dao Dao" nữa ư? Nhưng không hiểu tại sao, nghe thấy cách gọi này – cách gọi đã từng vắn vít bên cô rất lâu, vẫn khiến cô nhớ lại mối tình đầu của hai người.

Đồng Thụ dần giọng: "Anh đúng là điển hình của những kẻ được voi đòi tiên! Tuy thế, chúng tôi vẫn sẽ cho anh thêm một cơ hội. Hãy biết điều, có gì thì nói nhanh trong mười phút, đừng có mà giở trò".

Tư Dao ngớ ra: Gì thế này. Họ để mình ở lại cùng với tên ác ma này thật ư?

Đồng Thụ gạt đầu với Tư Dao, ra hiệu đừng sợ, rồi anh ta bước ra khỏi phòng hồi cung, sập mạnh cửa lại.

Cảm giác khi ngồi một mình với anh ta, đối mặt với anh ta cực kỳ quái đản. Tư Dao cảm thấy chứng bệnh sợ khép kín của cô lại đang thức dậy. Tim cô đột nhiên đập rất nhanh. Có phải vì căn phòng nhỏ này thiếu không khí? Sao ngực mình lại nghẹn thế này? Cánh cửa phòng hồi cung này nặng và dày, nếu Lâm Mang hành hung, mình có thể kịp thời thoát khỏi căn phòng khiến người ta rất ức chế này không? Cô nhìn ra ô cửa sổ là một mặt kính to trên tường, tuy chỉ thấy nó là một tấm kính bình thường nhưng cô biết ở đằng sau, Đồng Thụ đang đứng giám sát. Cô dần dần yên tâm trở lại, hít một hơi sâu, chậm chậm đi tới chiếc ghế ngồi cách với Lâm Mang qua một cái bàn.

Phòng hồi cung nằm giữa nhiều gian phòng, bên ngoài là phòng làm việc của cảnh sát hình sự. Đồng Thụ đứng bên cạnh cửa sổ lớn nhìn vào phòng hồi cung, phía trên đầu là hệ thống giám sát âm thanh nối với trong kia. Tiếng Lâm Mang truyền qua loa tới: "Dao Dao, anh biết chắc chắn em hận anh đến chết... "

"Yêu cầu gọi tôi là Tư Dao, chỉ có những người bạn rất thân mới gọi tôi là Dao Dao". Tư Dao lạnh lùng cắt ngang.

"Anh gọi em đến chỉ là vì muốn hỏi em một câu. Mấy ngày nay... em có ổn không... Ý anh là... về sức khỏe có gì khó chịu không?"

"Tôi thấy anh đang làm lãng phí thời gian của mọi người!" Tư Dao không thể tin nổi đến lúc này mà anh ta vẫn còn chơi cái trò "làm lành" vẫn quen dùng.

Lâm Mang rụt dè nói: "Anh... dù em nghĩ thế nào, nhưng anh thật sự lo lắng cho em. Anh biết anh gần như 100% bị kết tội, chết là chắc chắn, nhưng không muốn thấy em... giống như bọn họ.. "

"Rốt cuộc anh muốn nói gì? Anh nói, gọi tôi đến thì anh sẽ khai báo hoàn toàn mọi tội lỗi, thế này thì hãy vào đề đi"

"Thôi được. Nói đến Viên Thuyên trước vậy". Lâm Mang trấn tĩnh lại.

"Lần trước ở bờ sông Thanh An, anh nói mình không liên quan đến cái chết của cô ấy kia mà?"

Đồng Thụ đang đứng nghe bên ngoài chau mày: hồi cung rất coi trọng việc dẫn dắt, cô gái này lại "dẫn dắt ngược chiều" à?"

"Còn nhớ buổi trưa rời Thượng Hải trước khi xảy ra chuyện, Viên Thuyên đã ăn cơm cùng anh không? Lúc ăn cơm bọn anh nói chuyện rất nhiều. Có một câu nói của cô ấy bây giờ anh nhất định phải cho em biết. Những ngày này, nhớ đến câu đó anh lại thấy sợ"

"Anh mà cũng biết sợ?"

"Anh đang nói đùa vui, bỗng nhiên cô ấy trầm ngâm, rất nghiêm túc, bộ dạng cũng hơi sợ hãi, nói: "Em cảm thấy con người anh, quá mãi miết theo đuổi vật chất, có lúc nào nghĩ vận đen đuổi có ngày sẽ đổ ập lên mình chưa?" Anh thấy hơi kỳ cục, xưa nay cô ấy không phải là một người cố làm ra vẻ thâm trầm, bèn hỏi: "Em có thể nói rõ hơn được không?" Cô ấy nghĩ ngợi, rồi hỏi lại anh: "Có biết em vừa đi đâu về không?" Anh nói không biết. Cô ấy bảo: "Vừa từ Tân Thường Cốc về"".

Tư Dao nói: "Tôi tưởng là bí mật gì ghê gớm! Chuyện Viên Thuyên đi Tân Thường Cốc tôi đã biết thừa rồi"

Lâm Mang lại hít một hơi thật sâu, nói: "Liên sau đó cô ấy nói tiếp một câu, không biết em đã nghe

bao giờ chưa. Cô ấy nói: "Em có một linh cảm, mấy người chúng ta sẽ lần lượt "Đau thương đến chết" như lời ông già mặc áo mưa ấy nói!"

Quả nhiên Tư Dao khẽ giật mình. Quãng thời gian không lâu trước đó, những người bạn thân liên tiếp chết một cách lạ lùng, nhất là việc gặp mặt với "thần chết" mặc áo mưa, tất cả đều củng cố cho tính chân thực và bí hiểm của bốn chữ "Đau thương đến chết" kia. Nhưng hôm nay nghe Lâm Mang nhắc đến câu nói của Viên Thuyên, trong thâm tâm cô vẫn thấy kinh sợ. Viên Thuyên đâu phải là người mê tín nhẹ dạ. Lúc cô ấy nói câu này, trong số những người cùng đi chỉ mới có Kiều Kiều gặp chuyện, chính mình cũng không cho điều đó là đúng. Chắc chắn sau khi đến Tân Thường Cốc Viên Thuyên đã biết được thông tin gì đó liên quan tới "Đau thương đến chết", nên cô ấy mới nói một cách tuyệt vọng như vậy.

"Sao anh lại nói với tôi những chuyện này?" Tư Dao vẫn không mấy tin rằng Lâm Mang chỉ có một động cơ đơn thuần nào đó.

"Hôm nay trên đường bị áp giải đến ga tàu, anh đã nhìn thấy ông ta"

"Ông ta? Ông già mặc áo mưa?!"

Hai mắt Lâm Mang lại xuất hiện vẻ sợ hãi: "Đúng, là ông ta! Ông ta đã đến Giang Kinh, thậm chí anh còn cảm thấy ông ta bám theo anh. Không hiểu tại sao ông ta lại bám theo một kẻ đã mất tự do như anh, nhưng cảm giác này của anh rất rõ rệt"

"Anh nói với tôi những việc này... "

"Mong em hãy hết sức cẩn thận. Anh sẽ không làm hại em nữa, nhưng cũng không thể ngăn cản được một thế lực khác, dù rằng... anh rất muốn có thể làm lại một lần nữa để chuộc tội lỗi của mình". Lâm Mang nghẹn ngào, đau khổ.

"Nhưng, anh bảo tôi làm sao có thể lại tin những điều anh nói?" Tâm trạng Tư Dao chùng xuống, biết mình dù vẫn còn hận nhưng vẫn muốn tin anh ta, cô mãi mãi tin vào thiện căn ở nơi sâu thẳm trong mỗi trái tim con người, dù trên bề mặt là cây hoa độc.

"Vì sự an toàn của mình, em nhất định phải cẩn thận. Em có thể quên anh, nhưng anh mong cuộc đời này sẽ không bị mất em". Lúc Lâm Mang nói câu này, không hiểu sao trán y vã mồ hôi, y bắt đầu thở gấp gấp hơn.

"Câu anh nói... anh làm sao vậy?" Thoạt đầu Tư Dao cảm thấy Lâm Mang giả tạo đến cùng cực, nhưng rồi lập tức nhận thấy thần sắc của anh ta rất khác thường.

Đồng Thụ đứng ngoài cửa sổ cũng nhận ra vẻ khác lạ của Lâm Mang. Cho đến giờ, thằng cha này vẫn chưa nói vào đề. Anh gọi một đồng nghiệp: "Tiểu Cường, chuẩn bị đi, có thể hẳn ta giờ trò gì đó!"

Lúc này tim Lâm Mang đập như điên loạn, ngực như bị tảng đá đè, khiến y không chỉ nghẹt thở mà lục phủ ngũ tạng đều vô cùng đau đớn. Y ngẩng đầu nhìn Tư Dao, trái tim cô ấy đã chết, cô gái mà y từng yêu tha thiết nhưng lại hận thấu xương, dù gần nhau trong gang tấc nhưng lại cách xa trăm sông nghìn núi, nhìn thấy nhưng không thể với tới. Y thực sự hối hận, và càng hối tiếc vì cảm giác này đến quá muộn màng. Y hối hận đã không biết nâng niu quý trọng sự sống. Sự sống dù chỉ hết sức bình thường và nhỏ bé - giờ đây vẫn còn hơn nỗi tuyệt vọng đáng buồn của y khi sắp chết.

Sao thế? Lẽ nào sắp chết sao?

Mà hơn thế còn đau đớn đến chết.

Nghĩ đến đây, tim y như thất lại từng cơn. Con người của y bất chợt mở to, chỉ thấy cơ thể Tư Dao bắt đầu mờ dần, vụn vụn, dần dần loang lổ đầy vết máu... Trong chớp mắt, máu chảy thành bốn chữ đỏ tươi

Đau thương đến chết (1)

không thể để cho cô rời khỏi thế giới này như vậy!

Kêu lên một tiếng kỳ quái, y đứng dậy đi vòng qua bàn, loạng choạng bước về phía Tư Dao, hai tay giơ ra đằng trước miệng gọi: "Dao Dao, không thể... không thể để cho bất kỳ chuyện tồi tệ nào xảy ra với em"

Tư Dao vội đứng dậy, chạy ra phía cửa, nghiêm giọng quát: "Đứng lại! Anh muốn làm gì? Anh điên rồi hả?"

Cánh cửa phòng bật mở, Đồng Thụ và một cảnh sát nữa xông vào. Hai người tóm vai Lâm Mang ấn mạnh xuống, hoàn toàn khống chế được y.

Một tiếng "uych", người Lâm Mang bị ấn ngã trên mặt bàn. Đồng Thụ chợt cảm thấy kỳ lạ: lúc Lâm Mang ngã xuống hình như cơ thể cứng đờ, rất không bình thường, cứ như một xác chết. Đồng Thụ kêu lên "gay rồi", khi nhìn thấy trên bàn có hai dòng máu. Anh vội vàng cúi xuống xem xét, nhích cái đầu gục trên bàn của Lâm Mang. Anh hít sâu một hơi, đưa mắt nhìn đồng nghiệp, trong tai vọng đến tiếng hét kinh hoàng của Tư Dao.

Thì ra lúc Lâm Mang bị ấn ngã xuống, huyết thái dương bên phải bị đập lên chiếc còng tay làm bằng thép. Do đập quá mạnh nên xương gò má và xương sọ bị vỡ, máu chảy ra.

"Mau gọi cấp cứu!" Đồng Thụ kêu lên.

Lâm Mang đã chết. Một việc bất ngờ, một sự ngẫu nhiên không thể lường trước, nhưng trong con mắt thất thần vì kinh sợ của Tư Dao thì đây là một sự tất nhiên.

Thậm chí cô còn cảm thấy, Lâm Mang cũng như Viên Thuyên có một linh cảm rõ rệt về cái chết sắp đến của mình. Và cô còn cảm nhận thấy anh ta "Đau thương đến chết" trong nỗi nhớ về cuộc sống và tình yêu đã mất!

Mấy tiếng đồng hồ sau đó Tư Dao dường như vẫn đông cứng người lại.

Tư Dao kể lại sự việc xảy ra với nhân viên cảnh sát đến điều tra, xác nhận nội dung biên bản, rồi ừ rử đi ra. Đồng Thụ cũng bị điều tra. Thấy cô anh nói với vẻ ân hận và áy náy: "Rất xin lỗi đã làm cô phải trải qua những chuyện tồi tệ thế này".

"Không sao, mấy tháng nay, những việc tồi tệ tôi cũng trải qua nhiều rồi". Tư Dao nói hờ hững, mắt đỏ hoe. Căn cứ vào những tội lỗi do Lâm Mang gây ra, anh ta thật đáng chết, nhưng cô vẫn vị choáng vì sự tàn khốc và đột ngột của sự việc này. Phải chăng, những câu Lâm Mang vừa nói là đúng bởi: "người sắp chết, nói lời thường thành thật?" (2)

Đồng Thụ thăm cảm phục cô gái đứng trước mặt nom có vẻ yếu đuối nhưng lại rất cứng cỏi. Anh nghĩ lại một lượt các vấn đề, rồi nói: "Lần trước tôi và cảnh sát địa phương núi Vũ Di cùng đến Tân Thường Cốc, sau khi tìm thấy cô, thì cô gái dẫn đường đó... người bạn của cô.."

"Thường Uyển?"

"Đúng, chính cô ấy, cô ấy cứ một mực can ngăn chúng tôi đừng vào hang quan tài, cô ấy... vừa khóc vừa nói nếu chúng tôi vào đó chắc chắn sẽ nguy hiểm đến tính mạng. Sau đó chúng tôi nghĩ hang quan tài không liên quan trực tiếp đến vụ án này nên cũng thôi, không vào. Cô cho là thế nào?"

"Tôi không biết rõ sự thật về hang quan tài, chỉ biết trong bảy người chúng tôi - kể cả Lâm Mang cùng đến đó, thì cho đến nay chỉ còn Thường Uyển và tôi sống sót. Biết nói thế nào bây giờ? Nếu không nhất thiết phải mạo hiểm thì đừng nên vào, kéo chỉ chuốc lấy hối hận".

Chú thích

(1) Về từ đau thương: chỉ là một giải pháp dịch ra tiếng Việt, tuy nhiên, chưa thể bao hàm hết cách chơi chữ của tác giả. Trong tiếng Trung Quốc, từ này (âm Hán Việt: thương tâm), chỉ có nghĩa là đau lòng, đau thương, xót xa, đau xót... nhưng tác giả đã ngầm vận dụng cả "nghĩa theo mặt chữ" = đau tim. Yếu tố này xuyên suốt cả hai tập sách.

(2): Một câu tục ngữ Trung Quốc

THÔN QUÁI DỊ

Thôn Thạch Lạp dù ở sâu trong núi nhưng không giống như một thôn hoang vắng cách biệt với thế giới bên ngoài, bởi con đường lớn rải nhựa xuyên suốt, nhà ngói san sát hai bên, những cửa hàng tạp hóa đều trang trí đầu ra đầy, với những bộ quần áo, đồ dùng hàng ngày thời thượng và áp phích quảng cáo những đĩa DVD mới nhất.

Đi trên con đường liên thôn, Tư Dao cảm thấy có phần bất yên và lúng túng. Một thời gian đã trôi qua kể từ khi cô và những người bạn thân bị mê hoặc bởi bức thư vô danh ấy, đến tham quan khu thắng cảnh chưa được biết đến là Tân Thường Cốc ở núi Vũ Di, vào hang Thập Tịch có ba cổ quan tài treo mà theo lời ông già mặc áo mưa gặp ở trên núi, người nào từng vào hang Thập Tịch sẽ "Đau thương đến chết" và trên đường xuống núi, người bạn đồng hành là Kiều Kiều sảy chân rơi xuống vực thì đây là lần thứ ba sau khi Kiều Kiều xảy ra chuyện, Tư Dao tìm đến cái thôn gần Tân Thường Cốc nhất này. Vào buổi sáng, đã số người dân trong thôn đi đến các điểm du lịch chủ yếu của núi Hoàng Cương kể bên để chào bán các đặc sản địa phương. Lần nào tới đây Tư Dao cũng nhất định phải gặp người chủ cửa hàng cơm đầu thôn, tuổi ngoài 40, có kinh nghiệm chạy hàng ở khu du lịch, tiếng phổ thông bập bõm nhưng anh ta lại là người duy nhất trong thôn Thạch Lạp mà Tư Dao có thể nói chuyện.

"Cô đến đây không biết mấy lần rồi, tôi vẫn chỉ có một câu trả lời duy nhất. Từ trước đến nay tôi chưa hề nhìn thấy người này, cũng chưa hề nghe nói "Đau thương đến chết" là gì...". Chủ quán vừa bấm máy tính cộng tiền một hóa đơn, vừa nói. "Nói điều này không phải là không hoan nghênh cô đến, cô đến đây có thể nói chuyện với tôi".

"Việc này quả hơi kỳ lạ". Tư Dao tự nhủ

Chủ quán đột nhiên nhớ ra điều gì, ngẩng đầu nói "Tôi chợt nhớ ra... cách đây không lâu, khoảng chừng một tháng có một cô gái xinh đẹp na ná như cô cũng đến hỏi tôi chuyện này".

"Trông cô ấy thế nào?"

"Cao gần bằng cô, mặt trái xoan, đôi mắt tỏ, nhìn hơi dữ... tóc nhuộm vàng... không hiểu sao, tôi thấy cô ta hơi không bình thường, có vẻ dờ dẩn"

Tiểu Mạn! Tiểu Mạn cũng từng tới đây điều tra, có phải cô ấy cũng đang truy tìm tung tích người mặc áo mưa kia không?

Tư Dao chợt dạ: Theo suy đoán của cô thì lúc Tiểu Mạn quay lại Tân Thường Cốc cũng là thời

gian trước khi xảy ra vụ lật xe ở Đại Lý không lâu. Bóng “Thần chết” mặc áo mưa không lẽ đã xuất hiện ở nơi xảy ra sự cố, nếu không sao cô ấy tự rước họa vào mình?

Tiểu Mạn đột ngột yêu cầu người lái xe buýt dừng lại giữa đường, chắc chắn cũng vì nhìn thấy người mặc áo mưa- hình ảnh từ lâu đã gây rối loạn trong đầu cô ấy. Vì quá mải mê điều tra sự thật về ông già nói 4 chữ “Đau thương đến chết” mới khiến cô ấy có hành động điên rồ như vậy trên xe.

Tư Dao đưa bức ảnh chụp hiện trường vụ lật xe ở Đại Lý ra, chỉ vào bóng người mặc áo mưa ở góc ảnh “Chính là người này, anh nghĩ lại xem đã từng trông thấy ông ta chưa?”

Chủ quán nhìn lướt, rồi lắc đầu “Tôi cũng đã hỏi những người dân thôn hay đi núi, họ chưa hề thấy lão già mặc áo mưa giữa trời nắng đã đành, mà ngay cả Tân Thường Cốc và hang quan tài treo cũng chưa hề nghe nói đến. Đúng là có thung lũng đẹp, nhưng xưa nay chưa từng có tên. Hang quan tài treo thì lại càng hết sức hẻo lánh”

“Hang đó rất khuất... nhưng đây không phải là điều quan trọng nhất. Rõ ràng chúng tôi đã gặp người này. Ông ta nói mình là dân thôn dưới núi, đi xa từ hồi tra trẻ đến già mới quay về. Dù ông ta nói tiếng phổ thông rất tốt, nhưng chúng tôi vẫn có thể nhận ra là giọng của vùng này, hơi giống giọng anh. Một người như vậy lẽ nào tất cả mọi người đều không biết?”

Chủ quán ngẩng đầu “Giờ tôi đã biết tại sao cô cứ bỏ công đến đây. Có phải cô cho rằng dưới núi này chỉ có một cái thôn không?” Anh ta cúi xuống dưới quầy lấy ra một tờ giấy nhàu nhĩ, vốn là một tấm bản đồ cũ “Cô nhìn thấy không, trong vòng 20 dặm quanh đây còn có bốn năm thôn nữa”

“Nhưng thôn của các anh gần Tân Thường Cốc nhất, mấy thôn kia khá xa, cũng không biết nên đến chỗ nào để hỏi, chẳng lẽ phải đến hỏi từng nơi một ư?” Hôm nay lần đầu tiên Tư Dao biết quanh đây vẫn còn mấy thôn nữa.

“Cô đi điều tra về con người, và sự việc quái dị chứ gì? Vậy tôi đề nghị cô đến thôn này trước”. Chủ quán chỉ vào một thôn ở phía khác của Tân Thường Cốc, trên bản đồ chỉ đánh dấu ‘thôn A’ chứ không có tên chính thức như những thôn khác.

“Đây là thôn gì?”

“Cô không đọc được chữ à? Thôn A” Chủ quán lắc đầu.

“À, là tôi hiểu lầm, tưởng đó là kiểu gọi tạm “ABCD”, chứ không nghĩ rằng đó là tên thật của thôn đó”

“Nói chuyện với cô thật mệt quá, sao lại là tên thật? Đương nhiên là tên gọi tạm! Cai thôn này không có tên”

Lời nói của chủ quán khiến Tư Dao bỗng nhiên thấy mặt mù.

“Thôn không có tên?”

“Nên mới nói là quái dị mà. Lịch sử của thôn này rất lạ, người trong thôn rất quái, nghe nói, cả gia súc trong thôn này cũng không bình thường. Có lẽ đều là tin đồn đại, nhưng không chừng lại liên quan đến người cô muốn tìm hiểu cũng nên bởi người cô tìm, cũng rất kỳ quái”. Chủ quán vừa nói vừa nhìn ra ngoài quán, vừa như chờ đợi những thực khách không bao giờ đến, vừa như có ý bảo Tư Dao hãy mau đi đi.

“Vậy anh có thể chỉ đường giúp tôi không? Lẽ nào phải đi quanh núi đi đường vòng không cần thiết gì”.

“Tôi cũng không biết chút gì về cái thôn kỳ quái đó. Cô đi đến thị trấn Hoa Tây hỏi xem đi xe ô tô hoặc nhờ xe tải nhỏ chở hàng... Hình như nhiều người trong thôn đó lái xe ở vùng này. Mười mấy dặm đường núi! Cô gái thành phố như cô phải đi đến gãy chân thì mới tới đó được. Cô cứ cầm lấy tấm bản đồ này!”

Tư Dao thầm nghĩ “Thành kiến quá”, nhưng lại cảm thấy anh ta nói không sai, cô cảm ơn rồi quay người định đi.

Bỗng nhiên cô cảm giác có người đang quan sát mình.

Cô nhìn xung quanh. Ngoài kia ánh nắng rực rỡ chiếu xuống khiến cả thế gian dường như không thể che đậy những thứ gì nhơ bẩn nhưng sao cô lại cảm thấy nguy hiểm đang rình rập bên mình.

Quảng trường Long Địa phía đông thị trấn Hoa Tây một nửa là chợ mua bán nông sản, nửa kia là một bãi đỗ xe. Xe vận chuyển hàng hóa của các hộ nông dân và xe chở khách đồ lẫn lộn, nhiều xe đều treo tấm biển ghi nơi đến trên tấm kính chắn gió phía trước. Tư Dao xem xét kỹ từng chiếc một trong mười mấy chiếc xe ở đó. Nhiều nhất là xe tuyến đi đến thành phố Vũ Di, còn thì không thấy một chiếc nào đến “Thôn quái dị” hay “Thôn A” cả.

Một chiếc xe nhỏ có treo tấm biển “Xe liên vận Tây Mân”. Một anh chàng gầy nhom ngồi trên ghế lái xe xem tạp chí. Tư Dao nghĩ chắc là xe chở khách bèn đi tới hỏi “Anh ơi, xin hỏi xe này đi đâu?”

“Đâu cũng đi, các trấn các thôn trong cả huyện, tuy nhiên phải đợi đủ 6 người”

“Tốt quá rồi, tôi muốn đến ‘Thôn A’, anh đã từng nghe nói đến chưa? Thôn không có tên ấy”

“Tôi không đi đến thôn không có tên!” Tài xế gào lên, nhưng lập tức cảm thấy có phần thất thố, bèn háng giọng rồi nói “Vi tôi không biết đi đường nào để tới thôn đó”

“Không sao, tôi có bản đồ đây”

Ngón tay gầy quắt của anh tài xế long ngóng giờ tạp chí, nhưng mãi không giờ nổi 1 trang. Anh ta thẳng tay ném luôn xuống, nổ máy, rồi nói "Tôi phải đi đến nơi khác bắt khách đây" Rồi phóng mất hút trong đám bụi.

Thật kỳ quái! Người này mới gọi là thích hợp để đến thôn quái dị!

Hai trung niên một nam một nữ từ chợ đi lại, lên một chiếc xe tải cũ nát. Tư Dao đi tới hỏi "Xin hỏi hai vị có biết xe nào đi đến thôn A không? Cái thôn không có tên, trên bản đồ chỉ gọi là thôn A?"

Hai người đó nhìn nhau, Tư Dao nghĩ bụng "Ít ra thì bọn họ cũng từng nghe nói đến nơi này". Người đàn ông hỏi "Đến đó làm gì?"

"Tôi định tìm một ông già mặc áo mưa giữa ngày trời nắng". Tư Dao cũng thấy ngỡ ngàng nhưng vẫn nói tiếp "Chuyện là thế này, mùa hè năm nay tôi và một đám bạn lên núi chơi, gặp một ông già bảo chúng tôi đừng vào hang quan tài, nếu không sẽ mất mạng, nhưng chúng tôi vẫn cứ vào..."

"Từ trước đến giờ, chúng tôi chưa từng nghe nói đến 'Thôn A' gì đó, xin lỗi!". Hai người đột nhiên biến sắc, gần như thò lỗ cát ngang câu chuyện kể của Tư Dao, quăng những vật phẩm vừa mua được lên thùng xe, chui tọt lên cabin như muốn chạy thoát thân. Trong nháy mắt, người đàn ông đã lùi xe lại. Đường như nghĩ tới điều gì đó, ông ta thò đầu ra nó "Cò đừng đi hỏi ai về Thôn A nữa, từ đầu đến, thì nên quay về đó đi"

Tư Dao cảm thấy rát mặt, cảm thấy mình bị hạ nhục quá thể, nghĩ bụng: tôi mà biết ngoan ngoãn nghe lời ư? Rồi lạnh lùng bĩu môi, quay người đi.

Một lát sau một anh chàng mặc quần bò rộng và áo phông dài tay đi thẳng đến trên chiếc xe lam 3 bánh. Thấy Tư Dao đứng sừng sững giữa một đám xe pháo xám xịt, anh ta không thể không để ý nhìn. Tư Dao cảm thấy anh ta có vẻ tử tế, bèn cười cười đi tới, khẽ hỏi "Anh ơi, làm phiền anh, có thể đưa tôi đến một thôn ở gần đây không? Tôi sẽ thanh toán tiền xe hậu hĩ".

Anh chàng cười nói "Nếu không phải là đi Phúc Châu, thì đương nhiên tôi có thể chở chị đi. Thôn nào thế?"

"Thôn A"

Anh chàng ngẩn người "Đó là nơi nào, sao từ trước đến nay tôi chưa hề nghe nói nhỉ?"

Tư Dao nghĩ bụng "Điều mà tôi cần, là anh không biết về nó" Cô nói luôn "Ờ đây có bản đồ, anh cứ đi theo sự chỉ dẫn là được"

Anh ta ngập ngừng, rồi gật đầu "Được, chị cứ xem bản đồ, rồi bảo cho tôi biết nên đi thế nào".

Tư Dao mừng ra mặt, lên xe, nói "Ra khỏi thị trấn, trước tiên đi về hướng bắc".

Chiếc xe ba bánh nổ máy chạy ra khỏi chợ, anh chàng háng giọng, rồi gọi chuyện, hỏi Tư Dao "Cô giống như khách đến Hoàng Cương Sơn du lịch, sao lại đến đây?"

"Tìm người!" Tư Dao thấy tiếng của cô hoàn toàn bị tiếng động cơ vào tiếng gió nhấn chìm.

"Người nhà à?"

Đột nhiên, một chiếc xe tải lái chéo ra, chắn giữa đường. Anh lái xe lam đáng ngoạn đầu nói chuyện với Tư Dao, chọt nhận ra vệt vàng phanh lại, suýt nữa thì đâm vào chiếc xe tải đó, lập tức chửi toáng lên. Tư Dao hoàn toàn không hiểu tiếng địa phương nhưng cũng biết anh ta rất tức giận. Một cái đầu thò ra khỏi buồng lái xe tải. Tư Dao giật mình, đó chính là người đàn ông trung niên vừa rồi đã xua cô đi. Điều làm cô càng ngạc nhiên hơn là không biết từ khi nào, trên xe đã chở thêm chục người, lúc này đều nhồm dậy, hằn học nhìn Tư Dao.

Anh lái xe lam thấy tình thế bất lợi, quay đầu nhìn Tư Dao. Người đàn ông ngồi trong buồng lái gọi "Tôi có lời tử tế khuyên cô, sao cô không nghe, cứ muốn chúng tôi phải đuổi à?"

Tư Dao nghĩ bụng: ông ta vừa nói "Từ đâu đến, thì quay về đó" mà coi là câu nói tử tế à? CỒMỒI lúc một cảm thấy kỳ quặc, cái thôn quái dị đó thật khác thường.

Một hồi còi chói tai từ phía sau chọt vang lên, báo hiệu có xe muốn vượt. Tư Dao thờ phào. Vẫn có xe qua lại, chiếc xe tải kia không thể cứ đứng chắn mãi như thế, có lẽ sẽ giải tỏa được cảnh bế tắc này. Cô quay đầu lại nhìn nhưng lòng càng nặng trĩu hơn.

Đó là chiếc xe nhỏ có treo tám biển "Xe liên vận Tây Mãn". Xe dừng lại, cửa mở ra, khoảng tám chín người đàn ông lục đục đi xuống, nhìn Tư Dao chăm chăm. Người trên chiếc xe tải cũng lần lượt nhảy xuống, thế là cả trước lẫn sau cô có hai đám người dân vây kín lại. Ánh mắt mỗi người đều hiện rõ nỗi sợ hãi và phẫn nộ.

Tư Dao kêu lên "Các vị muốn gì?"

Người tài xế gầy nhom hạ giọng "Chúng tôi chỉ muốn khuyên cô rời khỏi nơi đây, đừng có chuốc lấy phiền phức"

Anh thanh niên chở Tư Dao kêu to "Các người lẽ nào có thù à? Đối phó với một cô gái mà cần nhiều người thế này ư? Tôi từ huyện tới mới được hơn hai năm, không biết những chuyện quái dị của người trong núi các ông. Nhưng cũng không thể đứng nhìn các ông ức hiếp một cô gái được"

Người đàn ông đứng tuổi lái chiếc xe tải cười nhạt nói: "Bọn tôi ức hiếp cô ta chắc? Bọn tôi không thiết! Nhưng chỉ muốn cô ta đi khỏi đây, không việc gì đến anh!"

Người lái xe lam lại hỏi "Này, cô nghĩ lại xem? Có đồng ý quay ra không?"

Tư Dao đành phải gạt đầu, nghĩ bụng để họ đi khỏi rồi hãy hay.

“Được, đồng ý là được rồi. Cô xuống xe ngay đi. Bên bên đó có rất nhiều xe vào thành phố đấy” Người lái xe lam ra hiệu bảo Tư Dao xuống.

Tư Dao miễn cưỡng xuống khỏi chiếc xe ba bánh. Chân cô vừa chạm đất, chợt có một người đàn ông đi tới, giật lấy tấm bản đồ trong tay cô. Rất nhanh, người ấy bật lửa đốt tấm bản đồ, Tư Dao bước lên giằng lại thì đã không kịp, bản đồ đã hóa thành tro.

“Sao ông lại...” Tư Dao gay gắt hỏi, nhưng cô hiểu ngay. Câu trả lời rất giản đơn: những người này dám làm đủ mọi chuyện miễn là không để cô đến cái thôn quái dị đó.

NGƯỜI NGOÀI CUỘC SÁNG SUỐT HƠN

Ông vừa lau đi vết bụi cuối cùng phủ trên bàn làm việc, thì tiếng gõ cửa vang lên. Khuôn mặt in hằn những dấu vết thời gian của ông thoáng nét cười: Dương Tín Chí đến đúng giờ, anh chàng này xưa nay chưa bao giờ làm mình thất vọng.

“Chào chú, cháu không để chú chờ quá lâu chứ!” Tín Chí nhìn ông đang giữ chiếc khăn lau dưới vòi nước, vắt lên trên bầu cửa sổ, y biết ông đang khó chịu. Mỗi khi phiền muộn, ông sẽ dọn dẹp tỉ mỉ phòng làm việc, quét nhà, lau bàn, thậm chí còn lau cửa sổ.

Nhưng trên mặt ông rõ ràng đang mỉm cười.

“Tín Chí lại đây ngồi đi”. Ông vẫn rất hiền hòa.

Thực ra ông ấy còn tốt với mình hơn cả bố đẻ, Tín Chí nghĩ. Bố mình là một con sâu rọu, để lại bao vết thương đáng buồn trong những năm tháng thơ ấu của mình. “Chú bận trăm công nghìn việc, cháu không muốn chú mất nhiều thời gian ạ”. Tín Chí biết, mình dám nhảy vào chốn nước sôi lửa bỏng vì người đàn ông đang ngồi trước mặt.

“Đừng giữ kẽ như thế, lại đây ngồi xuống, rồi nói, đâu có thể vừa đứng vừa nói... Đã thu xếp xong rồi chứ?”

“Đã thu xếp ổn rồi, đều là những người cừ nhất, cháu đã đích thân kiểm tra, nhân thân đều rất sạch sẽ” Đến gần, Tín Chí mới nhận ra khóe mắt ông ướt ướt. Trải qua ngàn ấy năm sóng gió, cốt cách của ông vẫn là một người nhạy cảm.

“Cô gái họ Mạch kia...”

“Đây chính là việc hôm nay cháu sốt ruột muốn báo với chú. Hôm qua cô ta bắt chợt rời Giang Kinh, cháu đã kiểm tra rồi, cô ta lại đến núi Vũ Di”

“Tức là... cô ta lại có đầu mối mới?” Ông đã trở lại vẻ điềm đạm như mọi ngày, những tin tức đủ khiến những người bình tĩnh nhất cũng thấy bất an, nhưng ông thì vẫn thản nhiên. Đây là điều đáng kể nhất mà Tín Chí học được từ khi làm việc cho ông.

“Rõ ràng là như vậy. Cô ta được sở công an gọi đến một lần. Theo tin tức nội tuyến, cô ta gặp thằng cha ở Thượng Hải lần trước mưu hại mình. Trong quá trình nói chuyện, hắn bỗng phát điên, lúc giằng co với công an bị đập đầu chết!”

“Lại là ‘Đau thương đến chết’ à?”

“Dù nói là thế nào, thì vẫn coi như một cái chết bất ngờ. Trong số 7 người cùng đến núi Vũ Di với Tư Dao, bây giờ chỉ còn lại cô ta và một cô tên là Thường Uyển, 5 người khác đều chết vì sự cố... Chú à, chú...” Tín Chí thấy khóe mắt ông lại ướt ướt.

Ông thở dài, nói “Không có gì... chú không tin ma quỷ, sống bao năm nay chưa hề gặp ma. Cô gái tên Tư Dao đó rốt cuộc đã biết được những gì? Chú muốn nói là, những phiền phức Viên Thuyên để lại cho chúng ta, cô ấy đã biết được bao nhiêu? Cô ấy có ý muốn tìm hiểu đến tận cùng hay không?”

Câu hỏi của ông thường thường là tự hỏi mình khi suy nghĩ, nhưng Tín Chí không dám coi nhẹ, vội trả lời “Rõ ràng là trước khi chết, Viên Thuyên tìm mọi cách để lại đầu mối cho Tư Dao, nhưng lại không nói thẳng, nói rõ. Tính đến hôm nay, hình như Tư Dao mới phát hiện ra khoản tiền đó. Thực không hiểu Viên Thuyên tính toán thế nào, tại sao không nói một lần cho Tư Dao?”

Ánh mắt của ông dừng lại ở một cái vỏ bằng đồng niên hiệu Vạn Lịch thời Minh, đặt trên giá sách. Sự tập bình rọu cổ là sở thích xa xỉ duy nhất của ông. Lúc ông đang chăm chú, Tín Chí không nói câu nào vì biết ông đang suy nghĩ, và còn biết chắc chắn ông sẽ cho mình một đáp án chuẩn xác.

“Cô gái tên là Viên Thuyên đó chúng ta quả thật đã đánh giá thấp cô ta” - cuối cùng ông lên tiếng - “Mọi hành vi của cô ta cho thấy chắc chắn cô ta là bạn thân của Tư Dao. Một mặt muốn đem những ẩn tình mình biết được phơi bày cho thiên hạ, mặt khác lại không muốn để Tư Dao sớm trở thành đích ngắm bắn. Nói cách khác, nếu cô ta đem những điều mình biết nói với Tư Dao, thì chúng ta sẽ không kiên nhẫn chờ đến ngày hôm nay. Viên Thuyên đã sắp đặt một loạt các câu đố như vậy, để Tư Dao lần lượt tháo gỡ từng tầng sự thật, cũng là để Tư Dao có đủ thời gian để nảy sinh cảnh giác, tự bảo vệ mình, thậm chí thu hút sự chú ý của công an”.

Tín Chí bắt chợt hiểu ra “Chú à, chú nhìn thấu suốt mọi việc, phát hiện này của chú đã làm cái đầu đất này của chú cũng tỉnh ra. Nhưng cô Viên Thuyên ấy cũng hơi xem thường chúng ta. Vậy chú...”

“Cứ đợi thêm. Tại sao phải đợi? Hẳn cháu không cần chú phải giải thích nguyên nhân... Thực ra không chỉ có một nguyên nhân, nhưng quan trọng nhất vẫn là phải đợi cô ta tìm ra sự thật. Như vậy, chúng ta sẽ chỉ vất vả một lần mà an nhàn dài lâu. Nhưng từ giờ trở đi phải sai người chú ý sát sao nhất cử nhất động của cô ta ở Giang Kinh; đồng thời nghe ngóng tin tức. Hễ cô ta phát hiện được ra điều gì quan trọng chúng ta sẽ kịp thời ra tay. Chú tin cháu chắc chắn đã hiểu rõ việc này”

“Cảm ơn chú đã tin nhiệm cháu! Chú yên tâm, dù thường ngày cháu vẫn thương hoa tiếc ngọc, tránh xuống tay với phụ nữ, nhưng lần này thì khác. Biết cô ấy sớm muộn gì cũng phải “Đau thương đến chết” nên cháu sẽ không mủi lòng nương tay”.

XƯƠNG KHÔ THIÊN TÁNG THÊ LƯƠNG(1)

Chuyến xe đường dài chạy đến thành phố Vũ Di rời khỏi thị trấn Hoa Tây. Sau khi ra khỏi thị trấn không xa, Tư Dao cảm thấy xung quanh không có chiếc xe nào khả nghi, bèn xin tài xế dừng lại, vẫy tay chào tạm biệt họ.

Muốn ngăn cản tôi đến cái thôn quái dị? Đâu có dễ? Trong đầu cô vẫn còn ấn tượng rõ nét về tấm bản đồ, còn nhớ đường đến thôn quái dị. Tuy nhiên, qua mấy lần bị ngáng trở vừa rồi, cô biết mình chỉ có thể đi bộ đến đó.

Trên trời mây đen đang tụ về.

Tư Dao gần như chạy trên đường. Bị gió và mây đen hối thúc, cô vội rảo bước. Đi khoảng hơn một tiếng, khắp đất trời đã đen kịt, cứ như là màn đêm buông xuống rất sớm.

Mưa như trút nước tấp vào mặt cô, đau rát như bị roi quất. Cô bất giác nhớ đến buổi tối vào hang Thập Tịch, cũng gió tấp mưa sa như thế này, kể từ đó bắt đầu mở ra từng bức màn chết chóc kỳ lạ. Sự khác biệt duy nhất là đêm đó cô có sáu người bạn đồng hành, còn lúc này chỉ một mình cô đơn độc trên đường. Cô thở dài thườn thượt, chân trượt trên đường lầy lội, suýt ngã.

Cô bước trong đêm tối hoàn toàn chỉ dựa vào ấn tượng, thậm chí cầu khẩn đừng bị lạc đường. Các bạn mà biết, sẽ lại nói cô cố chấp, to gan. Nhưng họ, những người bạn thân liệu có đang từ một cõi xa xăm nào đó dõi theo cô đang nhếch nhác trên đường đi tìm câu trả lời bí ẩn, để cô nắm lấy dù chỉ một tia hy vọng sinh tồn.

Lâm Nhuận, em biết chắc là anh đang nằm trên giường bệnh và lo lắng cho em. Mong sao có thể sớm gặp lại anh.

Cách đây không lâu, bạn trai của Tư Dao là Lâm Nhuận bị Dục Chu – bày mưu đoạt tiền bạc – đã dùng xe đâm vào khiến anh bị thương nặng. Hiện Lâm Nhuận vẫn đang tĩnh dưỡng, đợi các vết xương gãy phục hồi.

Có lẽ nỗi nhớ người yêu đã mang lại cho cô lòng can đảm, đôi chân vốn đã mỏi nhừ của Tư Dao lại phục hồi sức lực.

Đường càng đi càng xấu, càng hẹp. Những tán cây cao vút che khuất chút ánh sáng yếu ớt khiến Tư Dao thậm chí còn nghi ngờ cô đã lạc đường.

Chắc chắn là lạc đường rồi!

May mà cô đã có chút kinh nghiệm đi du lịch và thám hiểm. Lúc này cô vội bật đèn pin rồi nhanh chóng nhận ra khắp bốn bề chỉ có chút ánh sáng này của cây đèn và cái bóng của cô di chuyển như một hồn ma.

Ý nghĩ này vừa lóe lên, cô đột nhiên cảm thấy toàn thân ớn lạnh, một cái lạnh âm âm thấu da thấu xương. Thế này là thế nào? Toàn thân cô dường như bị không khí chết chóc vây chặt. Người ta thường nói tử khí thì nặng nề, sao cô lại cảm thấy tử khí cuộn trào mãnh liệt thế này?

Cô cảm thấy khó thở, tim đập nhanh không rõ nguyên do. Chắc là vì vừa rồi đi hơi gấp, có lẽ cô nên bước chậm hơn. Bước chậm hơn trong không khí chết chóc khó hiểu này ư?

Nhưng cô vẫn phải đến một phiến đá bên đường ngồi xuống. Cô cần ít nhất là vài lần hít thở sâu, thả lỏng toàn thân đang cứng ngắc

Trong bụi cỏ ven đường chợt lóe lên ánh sáng lân tinh.

Tim cô chợt giật thót lên.

Cô chiếu đèn pin về hướng bụi cỏ. "Cạch" một tiếng, đèn pin của Tư Dao rơi trên đất.

Tư Dao kinh hãi kêu lên rồi lặn mò nhặt đèn pin lên, lấy hết can đảm chiếu vào bụi cỏ lần nữa. Lần này cô đã nhìn rõ, trước mặt cô là một đống xương khô!

Lúc này cô mới cảm thấy phiến đá mình vừa ngồi xuống cũng khác thường, bèn soi đèn pin và nhận ra đây là một tấm bia mộ!

Không có nấm mồ, mà chỉ có một tấm bia trơn không chữ, cùng với đống xương khô làm bạn với Tư Dao giữa khu rừng mưa tăm tối.

Tư Dao không kêu lên kinh hãi nữa vì cô biết tiếng vọng lại của núi rừng chỉ càng khiến cô thêm hoảng loạn.

Đi khỏi đây ngay!

Cuối cùng cô đã hiểu ra tại sao khi nhắc đến thôn quái dị, người trong thị trấn đều tái mặt đi ra sức ngăn cản cuộc viếng thăm của cô, thực ra họ không có ác ý gì với cô nhưng rời khỏi đây đồng nghĩa với việc có thể quay về còn đi tiếp có nghĩa là sẽ còn nhiều thứ nữa chưa hề biết, có lẽ là càng nhiều nỗi kinh hoàng hơn.

Cô chọn cách tiếp tục đi gấp về phía trước.

Trong hoàn cảnh này, tại nơi này, chính cô cũng không dám tin mình lại có một quyết định điên rồ như vậy, nhưng lúc này cô cảm thấy nó rất tự nhiên. Trải qua bao phen gian nan, lúc này tính cách bất khuất tiếp tục đẩy cô dần thân vào chốn nguy hiểm hơn.

Dù chân đã hơi tê cứng nhưng cô đi còn nhanh hơn vừa nãy.

Dần dần, đường mỗi lúc một khó đi hơn. Bỗng nhiên chân cô đá vào một vật gì cứng cứng.

Cô cảm thấy hơi kỳ lạ, bèn chiếu đèn pin xuống. Khí lạnh xuyên vào tim khiến bắp chân cô co giật từng cơn.

Cô thấy nơi cỏ mọc dài phủ che trên mặt đất là một tấm bia mộ nho nhỏ. Lại là một tấm bia mộ! Một linh cảm chằng lành nhưng rất mạnh trỗi dậy trong đầu Tư Dao. Cô quét đèn pin nghiêng một lượt, quả nhiên, sau tấm bia lại là một đồng xương khô. Dù chỉ thoáng liếc qua nhưng cô cũng có thể thấy đây là đám xương trẻ con.

Cô đứng đờ ra một lúc, cắn chặt mu bàn tay để kìm nén nước mắt tuôn trào.

Đáng sợ hơn là cô bỗng cảm thấy không chỉ có một mình cô đang đi trên con đường này!

Giác quan thứ sáu đáng ghét, mi đến thật không đúng lúc!

"Ai?" Cô tưởng như mình đang kêu to nhưng không hề có âm thanh nào phát ra. Hai bên đều là rừng cây ken sát, chắn hết tầm nhìn.

"Suyt..." Một âm thanh dường như vang lên trong đầu, nhắc cô hãy khe khẽ một chút, đừng làm kinh động những vong hồn hai bên đường.

Rồi cô nhìn thấy bóng đen phía trước vụt biến đi trong nháy mắt. Một bóng đen quen thuộc.

Chiếc áo mưa dài, mũ dựng lên nhọn nhọn, căn nguyên của những cơn ác mộng của cô.

Cô không nghĩ ngợi, đuổi theo về hướng bóng đen vừa biến mất nhưng dường như cô đang chạy vào trong bóng tối vô tận, đuổi theo một thứ hư không.

Đây lẽ nào lại là trò chơi do tử thần thiết kế? Liệu có phải là ảo giác của cô không? Bác sỹ Lượng từng nói cô cần được điều trị.

Nhưng bước chân cô không dừng lại, dù biết thứ mình đuổi theo có thể chỉ là một ảo ảnh. Cô chạy mãi cho đến khi bị vấp, ngã nhào xuống đất. Tay và mặt đều bị xây xước nhưng Tư Dao hoàn toàn không cảm thấy vì cô nhận ra bên cạnh, gần như nằm sát cô là một bộ xương.

Cô run rẩy đứng lên, nhìn thấy cạnh chân cô lại là một tấm bia

Cô nên làm thế nào đây?

Quay đầu là bờ (2)

(2) Cách nói của phật giáo, "hãy trở về, thoát khỏi bể khổ"

Cô nghe thấy tiếng của lý trí gọi cô quay trở lại.

Chịu đựng mọi kinh hoàng đúng là đáng sợ nhưng đáng sợ hơn là cô sẽ ngày càng cách xa sự thật. Nếu bây giờ cô trở về thì khác gì quay lưng lại với sự thật? Quay về để lặng lẽ đón nhận định mệnh "Đau thương đến chết" hay sao? Huống hồ con đường kỳ quái đến thôn quái dị này lại dự báo cô sẽ biết được nhiều thông tin bổ ích.

Vậy là cô lại mạnh dạn dần bước.

Cô không chạy thực mạng nữa, mà đi chậm rãi, đèn pin quét xung quanh.

Đi một đoạn chưa xa lắm, quả nhiên cô lại trông thấy một tấm bia không có chữ, trong bụi cỏ gần đó là một đồng xương khô. Cô để ý đếm, trên con đường khoảng mười dặm, hai bên đường tổng cộng cả thấy 203 tấm bia trơn.

Cô nghĩ, nhìn bia mộ và xương người mỗi lúc một nhiều, sẽ dần dần trở lì, không phát hoảng như trước nữa. Nhưng trên đường mỗi khi nhìn thấy một tấm bia mới, dường như tim cô lại đập nhanh hơn. Nỗi sợ hãi về con đường phía trước càng sâu thêm, cảm giác tuyệt vọng về số mệnh đã an bài của cô lại càng rõ rệt.

Đi mười dặm đường mà cô cảm thấy dài như đã đi cả mười năm.

Lâm Nhuận, nếu giờ này anh có thể ở bên em thì tốt biết bao.

Cứ đi thế này có thể tới thôn quái dị được không? Liệu cuối cùng cô có trở thành một bộ xương, đợi người hảo tâm qua đường lập cho một bia trơn hay không?

Sao cô lại có ý nghĩ kỳ quái thế này? Cô rùng mình, dung đưa đèn pin theo bản năng, dù thân đang thấm lạnh nhưng rõ ràng cô vẫn ở trần gian. Mưa dần dần tạnh, trời hơi sáng lên một chút, ánh sáng đủ để cho Tư Dao bước tiếp mà không cần chiếu đèn.

Có lẽ, phía trước vẫn còn ánh sáng?

Mấy chục căn nhà hiện ra, phần lớn là gạch xanh, ngói biếc, rải rác trên sườn núi, bìa rừng, ven đường. Trời nhá nhem tối, khói bếp bay lên, cả thôn nom yên tĩnh và vẫn có sinh khí. Nếu không phải vì đoạn đường vừa qua đủ khiến Tư Dao nhiều đêm về sau liên tiếp gặp những cơn ác mộng thì cô sẽ không tin đây chính là "thôn quái dị" khiến người nghe phải tái mặt.

Tư Dao không biết nên bắt đầu hỏi han thế nào, đành phải gõ cửa một nhà đầu thôn. Người ra mở cửa là một cô bé như học sinh trung học, khuôn mặt trắng trẻo, nét mày tinh tế, chỉ hiem dưới mắt có một quầng đen rất đậm, Tư Dao vừa nhìn đã thấy hơi sợ.

"Người lớn nhà em có ai không? Chị muốn hỏi một việc, muốn tìm một người..."

Nghe thấy tiếng nói rồi một phụ nữ trung niên từ trong sân bước ra, chắc là đang làm dở việc nhà, mặc tạp dề, tay áo xắn lên, lộ ra hai cẳng tay trắng bệch gầy như que củi. Chị ta nhìn Tư Dao về cảnh giác, mãi không nói một câu.

"Chị à, tôi muốn hỏi thăm chị về một người... một ông già không kể thời tiết tốt xấu thế nào, luôn mặc áo mưa – có phải người ở đây không? Chị đã từng trông thấy chưa?" Tư Dao hỏi thẳng, hai mắt không rời khuôn mặt phụ nữ, hy vọng có thể nhìn thấy một thoáng kinh hoàng, một nét gì đó mất tự nhiên để đoán xem chị ta biết được bao nhiêu về nhân vật bí hiểm đó.

Trên mặt người phụ nữ chỉ lộ ra một vẻ ngớ ngẩn.

"Cô từ đâu đến? Người mà cô hỏi rất kỳ lạ, nếu tôi từng gặp chắc chắn nhớ ngay". Tiếng phổ thông của chị ta cũng tạm được.

"Vậy chị từng nghe nói "Đau thương đến chết" chưa?"

Mặt chị ta biến sắc, hỏi lại "Cô nói gì? Đau thương làm sao?"

"Đau thương đến chết"

"Cô nghe được câu này ở đâu?"

"Tôi từng đến một sơn động, trong đó có ba cỗ quan tài treo..."

Cơ mặt người phụ nữ bắt đầu méo mó, mặt cô bé đứng bên thì càng trắng nhợt, đôi môi tím tái không còn giọt máu. Người mẹ đột nhiên gọi con gái, toàn những câu tiếng địa phương Tư Dao nghe không hiểu, cô biết người này không muốn cho cô hiểu. Trước tiên, cô bé lắc đầu thật lực, rồi vặc lại người mẹ. Cuối cùng, người phụ nữ tức giận, bước lên định đánh cô con gái, giơ tay lên nhưng lại hạ xuống, giận giữ nhìn cô bé, rồi bất chợt bỏ chạy.

Tư Dao kinh ngạc vì cảnh tượng kỳ lạ trước mắt, co đứng đờ ra, không biết mình đã nói sai hoặc làm gì sai, chỉ cảm thấy có khúc mắc ở đâu đó.

Cô bé đột nhiên gọi Tư Dao: "Chị mau đi, mau đi đi, kéo bọn họ kéo đến, chị sẽ không đi nổi đâu!"

"Ai? Bọn họ là ai?"

"Mau đi đi, bây giờ không kịp nói cho chị rõ được! Lần sau đừng nhắc đến sơn động chị đã từng đi! Ở thôn này sẽ không có ai trả lời chị, không ai giúp chị đâu!"

"Tại sao..." Tư Dao thấy cô bé tỏ ra cực kỳ hốt hoảng. Cô biết, dù nhất quyết mong tìm hiểu tận gốc sự việc nhưng việc trước mắt - bảo toàn tính mệnh còn cấp bách hơn cả việc đó.

Tư Dao không đợi cô bé trả lời; cô nhìn xung quanh, đột nhiên co chân chạy vào trong thôn, nghe cô bé gọi từ phía sau: "Chị chạy đi đâu thế? Quay lại, quay lại, chạy về phía con đường chị đã đi đến đây!"

Tư Dao nghĩ bụng, lại đi đến đám bia mộ và xương khô ven đường hay sao?

Dần dần không còn nghe thấy tiếng gọi của cô bé nữa. Tư Dao chạy một hồi, cảm thấy vừa mệt vừa đói. Chai nước khoáng mang theo đã uống hết, cô thật sự mong có thể ngồi xuống để ăn uống nghỉ ngơi một lát.

Cửa hàng nhỏ bán cháo trước mặt đường dường như được chuẩn bị riêng cho cô.

Tư Dao bước nhanh đến trước cửa hàng cháo, lại do dự. Lúc này mình giống như một tội phạm đang chạy trốn dù biết mình chẳng mắc tội gì. Nán lại đây, liệu có phải là đợi nguy hiểm đến không?

Chủ nhân của căn nhà nhỏ hình như nghe thấy tiếng bước chân, bèn ló ra. Tư Dao giật mình kinh hãi: một người đàn ông dáng vẻ thư sinh, ngoài ba chục tuổi, khuôn mặt trắng bệch, như đã từng gặp ở đâu đó.

Trắng bệch giống hết hai mẹ con mình vừa mới gặp.

Đây quả thực là "thôn quái dị" chỉ vì nước da trắng bệch này thôi ư?

Người đó trông thấy ánh mắt ngạc nhiên nghi hoặc của Tư Dao, hỏi: "Cô từ vùng khác đến phải không?" Anh ta nói tiếng phổ thông cực chuẩn.

Tư Dao nhớ lời cô bé dặn, không nên nói mình đã đến hang quan tài, nên gật đầu: "Vâng, tôi đến tìm một người, tìm một người luôn mặc áo mưa, anh đã từng trông thấy chưa?"

Chủ nhân hơi sửng người, sau đó hỏi: "Ý cô là một người mặc áo mưa cả khi trời nắng phải không? Một người tuổi đã cao..."

Tư Dao vui mừng: "Vâng, hóa ra anh cũng đã từng gặp!"

Người đó lắc đầu: "Tôi đâu có gặp, đây là người ta khác nhau vậy thôi. Để tôi đoán xem, có phải cô đã từng gặp ông ta, từng vào một sơn động?"

Tư Dao ra sức gặt đầu, lập tức nhớ đến lời dặn dò ban nãy của cô bé, không được nói là đã từng vào hang quan tài, nên cô vội cái chính: "Không, không phải. Người ta khác nhau như thế nào ạ?"

"Được, vào đây, trước tiên húp một bát cháo, tôi mời cô. Cứ ăn đi, tôi sẽ nói".

Tư Dao cảm động nhìn người đó, khẽ nói cảm ơn, đi vào trong nhà, thấy bên trong có ba chiếc bàn ăn. Cô ngồi xuống bên một chiếc bàn, lặng lẽ đợi chủ quán múc cháo cho mình.

Lúc này, còn có gì khiến cô giải tỏa được cơn đói khát hơn một bát cháo?

Bên tai vẫn văng vẳng lời cảnh báo của cô bé: ở trong thôn, sẽ không ai giúp chị.

Múc cháo thì chỉ chốc lát là xong, tại sao lại lâu như vậy? Tư Dao nghĩ, có lẽ mình đã nghi nhưng cô vẫn không nén nổi nên đứng dậy, lẳng lặng đi đến cửa bếp. Cô lập tức kinh ngạc trợn mắt há mồm vì cảnh tượng trước mắt: người đó đứng nghiêng ra phía cửa, trong tay nặn cái gì đó treo ngay bên trên một cái bát đặt trên bệ bếp, dường như đang cố sức bóp và những giọt chất lỏng đang rơi xuống.

Anh ta đang làm gì vậy?

Một thứ còn làm cô kinh ngạc hơn là chiếc bình thủy tinh đặt trên bàn cạnh bếp, trong bình là một con thần lằn ngũ sắc loang lổ đang ngo ngoay!

Người đó bỗng cảm thấy ánh mắt của Tư Dao, quay đầu lại, cái nhìn lạnh băng, Tư Dao dường như bị ánh mắt lạnh lẽo đó soi thấu đến mức rùng mình, không kịp nghĩ nhiều cô quay người chạy ra khỏi quán cháo.

Tiếng bước chân chạy thình thịch phía sau lưng cô. Anh ta lạnh lùng hỏi: "Nói thật đi, có phải cô đã từng vào sơn động đó không?"

Tư Dao biết bây giờ không phải lúc giải thích với anh ta. Cô cảm thấy đúng là không khí trong thôn này có gì đó quái dị, dường như đối tượng nhằm vào chính là mình hoặc là nhằm vào việc mình đã từng đến hang quan tài. Rốt cuộc bọn họ có dây mơ rễ má gì với cái hang quan tài kia?

Cô không biết đang chạy đi đâu, chỉ cốt chạy thực mạng về phía trước bất kể phương hướng. Bỗng nhiên phía trước cũng vọng đến một loạt tiếng bước chân. Một tốp người chạy tới, dẫn đầu chính là người phụ nữ trung niên cô đã gặp ở ngôi nhà đầu thôn, chị ta từ xa đã la hét chỉ vào Tư Dao. Tốp người đó chủ yếu là đàn ông, điều khiển toàn thân Tư Dao tê dại là trong tay mỗi người đều cầm một loại nông cụ. Trong mắt cô, đó đều là hung khí.

Bất kể ở đây có kì dị đến đâu chẳng nữa cô không nên biết quá nhiều mới phải. Lúc này, cảm giác sợ hãi hoàn toàn áp đảo tính tò mò của cô. Cô gằn như phát huy mọi khả năng để tháo chạy.

Phải đổi hướng, không thể tự chui đầu vào rọ của họ được.

Tiếng kêu và bước chân truy đuổi mỗi lúc một gần, Tư Dao dần dần cảm thấy có tiếng người quen quen. Quay đầu liếc nhìn cô nhận ra tốp người hồi sáng gặp ở thị trấn Hoa Tây, người phụ nữ trung niên, tài xế gầy nhom, những người đàn ông đã vây lấy cô.

Cô cảm thấy mình mỗi lúc một hụt hơi, sớm muộn gì họ cũng sẽ đuổi kịp cô.

Đột nhiên, tiếng động cơ từ hướng chệnh chéch truyền lại. Tư Dao tuyệt vọng, cảm thấy thoát khỏi những đôi chân còn có thể nhưng sao trụ được lại với xe động cơ ?

Một chiếc xe máy nhỏ chắn ngang trước mặt Tư Dao, theo phản xạ cô định rẽ ngang thì người lái xe đội mũ bảo hiểm chợt gọi: "Lên xe với tôi!". Tiếng nói nghe rất trẻ.

Tư Dao ngớ ra trong giây lát. Sau lưng cô vọng đến tiếng quát tháo chửi rủa nên cô không do dự nữa, ngồi lên yên sau xe máy. Chiếc xe gầm lên, phi như bay trên đường núi nghiêng ngả. Tư Dao cố quay đầu lại nhìn, tạ ơn trời đất, đám người truy đuổi dần dần xa hút tầm nhìn.

"Anh là ai, tại sao lại cứu tôi? Bọn họ định làm gì tôi?" Trong đầu Tư Dao đang có vô số câu hỏi. Cô đến "thôn quái dị" này vốn để giải tỏa những mối nghi ngờ nặng trĩu trong lòng, thì nay lại chuốc thêm những điều nghi hoặc càng nhiều hơn.

Chiếc xe lên núi, rồi lại xuống dốc, đi vào rừng, cuối cùng dừng bên một khe suối. Trên đường, Tư Dao luôn lo lắng chiếc xe bé tẹo này sẽ long từng bộ phận ra. Xe vừa dừng cô đã nhảy ngay xuống, cảnh giác nhìn người lái xe. Người đó bỏ mũ ra, quay lại nhìn Tư Dao cười. Đó là một chàng trai khôi ngô, trạc 18-19 tuổi, để tóc dài, bung ra khỏi mũ bảo hiểm, xoa xuống vai.

"Tim tôi rất yếu nên không muốn nhìn chị phải chết". Anh ta ngồi xôm xuống vốc nước suối uống mấy ngụm, rồi vãi nước lên mặt.

"Sao lại thế?"

"Chị từng đến hang quan tài, đúng không? Một nhóm mấy người các chị đã gặp ông già mặc áo mưa, ông già răn đe mọi người sẽ "Đau thương đến chết" nhưng mọi người vẫn bất chấp đứng không". Về mặt anh ta khi nói điều này có vẻ bình thản nhưng hơi có chút khoái trá.

"Sao cậu biết? Đây, cậu là ai?"

"Tôi là Trần Kỳ Lân, cũng là người thôn này, vừa tốt nghiệp phổ thông trung học, có tiếng là một đứa con hư, một hồn thể ma vương, một tiểu yêu râu xanh của thôn...mặc dù từ nhỏ đến giờ tôi chỉ có một bạn gái.."

"Tôi đã gặp cô bé ở đầu thôn, có phải bạn gái cậu không?"

"Chị thật thông minh! Mẹ cô ấy đi tập hợp mọi người để bắt chị, còn cô ấy lại đến tìm tôi, bảo tôi cứu chị. Những điều tôi nói, vừa là do tôi đoán, vừa là do chị tự nói ra, có thứ là do chị Thuyền nói"

"Viên Thuyền? Cô ấy cũng từng đến đây sao?"

"Cũng suýt thì mất mạng! Tại chị ấy cứ hỏi khắp nơi, khiến người trong thôn đều biết chuyện. Cũng không thể trách chị ấy, vì các chị đã gặp ông ta, ông ta đã răn đe mà không ai thèm nghe, cứ vào hang để xem!"

"Ông ta là ai? Đúng là người trong thôn à? Làm thế nào để có thể tìm được ông ta? Rốt cuộc xảy ra chuyện gì; những người vào hang như chúng tôi sẽ phải chết thật sao?"

"Tôi không biết, không biết, không biết. Vẫn là không biết"

"Cậu đùa tôi à?" Tư Dao không tin chàng trai này hoàn toàn không hiểu biết tý gì, cũng không cho rằng anh ta cố ý giấu mình. "Cậu đã không chịu nói, tại sao còn giúp tôi?"

"Tôi nhắc lại, vì tìm tôi rất yếu mềm mà! Chị Viên Thuyền hỏi đó hỏi tôi, tôi cũng chỉ trả lời có thể. Quanh tôi có rất nhiều chuyện kỳ quái, tôi đều không có lời giải. Tôi sống ở đây mười tám năm, hỏi đứt cả lưỡi rồi, ngay bố mẹ cũng chẳng thèm ngó đến tôi, tôi vẫn cứ mù tịt về mọi chuyện".

"Chẳng hạn là chuyện gì...?"

"Chẳng hạn như, tuyệt đối không được đến hang quan tài cách thôn đó rất xa, tại sao? Không có lời giải thích. Tại sao thôn này lại không có tên? Không lời giải thích. Người trong thôn toàn có vẻ bí hiểm, họ đang làm gì? Không có lời giải thích. Những thôn xung quanh đều có lịch sử vài trăm năm, thậm chí vài ngàn năm, tộc phả chất cao như núi, tại sao lịch sử của thôn này là một mảng trống không? Không có lời giải đáp. Tôi thậm chí còn nghi ngờ rằng người trong thôn này đều là hậu duệ của người ngoài hành tinh. Đương nhiên tôi biết mình chẳng có chút năng lực đặc biệt gì để phô trương, dù coi là hậu duệ của người ngoài hành tinh thì cũng rất ngán.."

"Quả là rất kỳ quái, xem ra cả tôi và cậu đều là người rất tò mò. Người khác đều có thể chấp nhận thực tế đang có, còn cậu lại muốn tìm ra sự thật"

"Tôi không biết nhiều lý lẽ cao xa. Nhưng thứ mà tôi không thể chấp nhận là, bọn họ, tất cả mọi người trong thôn, đều bóp nghẹt ý nghĩ – đi ra ngoài kiếm sống của tôi"

"Tại sao lại như vậy? Lẽ nào cũng không có lời giải thích à?"

"Có lời giải thích, nhưng không sao hiểu nổi, còn ngán hơn cả không giải thích".

"Cậu cứ nói xem nào?"

"Đau thương đến chết"

Tư Dao đột nhiên lùi lại mấy bước: "Cậu nói gì?"

"Đau thương đến chết". Chị không nghe nhầm đâu, tất cả các vị bô lão đều nói: bên ngoài núi rất tốt, nhưng là một thế giới khác, một thế giới khiến người ta đau thương đến chết. Nói cho cùng, dù bọn họ đều nói tôi là một kẻ bỏ đi, nhưng vẫn thương yêu tôi, không muốn tôi bị thiệt thòi". Khóe miệng Kỳ Lân hiện ra một nét cười cay đắng.

Tư Dao thần thờ: các vị bô lão đó nói dường như không phải không có lý. Cái thôn nhỏ yên tĩnh này dù rất cổ quái nhưng chắc chắn có một cuộc sống đơn thuần, không có những chuyện rối rắm kỳ dị như trong thành phố. Những gì mình trải nghiệm trong vài tháng qua chẳng phải là minh chứng rất rõ hay sao?

"Vậy cậu nói xem, người trong thôn bí hiểm như thế nào?"

"Không thể nói với chị được". Kỳ Lân nói chắc như đinh đóng cột. "Dù mọi người trong thôn đều bảo tôi là kẻ tệ hại, nhưng tôi không thể nói ra những chuyện trong thôn, đây là vấn đề nguyên tắc, rất khó cho tôi. Bạn của chị là Viên Thuyền muốn cho tôi một lô các đồ rất tốt, tôi thèm dỏ dãi, nhưng rồi vẫn giữ được miệng".

"Không ngờ Viên Thuyền mà cũng có lúc bí. Thế thì cô ấy phải về tay không ư?" Dù sao Tư Dao cũng không tin Viên Thuyền lại đi một chuyến công cốc.

"Đương nhiên là không. Đầu tiên là, chị ấy xác định được ông già mặc áo mưa không ở trong bất cứ thôn nào thuộc vùng này. Trước khi đến đây chị ấy đã đi một lượt những thôn lân cận, đây là điểm cuối cùng".

"Tôi đã sớm ngờ ngợ, câu nói của ông ta "Xa quê từ nhỏ, đến già mới trở về" chỉ là một câu đối trá"

"Kể cũng khó nói. Còn đây là thu hoạch thứ hai của chị ấy: mà chị ấy đã kiểm chứng được. "Đau thương đến chết" là chuyện có thật. Các bô lão trong thôn cũng nói như vậy, gần như chứng minh rằng ít ra ông già mặc áo mưa kia cũng có quan hệ xa xôi với thôn này. Thu hoạch thứ ba, tại sao những người trong thôn lại tỏ ra hung với các chị như vậy, vì họ nghĩ rằng có thể các chị sẽ mang lại tai họa cho họ... Chi tiết này ngoài việc chứng minh ông già mặc áo mưa, hoặc là hang quan tài chắc chắn có liên quan đến thôn chúng tôi ra, thì còn ám chỉ tuyệt đối chuyện này sẽ không mang lại điều gì tử tế tốt đẹp, chỉ phân tác dụng mà thôi. Chỗ này tôi có thể giúp chị làm rõ, từ trước đến giờ trong thôn chúng tôi chưa từng thấy ông ta"

"Cho nên Viên Thuyền mới càng đeo bám các vị bô lão trong thôn, cho đến khi bọn họ nói ra sự

thật"

"Ngay tôi còn không nói, mà chị lại mong các vị bô lão trong thôn nói à?"

Tư Dao càng thấy khó hiểu: "Không đúng! Ông già mặc áo mưa có liên quan với thôn cậu, nhưng cậu lại chưa từng thấy ông ta xuất hiện trong thôn. Nếu ông ta quả là người bày ra mọi chuyện, thì chỉ có khả năng ông ta liên quan đến quá khứ của thôn, mà phần lớn là không trực tiếp dính dáng đến thôn của cậu hiện nay"

"Đồng thời, những người bị hại bởi lời nguyền của hang quan tài, đều bị lôi kéo đến đó vì một bức thư điện tử. Nếu ông ta chính là người gửi thư, lại có dụng ý riêng lựa chọn hội du lịch đại học Giang Kinh để mời chào, thì việc này chứng tỏ có thể ông ta cũng liên quan đến đại học Giang Kinh hoặc là, ông ta sống ở Giang Kinh. Ông ta gửi đi lời mời, sau đó quay về Tân Thường Cốc, để chờ con mồi"

"Rất thú vị, Viên Thuyên và chị nói gần như y hệt!"

"Tuy vậy, tôi càng không biết nên làm thế nào... Dường như tất cả mọi ngã đều tắc. Thôn quái dị của các cậu là một bức tường dài đầy gai nhọn, Giang Kinh thì là một đại dương mênh mông không bờ bến. Đi đâu để tìm ông già đó? Tức ời là tức!"

"Lúc đó xem ra Viên Thuyên còn tức hơn cả chị!" Kỳ Lân đúng là một gã xấu nét, cậu ta tỏ vẻ khoái trá trước khó khăn của người khác.

Đột nhiên vọng đến một tiếng chim kêu thê lương, người Tư Dao bỗng run lên: "Đây là tiếng chim gì vậy?"

"Không phải tiếng chim mà là tiếng còi tre! Đây là cách liên lạc riêng giữa vợ chồng tôi, cô ấy đang cảnh báo, người trong thôn đã tìm đến, không lâu nữa sẽ tới. Chiếc xe nhỏ nhẹ này của tôi không đi nổi đường núi trước mặt, muốn giúp mà không giúp được. Chị đi theo khe nước này, nếu không chạy cho nhanh, thì chưa chắc chị còn sống sót mà ra khỏi núi này đâu". Kỳ Lân nói không rõ là đùa hay thật.

"Được, tôi sẽ đi ngay, nhưng cậu mau nghĩ xem, còn gì chưa nói thì cho tôi biết đi, bây giờ vẫn còn kịp"

Kỳ Lân nghĩ ngợi, rồi nói: "Quả là không còn gì nữa, chị đi đi, cho tôi gửi lời hỏi thăm chị Viên Thuyên"

"Cô ấy chết rồi". Tư Dao nói hơi nghèn nghẹn, cô thấy trong mắt Kỳ Lân lóe lên một tia sợ hãi.

Một chàng trai dám coi trời bằng vung thế mà vẫn có lúc thấy sợ hãi. Tư Dao chào tạm biệt, rồi quay người đi về hướng tây.

"Chị chờ đã". Kỳ Lân đột nhiên sải bước đuổi theo Tư Dao, rút từ trong bụng ra một quyển vở nhỏ nhàu nhĩ, dúi vào tay cô, nói nhỏ: "Chẳng biết thứ này có tác dụng gì không, nhưng ít ra cũng liên quan đến thôn của chúng tôi".

Chú thích

(1) Thiên táng: Chỉ phơi xác giữa trời, trên một tấm ván ngoài trời hoặc trong hang động, hoặc để cho chim ăn (điều táng), không chôn, gọi là thiên táng; một tập tục cổ xưa.

HÀNH TRÌNH KỶ LẠ

Đó là một tập bản đồ. Nói đúng ra là một tập bản đồ chép tay, hai mươi mấy trang giấy trắng đóng lại với nhau, trên mỗi trang giấy đều có một bức bản đồ vẽ tay, chỉ có hai màu đen trắng, hình như là một người nghiệp dư thích vẽ bản đồ, dùng bút mực vẽ nên những tác phẩm này.

Càng kỳ lạ hơn là, thoáng nhìn tất cả các bản đồ đều y hệt nhau, nhưng nhìn kỹ lại, đường nét đại thể của mỗi tấm bản đồ đều giống nhau, chính giữa có hai chữ "Diêm Sơn", nhưng lại có nét khác biệt. Ví dụ bản đồ ở trang một chỉ có mấy đường nét thô sơ, chú thích ở cuối trang ghi "Năm thứ nhất Diên Hoà thời Đường(1), nghi làm giả".

Những bản đồ phía sau dần tinh tế, có đường nét chi tiết hơn và đánh dấu địa danh, có tấm ghi chú thích "Không rõ niên đại", có khi chú thích rõ niên đại, ví dụ "Năm thứ nhất Gia Tĩnh thời Minh(2)", "Năm thứ hai Đạo Quang thời Thanh(3)", "năm 1935", gần nhất là năm 1983. Bắt đầu từ trang bản đồ "Năm thứ ba Thiên Khải thời Minh(4)" có một vòng nhỏ đánh dấu "Thị trấn Hoa Tây", những tấm bản đồ từ đó về sau, phạm vi của cái vòng này không ngừng mở rộng chứng tỏ quy mô của thị trấn Hoa Tây ngày càng lớn.

Thì ra đây là bản đồ của địa phương này, chúng sẽ đem lại cho mình những gợi ý gì?

Thôn quái dị, chắc chắn có liên quan đến Thôn quái dị.

Tư Dao đã từng xem tỷ mỉ tấm bản đồ cô có được ở thôn Thạch Lạp; cô vẫn nhớ rõ vị trí của Thôn quái dị. Cô giờ tới trang cuối cùng ghi "Năm 1983"; quả nhiên ở vị trí Thôn quái dị có một chấm đen đậm, chú thích chữ "A".

Cô lại giờ lên trang trước, chú thích bên dưới ghi "Năm 1957", xem lướt qua, vị trí Thôn quái dị vẫn là một chấm đen đậm, cũng có chữ "A", nhưng nhìn kỹ cô thấy vị trí của chấm đen hơi chệch về phía đông nam. Không có gì lạ, bản đồ vẽ tay, có sự sai lệch nhỏ là rất bình thường. Cô lại lật lên trang

trước là "Năm 1935", dường như chấm đen lại hơi lệch thêm về phía đông nam. Đúng là như vậy ư? Liệu có phải mắt mình đã lừa mình không?

Mắt mình không phải máy đo, thì chuẩn sao được? Nhất là khi đang ngồi trên chiếc xe khách đến sân bay, người luôn bị lúc lắc.

Một ý nghĩ chợt lóe lên, Tư Dao lấy từ trong túi xách tay ra một chiếc bút bi và khăn giấy màu trắng, giở ra đặt lên trên tấm bản đồ "Năm 1983", một góc khăn giấy khớp với một góc bản đồ, dấu chấm đậm nằm ở vị trí của Thôn quái dị hiện lên qua lớp giấy mỏng, Tư Dao đánh dấu lên trên mặt giấy, đồng thời đánh dấu ở vị trí "Thị trấn Hoa Tây" và "Thôn Thạch Lạp". Tiếp theo, cô lại đặt tờ giấy lên trên bản đồ "Năm 1959", cùng đánh ba dấu như thế, đặc biệt chú ý đến sự trùng khớp căn bản giữa vị trí Thôn quái dị và dấu chấm "Năm 1983", thì thấy rõ ràng vẫn có sai lệch nhỏ, trong khi "Thị trấn Hoa Tây" và "Thôn Thạch Lạp" lại hoàn toàn không lệch một ly.

Cứ như vậy, cô lần lượt đánh dấu từng trang từ sau lên trước cho đến "Năm thứ ba Thiên Khải thời Minh" là năm đầu của thị trấn Hoa Tây.

Tư Dao kinh ngạc phát hiện ra ở mỗi trang bản đồ, vị trí của Thôn quái dị không giống nhau, bản đồ càng cổ thì vị trí của thôn càng lệch về đông nam hơn, sau mười bốn trang bản đồ, mười bốn điểm chấm trên tờ giấy đã nối thành một đường vòng cung còn vị trí của thị trấn Hoa Tây và thôn Thạch Lạp từ đầu đến cuối không thay đổi.

Điều này chứng tỏ cái gì? Kỳ Lân nói không đúng, ai bảo lịch sử của Thôn quái dị là ngắn? Ít ra cũng có vài trăm năm lịch sử. Thôn quái dị lúc đầu ở gần thị trấn Hoa Tây. Theo dòng thời gian, Thôn quái dị dần dần dịch sâu vào núi, theo đường vòng cung này... Đường vòng cung này, chính là con đường Tư Dao đã đi qua, con đường gian khổ đầy những xương cốt thiên táng trong các bụi cỏ và các tấm bia không chữ!

Tư Dao chợt thấy lạnh buốt từ trong đáy lòng.

Phải! Đó là một con đường chông gai biết chừng nào, một giai đoạn lịch sử đầy biến động ghê gớm! Bao nhiêu bi kịch đã xảy ra ngay trước mắt ông. Những câu chuyện xa xưa, đầy bi thảm, dù ông chưa tận mắt trông thấy nhưng những năm gần đây vẫn hiện ra trong trí não ông sống động như thật.

Người mặc áo mưa không phải ngày nào cũng mặc áo mưa, ông đang ngồi trên chuyến xe khách đến sân bay, một ông già bình thường không có đặc trưng gì nổi bật. Ông biết con đường về Giang Kinh sẽ không có gió mưa gì, nhưng trong lòng ông thì mưa gió đang cuồn trào vì ông lại trông thấy tập bản đồ lịch sử chép tay. Tư Dao đang ngồi trên ghế hàng trước, chắc là vì sợ hãi điều gì, cô hít thở thật sâu, toàn thân khẽ run... Nhìn cô như vậy ông cảm thấy có một chút khoái cảm báo thù.

Đương nhiên, đây chỉ là mở màn, ác mộng vừa mới bắt đầu.

Chú thích

- (1): Năm 712
- (2): Năm 1521
- (3): Năm 1822
- (4): Năm 1623

THƯ TRONG BỤNG SÓC

Đây là trận tuyết vào đông đầu tiên của Giang Kinh, so với năm trước thì hơi sớm, nhiệt độ cao nhất luôn xấp xỉ âm mười độ, cực kỳ giá lạnh.

Tư Dao từ tắc-xi bước xuống, gần như chạy ào vào nhà, chưa đem hành lý lên gác đã chạy thẳng vào phòng Lâm Nhuận. Mấy ngày nay ở bên ngoài, nghĩ đến tình trạng thương tích của Lâm Nhuận, cô luôn thấy cắn rứt. Những ngày Lâm Nhuận dưỡng thương là rất quan trọng đáng lẽ nên túc trực cả ngày bên giường anh mới phải. Nhưng Lâm Nhuận rất thông cảm với cô, chỉ tỏ ý lo cho sự an toàn của cô, chứ không hề ngăn trở cô làm việc.

Cuộc điện thoại đêm qua, những lời nhớ thương của Lâm Nhuận, cô nghe còn chưa đã, cô định nói với anh hôm nay sẽ về Giang Kinh, nhưng kìm lại được, vì muốn đem đến cho anh một sự bất ngờ.

Một tiếng cười trong trẻo dễ thương từ phòng Lâm Nhuận vẳng ra, lòng Tư Dao trầm hẳn xuống.

Tư Dao chậm chậm đi vào phòng, trông thấy bên giường Lâm Nhuận một phụ nữ dáng thanh thanh ngồi quay lưng lại, bộ tóc dài như thác nước buông rủ trên vai. Người ấy đang bón cho Lâm Nhuận thứ gì đó, chiếc bát trong tay bốc hơi nghi ngút.

Lâm Nhuận nằm trên giường dịu dàng nhìn người phụ nữ, ánh mắt này cô chỉ thấy khi anh nhìn cô, đã từng khiến cô gần như tan chảy trong đó. Đáng tiếc, ánh mắt ấy lúc này lại đang dành cho người khác.

Thấy Tư Dao lặng lẽ bước vào, thoát tiên Lâm Nhuận ngó người, lập tức đỏ bừng mặt, tỏ ra lúng túng: "Dao Dao, em... sao em lại về nhanh như vậy?"

Phải, em về không đúng lúc, đã làm phiền hai người. Mũi Tư Dao hơi cay cay. Mình nên nói gì đây? Mình nên làm gì? Nổi cáu ư? Bỏ ra ngoài ư?

Người phụ nữ kia quay lại, mỉm cười nhìn Tư Dao. Dung mạo tuyệt đẹp, đặc biệt là vẻ hiền thực cao nhã khiến một người vẫn luôn tin vào bản thân mình như Tư Dao cũng thấy khó mà bình tĩnh tự tin.

Thực không thể so sánh được!

"Dao Dao..." Lâm Nhuận càng ngưỡng ngụi, định giải thích, nhưng lại nín thinh.

"Em... quay về không đúng lúc, làm phiền hai người, em... vừa xuống máy bay... đi cất hành lý trước vậy". Tư Dao không muốn lưu lại thêm một giây nào nữa, nhưng ít ra cũng phải tìm được một nơi để có thể khóc một trận cho thỏa.

Đột nhiên, một giọng nam trong trẻo vang lên từ phía sau: "Đây là Dao Dao à, trăm nghe không bằng mắt thấy, ha ha, xem ra chúng tôi đến rất đúng lúc, vừa may được gặp cô".

Một người đàn ông gầy gò khoảng ngoài năm mươi tuổi, đi đến từ phía sau, cười cười nhìn cô. Ông ta ăn mặc rất giản dị, chiếc áo jacket màu xanh đậm giặt nhiều tới mức đã bạc màu, cặp kính dày cộp, điển hình cho một trí thức đứng tuổi.

Chuyện gì thế này?

Người phụ nữ kia cuối cùng cũng cất tiếng: "Cháu đúng là Dao Dao à? Mấy ngày cháu đi, cô và chú biết Lâm Nhuận cần chăm sóc nên xin đơn vị cho nghỉ... cháu còn xinh hơn cả trong ảnh!"

Người này là ai?

Rồi Lâm Nhuận cũng nói ra được một câu hoàn chỉnh: "Dao Dao, đây là cha mẹ anh!"

May mà mình chưa nói câu gì quá đáng! Dù là như vậy, Tư Dao vẫn cảm thấy cách nghĩ vừa rồi của mình thật ngu ngốc. Phải giấu Lâm Nhuận điều này. Thật chẳng ngờ bà mẹ anh ấy giỏi giữ gìn nên trẻ lâu như vậy! Cô nhìn kỹ mẹ Lâm Nhuận, vẫn có thể lờ mờ nhìn thấy nếp nhăn ở đuôi con mắt, bà đúng là một người đã cao tuổi. Cô nở nụ cười: "Cháu chào chú, chào cô".

Cha Lâm Nhuận cười bảo: "Cô của cháu nhìn thấy người xinh đẹp là không thể không trầm trồ. Có lẽ con một sách như tôi vẫn có cái tật luôn cảm thấy đây đều là những cái thứ yếu, hai người chung sống quan trọng nhất là tình cảm, đúng không?"

Tư Dao nhớ ra Lâm Nhuận từng nói cha anh là một thầy giáo dạy ngữ văn ở trường trung học. Cha mẹ anh đều sống ở thành phố nhỏ thuộc Tứ Xuyên xa xôi.

Mẹ Lâm Nhuận lừ mắt nhìn ông, cười nói: "Thôi nào, gặp người xinh đẹp, tôi khen một câu có gì là không được? Dao Dao à, cháu về thì tốt rồi, cô chú muốn đưa Lâm Nhuận về quê tĩnh dưỡng một thời gian, chỗ cô chú là vùng quê nhỏ thật nhưng cũng có hai bác sỹ đồng y chuyên khoa xương, trình độ rất cao. Lâm Nhuận cứ trì hoãn mãi, nói là muốn đợi cháu về, gặp cháu một lần rồi mới đi... Lâm Nhuận, đừng trách mẹ mau miệng nhé..."

"Không cần đâu, cháu đã về, cháu có thể chăm sóc anh ấy ạ" Tư Dao không nở xa Lâm Nhuận.

"Kia cháu, việc này đương nhiên cô chú biết. Nhưng cháu còn có sự nghiệp và công việc của cháu. Cô chú biết, áp lực công việc của cháu rất lớn, không khi nào xin nghỉ được cả một ngày. Điều kiện ở quê dù không bằng ở thành phố lớn như Giang Kinh, cô đi làm vốn chỉ kiếm được vài đồng, đi hay không đi làm cũng chẳng quan trọng, có thể dành nhiều thời gian hơn chăm sóc nó. Đợi nó bình phục hẳn, nếu nó vẫn còn lười biếng nằm ỳ ở nhà thì cô sẽ vác gậy đánh đuổi nó về với cháu, được không?" Bà cười cười nhìn Lâm Nhuận.

Tư Dao thấy bà nói đều rất có lý, dù trái tim cô luôn ở bên Lâm Nhuận nhưng không thể ở bên anh liên tục, chăm sóc chắc chắn không cẩn thận bằng cha mẹ anh nên cô gật đầu, cười nói: "Vâng, chắc chắn là cô chăm sóc tốt hơn cháu, cháu đành thả anh ấy thôi... Kỳ thực cháu rất không yên tâm khi để anh ấy nằm nhà một mình còn cháu thì vẫn chạy rong bên ngoài"

Mẹ Lâm Nhuận vội nói: "Các chuyện cháu trải qua, Lâm Nhuận đã nói với cô ít nhiều. Cháu thật tài giỏi và kiên cường. Nghe nói cha mẹ cháu... cũng không còn nữa. Sau này cứ coi cô chú là người nhà, được không?"

Tư Dao thấy lòng rộn ràng, nghĩ bụng: "Lâm Nhuận rất tốt và nhiệt tình là được thừa hưởng từ cha mẹ".

Sau khi tắm gội thay quần áo đi xuống tầng dưới, cô thấy Lâm Nhuận và cha mẹ chỉnh trang để lên đường, túi lớn túi nhỏ và xe lăn của Lâm Nhuận, đang được xếp lên xe tắc-xi. Sao lại nhanh thế? Mẹ Lâm Nhuận giải thích, vừa rồi gọi điện đã đặt được vé máy bay tối hôm nay cho nên lập tức gọi xe. Tư Dao muốn cùng đi đến sân bay, nhưng cha mẹ Lâm Nhuận ra sức can ngăn, khuyên cô hãy nghỉ ngơi cho khỏe, và họ còn lo lúc cô quay về trời đã tối lại chỉ có một mình, sợ không an toàn. Lâm Nhuận bịn rịn với cô hồi lâu, cũng khuyên cô không nên đi vì cô vừa từ sân bay về, chẳng nên lại giống như một cô tiếp viên hàng không.

Tư Dao bị Lâm Nhuận trên, bật cười, hai người lưu luyến ôm hôn tạm biệt.

Mắt không rời chiếc xe cho tới khi nó khuất hẳn sau chỗ ngoặt, trời vẫn lạnh cóng nhưng đôi môi cô vẫn còn nguyên hơi ấm của Lâm Nhuận. Dù đã gần chập tối song Tư Dao lại cảm thấy trời sáng

hơn, giống như một đứa trẻ bị lạc bỗng trở về bên người thân, cả thế giới đối với cô trở nên đẹp tươi rạng rỡ.

Kể từ năm ngoái khi cha mẹ qua đời, chỉ còn con mèo Linda và cô nương tựa lẫn nhau, nó như một người thân duy nhất của cô bởi lời nguyện “Đau thương đến chết” đáng ghét kia đã cướp đi sinh mạng những người bạn thân, làm cho cuộc sống hắt hiu của cô càng thêm cô độc.

Nghĩ đến con mèo Linda, Tư Dao đột nhiên nhớ ra vừa rồi tất tưởi ra vào giúp Lâm Nhuận chuyển hành lý lên tắc-xi, lúc trước Linda còn quấn theo chân người, sau đó rình cơ hội chuồn ra khỏi nhà. Linda cũng là một con mèo “giang hồ”, luôn khát vọng về thế giới bên ngoài, hề có cơ hội là lui đi chơi, cho đến khi bị bọn mèo hoang bắt nạt hoặc đói bụng mới vác cái bộ dạng đáng thương quay về.

Trời sắp tối, Tư Dao không muốn Linda lang bạt bên ngoài trời giá lạnh, gọi mấy tiếng “Linda...meo meo” nhưng không nghe thấy bất cứ động tĩnh nào. Tuyết trên đất đã được gạt đi, Tư Dao hồi bà già mới chuyển đến ở nhà bên cạnh có nhìn thấy con mèo nhỏ không, bà lắc đầu. May mà một đứa nhỏ bên nhà hàng xóm đi xe đạp qua, chỉ một mảng rừng cây phía đông, nói: “Em thấy con mèo nhà chị chạy vào đó”. Tư Dao cảm ơn, chạy nhanh qua đó.

Gọi là rừng cây, thực ra chỉ là một đám thông trồng san sát. Không trông thấy Linda đâu, Tư Dao lặng lẽ nghe ngóng một lúc, và nghe vẳng đến tiếng sột soạt.

Cô đột nhiên nhớ lại đây chính là nơi lần đầu đi dạo với Lâm Nhuận cô đã phát hiện ra có người bám theo mình: Lâm Mang, Dục Chu hoặc thầy giáo Cung cũng từng bám theo cô, hôm nay, liệu “giác quan thứ sáu” quá nhạy cảm của cô có được nghỉ ngơi không?

Tư Dao lại gọi “Linda”, rồi chậm chậm đi vào rừng thông, nhìn kỹ từng chỗ nền đất đi qua. Lá thông phủ dày trên mặt đất, bên trên là một lớp tuyết mỏng.

Những tiếng sột soạt lại vẳng đến ngay phía trước. Tư Dao bước nhanh hơn, trong tai chỉ nghe thấy tiếng bước chân dẫm trên tuyết và lá thông nghe rin rít. Đi tiếp về phía trước, trên mặt tuyết xuất hiện vết chân mèo nhỏ xíu còn mới, chắc chắn là của Linda.

Dấu chân mèo mỗi lúc một rõ, chắc chắn Linda ở gần đây. Bỗng nhiên cô choáng váng: dấu chân mèo đằng trước có một màu mà cô rất sợ nhìn thấy: Đỏ sẫm!

Lẽ nào Linda đã gặp chuyện bất trắc? Ai lại điên rồ như thế, đã ra tay với một con mèo vô tội? Lẽ nào bên cạnh mình, ngoài Lâm Mang và Dục Chu ra, cô vẫn còn kẻ thù?

Tim đập loạn xạ, cô lần theo vết máu, lòng càng nặng trĩu. Vài vết máu còn dính những sợi lông màu vàng xám, chính là màu lông của Linda.

Tiếng sột soạt ở ngay sau cái cây trước mặt, Tư Dao che miệng đi tới. Cô thét lên: trời ơi!

Lòng cô lập tức nhẹ nhõm hẳn đi.

Linda đang cố gắng cắn xé một con sóc- nó có màu lông vàng xám - chắc con vật nhỏ đáng thương chưa kịp tích trữ đủ thực phẩm cho mùa đông, phải đi kiếm ăn dưới trời tuyết, nên mới trở thành trò chơi của thợ săn nghiệp dư Linda. Đúng thế, Linda đã ăn no, nó bắt con sóc này không phải vì cái dạ dày mà thuần tuý chỉ là tiêu khiển.

Tư Dao trừng mắt: “Linda, tàn nhẫn quá, về nhà mau!”

Linda có vẻ luyến tiếc, ngẩng đầu lên, lòng Tư Dao lại trĩu nặng. Con sóc nằm ngửa, bụng đã bị mổ ra- là bị rạch chứ tuyết đối không phải bị Linda cắn; vuốt và răng của con mèo không thể rạch bụng con sóc một cách gọn ghẽ như thế kia.

Con người đã làm. Là có dụng ý gì vậy?

Cô cố chịu đựng chất vị toan đang trào lên trong dạ dày, chậm chậm đi tới, ngồi xuống, nhặt một cành thông lật da bụng con sóc ra.

Một ống đựng phim tròn bằng nhựa.

Tư Dao gảy hộp phim ra, run run cầm lên nhìn kỹ. Nên làm thế nào đây?

Tính cách của cô vẫn thế, không thay đổi được. Tư Dao mở nắp hộp ra.

Trong hộp đựng phim là một tờ giấy cuộn tròn. Mở ra, là một tấm ảnh nhỏ.

Cô thoáng nhìn và đờ người ra như tượng gỗ. Rất lâu cô không dám tin vào mắt mình, lại nhìn kỹ lưỡng hơn. Không sai, quang cảnh trong bức ảnh chính là Bộ Nhai Lương-một cây cầu độc đáo ở Tân Thường Cốc. Năm người trong bức ảnh giống như một gia đình, một đôi nam nữ trung niên, ba thiếu niên đứng gần vách núi, sau lưng là chiếc cầu đá nhỏ hẹp, xa hơn là dãy núi xanh mờ. Cái làm Tư Dao chú ý nhất là một thiếu nữ xinh đẹp, mái tóc dài tung bay trước gió, làn da trắng mịn, một cặp kính đen, một bộ váy đen, giống như người cõi tiên “Không ăn thức ăn của trần gian”

Liệu có phải người cô đã từng quen biết? Hay là hàng ngày đều gặp mặt?

Tư Dao không dám tin vào mắt mình nữa. Người thiếu nữ tuyệt đẹp đó là Lịch Thu.

CHÂN TRẦN CHẠY TRONG ĐÊM TUYẾT RƠI

“Có điều gì mà không thể nói ở nhà? Sao phải ra đây? Hay là cô mới được thưởng lớn cuối năm, định thết đãi?” Tử Phóng choàng chiếc áo lông vào lưng ghế, cầm thực đơn nghiên cứu tỉ mỉ.

Tư Dao đã phá lệ, hẹn Tử Phóng đến nhà hàng “Tùng Viên” bên cạnh tiểu khu “Ôc đảo quý tộc”, nói với thái độ không mấy hào hứng: “Thưởng cuối năm à? Tôi xin nghỉ quá nhiều để đi điều tra, không bị trừ lương là may rồi... Hôm nay không chỉ có chúng, còn có một cao nhân nữa.”

“Còn siêu hơn tôi?”

“Ít ra hai người cũng đã nói chuyện qua điện thoại với nhau – anh ấy là tiến sĩ của đại học Giang Kinh, tên là Trương Sinh”.

Tử Phóng cười vang: “Tôi nhớ ra rồi, lần đó cô bị Dục Chu bắt cóc, anh ta từng gọi điện cho tôi, hỏi thăm tung tích của cô. Gã ấy khá thú vị, có một chút gì không giống người thường.”

“Thời nào, nếu so sánh kỹ, thì mấy người chúng ta ai cũng có chút gì không giống người thường”. Tư Dao giơ tay xem đồng hồ. “Tuy vậy, quan niệm về thời gian của anh chàng này có vẻ tệ quá, đã muộn nửa giờ rồi.”

Lại đợi thêm một lúc, cuối cùng Trương Sinh cũng tới, tò mò nhìn ngang ngó dọc.

Tử Phóng chế nhạo: “Tiến sĩ Sinh! Lúc mẹ anh có mang anh, không biết là trai hay gái, chắc chắn cha mẹ anh đã từng bàn bạc, nếu sinh con trai sẽ đặt tên là Trương Sinh, nếu sinh con gái, nhất định sẽ đặt là Trương San San(1), đúng không?”

(1). San San: chậm chạp lưng thũng

Trương Sinh ngó người: “Kìa sao anh nói tò mò, nói linh tinh như vậy?”

Tư Dao lườm Tử Phóng, rồi chỉ đồng hồ, Trương Sinh hiểu ra, cười cười: “Tôi đến muộn. Rất xin lỗi, muộn mất rồi; tôi có cái tật hễ ngồi trước máy tính là quên bém cả thời gian, đã bắt các bạn chờ lâu. Dao Dao, sao lời của bạn trên điện thoại nghe bí hiểm thế?”

“Thứ nhất, đây là chuỗi ký tự và chữ số do Viên Thuyền để lại cho cha mẹ cô ấy trước lúc chết, còn dặn học phải chuyển cho tôi. Ai có thể giúp tôi kiểm tra xem nó có ý nghĩa gì? Có phải mật mã hay không?” Tư Dao chỉ chuỗi ký tự và chữ cái trên bì thư. Tử Phóng và Trương Sinh cúi gằm để xem, quả nhiên là một chuỗi ký tự không có đặc trưng gì riêng biệt: LW586136697400C.

Tử Phóng lắc đầu nói: “Tôi biết khó nên thoái lui, thứ trừu tượng thế này chỉ có thể giao cho tiến sĩ Sinh.”

Trương Sinh cẩn thận đọc đi đọc lại mấy lần, rồi lẩm bẩm “Không phải nó, quả là có cảm giác đã từng nhìn thấy, nhưng xem ra nó chẳng có đặc trưng gì.”

“Cái thứ hai là một bức ảnh, các anh xem, nhất định phải bình tĩnh, nếu không sẽ làm đổ đồ uống trên bàn mắt.” Tư Dao đưa bức ảnh lấy được trong bụng con sóc ra trước mặt Trương Sinh và Tử Phóng, “Đây là bức ảnh chụp cầu Bộ Nhai ở Tân Thường Cốc, Trương Sinh đã từng nhìn thấy cảnh quan nơi này, đúng không?”

Tử Phóng và Trương Sinh cùng kêu lên “ôi”, mắt dán vào người thiếu nữ xinh đẹp trên bức ảnh. “Lẽ nào là cô ta?”

Tử Phóng cuối cùng cũng đã hiểu được dụng ý tại sao Tư Dao lại chọn nhà hàng này, mà không ngồi nhà, để cùng bàn bạc phương hướng điều tra.

“Không thể tưởng tượng được, sao có thể là cô ta nhỉ?” Sau khi bị choáng, Tử Phóng vẫn nhắc lại. Trương Sinh cũng đã từng gặp Lịch Thu, trong đầu cố gắng liên hệ bức ảnh này với những gì mà Tư Dao gặp phải. Anh lật phía sau tấm ảnh, lắc đầu nói “Ảnh không ghi ngày tháng, không rõ chụp từ bao giờ. Nếu những người trên ảnh đều đã từng đến hang quan tài, thì không biết họ còn sống hay không”.

“Điểm này tôi có thể trả lời bạn: ít nhất còn một người đang sống. Anh chưa từng gặp ‘Tiên nữ’ này à?” Tử Phóng chỉ vào Lịch Thu.

“Đương nhiên tôi biết “tiên nữ” mà anh nói. Nhưng bức ảnh này giống như chụp từ xa, tiên nữ lại đeo kính râm, rất khó phán đoán 100% là cô giáo Thu. Vả lại, nếu người trên tấm ảnh này đúng là cô ta thì anh dựa vào đâu để bảo cô ta còn sống?” Trương Sinh nói một cách nghiêm túc.

“Sao? Anh có ý gì vậy? Tức là ngôi nhà của chúng tôi có ma à? Đây là một cách nói mới mẻ quá nhỉ.” Tử Phóng nói có phần giễu cợt.

“Thời nào, trong khi còn chưa biết rõ sự thật, chúng ta có thể bình tĩnh một chút để điều tra không? Anh Tử Phóng, nói thực tôi rất ngại khi phải nói ra điều này: có thể điều tra về con người của Lịch Thu không?” Tư Dao cảm thấy mình đang làm một việc gì sai trái.

“Không cần cô nói tôi cũng đi điều tra, lòng hiếu kỳ có thể khiến ta chết dở mà!”

Trương Sinh cảm thấy có gì đó không phải lắm, lúc này mới nhớ ra, hỏi: “Kỳ lạ quá, mấy người đều ở cùng một nhà, tại sao không hỏi trực tiếp cô ta?”

Tử Phóng và Tư Dao nhìn nhau, lập tức đều cười vang, Tư Dao nói: “Đại khái là vì tôi vẫn bị chột dạ, những gì tôi trải qua cách đây không lâu mách bảo tôi: bên cạnh ta, ai rất không giống người xấu có lẽ lại là người nguy hiểm nhất. Trực tiếp hỏi cô ta, nếu cô ta trả lời qua loa cho xong thì sao? Trái

lại sẽ còn làm rối loạn sự phán đoán của tôi. Huống hồ đại ca Tử Phóng này không thể để cái hứng thú điều tra tuốt khỏi tay mình, đúng không?”

“Không sai chút nào, thú vui lớn nhất của điều tra là quá trình, trong khi Lịch Thu không hề phòng bị, tôi tin rằng có thể điều tra ra những tư liệu giá trị nhất. Câu hỏi lớn nhất lúc này là...”

“Bạn lấy được bức ảnh này ở đâu?” Trương Sinh đã cướp lời hỏi trước.

Tư Dao kể lại cho hai người nghe chuyện cô đi tìm con mèo Linda hôm qua. Tử Phóng vẫn ngồi ngay ngắn, còn Trương Sinh lại như ngồi trên bàn chông.

“Ai gửi tấm ảnh này cho cô? Bất kể kẻ đó là ai, chắc chắn hẳn là kẻ rò rỉ.” Tử Phóng điềm lại những người bạn của Tư Dao, chỉ còn có Thường Uyển. Thường Uyển từ khi bị Lâm Mang lợi dụng lừa dối, suýt nữa thành trợ thủ của anh ta mấy ngày này giống như một đứa trẻ luôn giật mình vì sợ hãi, khiến Tư Dao phải thường xuyên an ủi. Chẳng có lý gì mà nghi ngờ Thường Uyển.

“Tôi nghĩ có lẽ tôi biết đó là ai. Ông già mặc áo mưa. Bây giờ tôi càng ngày càng cảm thấy mọi điều đều do ông ta thao túng. Từ lần đầu tiên nói ra lời nguyện “Đau thương đến chết”, ông ta lần lượt có mặt ở hiện trường các vụ tai nạn của mấy người bạn tôi, luôn khiến tôi cảm thấy đây là một trò chơi gì đó, một loại trò chơi cực kỳ tàn nhẫn. Lâm Mang rồi Dục Chu cũng vậy, dù họ đều phạm tội khó tha, nhưng dường như họ chỉ là vai diễn vừa khớp với các phần trong trò chơi đó – vai kẻ ác. Còn kết quả của trò chơi này chính là những người tham gia lần lượt phải “Đau thương đến chết”. Bức ảnh này, nhất định lại là một nước cờ của ông ta. Đáng buồn là, tôi lại tiếp tục làm quân cờ trong tay ông ta. Còn vì sao việc này lại liên quan đến Lịch Thu, thì đúng là một câu đố.”

“Vậy mục đích của ông ta là gì? Bất kỳ ai làm việc gì đều cần có mục đích, nhất là ông già mặc áo mưa kia, theo cách nói của cô, ông ta mưu tính thâm sâu, thì ông ta càng không thể mù mờ làm một việc, mù mờ chơi một trò chơi.” Lúc này Tử Phóng cũng hơi thấy kinh sợ.

“Vừa may gần đây tôi luôn tự hỏi mình. Mấy ngày trước tôi lại đến núi Vũ Di, phát hiện ra ông ta có gốc gác gì đó với một cái thôn cô quái, những người trong thôn đó dường như muốn đánh chết tôi, thật hết sức đáng sợ.”

“Cho nên tôi biết tên thôn đó, để tôi đi kiểm tra xem sao.”

“Nhưng thôn đó lại không có tên, trên bản đồ chỉ đánh dấu thôn A.”

“Cô gặp ông già đó trong thôn à?”

“Không, một chàng trai người ở thôn đó nói với tôi, ông già mặc áo mưa tuy có dây mơ rễ má với thôn của họ, nhưng chưa từng xuất hiện trong thôn. Sau này tôi nghĩ, nơi ở chính thức của ông già mặc áo mưa phải là ở Giang Kinh. Đây chỉ là suy luận nhưng bức ảnh này là một chứng cứ. Nói cách khác, không chừng ông già đó luôn theo sát tôi, nắm chắc mọi bí mật của tôi. Bức ảnh này chỉ là gửi thông tin cho tôi, hy vọng tôi tiếp tục tham gia trò chơi của ông ta.”

“Cứ như là cô vẫn còn bí mật gì đó? Lẽ nào ông ta không có việc gì quan trọng khác để làm, ông ta lấy gì ăn để sống chứ? Trừ phi...”

“Ông ta rất giàu!” Trương Sinh đột nhiên bật ra một câu. Ba người nhìn nhau, đồng thời nghĩ đến món tiền lớn không hiểu sao Viên Thuyên lại có được trước lúc chết.

Nhiều đầu mối rắc rối như vậy khiến họ không sao hiểu nổi.

Ba người bàn bạc rất lâu, lúc ra khỏi nhà hàng đã gần nửa đêm. Trương Sinh đạp xe về đại học Giang Kinh, trước khi đi còn dặn Tư Dao nếu trên đường anh ta bị ngã lên tuyết thành một đám nát nhừ thì cô phải đi bưng canh bón thuốc cho anh ta.

Vì nhà hàng ở gần nhà nên Tư Dao và Tử Phóng định đi bộ về. Trước cửa nhà hàng, Tử Phóng phát hiện ra trong điện thoại mà ban nãy anh ta đã cố ý tắt chuông có mấy cuộc gọi khẩn cấp, bèn bảo Tư Dao đợi, anh ta sẽ nói nhanh.

Tư Dao ngao ngán nhìn xung quanh, bỗng nhiên giật thót mình.

Trên con đường chéo phía đối diện đằng xa, một cô thiếu nữ mặc váy trắng đang đi nhanh trong mưa tuyết bay lả tả. Dưới ánh sáng đèn đường, cái bóng chập chờn, mờ tỏ, vô cùng kỳ quái.

Cô đặc biệt chú ý đến chi tiết cô ta dường như đang đi chân trần.

Cô gái dáng người mảnh dẻ, da trắng như tuyết, có phải người cô từng quen?

Đúng là cô ta?!

Cô vội vàng quay đầu gọi Tử Phóng. Tử Phóng dùng tay bịt điện thoại, hỏi cô đã xảy ra chuyện gì. Tư Dao chỉ phía trước mặt nói: “Anh xem, quá chỗ rẽ kia, nhìn về phía trước, anh trông thấy gì không?”

Tử Phóng ngó ra: “Mấy cô gái đẹp đứng trên tuyết, quảng cáo áo mùa đông chứ gì!”

“Sao vậy?” Hóa ra Tư Dao chỉ vào tủ kính trưng bày của cửa hàng Đông Đẳng, trên tủ kính là một tấm quảng cáo lớn với ảnh vài cô gái trẻ, mặc những bộ quần áo mùa đông rất đẹp đùa chơi trên tuyết, khuôn mặt rạng rỡ hơn cả ánh mặt trời, đang tươi cười với khách qua đường. Cô gái mặc váy trắng đi như chạy kia đã không còn thấy tăm hơi.

“Nhưng vừa nãy ở đó, trước tấm quảng cáo trên tủ kính kia tôi nhìn thấy một cô gái mặc váy trắng đang chạy nhanh trong mưa tuyết, nhìn kỹ thì hình như chính là Lịch Thu!”

Từ Phóng kinh ngạc nhìn Tư Dao. Tuy anh không nói một lời, nhưng Tư Dao có thể cảm thấy rõ ràng lời nói của cô không làm anh ta tin được.

Nửa đêm khuya khoắt thế này có ai lại mặc váy, chạy chân trần trong tuyết?

*

* *

Đêm đã khuya, Tư Dao vẫn không sao ngủ được. Ngoài cửa sổ là bầu trời Giang Kinh, dòng khí lạnh và ẩm giao tranh, tạm thời chưa phân thắng bại; tuyết vừa rơi đã âm thầm chảy tan trong đêm, thi thoảng có tiếng giọt nước rơi vào mái hiên lợp ngói ở tầng dưới.

Một ngày đã trôi qua, kết quả điều tra thế nào rồi? Từ Phóng không nói gì, chứng tỏ tiến triển chưa đâu vào đâu, nếu không thì anh ta chắc chắn đã lóe xóe nói ra.

Tám ảnh do Linda mang đến, dù có phải là do người mặc áo mưa thao túng hay không, dường như đang thăm cảnh cáo cô: có một đôi mắt luôn dõi theo cô sát sạt. Cảm giác này so với những sóng gió trên QQ cách đây không lâu, hình như còn khiến người ta càng sờn tóc gáy hơn.

Và càng khiến cô không tài nào ngủ được.

Dù trên cửa sổ đã có lồng sắt, nhưng cảm giác bị theo dõi đã từng có trước đây vô tình trở dậy, cô thậm chí còn có thể cảm thấy đôi mắt đó trong bóng tối. Cô vốn cho rằng sau vụ việc Dục Chu tự hủy hoại mình và Lâm Mang bị bắt thì cặp mắt trong bóng tối sẽ không còn quấy nhiễu mình nhưng cô đã nhầm. Cặp mắt đó còn ngoan cố theo dõi cô hơn cả khi trước. Thậm chí đó còn là cặp mắt cô đã từng nhìn thấy, tràn đầy oán hận và cháy bỏng mong muốn báo thù.

Lồng sắt ngăn cản nguy hiểm ở bên ngoài, nhưng lại ngăn cản lối mình thoát ra. Mình đang chạy trốn cái gì? Sự khủng hoảng trong lòng? Nỗi sợ hãi về tương lai? Sợ hãi vì “Đau thương đến chết”? Chứng sợ hãi không gian khép kín, mày đến rất đúng lúc.

Cuối cùng cô cũng mơ màng thiếp đi, một giấc ngủ chập chờn. Trong mơ, dường như cô lại bị nén chặt trong một không gian chật hẹp, tất cả xung quanh đều là những thứ cứng ngắc, lạnh như băng, tuyết đối không phải là căn phòng được trang trí cẩn thận của cô. Hình như cô bị gông cùm, không thể cựa quậy, chỉ có thể trừng mắt nhìn tất cả xung quanh vụt biến đổi từng phút. Bốn bức tường lạnh giá bỗng trở nên nóng hừng hực, cô cảm thấy từng cơn nóng ập đến, ánh lửa nhảy múa trong mắt. Cô gào lên kêu cứu nhưng không ai trả lời.

Cô cố gắng thoát ra khỏi gông cùm ấy đi ra cửa, muốn đẩy cửa xông ra khỏi biển lửa nhưng lửa ập vào từ bên ngoài, cánh cửa giống như đáy nồi đặt trên lửa bỏng, không chạm vào được, huống chi cửa đã bị khóa trái.

Hơi nóng hầm hập khiến toàn thân cô ướt đẫm.

Tư Dao giật mình tỉnh dậy mồ hôi nhễ nhại. Cô không thể ngủ tiếp được bèn khoác áo ngồi dậy, đi đến bên cửa sổ, nhẹ nhàng đẩy cánh cửa ra. Một cơn gió lùa vào. Cảm giác sợ hãi vì bị đè nén bởi không gian khép kín cũng vơi đi đôi chút.

Bên ngoài tuyết tan và mưa rơi tí tách, luồng đèn đường phía xa xa chiếu rõ muôn vàn hạt mưa đang rơi.

Và một cái bóng màu trắng xuất hiện.

Một cô gái mảnh dẻ mặc váy trắng, mái tóc đen nhánh xõa trên vai. Nếu là hai tháng trước, Tư Dao sẽ sợ hãi kêu lên “Kiều Kiều.” Nhưng cô biết không phải Kiều Kiều, cái bóng này rất quen.

Lịch Thu!

Thế này là thế nào? Tại sao trong đêm đông giá rét thế này mà cô ta mặc một chiếc váy dài mong manh... có lẽ là váy ngủ, rồi chạy trong mưa? Cô ấy đang trốn tránh cái gì? Tìm kiếm cái gì?

Cái bóng cô gái mặc váy trắng lặng lẽ biến mất, Tư Dao lập tức đẩy cửa đi ra, đến trước cửa phòng Lịch Thu.

Cửa phòng Lịch Thu đang mở.

Tư Dao đứng ngoài khẽ gọi “Chị Thu”, không có tiếng đáp lại.

Cô hít một hơi thật sâu, nhẹ nhàng bước vào trong. Chiếc đèn áp tường trong phòng được chỉnh đến mức tối nhất, quả nhiên Lịch Thu không ở trên giường. Tư Dao ngẩng đầu nhìn đồng hồ điện tử đặt trên bàn, 12 giờ 25 phút, nửa đêm.

Lúc cô quay người chuẩn bị đi ra, bất chợt nhìn thấy một tập album ảnh đang mở ra trên giường Lịch Thu. Cô nảy ra một ý, bèn đi đến đó. Một bức ảnh quen thuộc đập vào mắt cô.

Bức ảnh chụp năm người đứng trước cầu Bộ Nhai, chính là bức ảnh được cất trong hộp đựng phim giấu trong bụng con sóc ở rừng thông.

Vậy thì, cô thiếu nữ trong bức ảnh chính xác là Lịch Thu.

Cô ta liên quan gì đến Tân Thường Cốc và cả lời nguyện “Đau thương đến chết”? Tại sao từ trước tới nay không nghe thấy cô ta nói tới việc này? Cô ta đang che giấu điều gì?

Dù cảm thấy không thỏa đáng nhưng Tư Dao vẫn muốn lật giở quyển album ra xem, hy vọng có thể tìm thấy nhiều đầu mối hơn. Lúc này, từ tầng dưới đột ngột vang lên tiếng mở đóng cửa khe khẽ.

Chắc chắn là Lịch Thu đã về.

Làm thế nào bây giờ? Nếu quả thực Lịch Thu có vấn đề thì mình hoàn toàn không nên đánh động vội.

Cô nhón chân ra khỏi phòng Lịch Thu, chui tọt vào phòng mình, nhẹ nhàng khép cửa, chỉ để lại một khe nhỏ để nhìn ra ngoài.

Hành lang gần như tối om, chỉ có ánh đèn lò mờ trong phòng Lịch Thu lọt ra. Tư Dao cố căng mắt nhìn, thấy một bóng người màu trắng từ từ đi lên cầu thang, không một tiếng động. Dáng người ấy đúng là Lịch Thu, chính là bóng người cô vừa thấy bên ngoài cửa sổ, cô gái mặc váy trắng chạy trong tuyết lả tả, cô gái mặc váy trắng chạy qua tủ kính trưng bày của cửa hiệu Đông Đăng trên phố.

Lịch Thu “không ăn thức ăn của trần gian”, lẽ nào thực sự là người đứng ngoài trần thế?

Cô bất chợt nhớ đến dáng ngồi cô độc của Lịch Thu trong bóng tối, nhớ đến cuộc trò chuyện cách đây không lâu của hai người, Lịch Thu từng nói, mấy ngày nay gió mưa khiếp quá ngủ không ngon giấc(2).

(2). Xem lại phần 1 của bộ sách này.

Chạy trong đêm mưa lạnh giá, đương nhiên là ngủ không ngon.

Cô nhớ đến đôi chân trần của người con gái mình thấy đêm qua mà giật mình. Cô nhẹ nhàng mở cửa đi xuống tầng dưới, khẽ mở cửa chính, bật đèn lên.

Dù đã lường trước nhưng tim cô vẫn thất lại.

Trên mặt phiến đá ngoài thềm rành rành có hai vết chân ướt, vết ngón chân cho thấy rất rõ – quả nhiên là Lịch Thu chân không đi trong tuyết!

Tư Dao thần thờ quay về phòng mình, đờ đẫn nằm xuống. Tất cả những việc này đều nằm ngoài khả năng lý giải của cô.

Có lẽ, đó chỉ là những cảnh trong một giấc mơ, giấc mơ không bao giờ hiểu nổi.

NỖ SỢ HÃI BỊ KHÉP KÍN

E là cả Giang Kinh này chỉ mình anh ấy có thể đoán được giấc mộng của mình”. Trên ghế ở phòng chờ, Tư Dao bồn chồn nhìn về cánh cửa phòng khám của Du Thư Lượng. Nhận thấy bên cô là một sự im lặng nặng nề, cô bèn quay sang Thường Uyển: “Cảm ơn Thường Uyển đã dành thời gian đưa mình đi khám”.

Thường Uyển rất cuộc không nén nổi, nói: “Mình biết mục đích của Dao Dao khi cậu bảo mình đưa cậu đi... Thực ra cậu không cần ai đưa đi, mà là cậu muốn tỏ ra tín nhiệm mình, dù đã trải qua những chuyện đó nhưng cậu vẫn coi mình là bạn thân. Nhưng như thế này lại càng khiến mình nghĩ ngợi, cảm ghét bản thân mình sao lại hồ đồ đến thế?”

Thường Uyển đã từng bị Lâm Mang lợi dụng, bỏ thuốc ngủ cho Tư Dao uống, suýt nữa thì cả hai người cùng bị Lâm Mang sát hại.

“Uyển Nhi ngốc ạ, cậu đừng nghĩ thế. Toàn bộ câu chuyện, thật sự là do cậu rơi vào bẫy của Lâm Mang. Anh ta muốn làm cho hai đứa mình nghi kỵ lẫn nhau, ngày càng không tin nhau, làm cho mình mất đi tất cả bạn bè. Chúng ta không thể nào tiếp tục lún sâu vào cái sai như thế.” Nghĩ đến cái chết thảm bất ngờ của Lâm Mang, từ nơi sâu thẳm yếu mềm nhất trong lòng Tư Dao lại run lên khe khẽ, không hiểu sao cô vẫn thầm cảm thấy đau đớn.

“Rốt cuộc anh ta chết như thế nào? Có thuộc về trách nhiệm của cảnh sát không?”

“Cái chết của anh ta cũng là một sự cố bất ngờ như cái chết của mấy người kia, không thể trách ai được.”

“Đau thương đến chết?”

“Nghe có vẻ hơi mâu thuẫn thì phải? Nói là “đau thương đến chết”, nhưng ứng nghiệm với lời nguyên chết chóc ấy lại là những sự cố bất ngờ.”

“Mình nghĩ lúc anh ta chết chắc phải rất đau xót. Thực ra anh ta đối với cậu... thôi, không nói nữa, sợ cậu lại giận mình.”

“Mình biết... anh ta... nếu anh ta có thể đi gặp bác sỹ để xin trợ giúp như mình, thì có lẽ sẽ không đến nỗi như vậy.”

“Có lẽ thế, nhưng bây giờ, chỉ còn lại mình và cậu, hãy nghĩ tới là mình lại vô cùng sợ hãi.”

“Cho nên chúng ta càng phải nương tựa vào nhau, rũ bỏ hết mọi nghi ngờ trước đây, phải thương yêu nhau như chị em trước kia để cùng nghĩ cách giải quyết vấn đề, cậu thấy thế nào?”

“Thật ra chính mình cũng sợ, có lúc sợ đến mức phải vùi đầu vào gối mà khóc. Nhưng mình không muốn vứt bỏ cơ hội sống, mình vẫn hướng về cuộc sống tươi đẹp của con người” - Tư Dao tự nhủ.

Người y tá đi tới nói nhỏ: “Mạnh Tư Dao, chủ nhiệm Lượng mời cô vào!”

Tư Dao bảo Thường Uyển: “Phiền cậu chờ mình nhé, nghĩ xem lát nữa sẽ đi đâu ăn trưa”.

Thư Lượng đã giờ không biết bao nhiêu lần những ghi chép ngắn gọn về những lần khám cho Tư Dao trước đây. Tuy cô đã thoả thuận hẹn khám lần này, anh vẫn phải cân nhắc mãi, gần như đã có

phương án điều trị. Lúc này anh lại gắng nhớ lại nội dung lần trò chuyện trước, hy vọng có thể giúp cho sự chẩn đoán hôm nay.

“Lúc hẹn khám em có nhắc đến tình hình nằm viện ở bệnh viện số 7 cách đây không lâu. Tôi đã hỏi sơ qua bác sỹ Tạ Tôn về bệnh tình của em, hình như mấy tuần vừa rồi em đã trải qua không ít chuyện?”.

Tư Dao gật đầu: “Bác sỹ Lượng thực là người có tâm.”

“Mong là em không khó chịu về việc tôi đã điều tra trước. Các vấn đề về tâm lý luôn liên quan đến những chuyện em phải trải qua, bao gồm cả tình trạng sức khỏe, nhất là khi kê đơn thuốc tôi phải hiểu cặn kẽ quá trình bệnh trạng của em.”

“Đương nhiên ạ, anh làm như vậy là để tốt cho em, đấy là lý do vì sao em cảm thấy cần anh giúp đỡ thêm.”

Sự thành khẩn của Tư Dao khiến Thư Lượng có phần cảm động.

“Căn cứ vào cuộc nói chuyện của chúng ta lần trước, tôi cảm thấy tình hình của em khá là đặc biệt... Đương nhiên mỗi người tìm đến bác sỹ đều có những lý do riêng. Nói thật, rất nhiều người mắc phải tình trạng giống em, bị ám ảnh bởi những chuyện không tháo gỡ nổi, vì thế sinh ra ảo giác nhưng những người tích cực đi tìm hiểu vấn đề, tìm lời giải như em thì không nhiều. Những người đó rất bị động, chính vì không cố gắng tìm lời giải nên cuối cùng dẫn đến tình trạng tâm thần phân liệt nghiêm trọng, ảo giác chiếm ưu thế, thậm chí chỉ đạo cuộc sống bình thường của họ... Mong rằng những câu này của tôi không khiến em quá căng thẳng”.

“Không đâu, anh phân tích rất có lý, em còn cảm thấy anh đang khen em vì em không bị động, đúng không? Em nghĩ, mình cũng không có gì là khác biệt rõ rệt so với mọi người. Ảo giác đã xuất hiện từ mấy tháng nay, lúc mới bị em cũng mặc kệ, nghĩ là chỉ ít lâu sẽ hết, ai ngờ càng ngày nó lại càng nghiêm trọng. Em phải đối mặt với vấn đề này, thực ra là vì bức bách mà thôi. Gần đây em thường nghĩ, nếu sớm nghe lời người bạn trai, đến tìm anh, chưa biết chừng đã chẳng bị kẻ xấu lừa gạt lâu như vậy.” Suy nghĩ này là kết quả sau khi Tư Dao tự phân tích nghiêm túc và cô nhận thấy Lâm Mang cũng như Dục Chu đều đã thành công trong việc lợi dụng ảo giác của cô.

“Nếu em thật sự ý thức được những vấn đề này thì việc điều trị của chúng ta từ nay về sau sẽ dễ dàng hơn rất nhiều.”

“Nhưng em cảm thấy bây giờ vấn đề mỗi lúc một nhiều. Không chỉ chứng bệnh sợ khép kín của em ngày càng tăng, em còn bắt đầu không tin vào mắt mình nữa, không biết có phải ảo giác đã trở lại không.”

“Em cứ nói từ từ, trước tiên nói về chứng bệnh sợ khép kín. Lần trước thời gian ngắn quá, chúng ta đã nói nhiều về những ảo giác mà chưa nói rõ về vấn đề cảm giác sợ hãi. Xem bệnh án của em, trước đây em đã từng được điều trị về nhận thức, rõ ràng chưa trị tận gốc – nhưng ít ra cũng đã được cải thiện. Tuy vậy, xem các ghi chép thì bác sỹ trước đây chưa nhắc đến căn nguyên, hay là bản thân em cũng không biết căn nguyên của nỗi sợ hãi này? Nếu em đồng ý, tôi có thể giúp em cùng phân tích.” Thư Lượng cảm thấy giữa chứng sợ hãi bị khép kín của Tư Dao và chứng tâm thần phân liệt cấp độ nhẹ chần chẫn có mối liên hệ sâu xa, dù chứng vốn là hai loại bệnh thần kinh hoàn toàn khác nhau.

“Em không biết nguyên nhân, hình như là bẩm sinh. Sau khi vào trung học thì nó ngày càng rõ rệt. Thậm chí bác sỹ đã phải dùng thuật thôi miên mà em cũng không nhớ ra được bất cứ việc gì dẫn đến chứng sợ hãi này.”

“Khi cảm giác sợ hãi trào lên mãnh liệt, có đồng thời nảy sinh ảo giác không? Ví dụ như cảm thấy có nguy hiểm nào đó sát sạt bên mình?”

“Không có ảo giác. Nhất là những lần điều trị trước kia, em chỉ thấy trong lòng vẫn sợ hãi nhưng không biết tại sao. Tuy nhiên... gần đây, hình như mấy tháng gần đây, sau mỗi lần em nằm mơ thì nỗi sợ hãi bị khép kín lại càng mạnh mẽ.”

“Mơ như thế nào?”.

“Nó cũng rất bình thường, giấc mơ không có sức tưởng tượng gì ghê gớm. Em mơ thấy bị nhốt trong một căn phòng nhỏ, chỉ có những bức tường lạnh như băng, bỗng nhiên bốn phía là lửa, hình như lửa từ bên ngoài, dù em không nhìn thấy nhưng cảm giác hơi nóng áp sát mình, căn phòng nhỏ như chìm trong lửa, em ra mở cửa nhưng cửa nóng bỏng. Cuối cùng, em không có cách nào chạy thoát, cảm thấy mình sắp bị thiêu chết, hoặc bị chết trong phòng đó vì nóng.”

“Nằm mơ như vậy thì bất kể ai cũng sợ bị khép kín! Bản thân em đã có giả thiết tại sao lại mơ như thế chưa? Ví dụ, về căn phòng nhỏ ấy, trước đây em đã từng trải qua sự việc tương tự như thế hay chưa? Tôi biết em không thể lập tức nhớ ra, nhưng hy vọng em sẽ gắng từ từ nhớ lại thật chi tiết.”

Tư Dao nhắm mắt, cố gắng hồi tưởng. Ký ức là một thứ sâu xa huyền diệu, có những việc dù đã xa cách nhiều năm nhưng lại hiện ra rất rõ ràng, có những việc mới xảy ra không lâu mà lại xa lác như cả ngàn năm.

Và, có những ký ức đã quên lãng, có khi lại bất chợt hồi sinh.

Tại sao, tại sao lúc này khi nhắm mắt vào, dường như có thể nhìn thấy ngọn lửa nhảy nhót? Đây là nơi nào? Đây là chuyện xảy ra từ khi nào? Cô chỉ biết, ánh lửa và sự bất lực của mình khiến cô phần nộ và tuyệt vọng. Đây là cảm giác cô rất căm ghét.

Tại sao bỗng nhiên lại đi tìm kiếm sự phiền muộn như thế này?

Cảnh tượng hoàn toàn không có thật, cũng rất có thể là ảo giác.

Thư Lượng nói không sai, chứng sợ hãi bị khép kín đích thực có quan hệ sâu xa với ảo giác. Trên thực tế nỗi sợ đối với không gian khép kín là do ảo giác trực tiếp tạo thành.

Đúng thế, tất cả những thứ này chỉ là ảo giác.

Thư Lượng nhíu mày, hơi thất vọng. Anh có cảm giác chứng sợ bị khép kín của Tư Dao có nguồn gốc sâu xa hơn, chỉ vì cô không thể ý thức được, hoặc đã bị thất lạc một phần hồi ức nào đó, một chuyện cũ mà tiềm thức đã ép mình phải lãng quên không muốn nhớ lại. Đây là điều thường thấy trong những bệnh nhân của các loại bệnh thần kinh.

"Tư Dao nghĩ lại xem, có phải chỉ là ảo giác thật không?"

"Là ảo giác, chắc chắn là ảo giác, không thật, tất cả đều là không thật! Những thứ hư ảo trong cuộc sống của em quả là rất nhiều, em hy vọng là chúng sẽ rời em càng xa càng tốt, bác sỹ Lượng có thể giúp em, đúng không? Nếu không phải là ảo giác, chắc chắn em có thể nhớ ra, em không bắt lực đến thế đâu." Tư Dao có vẻ nôn nóng.

Sự kiên quyết của Tư Dao lại khiến Thư Lượng càng cảm thấy cô đang cự tuyệt một cái gì đó. Từ giấc mơ có liên quan đến chứng sợ bị khép kín mà cô vừa kể, có thể thấy cô căm ghét cảm giác bị trói buộc, căm ghét cảm giác bế tắc không lối thoát, cô có đủ can đảm muốn chiến thắng sự sợ hãi này, nhưng rồi lại thần thờ và mờ mịt. Nếu không tìm được căn nguyên sẽ rất khó giải thoát triệt để khỏi nỗi sợ bị khép kín này. Dường như giấc mơ đó đã cho thấy một manh mối rất khả quan.

Đáng tiếc, Tư Dao có lẽ vẫn đang bị ảo giác vây khốn nên mới coi cơn ác mộng đó là ảo giác mà cô đang nóng lòng muốn khắc phục.

"Vậy thử nói ảo giác gần đây nhất của em xem?"

"Em không biết đó là ảo giác hay nhìn thấy thật. Nếu là trước đây em sẽ không nghĩ đó là ảo giác; mà nếu nó xảy ra sớm hơn vài ngày - trong những ngày rối tinh rối mù đó - thì em sẽ tin chắc đó không phải là sự thật, hoặc là lại có người đang giở trò quỷ phá. Chuyện liên quan đến sự riêng tư của người khác, xin anh giữ bí mật."

Thư Lượng gật đầu: "Đây là đạo đức nghề nghiệp cơ bản nhất mà anh nên tuân theo".

"Có một cô gái rất xinh đẹp thuê một căn phòng trong cùng ngôi nhà..."

MÓN NGON, CHÉN VÀNG MỜI ẢO ẢNH

Lúc Tư Dao và Thường Uyển vào đến cửa, vừa khéo gặp ngay Lịch Thu. Lịch Thu mặc một bộ váy dạ hội màu đen, đẹp mê hồn; chỉ riêng khuôn mặt dường như còn trắng hơn trước, trắng hơn cả tuyết trên mái nhà. Đã chập choạng tối, cô ta đang muốn ra ngoài, vẫn đeo cặp kính râm to tướng.

"Chị Thu đi ra ngoài à?" Tư Dao bỗng trở nên nhanh trí. "Cô em Thường Uyển của tôi, hai người đã từng gặp nhau rồi, cô ấy đặc biệt thích các loại kính râm. Nghe nói chị đã có bộ sưu tập còn nhiều hơn cả bảo tàng, muốn chờ lúc nào chị rảnh để được xem một chút..."

Để chứng minh chắc chắn Lịch Thu là cô gái trong ảnh, Tư Dao hy vọng có thể tìm thấy cặp kính râm trong ảnh đó ở bên ngoài.

Lịch Thu vẫn tỏ ra khiêm nhường bình tĩnh như mọi ngày. Cô gỡ kính xuống, ý chừng tỏ ra lịch sự đối với khách. Nhìn kỹ, mắt cô hơi có quầng thâm, chứng tỏ đêm qua không được nghỉ ngơi thoải mái. Cô mỉm cười nhìn Thường Uyển: "Được thôi, tối nay tôi có chút việc, còn bình thường thì hầu như tối nào tôi cũng ở nhà soạn bài, ngày cuối tuần cũng ít ra ngoài, tùy cô đến lúc nào cũng được"

Nghe nói như vậy, Tư Dao lại giật mình: "Đúng, trừ lúc đi dạo, buổi tối Lịch Thu rất ít ra ngoài một mình, bây giờ ăn mặc sang trọng như thế này là định đi đâu?"

Một ý nghĩ đã từng bị Tư Dao khinh miệt bắt chợt hiện lên: phải bám theo cô ta!

Cô bỗng có một mong muốn rất mạnh mẽ là đêm nay bám theo Lịch Thu, để biết cô nàng "thoát tục" này rốt cuộc có cuộc sống bí ẩn ra sao mà không muốn cho người khác biết.

Vậy mà cách đây không lâu, mình còn là đối tượng bị bám theo. Ai mà biết được, có lẽ bây giờ vẫn còn người đang ngầm theo dõi mình cũng nên.

Nhưng tại sao mình lại tòi đến mức đi theo dõi một người con gái vô tội?

Nhưng nếu cô ta không vô tội thì sao?

Tư Dao mãi nghĩ đến nỗi không nghe thấy tiếng Lịch Thu chào tạm biệt hai người. Đến khi Thường Uyển gọi cô, thì Lịch Thu đã ngồi vào trong chiếc taxi rồi.

"Dao Dao, sao cậu lại đỡ người ra vậy? Nhìn mà phát sợ!"

"Thường Uyển, đi, lên xe!"

"Lên xe gì?"

"Chiếc xe Vũ Yến của cậu, chúng ta bám theo chiếc taxi chờ tiên nữ"

"Cậu định làm gì?"

"Lúc về mình sẽ giải thích". Tư Dao kéo Thường Uyên ra xe của cô. "Nhanh lên, bám theo chiếc taxi đó. Kể từ lúc này, việc tìm hiểu về hành động của Lịch Thu quan trọng hơn hết thảy"

Thường Uyên nhăn gá: "Nhưng mình vẫn không hiểu."

"Rồi mình sẽ nói với cậu, bây giờ nói, chỉ sợ cậu sẽ lái xe đâm xuống cống mất".

"Dao Dao đồ tồi!" Thường Uyên trách móc, lái xe ra khỏi tiểu khu.

Vẫn coi như chưa muộn, chiếc taxi kia đang dừng chờ đèn đỏ ở ngã tư không xa phía trước.

*
* *

Ngoài dự đoán, chiếc taxi ấy đỗ ở trung tâm thành phố nhộn nhịp, trước cửa một quán ăn Tứ Xuyên nổi tiếng tên là "Thiên Phủ Cẩm Tú"

"Kỳ lạ!"

"Sao lại nói là kỳ lạ?" Thường Uyên tò mò hỏi. "Lẽ nào cậu cho rằng cô ta đi đến một nơi hoang vắng? Cô ta ăn mặc yêu kiều như thế, 99,99% là hẹn hò với người yêu, cậu đoán xem, đó là một ông già giàu có hay một chàng công tử trẻ đẹp tay chơi?"

"Mình không biết, mình chỉ cảm thấy nếu là hẹn bạn trai, có khả năng là sẽ đến một nơi kín đáo hơn một chút, nếu không thì chẳng phải quá dễ dàng cho chúng ta "bám theo" thế này sao? Đành để cậu đi tìm chỗ đỗ xe vậy, mình theo cô ta vào đó". Tư Dao vừa nói vừa mở cửa xe.

Đi vào "Thiên Phủ Cẩm Tú", cô nhìn thấy Lịch Thu đang đi lên gác. Tư Dao đang định theo lên thì nhân viên phục vụ bước đến. Tư Dao đành phải nói phứa mình đến cùng mấy người đã ngồi ở trên.

Ở góc rẽ của cầu thang tầng hai, cô liếc thấy Lịch Thu đi vào một phòng bao trọn gói, thuận tay đóng chặt cánh cửa lại.

Lịch Thu làm gì trong đó? Ngồi cùng với ai?

Hay chỉ là một cuộc hẹn bình thường, Lịch Thu còn hơn mình hai tuổi, tình yêu thì chưa đâu vào đâu, mình có quyền gì mà tìm hiểu?

Liệu có phải mình đã quá nhạy cảm không?

Trong đầu cô lại hiện lên bức ảnh ấy và bộ dạng của Lịch Thu chạy chân trần trong tuyết lạnh. Không chừng, tất cả những gì diễn ra trong căn phòng kia, vừa khéo có thể lý giải được mọi mối nghi ngờ của cô.

Nhưng cửa vẫn đang đóng chặt cô chỉ cần hé mở cửa sẽ khiến Lịch Thu chú ý.

Đang lo lắng thì ở cầu thang phía sau lưng vang lên tiếng bước chân. Tư Dao đành giả bộ quay lưng đi xuống. Hóa ra người phục vụ đang bưng khay đồ ăn lên.

Cô lại quay lên, thấy người phục vụ đi thẳng đến trước cửa căn phòng đó, gọi to "Món ăn đã mang lên đủ".

"Mời vào"

Mang đồ ăn lên nhanh thế chắc chắn là đã đặt món từ trước. Số lượng ít nhất cũng phải dành cho bốn người ăn.

"Mời vào".

Người phục vụ đẩy cửa vào, cánh cửa kêu cọt két. Một lát sau, tiếng Lịch Thu vọng ra "Phiền các vị đóng cửa giùm". Người phục vụ đi ra, thuận tay đóng cửa lại.

Làm thế nào để có thể biết được tình hình bên trong? Hỏi người phục vụ à? Có lẽ bọn họ sẽ trả lời. Nhưng lỡ họ nói lại với Lịch Thu thì sao?

Cần nghĩ kỹ xem, nên làm thế nào?

Kỳ thực cô chỉ cần có một khe cửa là đủ.

Điều gay go là đồ ăn của Lịch Thu đã mang lên rồi nên ngay cả cơ hội lợi dụng lúc người phục vụ ra vào cũng không còn nữa.

"Này, đồ ngốc đứng đây làm gì thế?" Thường Uyên vỗ mạnh vào vai cô. Tư Dao đang chìm đắm trong suy nghĩ chợt giật mình.

Suyt, cậu khe khẽ một chút được không. Bà chị tiên nữ đang ở trong phòng thuê bao số 5 đấy". Tư Dao rất lo Thường Uyên lại xông ngay vào quấy Lịch Thu.

"Đã nói với cậu là đi gặp người yêu, cửa phòng đóng chặt thế kia, không chừng còn có những pha ướt át nữa. Mình vừa nhớ ra, nghe đồng nghiệp nói, ở đây có rất nhiều thái tử công tử ra vào, chị Lịch Thu chắc đang bước lên tầng lớp trên rồi".

"Dù là như vậy thì mình cũng muốn biết người ấy là ai?" Tư Dao đột nhiên thấy mình thật vô lý. Có nên gọi điện cho Tử Phóng không? Đây là nghề của anh ta mà!

"Chỉ cần người ấy không phải là chàng luật sư của cậu là được phải không? Bây giờ anh ấy đang nằm trên giường, muốn đến cũng không đến được đâu."

Lúc này Tư Dao mới nhớ ra hôm nay cô chưa gọi điện cho Lâm Nhuận, mới xa nhau có mấy ngày mà cô đã nóng lòng muốn gặp anh.

"Không đâu, mình nói với cậu vậy, mình cảm thấy cô ta có liên quan chặt chẽ với lời nguyện "Đau thương đến chết". Quay về nhà mình sẽ nói cụ thể... Tối nay cậu ở lại chỗ mình, mình sẽ cho cậu xem một thứ. Việc khẩn cấp trước mắt là mở hé cửa ra một chút, mình chỉ cần nhìn thoáng là được".

Đã không thể trực tiếp đẩy cánh cửa "cột kẹt" đó ra, thì cần có một lực tác động bên ngoài để cửa hé ra một cách tự nhiên.

Dao Dao hãy cố nghĩ xem.

Chợt cô nghĩ ra, Lịch Thu là một người yêu thích trà đạo, thường uống một loại trà, lúc này cô lại không nhớ ra tên.

"Thường Uyển, cậu giao tiếp nhiều, nghĩ giúp mình xem, có loại trà nổi tiếng, mang một chữ "Đỉnh"..."

"Nhiều lắm, để mình nghĩ xem trà Đông Đỉnh, trà Mông Đỉnh..."

"Đúng, là trà Mông Đỉnh"

"Trà nổi tiếng của Tứ Xuyên, đây là quán ăn Tứ Xuyên, Lịch Thu là người Tứ Xuyên à?"

"Mình không biết, mình chỉ biết cô ta ở nước ngoài về, học đại học và là thạc sỹ giảng dạy âm nhạc. Không nghĩ nhiều làm gì, thể là vừa khéo, mình muốn lấy cho cô ta một ít trà Mông Đỉnh". Tư Dao đang dần hình thành cách làm.

"Đây là hiệu chuyên bán món Tứ Xuyên, cậu cũng phải nói cho chuyên nghiệp một chút, phải gọi là "Mông Đỉnh cam lộ""

"Đúng, chính cái tên này, Thường Uyển hiểu biết rất rộng! Cậu chờ ở đây, mình xuống một lúc rồi lên ngay".

Vừa nói Tư Dao vừa móc điện thoại di động ra, đi xuống tầng dưới, hỏi nhân viên phục vụ số điện thoại của "Thiên Phủ cầm tú", sau đó đi ra ngoài, gọi vào số máy đó: "Chào cô, tôi là Lịch Thu ở phòng số 5, tôi cần một ấm trà "Mông Đỉnh cam lộ", nhờ cô bảo người phục vụ mang lên".

Ban đầu cô gái nghe máy thuận miệng đáp "vâng", liền sau đó ngó người "Nhưng chị ấy đã lấy một ấm "Mông Đỉnh cam lộ " rồi mà?"

Tư Dao cũng ngó người, lập tức nói "À... đúng rồi, nhưng tôi đã uống hết, nên muốn uống thêm một ấm nữa"

"Nhanh như vậy à?"

Ngắt điện thoại, Tư Dao tắt tả chạy lên cầu thang, Thường Uyển hỏi: "Cậu đang làm trò gì thế?"

Tư Dao nói: "Chờ một lát chúng ta có thể nhìn thấy anh chàng trong căn phòng đó". Rồi lấy trong túi xách một tờ giấy lau mặt.

"Có cần đánh phấn lại không; tô một chút son môi?" Thường Uyển trêu ghẹo.

Tiếng bước chân lên cầu thang vọng đến. Một người phục vụ bê một khay để hờ, trên khay là một ấm trà.

Hai người giả vờ nói chuyện, người phục vụ đi qua không hề để ý đến họ. Hai người bèn đi theo người phục vụ vào hành lang, vẫn giả bộ đang tán gẫu.

"Trà đây ạ!"

Bên trong không có động tĩnh gì. Người phục vụ thấy hơi kỳ lạ, lại nói "Phòng số 5, trà đây ạ, có thể vào được không?"

"Trà vẫn còn mà... vào đi"

Chính lúc người phục vụ đi vào phòng, Tư Dao đi vội đến gần cánh cửa, vứt đám khăn giấy vào bên cánh cửa. Sau đó đi vụt về bên Thường Uyển.

Người phục vụ mang về mặt nghi hoặc đi ra, đằng sau là tiếng Lịch Thu vang lên "Xin đóng cửa vào giùm". Người phục vụ thuận tay khép cửa lại, lúng búng: "Rõ ràng chị nói trà uống hết rồi, thật kỳ lạ"

Lịch Thu không để ý cửa chưa được thật kín, vì giữa mặt đất và khung dưới cánh cửa đã được kẹp một xếp giấy.

Tư Dao đã có được một khe cửa.

Tiếng bước chân người phục vụ đi xa dần. Sau khi mấy người khách ở các phòng thuê bao khác đi ra đi vào, Tư Dao và Thường Uyển rón rén bước đến trước cửa phòng số 5.

Bên trong yên tĩnh đến đáng sợ.

Lịch Thu ăn tối với ai, sao không thấy nói một câu?

Qua khe cửa nhìn vào, Tư Dao cảm thấy hơi choáng váng.

Lịch Thu ngồi bên cửa sổ, uống trà một mình.

Nhưng trên bàn, là năm bộ đồ ăn kể cả của Lịch Thu.

Đáng sợ nhất là trong bốn bộ bát kia cũng đều có một chút thức ăn.

Là ai? Những người khách vô hình cùng ăn tối với cô là?

Năm bộ đồ ăn lập tức khiến cô nghĩ đến bức ảnh kia. Trên ảnh có năm người, một trong năm người đó đang ngồi đây, là Lịch Thu.

Lịch Thu bắt đầu nói rì rầm, ánh mắt cô ta hướng về bên kia chiếc bàn tròn, không có một ai.

Sắc mặt cô ta vừa có vẻ dịu dàng vừa có vẻ ai oán.
Cô ta đang nói gì? Đáng tiếc, tiếng nhỏ quá, Tư Dao nghe không rõ
Huống hồ, Tư Dao đang trong cơn kinh hoảng thì nghe thấy bốn chữ
Đau thương đến chết!

NHÂN THÂN TRÔNG RỘNG CỦA MAGGIE

"Chúng tôi gần như chờ đến lúc cô ta ra khỏi cửa, cũng không thấy có người vào trong phòng đó"
Tư Dao kể lại "cảnh" mình nhìn thấy tối nay cho Tử Phóng nghe, vẫn còn thấy rờn rợn.

Lúc này, hai người và Thường Uyển đang ngồi trong một quán rượu nhỏ của Bách Gia Thôn. Nhìn thấy Lịch Thu lên taxi, Tư Dao lập tức gọi cho Tử Phóng, hẹn gặp anh ta trong quán rượu.

"Căn cứ vào những điều hai người nói, thì chẳng phải cô ta đã mắc bệnh thần kinh à?" Tử Phóng vượt cái cằm dài. Gần đây anh ta để râu dề theo một thịnh hành, tiếc là anh ta vốn ít râu, râu mọc rất chậm. " Các cô đừng tò mò, tôi thấy cô giáo Thu rất bình thường, ngoài việc thích đeo kính râm, thích mặc đồ đen, thích đi dạo một mình, thích gọt táo trong bóng tối... À, sao càng nói càng thấy hơi kỳ dị nhỉ? Tuy nhiên, ai mà chẳng có điểm khác thường phải không?"

"Nhưng anh không thấy năm bộ bát đĩa trùng với năm người trong ảnh hay sao?"

"Quả là hơi kỳ lạ. Cô ta ăn cơm một mình, sao lại phải bày năm bộ bát đĩa?"

"Trước khi anh đến, tôi và Tư Dao đã bàn luận rất lâu. Tôi bảo thực ra bốn người còn lại đều ngồi đó, Lịch Thu ăn cơm cùng với bốn linh hồn. Dao Dao lại không đồng ý". Thường Uyển nói năng hùng hồn.

"Tôi thật may mắn được ở cùng nhà với Tư Dao chứ không phải là bà đây. Tôi sợ nhất là các bà phù thủy thầy mo!" Tử Phóng cười nhạt.

Thường Uyển tức giận gõ đầu Tử Phóng: "Nói cho anh biết, mấy ngày tới tôi sẽ nằm lỳ ở chỗ Tư Dao không đi đâu hết! Ngày ngày gọi mà về hù dọa cho anh chết khiếp!"

"Thật thế, mấy ngày tới Thường Uyển đến nhà mình ở nhé!"

Tư Dao cảm thấy sự việc diễn ra xung quanh cô ngày càng kỳ lạ. Trong số những người đã từng vào hang Thập Tịch chỉ còn ba người sống sót là cô, Thường Uyển và Lâm Nhuận, cả ba lúc nào cũng có thể gặp nạn "Đau thương đến chết"; nhất là Thường Uyển thường là ruột để ngoài da, cô hy vọng hai người có thể ở sát bên nhau, qua khỏi lúc khó khăn này, nhanh chóng tìm được người mặc áo mưa. Thường Uyển thuê một căn hộ chung cư mà khu ấy dường như chẳng ai giao du với ai, là nguy hiểm nhất. Minh thì ở trong tòa nhà này, ít ra còn có Tử Phóng và Lâm Nhuận không lâu nữa sẽ trở về; nhà bên còn có một bà già mới chuyển đến, luôn rất cảnh giác cẩn thận, như được canh gác thường xuyên, cảm thấy an toàn hơn nhiều.

Thường Uyển cũng có suy nghĩ tương tự, gạt đầu nói: "Nói thực, nếu ở một mình mình cũng hơi sợ!"

Tư Dao chuyển qua vấn đề chính: "Đêm qua, tôi còn thấy một sự việc, hai người cứ nghe, nhưng đêm nay chớ có mất ngủ".

Tử Phóng lại cười nhạt: "Cùng lắm là có ma, trong nhà có đại tiên cô Thường Uyển trấn rồi, còn sợ cái gì?"

"Đừng nói thế nữa. Đêm qua tôi không ngủ được, đứng bên cửa sổ một lúc, đột nhiên nhìn thấy ngoài đường có một bóng trắng đang đi, trong chớp mắt lại không thấy nữa, cực kỳ giống cái lằn nhìn thấy trước nhà hàng Tùy Viên trước đó.."

"Này, cô bảo là cô nhìn thấy, nhưng không có ai chứng thực!" Tử Phóng cắt ngang một cách thô bạo.

Tư Dao lờm nhìn Tử Phóng: "Anh không biết là tôi có bệnh thần kinh à? Để tôi kể nốt đã. Tôi tự nhiên liên tưởng đến Lịch Thu, bèn ra khỏi phòng và thấy phòng cô ấy trống không. Lúc đó đã hơn 12h đêm. Tôi bèn vào phòng cô ta, đoán xem tôi nhìn thấy thứ gì? Bức ảnh - bức ảnh năm người ở Tân Thường Cốc! Tôi lại nghe thấy tiếng kẹt cửa dưới nhà, bèn chạy ra, quả nhiên là Lịch Thu về, mặc một bộ váy trắng, giống như váy ngủ. Tôi xuống dưới, thấy trên phiến đá ở thềm cửa có hai dấu chân ướt đẫm, chính xác là dấu "chân", mười ngón chân đều rất rõ ràng"

"Gì thế? Để tôi nghĩ xem có phải tôi đã nghe rõ không. Cô nói là trời lạnh, nửa đêm khuya khoát, Lịch Thu mặc một bộ váy ngủ màu trắng đi ra ngoài, lại còn đi chân không để làm gì? Cầu xin thượng đế trừng phạt? Hay là khởi động làm nóng cơ thể trước khi bơi?"

"Anh cho rằng tôi bịa chuyện lăng nhăng à?" Tư Dao phát câu

"Không, tôi chỉ không hiểu mà thôi. Nhưng cô nói cô cũng nhìn thấy bức ảnh Tân Thường Cốc ở chỗ cô ta, điểm này quả là rất có ý nghĩa, nếu như có thể kiểm tra một chút..."

"Việc này tôi đã thu xếp xong, Thường Uyển sẽ giúp tôi. Trong vài ngày tới chúng tôi sẽ nói chuyện với Lịch Thu về những vấn đề mà nữ giới ưa thích như kính râm, chụp ảnh... Anh cũng đừng chỉ có ngồi nghe, hãy cho chúng tôi biết phát hiện của anh đi, chị Lịch Thu có nhân thân bí hiểm thế nào?"

Sắc mặt Tử Phóng lộ vẻ hơi lúng túng: "Mới có một hai ngày.."

"Được, anh cứ việc lần nữa. Không chừng một hôm nào đó tôi "Đau thương đến chết", thì anh khỏi cần nhọc lòng nữa". Nói ra rồi Tư Dao mới cảm thấy mình hơi đanh đá, Tử Phóng cũng có công việc hàng ngày cần làm, cũng có cuộc sống riêng, chỉ vì lòng tốt nên mới giúp mình. Cô gần như định xin lỗi anh ngay.

May mà Tử Phóng cũng không giận, trái lại anh cười nói: "Không phải tội không để tâm, cũng không phải chưa điều tra được tí nào; đã tiến triển được một chút, ví dụ Lịch Thu... cô ấy đã đi du học rồi về nước"

"Việc này ngay cả tôi cũng đã biết rồi, cô ấy đã nói với chúng ta còn gì!"

"Thế này vậy, thu hoạch lớn nhất của tôi, chính là nhân thân của cô ta là một khoảng trống không!" Tử Phóng vẫn cố đấm ăn xôi.

"Anh đùa à! Nhân thân của ai có thể là một khoảng trống không? Anh cần thêm bao nhiêu thời gian thì cứ nói thẳng đi!" Thường Uyển giúp Tư Dao dồn ép Tử Phóng.

Sắc mặt Tử Phóng bỗng nghiêm lại, nói: "Tôi nói thật đấy. Suyt nữa thì tôi xem được hồ sơ của cô ta trong phòng tổ chức trường cô ta dạy, tôi đã tiếp cận sự thật, đúng không? Tuy nhiên xem hoặc không xem dường như chẳng có can hệ gì lớn lắm, vì "tay trong" nói với tôi, hồ sơ của cô ta chỉ có vài trang biểu bảng đơn giản, đã học tiểu học, trung học cơ sở Giang Kinh, lên trung học phổ thông thì theo cha mẹ đi Mỹ, học đại học ở Mỹ, lấy được hai bằng thạc sỹ thanh nhạc và âm nhạc, đầu năm nay về nước, trực tiếp đến học viện âm nhạc Giang Kinh dự tuyển. Cha mẹ trước khi đi sang Mỹ đều là giảng viên đại học. Trên lý lịch chỉ có vậy. Cô ta ở học viện âm nhạc Giang Kinh chưa đầy một năm đã được đề cử là giảng viên trẻ ưu tú. Cô ta rất có trách nhiệm với học sinh, làm việc nỗ lực, nhưng không có người bạn thân nào. Có hàng tá nam nhi ở học viện theo đuổi cô, nhưng đều bị cặp kính râm của cô ta cản lại. Tất cả những gì biết được tôi đã nói hết rồi, nói cho cùng, cô ta chỉ là một người đơn giản như vậy."

"Nhưng anh không cảm thấy, "đơn giản" như vậy, lại chính là "không đơn giản" à?" Tư Dao ý thức được sự tận tâm tận lực điều tra của Tử Phóng, nhưng dường như đã gặp phải một bức tường chắn.

"Đương nhiên tôi cũng cảm thấy thế, nhưng đối mặt với khoảng trống đó, tôi cũng không vẽ nổi sắc màu gì. Tôi cho rằng nếu vẫn quan tâm đến nhân thân của cô ta, thì việc duy nhất có thể làm là tiếp tục điều tra tình hình trong thời gian cô ta học đại học. Ở đây thì mức độ khó tăng lên gấp bội. Cô ta học ở đại học Pennsylvania ở Mỹ, chúng ta làm thế nào mà điều tra được?"

"Nếu có tên tiếng anh của cô ta..."

"Maggie, tên tiếng anh là Maggie Li". Tử Phóng quả đã điều tra rất rõ ràng, chẳng qua anh ta phát âm tiếng Anh hơi cứng, Maggie thành "Makê" nên Thường Uyển bật cười.

"Hay là nhờ vị tiền sỹ bạn cô giúp cho, có lẽ anh ta biết làm thế nào để tìm tư liệu trên mạng, tôi hề nhìn thấy tiếng Anh là đầu đầu". Tử Phóng ngượng ngịu nói.

Tư Dao tập trung nghĩ ngợi: "Được, đương nhiên có thể nhờ Trương Sinh giúp, nhưng chúng ta cũng không thể hy vọng hoàn toàn vào việc điều tra hồ sơ sinh viên. Tôi phải nghĩ cách xem lại tập ảnh của Lịch Thu. Trong đó chắc chắn có rất nhiều gợi mở"

Thường Uyển hỏi: "Nhân lúc cô ta không ở nhà, vào xem có được không? Giống như cậu lần trước..."

"Cậu không biết à, về mặt này Lịch Thu rất cẩn thận, bình thường khi cô ta không ở trong phòng đều đóng cửa, khóa cửa. Đêm hôm đó, chắc chắn là vì đã nửa đêm, cô ta không nghĩ rằng mình còn thức dậy, hoặc là vì tình cảm quá xúc động, hoặc có phần lú lẫn, mới ra ngoài mà quên khóa cửa. Tóm lại, để có được cơ hội như lần đó là cực khó, không biết phải đợi đến bao giờ"

"Chào cô! Cháu... cháu là Dao Dao, muộn thế này còn làm phiền cô chú, thật ngại quá"

"Không phiền, không phiền, Lâm Nhuận chờ điện thoại của cháu, chờ đến hóa rồ rồi". Khi bà nói, nghe thấy cả tiếng Lâm Nhuận: "Mẹ đừng cường điệu như thế được không". Tư Dao cười ngọt ngào, cảm thấy thần kinh bị căng thẳng vì những chuyện của Lịch Thu mấy ngày nay dần dần được chùng xuống một chút.

Giọng nói của Lâm Nhuận dù ở rất xa nhưng vẫn rất tha thiết.

Khi giọng nói dịu dàng của anh lọt vào tai, càng khiến Tư Dao không kìm được nỗi nhớ thương.

Cô cảm óng nghe, muốn được nghe mãi âm thanh đó. Anh hỏi han nồng nàn cứ như cô mới là người đang dưỡng bệnh.

"Sao thế, sao không nói gì thế?" Cuối cùng Lâm Nhuận cũng nhận ra Tư Dao đang im lặng.

Anh chàng ngổ này chẳng có tình cảm gì cả, lẽ ra nên hỏi rằng "Anh có phải là người em yêu thương nhất không?" (Câu này là ám hiệu mà Tư Dao và Viên Thuyên hay sử dụng)

"Mấy hôm nay, mỗi ngày em đều phải tự nói với mình không biết bao nhiêu lần. Nếu anh ở đây thì tốt biết bao, nếu Lâm Nhuận ở đây thì tốt biết bao... cho nên bây giờ không nói nữa!"

Lâm Nhuận cười: "Nhưng em vẫn nói những hai lần!"

"Anh khỏe hơn chưa? Lúc nào có thể quay về với em?"

"Mới có ba ngày, xương của anh có thể tăng tốc liền hay không? Cha mẹ tìm được một thầy thuốc đông y đã từng chữa bệnh cho lãnh đạo Trung ương, là người địa phương này, chuyên trị vết thương do ngã, gãy xương. Dùng thuốc của ông ấy anh thấy khá hơn rất nhiều"

"Mới có ba ngày thật à? Sao em lại cảm thấy giống như... hai ngày vậy?" Tư Dao cố ý bỡn cợt, không nói cho Lâm Nhuận biết mình nhớ anh ấy đến thế nào.

"Anh vốn định thế này: mỗi ngày khi thức dậy vào buổi sớm đều gấp một con hạc giấy tượng trưng cho nỗi nhớ em. Kết quả là bây giờ đầu giường anh đã có một xâu hạc giấy rồi"

"Chúng tỏ rằng, một là anh ngủ nhiều quá, mỗi lần tỉnh dậy lại tưởng đã qua một ngày; hai là, anh xem phim Hàn Quốc quá nhiều, đã lãng mạn theo rồi!" Tư Dao thừa biết anh đang ví von thế thôi, nên cô cố tình giả vờ ngớ ngẩn.

"Được, cô nàng ngốc nghếch hãy kể cho anh nghe cuộc sống diễn ra từng phút trong ngày hôm nay của em đi?"

"Có một... một loạt các sự việc, hai hôm trước gọi điện chưa nói với anh, sợ anh lo lắng, nhưng em muốn nói rõ với anh, để anh cho ý kiến giúp em"

"Việc rất đáng sợ à?" rõ ràng Lâm Nhuận nhận thấy sự nghiêm túc trong câu nói của Tư Dao.

"Rất đáng sợ, sợ lắm!" Tư Dao cố ý bắt chước giọng của một cô gái nhỏ đang sợ hãi. "Không trêu anh nữa, một việc rất nghiêm túc, anh nằm cho chắc kèo lại sợ quá ngã từ trên giường xuống đất".

Tư Dao nghĩ, bản thân mình cũng cảm thấy những sự việc xảy ra trong mấy ngày qua quả là không có gì đáng để cười, thực là đáng sợ. Có lẽ, mình đã quen dùng cách pha trò để xua đi nỗi sợ hãi, âu cũng là một bản năng sinh tồn?

"Từ giờ phút anh đi, nỗi sợ hãi luôn bám theo em. Chắc chắn anh không ngờ rằng, lần này, tất cả lại xoay xung quanh một người mà chúng ta vừa rất quen thuộc, lại vừa cực kỳ xa lạ - Lịch Thu

HUYẾT TRÍCH TỬ(1)

Tư Dao chạy tới phòng máy khoa công nghệ thông tin đại học Giang Kinh, bên trong còn có mười mấy sinh viên đang ngồi trước máy tính thực hành, còn Trương Sinh ngồi một mình trong phòng làm việc làm bài của mình. Cái phòng máy này được sắp xếp giống hệt quán net của Trương Sinh. Có lẽ toàn bộ cuộc sống của Trương Sinh chính là trên mạng.

Cánh sinh viên thiếu tập trung tư tưởng thấy Tư Dao tha thướt đi vào căn phòng làm việc của thầy Trương Sinh "gần dờ", đều tặc lưỡi trầm trồ, xem ra thầy Sinh nói không sai: trong máy tính tự nhiên có mỹ nhân(2).

(2). Mượn ý câu văn cổ: Trong sách có nhà vàng, có mỹ nhân... (câu nói với ý khuyến học)

-----"Cái 'mật mã' đó đã tra ra kết quả gì chưa?" Tư Dao hỏi luôn vào việc.

Trương Sinh dường như không có vẻ gì kinh ngạc và hoảng sợ về việc Tư Dao đến đây, anh biết bọn học sinh bên ngoài như bọn trộm - đang dán mắt nhìn vào mình, nhất định anh phải giả bộ "khô khan" đến cùng, đối diện với người đẹp như hoa mà không nao núng!

"Tôi đã hỏi hết mấy cao thủ trong khoa công nghệ thông tin, khoa toán và phòng giáo vụ thống kê số liệu của trường này, cả những vị anh hùng mà tôi biết, nhưng chỉ thấy những con số đó rất ngẫu nhiên, không có vẻ là mật mã. Bây giờ chỉ còn một người tôi chưa tới hỏi, người này là một cuốn Bách khoa toàn thư, nếu anh ta cũng không biết thì chỉ còn cách đi hỏi Viên Thuyên".

"Có ai ăn nói như bạn không?" Tư Dao lập tức nhớ ra Trương Sinh vốn không thạo lời lẽ ngoại giao: "Vậy thì đi tìm người cuối cùng này, tôi vẫn còn một vấn đề cần thỉnh giáo nữa, không biết liệu có cần tìm anh ta để hỏi không?"

"Trước tiên hãy thử nói với tôi xem sao".

Tư Dao nói nhỏ: "Có cách nào để xem được hồ sơ của Lịch Thu trong thời gian học ở đại học Pennsylvania Mỹ không? Không vì mục đích gì khác, mà chỉ là muốn hiểu hơn về hoàn cảnh của cô ta thôi."

"Chỗ anh phóng viên giải trí..."

"Trong nước, Lịch Thu không có bất cứ tài liệu gì có thể tra cứu, cô ta đơn giản gần như một cốc nước lọc vậy."

"Nước lọc mà đơn giản? Bạn biết trong một cốc nước lọc có bao nhiêu nguyên tố vi lượng và vi khuẩn không..."

"Thôi nào, dù sao thì tư liệu về cô ta ở trong nước gần như bằng không. Tôi có cảm giác cô ta đang cố ý không để lại một manh mối nào. Nhưng ở bên Mỹ, có lẽ cô ta sẽ không nghĩ cách giấu giếm gì đó, cho nên những tư liệu trong thời gian cô ta học đại học chắc sẽ rất có ý nghĩa."

Trương Sinh chờ người ra một lúc, lúng búng nói: "Lúc cần mới biết mình học ít, tuân theo luật pháp là lương dân."

Tư Dao nghe anh ta đọc ra hai câu râu ông nọ cắm cằm bà kia, dở khóc dở cười hỏi lại: “Rốt cuộc bạn có giúp được không, hay là tìm đến vị cao thủ đó?”

Tôi đương nhiên muốn giúp bạn, nhưng đề nghị của bạn giống như là hành vi hacker.”

“Tuyệt đối không được phạm pháp!”

“Nhưng bạn muốn lấy những tư liệu đó, tám chín phần là ở trong hệ thống máy tính của trường đại học bên Mỹ đó, muốn xem thì đồng nghĩa với việc phải làm hacker”.

Tư Dao nhú mày, cô thấy bí quá.

“May mà chúng ta có anh ta - cao thủ mà chúng ta cần đi gặp, sẽ giao cho anh ta hai vấn đề khó khăn này”.

“Tôi không muốn kéo thêm người vào việc”.

“Nếu như anh ta không phải là người thì sao?” Trương Sinh thấy Tư Dao ngớ ngời, bèn cười ngát: “ Anh ta là nhân vật nổi tiếng lẫy lừng ở Giang Kinh: Huyết - Trích - Tử”.

Theo sự giới thiệu của Trương Sinh, nguồn gốc của cái tên “Huyết Trích Tử” là do vị đại ca đó chìm đắm trong việc thiết kế một trò chơi điện tử tên là “Huyết Trích Tử”. Đại khái kịch bản của trò chơi đó là, “Huyết Trích Tử” là tên tay sai độc ác của triều đình và bọn gian thần, chuyên đối đầu với các trung thần và nghĩa sĩ võ lâm. Nhân vật chính ngẫu nhiên biết được một bí mật động trời của hoàng cung nên bị “Huyết Trích Tử” truy sát, trên đường chạy trốn, võ công đã không ngừng tiến bộ, cuối cùng đánh thắng “Huyết Trích Tử”, đem được người đẹp trở về.

“Tuy nhiên, theo thiết kế của anh ta, tình yêu trong này có xen một chi tiết rắc rối nhỏ. Nhân vật chính của câu chuyện luôn ngại nói với mọi người: Anh ta... anh ta là một tiểu thái giám.”

“Sao? Đó mà là ‘rắc rối nhỏ’? Đối với tình yêu, hình như đây là vấn đề căn bản thì có! Có cần thiết kể như vậy không? Anh ta nghĩ thật kỳ cục!”

“Cư xá Thông Giang” là một khu ‘nhà khách’ được cải tạo lại từ hầm trú ẩn phòng không ngày trước, dành cho các loại người từ nơi khác đến Giang Kinh tìm cơ hội. Mấy ngày nay trời âm, những căn phòng dới lòng đất càng thêm âm thấp.

Hai người đi xuống một cầu thang có tay vịn dài qua một bếp than lớn hình tròn dùng để sưởi ấm, xuyên qua một hành lang tối om, mở cánh cửa một phòng trọ ra. Thứ đầu tiên đập vào mắt họ là một tấm lưng rộng, một chiếc áo may-ô bóng cao, một cái đầu trọc. Bên cạnh người này là hơn mười cái case máy tính cao thấp đủ vẻ, trên bàn là ba cái màn hình. Tư Dao lập tức nhớ ra cách đây không lâu, cảnh sát khám nơi ở của Dục Chu cũng phát hiện ra số case và màn hình đủ để mở một quán net. “Huyết Trích Tử” sống ở một nơi đơn sơ gian khổ thế này mà dùng nhiều máy tính như vậy để làm gì? Cô đột nhiên trở nên cảnh giác.

“Đã ăn sáng chưa? Trương Sinh đứng ở cửa hỏi.

Tư Dao nhìn đồng hồ, bây giờ là hơn 6h chiều, sao lại ăn sáng?

“Chưa, tôi đang chờ anh mang đến, tôi muốn ăn bánh bao nhân thịt ở trường anh làm”. ‘Huyết Trích Tử’ không quay đầu lại, đang gõ bàn phím nhanh như máy. Giọng của anh ta mềm mại đầy nữ tính.

Trương Sinh giải thích với Tư Dao: “ ‘Huyết Trích Tử’ ngày ngủ đêm thức, vừa mới dậy”. Dường như anh ta không để ý rằng ‘Huyết Trích Tử’ không biết Tư Dao đang có mặt.

Quả nhiên ‘Huyết Trích Tử’ nhảy dựng dậy: “Ồi, thằng cha này đưa khách đến mà không đánh tiếng gì cả? Lại là nữ nữa!”

Không hiểu sao ‘Huyết Trích Tử’ lại rút về góc phòng, hình như vì thấy mình cời trần nên xấu hổ. Tư Dao nhìn anh ta, người to béo, cao chừng 1,8m, cặp mắt bé không dám nhìn thẳng Tư Dao, cứ như đã mắc lỗi gì đó đáng bị phạt.

“Được, đã kết thúc phạt đứng, mời các học sinh về chỗ ngồi!” Tư Dao không nhin nổi chỉ muốn cười.

Trương Sinh nói: “ ‘Huyết Trích Tử’ lại đây ngồi đi, có hai việc muốn thỉnh giáo anh.”

Tư Dao cười hỏi: “Chúng ta có thể dùng ‘tên đã từng dùng’ của Huyết Trích Tử để xưng hô không, cứ huyết với trích mãi nghe mà phát sợ!”

‘Huyết Trích Tử’ đã quay về ngồi trước máy tính, thỉnh thoảng vẫn căng thẳng liếc Tư Dao, nói nhỏ: “Gọi tôi là Điền Xuyên cũng được.”

“Cái tên này quá hay!”

Trương Sinh không để lãng phí thời gian, lấy tờ giấy ghi chuỗi mã số ra - chuỗi ký tự mà Viên Thuyên để lại cho Tư Dao. “Nhìn xem chuỗi ký tự giờ này, có gợi nhớ đến cái gì không?”

“Bánh bao ở trường anh!”

“Nói nghiêm chỉnh kia mà! Nhìn vào chuỗi ký tự này, anh có thể nghĩ đến điều gì?”

Trên đường đi, Trương Sinh đã giới thiệu sơ qua về Điền Xuyên với Tư Dao, người này chưa hề học qua chuyên ngành công nghệ thông tin chính quy ở trường đại học, nhưng rất yêu thích những thứ liên quan đến máy tính, đem tất cả tâm tư tình cảm dồn vào trong các hộp sắt này; hiện đã thuộc vào hàng chuyên gia máy tính già đời. Những thứ liên quan đến máy tính như phần cứng, phần

mềm, mạng internet, chẳng có gì là anh ta không biết. Tiếc là anh ta chẳng có tý năng khiếu gì về kinh doanh máy tính và mạng, dù là tinh thông nhưng không biết dùng vào việc mưu sinh, càng không thể đi làm công kiếm sống. Vì thế dù đã hai mươi lăm tuổi nhưng vẫn chưa có một công việc ra hồn. Sau khi quen Trương Sinh qua mạng, anh ta tay không đến Giang Kinh, thoáng chốc đã gần hai năm, trở thành một trong ngàn vạn người "lang bạt" ở Giang Kinh, ở trong căn phòng dưới đất này tiếp tục sự nghiệp vĩ đại của mình - viết ra trò chơi "Huyết Trích Tử". Để chu cấp cho anh ta, có lúc Trương Sinh nhận về một vài hạng mục công việc, bảo anh ta làm giúp, trở thành huynh đệ cơm áo của anh ta. Điền Xuyên không biết chuyện đời, nhưng cực kỳ thông minh, bất kể người nào từng gặp hay là kiến thức kỹ thuật đã học, gần như đều nhớ như in; tích lũy dần dần, anh ta trở thành một "bách khoa" về phương diện máy tính.

Lúc này, Điền Xuyên ngẩng nhìn dãy kí tự và chữ số rồi lắc đầu quày quạy: "Quá ngẫu nhiên, nếu cái này không liên quan gì đến máy tính thì tôi cũng hết cách".

"Chương trình phá giải mật mã mà anh đã viết, vừa khéo có thể ứng dụng!"

"Đã là phần mềm phá giải thì ăn thua gì?" Điền Xuyên chậm rãi nói.

"Thử một chút cũng được." Tư Dao cảm thấy có hy vọng. "Có vẻ rất cao siêu, phá giải mật mã kia mà!"

"Chẳng cao siêu gì cả, một trò chơi chữ cái và chữ số đơn giản mà thôi, chính là mấy phương pháp thường dùng trong mật mã học truyền thống, ví dụ như phương pháp đổi vị trí, phương pháp thay thế, thơ ẩn đầu, thơ ẩn đuôi, mã hài thanh... của tiếng Trung soạn thành một trình tự logic, gần giống như trò chơi của tụi trẻ con, ứng dụng rất hạn hẹp. Nếu mật mã không phù hợp với những loại vừa nói thì chẳng có tác dụng gì. Chuỗi ký tự mà anh chị mang đến, nhìn biết ngay là không phù hợp với bất cứ quy luật sắp xếp nào của mật mã truyền thống, tôi đoán chắc là bó tay." Chỉ ngần ấy câu mà anh ta nói phải mất nửa tiếng.

"Anh mà còn nói như vậy thì xem chừng chẳng có cách nào rồi." Tư Dao nghe kết luận của anh ta giống như ý kiến của mấy "cao thủ" ở đại học Giang Kinh, cảm thấy cực kỳ thất vọng.

Trương Sinh cúi xuống nhìn đôi mắt đờ đẫn của Điền Xuyên: "Không đúng, tôi lại cảm thấy anh vẫn còn điều gì chưa nói ra, đã nghĩ ra gì rồi, đúng không?"

"Anh rách việc quá! Tôi đã hơi hơi có cảm giác... nhưng bị ảnh hưởng bởi thể này, ý tưởng đã biến mất rồi!" Điền Xuyên thở hồn hển ngẩng lên nhìn Trương Sinh, thần thái, ngữ điệu đều hơi giống một cô gái làm nũng, toát lên từ vóc người to lớn của anh ta khiến Tư Dao suýt bật cười.

"Tại anh Sinh, anh im đi, để cho người ta suy nghĩ!" Tư Dao thuận miệng nói theo giọng điệu của Điền Xuyên.

Điền Xuyên nôn nóng vô đầu, nhưng chẳng túm được sợi tóc nào, lại càng nôn nóng hơn: "Muộn rồi, muộn rồi, ý nghĩ vừa hiện lên đã biến mất, đành phải từ từ nghĩ vậy, hai người ở đây thì tôi làm sao tính tâm mà nghĩ được?"

Trương Sinh vẫn không chịu tha: "Rốt cuộc anh nghĩ ra cái gì?"

"Chỉ đơn giản là chuỗi số này nhìn rất quen mắt. Tôi cần có thời gian 'đào sâu' đã."

Trương Sinh và Tư Dao nhìn nhau, trong mắt đều lộ ra tia hy vọng, Trương Sinh có vẻ hơi đặc ý.

"Trước khó sau dễ, việc thứ hai chắc anh chuyên nghiệp hơn. Bọn tôi cần tra thông tin về một Hoa kiều".

"À, lại là một câu chuyện đi trốn vì tình à?"

Trương Sinh vội kể cho Tư Dao nghe: anh ta và Điền Xuyên từng giúp một nữ giảng viên ở đại học Giang Kinh tìm bạn trai bị "thất lạc". Thì ra sau khi anh này ra nước ngoài bèn cắt đứt liên lạc với nữ giảng viên kia, đã ngã vào lòng một quý bà người Mỹ. Anh ta tưởng rằng không liên hệ gì với người bạn gái trong nước thì có thể cắt đứt tình yêu, không ngờ lại bị Điền Xuyên truy tìm trên mạng tóm được, cuối cùng đại ca này bị cô bạn gái chửi cho một trận nên thân.

"Không, đây chỉ là tìm lai lịch của một người không có lai lịch". Tư Dao không biết phải hình dung thế nào.

"Nghe không hiểu. Mới hai năm không ra khỏi cửa mà tiếng Hán đã biến đổi nhanh hơn cả mạng internet à? Trương Sinh dịch hộ đi."

Trương Sinh không dài dòng, hỏi ngay: "Họ tên là Maggie Li, cũng có thể là Maggie Qiu Li(3), khoảng một năm trước tốt nghiệp thạc sĩ ở đại học Pennsylvania Mỹ, có thể điều tra xem cô ta có quan hệ xã hội thế nào không?"

(3) phiên âm latin của tên Lịch Thu

Điền Xuyên vừa lên mạng, vừa nói: "Thật đáng buồn, anh xem tôi đường đường là Huyết Trích Tử, không biết từ khi nào đã sa sút đến mức này, phải sống nhờ vào việc đi dò tìm những chuyện riêng tư hộ người ta!"

"Coi như là anh giúp tôi, được không?" Trương Sinh cười.

“Anh nói gì thế, anh là cha mẹ tái sinh ra tôi, sao lại nói là giúp? Đã là cha mẹ thì con cái không thể ca thán, đúng không?” Điền Xuyên nhanh chóng vào một trang toàn tiếng Anh, gõ chữ Maggie Li, vào bảng menu chọn thành phố Philadelphia của bang Pennsylvania, là nơi có trường đại học Pennsylvania, sau đó nhấn phím “tìm kiếm”. Anh ta vừa đợi kết quả vừa nói: “Mỗi lần lên mạng tôi đều không quên anh Trương Sinh

là cha mẹ tái sinh, anh có kỹ thuật cao siêu, thiết bị hoàn hảo, đã kéo dây ADSL vào cái ‘hang cặn bã’ này, khiến tôi trở thành người đầu tiên lên mạng trong hầm phòng không ở Giang Kinh này...”

“Được, đừng trình bày nữa, khiến tôi nổi cả da gà. Hình như anh đã tìm được rồi, đây địa chỉ này...” Trương Sinh nhìn thấy một chuỗi danh sách họ Li ở Philadelphia, “Maggie Li” đứng đầu, Điền Xuyên nhấn vào “Maggie Li” thì bật ra sáu, bảy địa chỉ.

“Đây là địa chỉ mà tiểu thư Maggie Li của chúng ta từng ở tại Mỹ sau khi trưởng thành. Ở Mỹ, những thông tin này đều là tư liệu công khai, chỉ cần anh biết cách tìm kiếm thì hươ tay một cái là được. Chúng ta lấy được rồi, có thể tra ra những địa chỉ này là nhà của ai, như vậy có thể hiểu được một chút về cuộc sống riêng tư của cô Maggie, ví dụ nhà cô ta được mua dưới danh nghĩa của ai, hay là thuê, chủ hộ có phải họ hàng cô ta không, có phải chồng cô ta không... đều là những tư liệu công khai, vừa may tôi cũng biết tra ở chỗ nào.” Điền Xuyên đang giải thích đột nhiên nói: “Kỳ lạ, kỳ lạ...”

Anh ta đánh dấu khuyến lên một địa chỉ trong đó, nói: “Xem địa chỉ này đi, có phải hơi quen không?”

Trương Sinh lắc đầu: “Tôi không có tài nhìn một lần là nhớ như anh!”

Điền Xuyên ấn nút “Quay lại” trên thanh công cụ, trên màn hình lại trở lại danh sách những người họ Li ở Philadelphia vừa rồi, sau đó lại dùng khuyến đánh dấu lên một cái tên là ‘Bernard R. Li’: “Xem địa chỉ này xem, hoàn toàn giống với một địa chỉ mà cô Maggie đã từng ở.

Tư Dao nói xen vào: “Trí nhớ của anh siêu thật. Nhưng chỗ này rất dễ giải thích. Maggie theo cha mẹ di cư đến Mỹ. Đây chắc chắn là địa chỉ nhà cha mẹ cô ta, sau khi trưởng thành vẫn ở lại nhà cha mẹ một thời gian, rất bình thường mà.”

“Điều không bình thường là địa chỉ của Bernard R. Li đã bị xóa bỏ, ở đây đánh dấu Bernard R. Li đã không còn sống ở đây nữa.”

Tư Dao cảm thấy chẳng có gì không bình thường, cha mẹ Lịch Thu chuyển nhà đi, chỉ có vậy thôi. Điền Xuyên lại nói: “Điều không bình thường nữa là chuỗi sao màu đỏ ở cạnh tên Bernard Li, một loại logo của Google, cho thấy cái tên này là điểm nóng trong mục “tìm kiếm” của Google, nói cách khác là, số lần xuất hiện của nó trên mạng khá nhiều, hoặc là đã có một thời gian nổi tiếng. Anh xem, bên cạnh những cái tên khác đều không có sao đỏ.”

“Chú nói ít thôi được không, nhấp thử vào đó xem nào!” Trương Sinh tràn đầy hứng khởi, chưa nói hết câu Điền Xuyên đã nhấp vào phím “Tìm kiếm” trong Google.

Đầu tiên xuất hiện một mục là “Công ty Thiết kế Xây dựng B&G” Philadelphia, một trong những người sáng lập là Bernard Li. Nhấp vào cái tên này, hiện ra một trang chuyên biệt giới thiệu về Bernard Li và sản phẩm thiết kế xây dựng của ông ta, không có ảnh người nào, nhưng có một vài bức ảnh kiến trúc, có cao ốc thương mại, cũng có cả nhà ở. Đại ý giới thiệu bằng tiếng Anh là: kiến trúc sư nổi tiếng Bernard Li đã kết hợp một cách hoàn hảo tinh hoa của nghệ thuật kiến trúc Đông Tây vào trong những thiết kế của ông, được những người trong ngoài giới chuyên môn tán thưởng. Tác phẩm của ông bao gồm trung tâm giải trí Philadelphia, Bảo tàng văn hóa dân tộc New York và vô số những khu dân cư cao cấp. Mấy năm nay, Bernard Li chú ý đến thị trường Viễn Đông hơn, đã thiết kế một loạt nhà ở Hồng Kông và Trung Quốc đại lục.

Dưới từ “Trung Quốc đại lục” có một gạch chân, Tư Dao nhìn qua bức ảnh chụp kiến trúc nhà, hơi giật mình, khẽ “a” một tiếng, nói: “Điền Xuyên, nhờ anh nhấp vào cụm từ “Trung Quốc đại lục” đó!”

Chuỗi ký tự được mở ra, Tư Dao lại “a” một tiếng nữa đầy kinh ngạc.

“Trời ơi!” Tiếng kêu kinh ngạc còn xen cả nỗi sợ hãi.

Trên trang web mở ra có mấy tòa biệt thự oai nghiêm khác thường, đều là bản vẽ của Bernard Li, trong đó có một tòa nhà có mái hiên vòm kiểu Tây Ban Nha, kết cấu khung kiểu nhà thờ đạo Hồi, mái nhà kiểu Trung Quốc, phòng ốc rộng... chính là tòa biệt thự mà Tư Dao và ba thanh niên nữ đang cùng thuê trọ.

Cái duy nhất không giống là tòa nhà trên bức ảnh có một mặt tường sơn màu trắng, trên là mái ngói đỏ, còn ngôi biệt thự cô đang thuê, mái tường màu nâu, lợp ngói đen.

Nhưng khung cảnh ở trước vườn, thậm chí con đường nhỏ phía trước nhà lại rõ ràng là tòa nhà nằm trong “ốc đảo quý tộc”.

Nếu câu chuyện được nghe trước đây là đúng, chủ cũ của ngôi biệt thự này là một kiến trúc sư đã tự thiết kế, vậy thì ông ta rõ ràng là Bernard Li.

Còn Lịch Thu, khi ở Philadelphia cô cũng ở nhà Bernard Li, rốt cuộc cô có quan hệ gì với ông ta? Tại sao về đến Giang Kinh lại thuê biệt thự của ông ta? Hiện nay Bernard Li đang ở đâu?

Li có phải là Lịch? Nếu đúng, Lịch Thu và Bernard Li là thân thích.

Rõ ràng, Điền Xuyên không nhận thấy phản ứng của người khác, chỉ chú ý đến việc nháp hết mục này đến mục khác, anh nói: “Kỳ thực, việc Lịch Thu đã từng ở nhà Bernard Li, nếu không phải do tôi liên hệ hai người này lại thì thông tin này cũng sẽ xuất hiện trong kết quả tìm kiếm sau. Chỉ cần tra lần lượt những nơi cô ta từng ở là ra.” Đột nhiên, một bức ảnh những người mặc comple đi giày tây xuất hiện trên mặt trang. Điền Xuyên lấy ngón tay chỉ một người trung niên gốc Á, nói: “Đây là Bernard Li, chụp cùng với các kiến trúc sư tầm cỡ trong một hội nghị các kiến trúc sư”.

Tư Dao và Trương Sinh cùng kêu lên: “Chính là ông ta!”

Là ông ta.

Chính là người trung niên đó! Trong bức ảnh lấy được từ bụng con sóc, ông ta và một người con gái giống Lịch Thu đứng trước cầu Bộ Nhai ở Tân Thường Cốc.

Chú thích

(1) Vốn là tên một nhân vật trong truyện võ hiệp của Hoàn Châu Lâu Chủ

LỆNH BỎ NƯỚC CỜ

Lý Bá Thụy là chủ cũ của căn nhà của chúng ta? Là chồng của di Lịch Thu? Ông ta đâu? Tại sao khi Lịch Thu từ Mỹ về lại phải thuê ở đây?” Từ Phóng nghe thấy Tư Dao nói ra phát hiện của Điền Xuyên, kinh ngạc đến mức lập tức ngồi vào trước máy tính. “Trên mạng còn tư liệu gì nữa, để tôi tra xem.”

“Lý Bá Thụy đã chết cuối năm ngoái. Khi đang đi trên du thuyền ngắm cảnh sông Thanh An thì xảy ra tai nạn, cả nhà ông ta đều chết, vợ, hai đứa con, một cháu gái bên ngoại nghỉ ở nhà họ”.

“Lịch Thu?”

“Không rõ, việc này phải làm phiền anh.”

“Đợi đã, chắc bộ não tôi trục trặc rồi. Năm người trên bức ảnh đó, ngoài Lịch Thu còn bốn người nhà Bá Thụy. Bọn họ đến Tân Thường cốc, sau này đều chết hết, lại là sự cố bất ngờ, rất phù hợp với quy luật ‘Đầu thương đến chết’, nhưng người ở cùng nhà chúng ta cũng tên Lịch Thu, lẽ nào cô ta không phải là người sống?”

“Tôi cũng không trả lời nổi anh, tuy vậy cảm nhận là có thể giải thích được cảnh tượng kỳ quái đêm qua trông thấy ở ‘Thiên Phủ cầm tú’ - cảnh Lịch Thu ăn cơm cùng bốn người vô hình. Đoán xem hôm qua là ngày gì?”

“Trời ơi, lẽ nào là...”

“Đúng, hôm qua đúng là ngày tròn một năm xảy ra tai nạn đắm thuyền, ngày hôm qua của năm ngoái, bốn người gia đình Bá Thụy và một cháu gái bên ngoại đi du ngoạn trên sông buổi sớm. Hôm đó trên sông sương mù dày đặc, nghe nói thuyền trưởng lái du thuyền đó tối hôm trước uống say mèm, chiếc thuyền đang chạy với tốc độ cao, đâm vào khung sắt của công trường sửa chữa cầu Thanh An ở giữa sông, phát nổ và chìm ngay tại chỗ. Sau này cảnh sát phát hiện ra sáu thi thể gồm cả chủ thuyền, có người vẫn kẹt trong thuyền, có người sau này mới nổi lên.”

“Tôi hiểu ý cô, nhưng vẫn muốn hỏi cho rõ, cô nghi ngờ Lịch Thu một mình trốn trong phòng bao của ‘Thiên Phủ cầm tú’ ăn cơm uống rượu cùng với bốn bộ bát đĩa trống không, bốn bộ bát đĩa đó chính là thay mặt cho gia đình Bá Thụy đã chết?”

“Tôi còn có thể suy đoán thế nào nữa đây? Anh lại có cao kiến gì chẳng?”

“Tôi ngu, đâu có cao kiến gì! Nếu Lịch Thu ở trong nhà chúng ta là người sống, vậy người chết là ai, liệu có phải...”

“Nếu chúng ta không tin những chuyện ma quỷ, vậy thì, người chết trên thuyền không phải là Lịch Thu, hoặc nói rằng, vốn dĩ là Lịch Thu nhưng không biết vì nguyên nhân gì mà Lịch Thu không chết.”

“Vậy giải thích thế nào về thi thể đó? Là xác của ai? Dùng lý miêu đánh tráo thái tử à? Ly kỳ quá, không thể... Ngày mai tôi sẽ cố gắng thăm dò, xem xem người cháu gái cùng gặp nạn với gia đình Bá Thụy có phải Lịch Thu không.” Từ Phóng hơi có vẻ hậm hực, anh ta vốn có thể là người đầu tiên lấy được những tư liệu này, ai ngờ lại bị một tên “lang bạt” chui rúc trong hầm trú ẩn ở Giang Kinh suốt ngày không thấy ánh mặt trời phát hiện ra trước. Đúng là cao nhân có sẵn ở dân gian.

Tư Dao nhìn đồng hồ: “Thường Uyển đã nói chuyện với Lịch Thu một tiếng, nên kết thúc rồi, không biết cô ấy có nhìn thấy cặp kính râm đó không?”

“Cặp kính râm?”

“Là cặp kính mà ‘Lịch Thu’ trên ảnh đã đeo, chụp chung với gia đình Bá Thụy, nhớ chưa? Đó là cặp kính gọng tím rất to, mắt kính rất rộng”.

Đang nói chuyện, tiếng bước chân “cộc cộc” ở tầng dưới vọng lên, chắc chắn là Thường Uyển.

“Minh thấy rồi, minh thấy rồi!” Thường Uyển hưng phấn đến mức gần như reo lên.

“Cậu khe khẽ một chút được không?” Tư Dao làm dấu tay. “Thấy cái gì?”

“Đúng cặp kính râm đó, gọng to màu tím nhạt, mắt kính rộng.”

*

**

Ông nhìn tám bản đồ thế giới trên tường, hồi lâu không rời bước. Khi ông còn trẻ, sôi nổi khát khao, đã từng rất mong được đi khắp toàn cầu để làm phong phú thêm kiến thức. Lúc đó còn nghèo rớt, ngay một quyển sách mới ông cũng không mua nổi. Còn hôm nay, tiền đã không còn là vấn đề với ông nhưng mỗi khi nghĩ đến chuyện đi du lịch, ông lại luôn bận tâm đến trăm mối ngổn ngang quanh mình. Ông cảm thấy mình đã xây dựng một vương quốc, nhưng ông - một “quốc vương” lại bị nhốt trong “thành bị vây”, chỉ e hễ ra khỏi, thì nội loạn sẽ nổ ra, bên ngoài thì quân binh áp sát.

Tổng kết một cách đơn giản là ông không có thời gian hưởng phúc thanh nhàn.

Ví dụ như lúc này, Dương Tín Chí xin vào gặp. Tín Chí rõ ràng sẽ mang đến một tin tức mới. Hẳn là người ông rất tin cậy. Nghĩ tới đây ông thậm chí còn thấy bụi ngùi chua xót. Đúng, người ông tin cậy nhất lại không phải là người hàng ngày sống cùng ông. Tín Chí có đủ khả năng độc lập làm việc, nếu hẳn xin vào gặp khẩn cấp chắc chắn là đã đụng phải vấn đề nhức nhối.

Tín Chí vẫn đến cửa phòng làm việc của ông đúng giờ. Đúng giờ hình như là một phẩm chất đi kèm theo con người Tín Chí. Hoặc nói rằng, đó là thể hiện phong cách làm việc không chút cầu thả.

“Chú ơi, xin lỗi chú, cháu phải gặp chú, nhưng chỉ lo là sau khi báo cáo, chú sẽ thấy là tại sao một việc nhỏ như vậy mà cháu cũng giật mình hoảng sợ”.

“Kia, anh chàng này! Ta còn không biết hay sao, những việc ta nhờ cháu làm chẳng có việc nào dễ như trở bàn tay cả, nhất là việc này, bất kể là người trong cuộc hay ngoài cuộc đều có cảm giác xa vời khó hiểu, những gian nan đó ta đều hiểu cả”.

Tín Chí cảm động nhìn ông: “Vậy thì cháu có thể nói thoải mái rồi. Cháu cảm thấy hình như sự việc mỗi lúc một lớn hơn.”

Ông cau mày, nhận thấy nét sợ hãi trong câu nói của Tín Chí, đây là một dấu hiệu nguy hiểm vô cùng. Ông không nói gì, lặng lẽ lắng nghe.

“Giảng viên học viện âm nhạc Giang Kinh tên là Lịch Thu, là cháu của vợ Lý Bá Thụy. Trước đây Bá Thụy sống ở Philadelphia, Lịch Thu đã từng ở nhờ nhà ông ta, tình cảm rất sâu sắc. Khi Bá Thụy gặp nạn, Lịch Thu bèn về nước, cố ý thuê một phòng trong căn nhà cũ của ông ta, không biết có dụng ý gì. Không may nhất là, Tư Dao hình như đã nắm bắt được quan hệ này, cô ta đang gấp rút điều tra thân phận của Lịch Thu.”

“Thảo nào cháu hơi căng thẳng, đúng là một điều bất ngờ! Sự việc không đơn giản đâu, tại sao Tư Dao bỗng nhiên có hứng thú với mối quan hệ giữa Lịch Thu và Bá Thụy?”

“Đây rõ ràng là một điểm nghi vấn, chắc chắn không phải ngẫu nhiên. Thậm chí giờ đây cháu còn nghĩ rằng, những điều Viên Thuyên biết không nhiều như chúng ta tưởng tượng, vì vậy Tư Dao cũng không có quá nhiều phát hiện mới. Nhưng điều cháu sợ là, xem ra cô ta là một người cố chấp, nẻo đường sống của cô ta nếu đan chéo với bí ẩn về cái chết của cả nhà Bá Thụy, rất có khả năng cô ta sẽ tìm ra sự thật. Sự việc ngày càng phức tạp, đối với chúng ta đương nhiên cũng sẽ ngày càng bất lợi.” Tín Chí căng thẳng nhìn bậc bề trên mà mình nể sợ.

Ông đi đến bên giá sách, ngắm nghía chiếc hũ rượu đồng thời Tống hôm qua vừa sưu tầm được ở chợ bên ngoài Không miếu, trầm ngâm suy nghĩ, bắt đầu xem xét một cách nghiêm túc tính nghiêm trọng của sự việc.

Dưới vòm trời này người thông minh quá nhiều, kẻ tham lam càng lắm nên mới diễn biến như cục diện hôm nay. Trước đây vương quốc của ông trời yên bể lặng, nắng xuân tươi đẹp thanh bình.

Quốc vương như ông đáng lẽ phải được đi chu du các nước, thường ngoạn phong cảnh mọi nơi, ai ngờ lại xảy ra những chuyện đã bước chân đi là không thể quay lại đó. Lý Bá Thụy, Viên Thuyên và cả Mạnh Tư Dao hôm nay, lần lượt, từng người như những quân cờ bị đẩy vào tàn cục này, đang đều cố gắng kiểm soát số mệnh của mình.

“Có lẽ vào thời điểm then chốt chúng ta đành phải tạm vứt bỏ nhu cầu, mau chóng bỏ nước cờ!” Câu nói vừa thốt ra, ông thâm cảm thấy kinh ngạc. Từ khi nào mình lại nói thẳng những suy nghĩ của mình ra thế? Là dấu hiệu của tuổi già ư?

Câu nói này cũng khiến Tín Chí kinh ngạc, không phải ngạc nhiên ở chỗ người thầy, người lãnh đạo, người cha nghiêm khắc này làm việc quyết đoán dứt khoát, mà là vì ông lại nói thẳng ra suy nghĩ của mình như vậy. Những người đồng liêu của Tín Chí đã nói nhỏ với nhau, ông chủ dù vẫn quá quyết không kém trước đây, nhưng bao năm trù hoạch kế sách, phải tự tay làm nhiều việc khiến ông dần dần lộ ra dấu hiệu mệt mỏi của tuổi già. Nhưng, ông vẫn chưa đến sáu mươi kia mà?

Tín Chí lại tập trung sự chú ý vào mấy chữ “mau chóng bỏ nước cờ”.

Đây đã không còn là một tín hiệu mà là một chỉ thị rõ ràng, mệnh lệnh ra tay.

“Cháu sẽ lên kế hoạch tử mỹ, gắng sức làm chu đáo vẹn toàn”.

“Đừng quên phải biết bảo vệ mình, không nhúng tay vào máu... Ta gửi gắm ở cháu niềm hy vọng rất lớn, sự nghiệp của ta phần lớn đều là sự nghiệp trong tương lai của cháu.”

Câu nói này của ông khiến Tín Chí rơm rớm nước mắt.

NỖI NHỚ CỦA NGƯỜI CHỊ

Lại sắp nửa đêm. Tư Dao trần trọc trên giường. Ở bên cạnh, Thường Uyên đã ngủ say như một con heo nhỏ, bị cô làm thức dậy, càu nhàu: “Dao Dao tệ thật, sao vẫn chưa ngủ? Ngày mai người ta còn phải dậy sớm đấy!”

Tư Dao lại thờ dài, ngồi dậy nói: “Hết cách rồi, mình cảm giác như có rất nhiều nỗi niềm. Không thể hiểu tại sao vẫn muốn dỏng tai lên nghe động tĩnh bên phòng Lịch Thu, hình như cô ta lại sắp chạy ra ngoài lúc đêm hôm”.

“Ngày nào cũng chạy như thế, thì nên đi bệnh viện tâm thần! Tối nay mình và cô ta nói chuyện rất lâu, con người cô ta rất bình thường, nói năng đều xác đáng, ở công ty mình còn có vài cô nàng chẳng được như cô ta.” Rõ ràng Thường Uyên đã bị ma lực của Lịch Thu chinh phục.

“Thế này vậy, cậu cứ nằm đây ngủ đi, mình đến phòng Lâm Nhuận ngủ.” Tư Dao đứng dậy.

“Tùy cậu ngủ đâu thì ngủ, miễn là đừng làm mình tỉnh giấc là được.” Nói xong Thường Uyên quay người ngủ luôn.

Tư Dao cầm chìa khóa phòng Lâm Nhuận, nhẹ nhàng mở cửa đi ra, vừa bước ra sàn hành lang đã giật thót người.

Cửa phòng Lịch Thu đang mở.

Con buồn ngủ của Tư Dao biến mất tăm. Cô như run lên, không phải vì sợ hãi mà vì cảm thấy cơ hội tốt đột nhiên đang ở ngay trước mắt. Cô có thể mò vào căn phòng có ánh đèn tù mù đó, tìm tập album ảnh, chứng thực một lần nữa suy đoán của mình hoặc là, phát hiện ra dấu hiệu mới.

Nhưng Lịch Thu đi đâu? Lẽ nào lại chân trần chạy trong đêm? Nếu quả thực là như vậy thì cô ta đang làm gì? Liệu có nên nhắc nhở cô ta đến tìm bác sĩ Lượng mà chữa bệnh không?

Tư Dao chăm chú lắng nghe dường như có thể nghe thấy cầu thang gỗ phát ra tiếng động nhẹ, do bước chân giẫm lên. Cô thò đầu nhìn xuống dưới, lơ mơ trông thấy một cái bóng đang đi xuống.

Lịch Thu?

Tư Dao tháo dép ra cầm tay, lặng lẽ theo xuống. Nhìn vóc dáng của bóng đen, không còn nghi ngờ gì nữa, đó là Lịch Thu.

Lịch Thu xuống đến tầng dưới nhưng không đi ra ngoài mà chuyển sang phía cửa tầng hầm.

Cô ta mở cửa ra, đi vào tầng hầm.

Sự tò mò mãnh liệt đưa Tư Dao đến trước cửa tầng hầm. Lịch Thu xuống dưới đó làm gì? Tư Dao nhớ dưới tầng hầm chỉ có các thứ đồ linh tinh không dùng đến của 4 người khách thuê nhà, bình thường rất ít khi có người xuống. Đồng thời cô cũng nghĩ, có lẽ mình nên nhân cơ hội này để vào phòng Lịch Thu xem tập ảnh.

Đúng thế, hết chuyện này đến chuyện khác, hãy giải quyết mối nghi ngờ lớn trước đã. Còn tầng hầm này, nếu về sau Lịch Thu còn xuống nữa thì tự nhiên mình sẽ vẫn còn cơ hội ngó qua.

Tư Dao lập tức chạy nhanh lên gác, vào phòng Lịch Thu.

Tập ảnh để ở đâu?

Có vẻ như phòng Lịch Thu vừa được dọn dẹp, nên Tư Dao không biết tập ảnh để ở đâu. Cô chỉnh ánh sáng của đèn bàn, tìm kỹ mới thấy tập ảnh đó để trong một cái tủ sách lấp kính rất tinh tế.

Điều khiến cô ngao ngán là tủ sách lại bị khóa.

Lịch Thu đi xuống tầng hầm hình như chỉ mặc áo ngủ, không có lý nào lại mang theo chìa khóa của cái tủ sách nhỏ kia. Nhưng chắc chắn chìa khóa cũng không để ở nơi thò tay ra là lấy được.

Chiếc cặp da rộng Lịch Thu vẫn thường mang đi làm đang treo ở chỗ thành ghế, Tư Dao thò tay vào, lại vội rút ra. Sao vậy nhỉ? Hình như mình đang là kẻ trộm? Trong đầu cô lại hiện lên bóng người mặc váy trắng chạy trong đêm mưa tuyết, và cô gái đẹp mỉm cười đứng trước cầu Bộ Nhai. Mình không thể bỏ lỡ!

Trong cặp quả nhiên có một chùm chìa khóa, Tư Dao ước lượng kích cỡ ổ khóa trên tủ sách, thử mấy chiếc chìa, cuối cùng mở được tủ sách, lấy tập ảnh ra.

Tới bên bàn làm việc, Tư Dao hít một hơi, mở tập ảnh ra như mở Kinh thánh.

Lúc này cô đột nhiên cảm thấy một bàn tay lạnh cóng đặt lên vai mình, hơi lạnh xuyên qua lớp áo ngủ mỏng manh thấu vào tận xương.

Không biết Lịch Thu đã đứng sau lưng Tư Dao tự lúc nào.

“Chị Lịch Thu...” Tư Dao nhìn đôi mắt Lịch Thu, nhưng Lịch Thu không chịu nổi ánh đèn bị bật sáng, vội vàng đeo kính lên, song Tư Dao vẫn có thể cảm thấy đôi mắt đó rất lạnh lùng. Khi tức giận, có người mắt tóe lửa, nhiều người lại có ánh mắt giống như giọt băng mùa đông đọng trên hiên nhà, lạnh mà sắc nhọn.

“Tôi có thể cảm thấy hình như gần đây cô rất sợ tôi hoặc là có hứng thú đặc biệt với tôi. Cô nói xem, liệu tôi có phải báo cảnh sát không?” Lúc nói, Lịch Thu vẫn giữ được bình tĩnh. Tư Dao biết, xem ra tình hình này việc “báo cảnh sát” tuyệt đối không phải là cố ý làm to chuyện. Nếu là mình, mình

cũng có ý nghĩ này.

“Sao chị không nói với tôi là chị đã từng đến Tân Thường Cốc?” Tư Dao cảm thấy đây có thể là cơ hội duy nhất để cô nói chuyện trực tiếp với Lịch Thu về vấn đề này.

Lịch Thu nhướng mày: “Cô nói gì? Tôi từng đến Tân Thường Cốc? Cô nghe tin này ở đâu thế?”

“Tôi nhận được một bức ảnh, chụp cảnh Tân Thường Cốc, một trong số năm người trên ảnh là chị, còn có cả gia đình chú di chị - chủ cũ của tòa biệt thự này”

“À.. đây là nguyên nhân khiến cô tìm mọi cách để xem được tập ảnh của tôi phải không?” Lịch Thu bước tới, lật tập ảnh ra.” Cô nói bức này à?” Ngón tay trắng bệch của Lịch Thu chỉ vào bức ảnh chụp trước cầu Bộ Nhại.

Tư Dao gật đầu.

“Hóa ra đây là Tân Thường Cốc!” Giọng Lịch Thu lộ ra vẻ ngạc nhiên hiếm thấy.

“Lẽ nào không phải chị..?”

“Có lẽ đúng ra nên để cô thấy tập ảnh sớm hơn.” Lịch Thu không giải thích, tiếp tục lật giở tập ảnh, nhanh chóng dừng lại, chỉ lên một tấm ảnh khác “Cô nhìn bức này xem”.

Tư Dao im lặng, kinh ngạc vì chợt nhận ra trên ảnh hai người con gái da trắng nõn nà kề vai nhau cười vui vẻ, hai cặp kính đen trông giống hệt nhau, chỉ có điều là một người lớn tuổi hơn chút, chính là Lịch Thu.

“Cô ấy là..”

“Em gái tôi, Lịch Sở. lúc nó gặp nạn cùng gia đình di tôi, mới có 20 tuổi.” Lịch Thu ngồi xuống chiếc ghế xích đu bên cạnh giường, gỡ kính ra, viền mắt đã đỏ hoe. Nước mắt cô chan chứa.

Tư Dao cũng nhớ đến cha mẹ mình, nhớ đến cái chết kỳ lạ của Viên Thuyên và các bạn, cô hoàn toàn có thể hiểu nỗi khổ sở của Lịch Thu, trái tim cũng quặn đau vì sự mất mát, nước mắt rơi lã chã.

Căn phòng nhỏ hoàn toàn lặng yên.

Cuối cùng không nén được, Tư Dao nói:” Xin lỗi chị Lịch Thu, tôi đã quá nhạy cảm quá, chưa làm rõ sự việc đã nghi ngờ lung tung. Bây giờ đã hiểu rồi, người trên bức ở Tân Thường Cốc thực sự là em gái chị. Tôi còn muốn nói rõ, tối qua, vì nghi ngờ chị có liên quan tới lời nguyên “đau thương tới chết” nên tôi đã bám theo chị đến “Thiên Phủ cấm tú”, nhìn thấy chị ngồi một mình với 4 bộ đồ ăn trống không, bây giờ mới hiểu, chắc chắn đó là gia đình bà di của chị.”

Lịch Thu hơi trừng mắt :”Dao Dao gớm thật đấy! Tôi còn đang băn khoăn không hiểu ai gọi thêm cho mình một ấm trà Mông Đỉnh. Thực ra, 5 bộ bát đĩa đại diện cho gia đình tôi, cha mẹ tôi và Sở Sở, còn một người nữa là cô Phùng, người bảo mẫu đã chăm sóc chúng tôi từ nhỏ. Trong trí nhớ của tôi, cha mẹ vì công việc quá bận rộn nên không có thời gian chăm sóc tôi và Sở Sở, Cô Phùng đã nuôi dưỡng chúng tôi. Cha mẹ cũng rất quý, luôn coi cô ấy như người nhà. Bao năm qua, tối tối gia đình chúng tôi đều có năm người ngồi quây quần ăn cơm. Nhưng sau khi cha mẹ tôi ra nước ngoài, tất cả đều thay đổi. Cuộc sống bình lặng của gia đình chúng tôi bị cắt đứt một cách vô tình. Họ ở lại Mỹ mưu sinh, áp lực bỗng tăng vọt, lại không có tiền mời người đến lo liệu việc nhà, thế là thường cãi nhau chỉ vì những chuyện vặt vãnh. Dần dần dẫn đến dạn nứt tình cảm, một gia đình hoàn chỉnh đã tan tác như vậy. Có lẽ chính vì trải qua chuyện cha mẹ chia tay nên tôi và Sở Sở càng thương yêu nhau hơn những chị em gái khác. Còn may là gia đình di tôi ở Philadelphia cũng giàu có, tự nguyện gánh một phần chi phí nuôi dạy tôi và Sở Sở. Chúng tôi đều học đại học ở Philadelphia, và càng thân thiết hơn với gia đình di. Đây cũng là lý do vì sao gia đình di về Trung Quốc. Sở Sở cũng thường xuyên về Giang Kinh nghỉ đông, nghỉ hè... Chắc cô đã biết gia đình di tôi và Sở Sở chết như thế nào rồi?”

Tư Dao gật đầu.

“Hôm qua là ngày giỗ của Sở Sở, tôi nhớ nó, nhớ gia đình tan vỡ của mình, cha mẹ đang ở nước Mỹ xa xôi mà tôi lại có thể ngồi ở “Thiên Phủ cấm tú”, gọi những món ăn mà mọi người trong nhà vốn rất thích, nghe ra có vẻ rất quái dị, rất rồ dại phải không? Nhưng đây là cách để cho tôi được ôn lại những ngày đầm ấm đã qua...” Lịch Thu lại nghẹn ngào.

“Vậy còn việc chị chạy chân trần dưới mưa tuyết trong đêm lạnh, lẽ nào cũng là...”

Lịch Thu ngớ người:” Cô bỏ nhiều công sức vào tôi quá nhỉ? Lại có thể...chuyện này rất khó giải thích, cô xem cái này trước đã.” Cô tiếp tục giở quyển album, lật đến trang cuối cùng, lấy ra một bức ảnh đen xỉn, “Cô nhìn kỹ bức ảnh này xem, nhìn thấy cái gì?”

“Bức ảnh này ánh sáng kém quá, nhưng đại khái có thể nhìn thấy...trời ạ, một bàn chân, một bàn chân trần lội nước, còn có thể nhìn thấy bắp chân và một đoạn váy ngủ trắng vắt ngang chân.” Trong đầu Tư Dao nhanh chóng hiện lên hình ảnh người con gái mặc váy trắng chạy chân trần dưới đêm mưa.

“Đây là Sở Sở...em gái tôi đã dùng máy di động chụp vào buổi tối hôm đầu tiên bị đắm thuyền và lập tức gửi vào di động cho tôi...vì nó thường xuyên đi đi về về giữa Mỹ và TQ nên tôi và nó nói điện thoại thông quốc tế. Lúc đó tôi vẫn ở Mỹ, khi nhận được bức ảnh này đang ở trong phòng chơi đàn, ban đầu tôi còn cho rằng nó đùa trò gì mà tôi xem không hiểu, nghĩ bụng sao muộn thế này rồi mà nó vẫn chưa đi ngủ, tại sao còn đi chân trần trong mưa lạnh giá thế này. Giữa chúng tôi không có

chuyện gì là không nói, tôi bèn gọi ngay vào di động cho nó, muốn biết là chuyện đùa gì đây, nhưng di động đã tắt.

Hai ngày sau đó, tôi vẫn không thể liên lạc được với Sở Sở, cuối cùng, trong một ngày tuyết rơi lả tả, tôi nhận được tin dữ...”

Căn phòng lại im lặng một lúc, vẫn là Tư Dao phá vỡ không khí nặng nề đó:” Chị Lịch Thu đừng đau buồn. Tôi nghĩ, chị đến ở ngôi nhà này nhất định là vì nghi ngờ về nguyên nhân Sở Sở chết, muốn điều tra cho rõ đúng không?”

Cặp lông mày thanh mảnh của Lịch Thu hơi động đậy:” Thực ra không hoàn toàn là như thế. Dù bức ảnh được gửi đến này rất kỳ lạ, nhưng không thể chứng tỏ được cái chết của Sở Sở và gia đình di tôi cần phải được điều tra kỹ lưỡng. Tôi đã đưa bức ảnh này cho công an xem, nhưng theo báo cáo mà tôi biết được, phía cảnh sát điều tra và cảnh sát giao thông đường thủy đã điều tra rất kỹ mỹ hiện trường vụ tai nạn, hoàn toàn loại trừ khả năng người thân của tôi bị giết hại. Còn nữa, trong ngoài nhà này vốn có hệ thống ghi hình giám sát an ninh, cảnh sát đã xem những hình ảnh ghi lại trong hai ngày đó, không có bất kỳ hiện tượng khác thường nào, sáng hôm xảy ra tai nạn chỉ có hình ảnh cả nhà ăn mặc chỉnh tề lên xe đi, càng không có bất kỳ dấu vết bị ép buộc nào cả.”

”Hóa ra là như vậy... Nhưng tôi vẫn cảm thấy chị quay về thuê phòng ở đây chắc chắn là có một ý nghĩ sâu xa nào đó, đúng không?”

Lịch Thu khẽ thở dài, ngẩn ngơ một lúc, buồn rầu nói:” Nói rồi cô đừng có cười tôi, dù chứng cứ đã rõ ràng, việc đắm thuyền hoàn toàn là tai nạn, nhưng không hiểu tại sao tôi vẫn cảm thấy lúc sắp chết Sở Sở có điều gì đó muốn nói với tôi. Bức ảnh được gửi qua di động này là một ví dụ, nó muốn nói gì? Tôi không biết, tôi đang cố gắng tìm kiếm. Thực ra tôi là một người cực kỳ mê tín, tin rằng sau khi chết thì linh hồn người ta vẫn ở lại. Sở Sở chết ở Giang Kinh, tôi ở Mỹ cách nhau xa quá, cho nên tôi lập tức về Giang Kinh, không nghĩ gì nhiều, chỉ nghĩ cách thuê một gian phòng ở đây, chính là muốn được gần Sở Sở một chút, chưa biết chừng có thể giao lưu với nó... Năm ấy Sở Sở ở trong gian phòng của cô!”

Tư Dao giật mình.

”Vi vậy lần trước cô nói thấy bóng Kiều Kiều ở cửa sổ, tôi hoàn toàn tin, thậm chí còn cho rằng người cô nhìn thấy không phải là Kiều Kiều mà là Sở Sở. Nói cách khác, những gì cô nhìn thấy, nghe thấy càng củng cố cho quan điểm của tôi, chắc chắn có linh hồn ở bên cạnh chúng ta”. Lịch Thu tỏ ra hơi bất an.

”Nhưng thực tế chứng minh, bên cạnh tôi không có ma quỷ nào tác quái, tất cả đều do ảo giác, còn “ma” trên QQ cũng là do có kẻ bày trò mà thôi. Đến bây giờ tôi vẫn không có bất cứ chứng cứ nào cho thấy linh hồn tồn tại...”

”Phải. Cho nên mấy ngày nay, nhất là sắp đến ngày giỗ của Sở Sở cùng chú và dì tôi, tôi càng thấy mù mịt, không biết liệu có thể giống như sự tưởng tượng của tôi trước kia, một buổi sớm tôi sẽ nhìn thấy linh hồn Sở Sở, rồi tôi cũng đâm ra mơ màng. Có lẽ vì nỗi nhớ Sở Sở quá sâu sắc nên mấy ngày liền tôi cứ chân không đi lòng vòng ngoài trời mưa lạnh, đại khái là muốn giẫm lên con đường Sở Sở đã từng qua, cảm nhận cõi lòng của nó, thế là chân bị đâm toạc mấy chỗ. Tôi vừa xuống tầng hầm cũng là đi gặp Sở Sở.”

”Sao?” Tư Dao đang xót xa nhìn đôi chân đẹp thon thả đầy vết xước của Lịch Thu, nghe đéb “tầng hầm” liền kinh ngạc ngẩng đầu lên.

”Trên tầng hầm treo mấy bức tranh sơn dầu, chính là tác phẩm của Sở Sở. Nó là một đứa bé rất có năng khiếu nghệ thuật”. Mắt Lịch Thu lại rưng rưng.

Tư Dao nghĩ bụng: Nếu xét theo tiêu chuẩn của Lâm Nhuận và Thư Lượng thì có thể coi Lịch Thu là có vấn đề về tâm lý. Nhưng người nào cũng vậy, có tình cảm chị em sâu sắc, lại gặp phải một sự tác động nặng nề như vậy, đâu có thể dễ dàng thoát ra khỏi nỗi đau thương?

Nửa năm trước mình cũng chìm đắm trong nỗi đau vì cái chết của cha mẹ.

”Tôi nghĩ, Sở Sở cũng đã an nghỉ, chị cũng đừng vì thế mà làm tổn hại thân thể của mình, đừng quá đau buồn”.

”Đau thương đến chết! Dao Dao, cô nói xem, Sở Sở và gia đình di tôi đã đến Tân Thường Cốc, cái chết của họ liệu có phải là “Đau thương đến chết” hay không? Hình như mấy người bạn của cô đều chết vì những sự cố bất ngờ?”

”Trừ Kiều Kiều và Dục Chu ra”. Tư Dao trầm nghĩ.

”Rất kỳ lạ, sao bọn họ lại đến Tân Thường Cốc? Nếu bọn họ cũng đã vào hang quan tài treo, cái chết bất hạnh dường như là điều chắc chắn. Tất cả những việc này quả rất lạ kỳ”. Tư Dao đem chuyện mình có được bức ảnh bằng cách nào kể lại một lượt với Lịch Thu.

”Lẽ nào tất cả đều do ông ta?” Lịch Thu cũng nghĩ giống Tư Dao.

”Xem ra, ông già suốt ngày mặc áo mưa đó chính là người đầu tiên tạo nên mọi chuyện. Ví dụ bức ảnh này, bên trên là Sở Sở và bốn người nhà bà di của chị, vậy người bấm máy chụp là ai? Người đó đã có được bức ảnh, lại còn tìm được tôi, chắc chắn là người quen với cả Tân Thường Cốc và tôi,

ngoài ông già mặc áo mưa ra thì còn có thể là ai?"

"Ồi!" Lịch Thu chột kêu lên một tiếng. "Lẽ nào cô không thấy hơi trùng hợp à? Gia đình di tôi đến Tân Thường Cốc, thậm chí "đau thương đến chết", còn cô, một người đã từng đến Tân Thường Cốc lại vừa khéo là người thuê nhà của chú tôi di tôi!"

Chị nói quá đúng, trên đời chẳng mấy khi lại có sự trùng hợp như thế này. Nhưng... chính Viên Thuyền đã thu xếp cho tôi đến thuê phòng ở đây kia mà?"

Xoay vần các kiểu, t hì ra điểm mấu chốt vẫn là ở Viên Thuyền.

Viên Thuyền, cậu ra đi vội vàng như vậy, dù cậu đã cẩn thận để lại mấy đầu mối cho mình. Mình đã theo vết chân của cậu mà bóc được từng lớp màn bí mật, nhưng sao vẫn còn nhiều cái tại sao như thế? Câu trả lời vẫn còn ở tận nơi xa vời, vấn đề ngày càng khó hiểu, cách sự thật rất xa. Món tiền lớn đó ở đâu ra? Cậu biết được bao nhiêu bí mật về "Đau thương đến chết"? Chuối mật mã kia nói lên điều gì? Càng đáng sợ hơn là, tại sao mình cứ có cảm giác chỉ là một quân cờ, bị thao túng bởi một bàn tay vô hình hoặc là một nhân vật đóng thế trong một trò chơi, lúc nào cũng phải đối mặt với sự kết thúc cuộc đời. Thậm chí ngay cả cậu, Viên Thuyền một người cực thông minh - cũng chỉ là một quân cờ, một quân cờ có uy lực lớn hơn, dù rằng trong một ván cờ thì quân cờ có uy lực càng không thể ở lại đến phút cuối cùng.

PHỤC KÍCH

Những bông hoa tuyết ngoài cửa sổ lại bay vào, trông thì mềm mại, nhưng có lúc bị gió quét mạnh vào thì lại bất thành linh tấp lên mặt, lạnh cóng và vô tình.

Tư Dao đứng trước cửa nhìn cảnh tuyết rơi một hồi, cảm thấy có phần chán ngán, không biết phải làm thế nào. Cô tự trách mình - thực ra có ra có rất nhiều việc phải làm, trạng thái không tập trung này chỉ có thể quy cho nguyên nhân Lâm Nhuận vắng bóng.

"Học sinh Chung Lâm Nhuận, em lại bỏ học rồi... Cô giáo rất nhớ em.. rất muốn phạt em chép sách." Tư Dao cầm điện thoại, nhìn quyền từ điển luật học dày cộp của Lâm Nhuận trên giá sách, cười ngớ ngẩn.

Đầu dây bên kia Lâm Nhuận cười vang, nói: "Cô đừng quên hôm nay là thứ bảy, trường được nghỉ học"

"Nhưng cô giáo muốn mở lớp phụ đạo cho một học sinh chậm tiến như em... Anh đã khá hơn chưa?"

"Vẫn phải khen vị bác sỹ đông y mà cha mẹ mời đến, ông ấy thực tài giỏi, anh cảm thấy tiến triển cực nhanh, đại khái là không lâu nữa có thể quay lại lớp học!"

Tư Dao cười "Tốt quá! Ở Giang Kinh đang có tuyết, anh sớm quay về được là tốt nhất, chúng ta có thể đi chơi tuyết... Em chủ yếu muốn bắt nạt anh vì chân cẳng còn yếu, đã thấy xấu chưa?"

Lâm Nhuận lại cười: "Hình như tâm trạng của em rất tốt, xem ra gần đây không có tin xấu nào?"

"Anh muốn biết chuyện của chị Lịch Thu không? Và, em phát hiện ra rằng việc em đến ở căn nhà này hình như không phải tình cờ"

"Đương nhiên không phải tình cờ, đó là do ông trời tác hợp, nếu không thì trong biển người mệnh mỏng này, anh biết đi đâu để tìm em?"

Tư Dao cười ngọt ngào, đúng, nên gọi đó là duyên phận.

Cô kể cho Lâm Nhuận nghe chuyện về Lịch Thu, Lâm Nhuận nghe xong một lúc lâu không thấy nói gì. Đến khi Tư Dao hỏi có phải anh đang nghe hay không, anh mới nói: "Chỉ vì anh đang rất xúc động, thì ra Lịch Thu là một người rất nặng tình nghĩa"

"Hãy tìm cho cô ấy một anh chàng ở chỗ anh, em cảm thấy cô ấy cần phải ra khỏi tình trạng này. Em, nếu không ngẫu nhiên gặp anh, bây giờ không biết em sẽ thế nào nữa!"

"Dao Dao nói ngớ ngẩn quá, em là người con gái cứng cỏi nhất mà anh từng gặp, không có anh, em vẫn có thể vượt qua mọi cửa ải khó khăn"

"Anh thử phân tích xem, sự suy đoán của em và chị Lịch Thu có phải rất có lý không: em đến ngôi nhà này, dường như là do một thế lực vô hình sắp xếp. Cả nhà Lý Bá Thụy – Tân Thường Cốc – Đau thương đến chết – ngôi nhà – em và Viên Thuyền – Tân Thường Cốc – Đau thương đến chết – ngôi nhà. Có lẽ đây không phải là tình cờ?"

Ở đầu dây bên kia Lâm Nhuận lẩm bẩm: "Hình như đúng là không đơn giản như thế, có cảm giác tất cả đều đã được sắp xếp rồi"

"Quả là ý kiến của mọi người đều giống nhau! Bây giờ đáng buồn nhất là các đầu mối còn ít, mấy hôm trước lấy được tám ảnh này coi như là hé mở thêm chút ít nhưng qua sự giải thích của Lịch Thu, em lại cảm nhận rằng dù ảnh do ai gửi tới, dường đang cố đánh lạc hướng để em nghi ngờ chị Lịch Thu. Nghĩ đến đây, em thấy tức anh ách. Kẻ nào đã rồi hơi, bày ra trò đùa chết người như thế này? Hấn đang cản phá em tìm hiểu sự thật về Đau thương đến chết"

"Đương nhiên là có kẻ không muốn cho em biết sự thật!"

"Em luôn nghĩ đó là ông già mặc áo mưa"

"Nhưng ông ta xuất quỷ nhập thần như vậy, dường như em ở ngoài sáng còn ông ta ở trong bóng tối, muốn tìm ra ông ta chỉ uống công thôi"

"Anh nhắc nhở rất đúng, em cũng đang muốn nghiên cứu về thôn quái dị trong núi Vũ Di, em tin rằng thôn quái dị và người mặc áo mưa có quan hệ với nhau"

"Em thực sự tin vào lời nói của cậu nhóc đó à? Có vẻ không đáng tin lắm"

"Về sự nhạy cảm của dân thôn đối với Đau thương đến chết và hang quan tài thì đúng là rất cực đoan. Em gần như có thể khẳng định, nếu cậu thanh niên Trần Kỳ Lâm đó không cứu em thì chắc chắn xác em đã bị bỏ hoang trên núi, trở thành bộ xương trong đám xương phơi ngoài trời kia rồi. Bây giờ nhớ lại càng thấy sợ"

Những bộ xương kia và bia đá không tên đó đã đủ bí hiểm và đáng sợ rồi, huống hồ là một cái thôn không có tên, em định nghiên cứu thế nào? Đã hỏi Tử Phóng chưa?"

"Hỏi rồi, anh ấy bảo sẽ lưu ý, nhưng đây rõ ràng là chẳng có nổi một manh mối nào. Em muốn tìm một người bạn cùng đại học, cô ấy học cao học chuyên ngành Địa chí học, vừa tốt nghiệp, làm ở thư viện thành phố. Em và cô ấy vốn cũng không thân, chỉ ở cùng một ký túc xá, gặp nhau nói vài câu mà thôi. Mấy hôm trước em cố tìm tòi, nhớ ra chuyên ngành này ở đại học Giang Kinh, mới gọi điện cho cô ấy. Đồng thời, em còn định tự nghiên cứu về vụ án kỳ xảy ra đối với gia đình bà di Lịch Thu, để loại trừ bất kỳ nguyên nhân chết lạ lùng nào"

"Hôm nay sẽ đến tìm cô ấy à?"

"Vâng, đã hẹn gặp vào giờ làm buổi chiều của cô ấy"

"Được... em phải cẩn thận... Anh nói là, em đừng về nhà muộn"

"Anh yên tâm đi, hôm nay là thứ bảy, sáu giờ thư viện đã đóng cửa rồi."

Bởi lẽ, công việc suốt ngày phải làm bạn với các thư tịch cổ, nên Tố Vân thích trang điểm đậm, viền mắt kẻ đậm và tô son môi đỏ tươi; hoàn toàn không khớp với cái thư viện rất đậm không khí học thuật này, nhưng cũng không đến mức quá lảng lơ. Nhìn thấy Tư Dao ôm một cặp tài liệu đến, Tố Vân trầm trồ: "Dao Dao ngày càng xinh hơn!" Sau đó cô quan tâm hỏi: "Hình như cậu có vẻ hơi mệt, có phải vì công việc bận quá không? Cậu phải chú ý giữ gìn sức khỏe. Công tác của mình dù hơi buồn tẻ nhưng lại không vất vả"

Tư Dao cảm ơn Tố Vân đã quan tâm, rồi kể tóm tắt về những điều mắt thấy tai nghe trên núi Vũ Di, chỉ không nhắc đến việc bị dân thôn truy sát.

"Hình như cái thôn này từ cổ xưa đã không có tên, cậu rất thạo về lĩnh vực này, liệu có khả năng đó không? Đó là vì nguyên nhân gì?"

"Nghe có vẻ rất kỳ lạ, mình có thể xem thôn này thuộc huyện nào, từ đó sẽ tra ra một số tư liệu lịch sử, xem có ghi chép gì đặc biệt không. Những thôn không tên trong lịch sử, thì không phải là tuyệt nhiên không có; có thể vì cách biệt với thế giới bên ngoài, mà cũng có thể vì dân địa phương đó có một phong tục đặc thù nào đó, trong thời gian dài hình thành một điểm văn hóa phát triển chậm, khép kín, không muốn hòa nhập với thế giới bên ngoài, sẽ trở thành "thôn vô danh". Ở nhiều vùng đất xa xôi, nhất là khu dân tộc thiểu số, thường có những thôn và làng bản vô danh kiểu như vậy; gọi là "vô danh" chỉ có nghĩa là thế giới bên ngoài không biết đến, còn cư dân sống trong làng trong thôn đó lại xem nơi ấy rất thiêng liêng. Những điều này chỉ là suy đoán, mình rất sẵn lòng tiến hành vài nghiên cứu". Tố Vân tỏ ra rất hứng thú với chuyên môn của mình

"Cậu thật tài ba, cậu nói như vậy khá phù hợp đấy. Thôn này có rất nhiều điểm quái dị, hết sức bí ẩn, nhưng có một điểm rất rõ nét, đó là tuyệt đối không hoan nghênh người ngoài. Mình suyt nữa... à thôi, dù sao, cậu miêu tả đã rất sát. Nếu có thể giúp mình tìm hiểu sâu thì tốt quá. Cậu xem cả cái này nữa, biết đâu sẽ giúp được gì đó". Tư Dao đưa tập bản đồ vẽ tay mà Trần Kỳ Lâm cho mình.

Tố Vân mới nhìn qua đã kêu lên vừa ngạc nhiên vừa vui sướng, rồi giờ xem từng trang một. Khi ngẩng lên, đôi mắt lộ rõ vẻ mừng rỡ khiến người ta không chú ý đến viền mi tô đậm.

"Đây... đây là một báu vật vô giá... ý mình là, đối với những người vui đầu trong thư tịch cổ như bọn mình. Đương nhiên mình tin rằng nhìn từ góc độ khảo cổ học, đây xứng đáng là một tài liệu cực kỳ quý giá vì chính những tờ bản đồ lịch sử vẽ tay nguyên bản đã là rất quý, huống hồ lại được vẽ xuất sắc như thế này, dù độ chính xác vẫn còn là vấn đề nhưng chỉ nhìn từ việc đánh dấu địa danh đã có thể thấy tác giả là một người rất cẩn thận". Tố Vân lại xem lại từ đầu, tỏ ra rất thích thú.

Tư Dao lấy trong cặp ra một tờ giấy trắng, sau khi cô về nhà đã vẽ lại lịch sử thay đổi địa điểm của thôn quái dị - đưa cho Tố Vân, nói: "Cậu xem cái này nữa, chuỗi các chấm đen này là vị trí tương đối của thôn quái dị vừa nói; đối chiếu với thị trấn Hoa Tây vẫn ở nguyên chỗ cũ, thì hình như Thôn quái dị di chuyển vào sâu trong núi theo một tuyến nhất định, hình như cứ mười năm thôn này lại di chuyển một lần. Hiện tượng này có thường gặp không?"

Tố Vân xem kỹ lại, tặc lưỡi ngẫm nghĩ một lát rồi nói: "Đương nhiên không phải là không có, các dân tộc thiểu số du mục, dù đã hình thành thôn định cư nhưng có lúc vẫn di chuyển, vì khí hậu và môi trường thay đổi; hoặc vì lý do đặc biệt, vùng nào cũng có, ví dụ xảy ra chiến loạn hay dịch bệnh,

có lúc cả một thôn trấn đều bị xóa sổ. Những cư dân may mắn sống sót khi gây dựng lại sẽ chọn một nơi hơi xa thôn cũ; thậm chí lánh đi rất xa để tránh phong thủy xấu và oan hồn người chết. Nhưng cứ mười năm dịch chuyển một lần, mà lại chuyển đi không xa lắm, dần dần tiến sâu vào trong núi như trường hợp này – mình có thể giải thích rằng, đại khái người trong thôn ngày càng khép kín, không muốn tiếp xúc với thế giới bên ngoài kia"

Tư Dao cảm thấy sự phân tích của Tố Vân rất hợp tình hợp lý. Người mặc áo mưa kia nhất định có quan hệ sâu xa gì đó với Thôn quái dị, luôn dùng mũ áo mưa che khuất mặt, liệu có phải cũng là một biểu hiện khép kín của bản thân không? Lại còn anh chàng Trần Kỳ Lân "phản nghịch" với tính cách luôn muốn hướng ra thế giới bên ngoài, vì thế mà không hòa nhập với thôn.

Tại sao Thôn quái dị lại khép kín như vậy?

Kỳ Lân giải thích là: thế giới bên ngoài khiến người ta Đau thương đến chết!

Ai có thể cho mình biết, cái "Đau thương đến chết" này và "Đau thương đến chết" ở hang quan tài treo có quan hệ gì không?

Khi Tư Dao đang nghĩ ngợi, Tố Vân đã xem lại tập bản đồ một lần nữa, hỏi "Nếu có thể... cậu có thể để tập bản đồ lại đây cho mình không? Mình muốn đưa cho mấy chuyên gia xem, chỉ cần một tuần; ngày này tuần sau nếu cậu đến mình sẽ trả lại"

Tư Dao nói: "Không vấn đề gì" và cảm ơn Tố Vân. Vì sẽ còn đến nữa nên cô đi quanh thư viện, mượn mấy cuốn tiểu thuyết, tiện thể tuần sau quay lại trả luôn. Thấy trời đã về chiều, nhớ lời Lâm Nhuận dặn dò cô bèn ra về.

Lâm Nhuận đã quá lo xa, dù người mặc áo mưa kỳ dị kia rất có thể đang bí mật quan sát nhất cử nhất động của mình thật, nhưng cô tin ông ta sẽ không trực tiếp làm hại mình. Cô là một nhân vật trong trò chơi được thiết kế cẩn thận của người mặc áo mưa, ông ta chỉ muốn thấy Đau thương đến chết, chỉ muốn cô nếm trải sự hành hạ về tâm lý đã, sau đó mới chết trong một tai nạn bất ngờ. Nếu không phải thế thì hôm đó trong hang quan tài ông ta đã ra tay dễ như chơi.

Đương nhiên sự quan tâm của Lâm Nhuận đối với cô bắt nguồn từ một tình yêu trong sáng. Về điểm này, dù đầu óc giản đơn cũng có thể nhận ra.

Tuyệt lớn phủ kín Giang Kinh thì tàu điện ngầm là một phương tiện giao thông tốt nhất. Qua lại thư viện, cô luôn ngồi tàu điện ngầm thay cho đi bộ, đương nhiên, việc thay thế cũng không hoàn toàn, vì sau khi xuống ga Lục Ô, ít nhất cô phải đi bộ mất 15 phút mới về đến nhà.

Toa tàu chật ních người. Ngay từ phút đầu bước vào trong toa, Tư Dao đã thấy mình sai lầm. Cô mượn vài cuốn tiểu thuyết – ôm sách lên tàu cô thấy cồng kềnh, đi chỗ nào cũng va đập, lại còn rất khó để đưa tay ra nắm lấy tay nắm treo trên đầu hoặc vịn vào lan can.

Vậy mà, dù là trong khoang tàu chật ních thế này, cô vẫn cảm thấy hình như có một đôi mắt đang chăm chú nhìn mình. Giác quan thứ sáu đáng ghét, mi đã trở lại rồi à?

Tư Dao lại nhìn khắp lượt, vẫn không thấy cặp mắt nào khả nghi.

Tại sao mỗi lần tàu bắt đầu chạy lại xuất hiện cảm giác này? Có phải vì đoàn tàu đang chạy là một không gian khép kín, chắc là chứng sợ hãi không gian khép kín của mình đang tác quái. Trong lần điều trị trước, bác sỹ Thư Lượng cố gắng làm mình nhớ lại nguyên nhân của nỗi sợ hãi này, tại sao mình bắt đầu trở nên lo lắng bất an? Nếu chỉ vì cảm thấy hướng điều trị của Thư Lượng không đúng, mình hoàn toàn có thể khống chế tình cảm của mình, nên lịch sự và khéo léo hơn.

Có lẽ, đây chính là sự thành công của Thư Lượng trong điều trị, khiến mình bộc lộ ra tình cảm chân thực nhất. Sự nôn nóng bất an của mình có phải là một dạng né tránh và thiếu tự tin - lẩn tránh hồi ức về chuyện đã qua không.

Phải, rốt cuộc là cái gì khiến mình sinh ra nỗi sợ hãi bị khép kín này?

Trong toa xe chật ních người, sao mình còn phải sợ?

Những gì trải qua trong mấy tháng vừa rồi cho thấy bất kỳ người nào xung quanh cũng đều không hoàn toàn đáng tin, huống chi là những người xa lạ!

Cô mong những suy nghĩ lan man này sẽ đẩy lùi giác quan thứ sáu đang quấy rầy mình, gạt bỏ ánh mắt vô hình đang theo dõi mình, nhưng càng nghĩ, cô càng cảm thấy mình bất lực, càng cảm thấy cô sẽ lập tức "Đau thương đến chết", hoặc ít ra cũng bị nỗi sợ hãi nào đó áp chế. Cô thậm chí muốn hét lên "Dừng lại", muốn xông ra khỏi toa xe ngột ngạt như cái hộp này.

Bất kể kẻ nào đang theo dõi, đang bày ra trò chơi "Đau thương đến chết", các người đã thành công! Ta dù có vẻ như đang kiên gan đọ sức với số phận chưa biết đó, kỳ thực chỉ trong chớp mắt ta sẽ sụp đổ!

Lâm Nhuận, nhất định anh sẽ cười em quá kém cỏi!

Viên Thuyền, chắc cậu sẽ nói mình yếu đuối!

Cô nhắm mắt lại, cảm thấy không còn chút sức lực nào, chỉ để đứng thẳng cũng cần bám vào tay vịn, hít thở dường như cũng không thể tự chủ, phải rất tốn sức. Đôi mắt theo dõi kia, người đã nhìn đủ chưa, ta chấp nhận thua còn không được ư?

"Cô ơi, cô bị mệt à?" Một cô bé đứng cạnh nhìn thấy biểu hiện khác thường của Tư Dao. Mẹ cô bé

vội nhắc ngay: "Không được nói linh tinh"

Cô bé đã không sai, cảm giác bất lực này là triệu chứng do nỗi sợ hãi bị khép kín mang lại. Nhưng mình không yếu đuối, mình không buông xuôi, mình là một người cần được cứu giúp; Lâm Nhuận, Thư Luyện, Trương Sinh, và cả Kỳ Lân, Tô Vân đều là những vị cứu tinh.

Tàu điện ngừng dừng lại rồi đi, Tư Dao cũng dần dần bình tĩnh lại. Khuôn mặt những người xung quanh đều rạng rỡ vui mừng hơn hẳn trước thềm vào năm mới, họ xách những chiếc túi đựng đầy các vật dụng vừa mua sắm, tinh thần và vật chất đều đầy đủ.

Xem ra để thật sự chiến thắng tâm lý sợ hãi này chỉ còn cách nhìn thẳng vào bệnh trạng của mình.

Có lẽ, nên xin gặp bác sỹ Thư Luyện một lần nữa.

Sau khi bình tĩnh lại, hít thở không còn khó khăn nữa, đầu óc Tư Dao mỗi lúc một tỉnh táo hơn.

Nhưng cô vẫn cảm thấy đôi mắt đỏ.

Lẽ nào những diễn biến tâm trạng vừa nãy hoàn toàn không có tác dụng gì?

Hay đôi mắt đang theo dõi mình là có thật?

Cuối cùng tàu cũng đến ga Lục Ô.

Tư Dao vội xuống tàu, cố ý đứng trên thềm ga đợi tàu chạy. Khi xác định xung quanh không có người nào khả nghi, cô mới bước nhanh lên cầu thang.

Ở cửa ra khỏi ga, cô lại nhìn xung quanh, thấy gần đó có vài người ra khỏi ga, người đợi xe buýt, người mở khóa xe đạp, người đi bộ, chẳng một ai dạo chơi, càng chứng tỏ không có kẻ khả nghi nào bám theo.

Có lẽ đúng là do cô quá nhạy cảm.

Bây giờ điều cần nhất là lập tức về nhà, gọi điện cho Lâm Nhuận, nói với anh, em càng tin hơn những gì trước đây anh nói, em có vấn đề nghiêm trọng về tâm lý, nhất định phải cố gắng phối hợp tốt với bác sỹ Lượng, tìm ra căn nguyên của bệnh.

Đôi giày da cao cổ giẫm trên vỉa hè đầy tuyết chưa được quét dọn, kêu lép nhép. Đi mất 15 phút, nếu chạy thì khoảng 10 phút là có thể chui tọt vào căn phòng ấm áp. Đáng ghét là đôi giày lại có đế hơi dày, cổ nhiên là đẹp, là ấm, nhưng lại không thích hợp để chạy.

Trời đã tối hẳn, càng nhắc nhở Tư Dao mau chóng về nhà.

Tiếng lép nhép mỗi lúc một mau.

Tiếng lép nhép mỗi lúc một vang.

Sao lại thế? Lẽ nào không chỉ có một mình cô đi trên tuyết.

Ánh mắt theo dõi như đang chích vào lưng cô.

Tư Dao dừng bước, xung quanh thật vắng lặng. Dần dần, bên tai cô vọng đến một loạt tiếng "xình xịch" nhỏ, giống tiếng động cơ xe.

Cô quay đầu lại, thấy trên con đường màu trắng đục lờ mờ hiện ra một bóng đen đang chậm chậm di chuyển đến. Mỗi lúc một gần, có thể nhìn thấy rõ là một chiếc mô-tô.

Chiếc xe mô-tô đó chạy rất chậm, dường như sợ bị trượt trên mặt đường đã dọn sạch tuyết.

Có lẽ chỉ là người qua đường, nhiều người sống quanh đây có xe máy.

Nhưng Tư Dao biết, chiếc xe máy đang xông đến phía cô. Chiếc xe màu đen, người lái xe màu đen, tốc độ chậm một cách đáng sợ, nó đang đi chậm từng bước một ngang với mình.

Kẻ lái xe muốn gì?

Tư Dao vẫn đứng yên bất động, đợi chiếc xe đó đến.

Gần đây tình hình trị an ở Giang Kinh luôn là một vấn đề lớn, mấy vụ trọng án giết người cướp của đang nhức nhối, trong đó các vụ cướp giết đều do bọn đi xe máy gây án.

Có lẽ đây là một tên cướp.

Nó đã chạy đến gần, Tư Dao có thể nhìn thấy kẻ đó mặc quần áo da và đôi mắt hắt phía sau mũ bảo hiểm

Đôi mắt trông quen quen, có lẽ cô chỉ mới quen được một tiếng nhưng không bao giờ quên.

Đó là đôi mắt theo dõi cô trên tàu điện. Xưa nay giác quan thứ sáu của cô chưa bao giờ nhầm.

Lúc này đôi mắt ấy cũng cảm thấy cực kỳ lạ lùng vì Tư Dao không mấy may nhúc nhích. Đôi mắt ấy cũng nhìn vào mắt cô, thấy ở trong đó sự tức giận và khinh miệt.

Đôi mắt tên lái xe đỏ lên, không vì đau xót khóc than mà là vẫn đỏ những tia máu lạnh lùng tàn khốc khi cuồng nộ hoặc muốn giết người.

Đột nhiên, chiếc xe rồ ga hết cỡ, tiếng xình xịch nhỏ lúc này biến thành tiếng gầm lớn.

Chiếc xe lao vào Tư Dao như một mũi tên.

Cuối cùng, rất nhanh, Tư Dao đã hiểu ra, hẳn không phải là một tên cướp, càng không phải một người qua đường, thậm chí không phải một sát thủ bình thường.

Hắn là một sát thủ làm đầu gợn đó.

Lúc này cô mới hiểu tất cả những cái gọi là dừng cảm của cô thực chất là cố chấp ngu xuẩn. Đáng tiếc lúc này cô muốn chạy cũng đã quá muộn rồi. Chiếc xe sẽ đâm vào cô không chút nể nang, có lẽ

sẽ còn day qua day lại mấy lần để đảm bảo cô đã chết hẳn. Hắn có thể ung dung hoàn tất mọi chuyện, trên con đường này vốn chẳng có bóng người, hướng hồ là vào một buổi tối mùa đông lạnh giá.

Ánh mắt của gã lái xe còn giá lạnh hơn.

Tư Dao nhớ đến Lâm Nhuận cũng bị xe đâm trọng thương trên con đường này. Lịch sử mới xảy ra không lâu lại tái diễn?

Không có chỗ nào để trốn, không đủ sức chống lại số trời.

Đúng khoảng khắc chiếc xe sắp đâm vào Tư Dao, nó đột nhiên khựng lại, bánh xe phát ra một tiếng "xi" sắc gọn.

Có lẽ vừa rồi căng thẳng tột cùng nên Tư Dao chỉ cảm thấy sức lực toàn thân dần dần mất hết, cô mềm nhũn người ngã vật ra

*
* *

Tên cướp mô-tô mặc đồ đen vác Tư Dao đang ngất xỉu đi sâu vào rừng cây rậm rạp. Đây là một khoảng rừng rậm ở ngoại vi khu "Ốc đảo quý tộc" Lục Ô, một khoảng rừng nguyên sinh hiếm có bên cạnh hồ Chiêu Dương; rừng cây mọc tự nhiên, không có dấu hiệu của bàn tay con người tạo dựng. Nơi đây cách xa đường lớn và khu bơi lội hồ Chiêu Dương một khoảng khá xa, rất ít người tìm đến.

Kẻ này vẫn rất hưng phấn sau quá trình đeo bám, hù dọa, rồi cuối cùng xịt thuốc mê quật ngã Tư Dao. Tiếp theo là một hoạt động thể lực khá nhặt nhẻo.

Ở vị trí được lựa chọn từ trước hắn giấu một cái xẻng trong đám cỏ.

Hắn cởi áo da màu đen ra, vắt lên một cái cây nhỏ, cầm lấy xẻng. Bùn vẫn chưa bị đông cứng, sau vài ngày mưa tuyết dầm dề, đất rất ẩm, mềm xốp. Chẳng phải bỏ quá nhiều sức, một cái hố sâu hai mét, dài bằng thân người đã được đào xong.

Đây là cách tốt nhất để xử lý xác chết, nói chính xác hơn là giết người tốt nhất.

Tư Dao vẫn hôn mê. Dưới ánh sáng mờ mờ cực yếu ở cánh rừng, kẻ đào hố ngằm nhìn khuôn mặt xinh đẹp của cô một hồi, khe khẽ huýt sáo, xem như là một tiếng thờ dài, rồi ném Tư Dao xuống hố.

Chỉ cần lấp đất lên, coi như đã thành công.

Món tiền đó đủ cho hắn ta vì vụ một thời gian dài.

CHÔN SỐNG

Ngghệt thờ. Ngực căng tức dội, có lẽ ngực của cô đã ngừng hoạt động vì căn nhà nhỏ này, căn nhà giá lạnh đè nặng bất chợt biến thành nóng bức, khói ngập ngụa, không khí bồng rất đang nuốt chửng mọi sự sống.

Điều kỳ lạ là, trong chớp mắt cái nóng kinh khủng lại biến thành giá lạnh, thấy như đang ở trong động băng.

Thì ra đúng là đang ở trong động băng.

Mạnh Tư Dao tỉnh lại trong cái rét âm mười độ. Cơ ác mộng vừa rồi vẫn vẫn vờ trước mắt, vẫn là cơn ác mộng gần đây cô luôn gặp phải. Cô bị nhốt chặt trong căn nhà nhỏ, chịu đựng cái nóng như thiêu như đốt.

Cô nhận ra mình đang nằm trong một cái hố không sâu. Cô lơ mơ nhớ ra, chiếc mô-tô bám theo cô đang lao thẳng bỗng khựng lại, sau đó cô không còn biết gì nữa. Tại sao cô lại tỉnh dậy trong cái hố ở nơi ngoại ô hoang vắng? Ai đã đào hố này? Một cái hố đủ để chôn một người!

Nghĩ đến đây Tư Dao rùng mình.

Cô đứng dậy, định bước ra mép để trèo lên thì thấy chân bị vướng. Cô cúi nhìn rồi kêu thất thanh. Đó là một cánh tay. Cánh tay từ dưới đất thò lên. Nỗi kinh hoàng khiến cô ôm ngực kêu khóc hồi lâu; cô thấy mình đã hóa điên.

Đồng Thụ đội phó đội hình sự Sở Công an Thành phố xuống xe, mở cửa cho Tư Dao. Cô vừa ra khỏi xe, Đồng Thụ lập tức khoác cho cô cái áo khoác chần bông của cảnh sát.

"Ồ chỗ kia!" Tư Dao chỉ về phía khoảnh rừng trước mặt, giọng cô vẫn run run, nức nở. "Tôi cũng hiểu các anh rất cần giữ nguyên hiện trường để điều tra nên tôi cũng không tìm kỹ. Nhưng tôi dám chắc ở hố đó có chôn một người chết. Trên cành cây gần đó còn vắt một chiếc áo da rất giống chiếc áo của kẻ bám theo tôi."

Đồng Thụ bật máy bộ đàm gọi, các cán bộ chuyên môn của cảnh sát đã đến đầy đủ. Cùng đi với anh là Tư Dao. Anh phân công các chiến sĩ hình sự tỏa ra xung quanh phát hiện các dấu vết khả nghi, rồi dẫn đầu tiến vào rừng.

Trước đó không lâu, Tư Dao lần ra bìa rừng, tìm thấy chiếc mô-tô đổ ở đó. Cô đã tìm thấy chiếc di động của mình, liền gọi 110, trình báo cô đã từng là nạn nhân của hai vụ án lớn, cả hai vụ đều do anh Đồng Thụ phụ trách.

Cô đứng bên đường chờ, xe cảnh sát đến, quả nhiên Đồng Thụ có mặt. Các nhân viên đào xác ấy

lên, Tư Dao cố gắng giữ bình tĩnh. Đó là một người đàn ông cao lớn, chừng ngoài ba mươi tuổi, mặc áo len và quần da.

“Đúng. Chắc chắn hần là tên đã bám theo tôi, vì hần đội mũ bảo hiểm nên tôi không nhìn rõ mặt nhưng chiếc quần này thì không thể nhầm, vóc người cũng na ná.” Tư Dao thờ phào, nhưng cô lại nghĩ: “Liệu hần chết có đáng kiếp thật không?”

“Bước đầu có thể nhận định hiện trường không có dấu vết vật lộn bạo lực nào, thi thể không có vết thương chảy máu nhưng có dấu hiệu ngạt thở rõ rệt. Tổ pháp y sẽ giải phẫu ngay đêm nay, nếu không cần xét nghiệm gì thì sáng sớm mai có thể kết luận.” Cán bộ pháp y phát biểu sau khi đã kiểm tra tử thi.

“Chẳng lẽ người này bị chôn sống à?” Đồng Thụ cau mày hỏi Tư Dao. “Cô có thể nói về tình hình trước khi cô bị ngắt là như thế nào không? Nhớ được những gì thì kể lại.”

“Chiều hôm nay... Chiều qua tôi đến thư viện thành phố. Khi ra về, lúc ở xe điện ngầm, tôi có cảm giác có người đang theo dõi, bám theo tôi...”

“Cảm giác? Sao cô nói là có cảm giác? Sao cô lại biết được?” Đồng Thụ ngắt lời.

“Đại khái là... ‘giác quan thứ sáu’, có lẽ tôi thuộc nhóm người tương đối nhạy cảm, tôi cảm thấy có người đang bám sát, theo dõi; thực tế chứng minh tôi đã đứng trong đa số các trường hợp.”

“Cô thẳng thắn đấy, nói tiếp đi!”

“Lúc ra khỏi ga Lục Ô, thoát đầu tôi không cảm thấy gì. Nhưng khi tôi đi lên đường Liên Đài, thì lại thấy có cảm giác ấy, cứ cảm thấy có người theo dõi... Sau đó tôi nhìn thấy chiếc xe mô-tô kia, chạy chậm như đi bộ, cứ bám theo cách tôi không xa; đã thế tôi liền đứng lại chờ nó đến...”

“Xin lỗi lại ngắt lời cô, cô nói là liền đứng lại - chờ nó đến à?”

“Vâng. Lúc đó xung quanh vắng ngắt, nếu người lái xe có ý hại tôi, thì tôi không thể thoát. Chiếc xe đã dằn dứ tôi như kiểu mèo vờn chuột. Tôi nghĩ đã thế hai bên cùng liều xem sao.”

“Tôi không tán thành cách làm này. Nhưng cô nói tiếp xem.” Đồng Thụ nghĩ bụng: “Cô gái này rành rành là dân trí thức bình dị, nhưng rất có cá tính đây”.

“Chiếc xe phóng đến cách tôi không xa, bỗng tăng tốc lực phi thẳng về phía tôi. Nói thật, lúc đó tôi có phần hối hận; tôi nghĩ nên lần tránh thì kết cục không đến nỗi quá xấu, ít ra cũng sẽ khiến hần phải tốn thêm công sức. Nhưng hần bỗng phanh lại ngay bên tôi, rồi tôi ngắt xiú.” Tư Dao không còn nhớ gì thêm.

“Anh Thụ nhìn này...” Một cảnh sát chia chiếc bình xịt nhỏ trước mặt Đồng Thụ, anh soi đèn pin vào chiếc bình xịt “Hừ, đồ mất dạy!” Rồi nói tiếp “Hãy giao cho phòng thí nghiệm xem xem có những chất đại loại như methoxyflurane(1) không, nhắc họ khẩn trương cho kết quả”.

(1) Một loại thuốc mê

“Ồ đây có ba loại dấu chân.” Một cảnh sát báo cáo. “Một là của nạn nhân, anh ta đi giày da, rất dễ nhận biết, cỡ số giày cũng hoàn toàn phù hợp. Anh ta đi từ đường cái vào, vết hần sâu chứng tỏ anh ta khá nặng cân. Vết giày này cũng có ở mép hồ, lại rất rõ. Hình như chính anh ta là người đào hố. Thế mới gọi là... tự đào mồ chôn mình!”

“Dấu chân thứ hai tất nhiên là của Tư Dao, còn dấu chân thứ ba, cậu nói xem!” Đồng Thụ là người hay sốt ruột hơn.

“Dấu thứ ba thì gay, rất khó nói đó là ‘vết giày’, có thể coi là vết chân. Vì không có vết giày nên ước lượng vết chân này cỡ 42. Chắc kẻ ấy dùng cái gì đó bọc giày lại. Tôi sẽ tìm xem vết tích của cái gì đó không, tức là vết tích của vật bọc giày.” Viên cảnh sát này tỏ ra rất hứng thú với đôi giày thứ ba.

“Cũng tức là, rất có thể người thứ ba này là kẻ sát nhân, học lỗi.” Đồng Thụ phân tích: “Trong khu đất nhão này hần biết bọc giày lại, chứng tỏ hần là tội phạm đã quen giết người. Đây cũng là vụ điển hình theo kiểu ‘bọ ngựa bắt ve, chim sẻ đứng sau’. Có thể cơ bản phán đoán, có lẽ kẻ đào hố vốn định chôn Tư Dao, nhưng kẻ thứ ba đã giết tên đi mô-tô rồi hất luôn hần xuống hố... Như vậy, thực tế là kẻ sát nhân này đã cứu cô. Vấn đề tiếp theo, chắc cô có thể đoán ra...”

“Tôi chịu, không thể nói gì. Tôi rất muốn biết ai đã ném tôi ra nơi ngoại ô hoang vắng này, nằm chung với một xác chết. Tôi cũng chẳng hiểu có phải người ấy cứu tôi không, hay chỉ muốn tôi tạm thời đừng chết, để trở thành con mồi cuối cùng của hần.”

Tư Dao lờ mờ đoán ra ai chính là ‘con chim sẻ’ kia. Cô do dự. Liệu có nên nói ra sự phỏng đoán của mình về ông già mặc áo mưa không. Nếu nói ra, có lẽ công an sẽ giúp mình nhanh chóng tìm ra ông ta. Nhưng cũng có thể lại đánh động hần thì không hay.

“Cô định giấu tôi điều gì đó, thì không nên. Và cũng tức là cô đang đùa với sự an toàn của chính cô, đùa với pháp luật nữa! Tôi nhớ là cô đã từng nói về một ông già thường xuyên mặc áo mưa, đã từng đánh què chân Lưu Dục Chu. Liệu có phải ông ta không?” Đồng Thụ nhận ra vẻ do dự của Tư Dao và cách nói nửa vờ của cô.

Tư Dao đành nói thật: “Đúng là tôi có suy đoán này, nhưng không có chứng cứ gì, lại càng không biết thực chất ông ta muốn gì, mục tiêu là gì. Nên dù nói với anh thì anh biết tìm ông ta ở đâu?”

“Tôi sẽ có cách. Và, còn gã đi mô-tô thì sao, cô đã thấy hắn bao giờ chưa, gần đây có mâu thuẫn gì với ai không?”

Tư Dao lắc đầu: “Lâm Mang, Lưu Dục Chu gần đây đều đã chết. Tôi không thể nghĩ ra tại sao trong một khoảng thời gian ngắn mà tôi lại có sức hút để gây nên oán thù với ai”.

Đồng Thụy trầm ngâm giây lát, anh móc túi, lấy ra một tấm các và nói: “Đây là số máy di động liên lạc thẳng với tôi, cô lưu vào máy của cô, nút gọi tắt. Kể từ bây giờ cô là công tác trọng điểm của tôi. Nghĩ ra điều gì, thấy manh mối gì, gặp nguy hiểm gì... cứ gọi cho tôi ngay!”

“Cho đến lúc này, tôi thấy đáng sợ nhất là thằng cha định chôn sống cô mà không thành. Cô không biết hắn, chứng tỏ hắn là sát thủ được kẻ khác thuê. Hắn không làm nổi, vì có người khác cứu cô; dù hắn là ai, thì cũng có lúc ‘ngủ gật’ chứ! Nếu có kẻ quyết ý hại cô thì mối nguy sẽ còn tiếp tục ập đến. Cô cố nghĩ xem, ngoài ông già mặc áo mưa, cô còn làm phật ý ai không?”

Thấy Tư Dao suốt đêm không về nhà, Thường Uyên bèn báo cho Lịch Thu và Quách Tử Phóng, mọi người đều thức trắng đêm chờ cô. Lúc này thấy cô an toàn trở về, ai nấy đều thở phào nhưng Tử Phóng thì hết sức lo âu, anh đồng ý hỏi Tư Dao, cứ như là cô đã phạm sai lầm gì đó.

Tư Dao đã quá mệt cả thể xác lẫn tinh thần, gần như chẳng còn sức để nói to được nữa: “Ngay ông già mặc áo mưa ấy, tôi nào đắc tội gì với ông ta? Nếu tôi biết kẻ nào định giết tôi thì cảnh sát đã sớm hành động rồi!”

Lịch Thu nói: “Anh Tử Phóng để cho Dao Dao nghỉ ngơi đã nào!”

Tư Dao rất cảm kích: “Cảm ơn chị Lịch Thu. Bây giờ tôi phải gọi điện đến công ty xin phép nghỉ.”

Từ sau khi biết được câu chuyện đau xót của Lịch Thu, Tư Dao cảm thấy càng thêm gần gũi với người con gái khác thường này. Một cảm nhận mà cô rất ít thấy kể từ sau khi người bạn rất thân Viên Thuyên qua đời.

Nghĩ đến Viên Thuyên, Tư Dao đang bước lên cầu thang chợt dừng lại, ngoảnh xuống nói với mọi người: “Tôi hiểu rồi, tôi nhớ là Viên Thuyên trước khi chết từng có linh cảm cô ấy sẽ gặp bất trắc. Liệu có phải linh cảm ấy không chỉ là ‘đau thương đến chết’ mà còn là với một thế lực nào đó không? Liệu cô ấy có giống như tôi - sau những phen bị đeo bám - bắt đầu cảm thấy tính mạng của mình bị đe dọa không?”

Tử Phóng đã xách cặp bước ra đến cửa chuẩn bị đi làm, nghe thấy thế bèn quay lại nói: “Có lý, có lý! Nhưng ở đây có một chi tiết lạ lùng: ‘Viên Thuyên gặp bất hạnh đã gần ba tháng. Thời gian này cô đã gặp không ít chuyện. Ngoài nhân vật gặp áo mưa ra, thì các hiện tượng kỳ cục đều có thể giải thích; Thế thì, nếu kẻ đó nhắm vào cô định hại cô là có thật, tại sao hắn lại im lặng trong suốt ba tháng? Hắn đang chờ đợi điều gì? Tại sao lại ra tay vào lúc này?”

“Có lẽ chỉ Viên Thuyên mới biết, có lẽ câu trả lời đều nằm ở chuỗi mã số nằm trên chiếc phong bì kia. Tiếc rằng vẫn chưa ai giải thích được mã số ấy.” Lịch Thu chợt lên tiếng: “Tôi nghĩ thế này: Có lẽ tất cả đều liên quan đến ngôi nhà này của chúng ta, nói cách khác là, và cái chết của gia đình bà dì cùng ông chú rể của tôi”.

Mọi người đều hoảng hồn.

Lịch Thu nói tiếp: “Căn nhà này do Viên Thuyên tìm hộ Dao Dao. Sao lại trùng hợp lạ lùng thế này, cả nhà bà dì tôi trước đây cũng đi Tân Thường Cốc? Và một sự trùng hợp nữa: Viên Thuyên bỗng có một khoản tiền lớn? Nếu thật sự Viên Thuyên cảm thấy có người bị bức hại, truy sát... thì rất có khả năng là vì liên quan đến số tiền kia, đúng không? Cái chết của Viên Thuyên, cái chết của những người trong gia đình bà dì tôi, khoản tiền kék xù, liệu có những mối quan hệ chông chéo phức tạp nào không?”

Tử Phóng bước đến gần Lịch Thu: “Tôi hiểu rồi. Ý cô là, cái chết của cô em và cả nhà bà dì không phải sự cố bất ngờ, mà là bị hại? Nhưng... mấy hôm trước tôi vẫn đang tra cứu các tài liệu liên quan. Tất cả đều cho thấy những cái chết ấy chỉ là sự cố bất ngờ: Ông chú đặt thuê con tàu đó; thuyền trưởng là người quen, đã từng chờ giúp rất nhiều khách đi chơi sông; hệ thống ghi hình ghi nhận sáng hôm đó cả năm người cùng đi; xác họ tuy bị xây xước nhưng không có dấu vết vật lộn...”

“Nhưng sẽ phải giải thích ra sao: nửa đêm hôm trước, cô em tôi gửi đến bức ảnh mặc bộ váy ngủ, đi chân không đứng giữa trời mưa? Tôi đã nghĩ mãi, có lẽ đêm hôm đó cô ấy chạy ra ngoài chạy vạy vì gia đình đã xảy ra chuyện gì đó!”

“Nếu thế thì không thể giải thích nổi hình ảnh mà camera đã ghi cả năm người cùng ra khỏi nhà!”

*

**

Tư Dao thêm thiếp ngủ một giấc, lúc tỉnh dậy thì đã hai giờ chiều, không sao ngủ tiếp được nữa, cô dậy đến ngồi ngay bên chiếc bàn đọc sách. Cô nghĩ đến lời nói của Lịch Thu. Cả nhà Lý Bá Thụy chết có phải chỉ là sự cố bất ngờ không? Cái chết của Viên Thuyên có phải chỉ thuần túy là tai nạn giao thông không? Cả cái chết của Tiểu Mạn nữa, nên giải thích thế nào? Là “đau thương đến chết”

thật hay cũng bị giết hại như Kiều Kiều?

Cô gọi điện cho Trương Sinh, Trương Sinh than thở Điền Xuyên vẫn bế tắc, chuỗi mã số kia vẫn là một câu đố bí ẩn.

Cô cảm thấy đám sương mù bao phủ quanh cô ngày càng dày đặc, các manh mối ngày càng mờ nhạt. Sự hoang mang bất an của Viên Thuyền trước khi chết liệu có như Tư Dao đoán - không phải tại “đau thương đến chết” mà do một nguồn cơn khác. Số tiền ở đâu ra? Lúc đầu nó ở đâu, tại sao Viên Thuyền phải tốn công sức để chuyển đến tận hang quan tài? Nếu đúng là tên khốn kiếp đi mô-tô kia đã đe dọa Viên Thuyền chỉ vì số tiền ấy, thì tại sao hắn lại bám theo cô?

Thực ra, kẻ nào muốn giết mình? Giết mình thì kẻ nào sẽ có lợi?

Tư Dao không sao hiểu nổi.

Viên Thuyền đã để lại cho cô số tiền đó. Muốn cô phát hiện ra điều bí mật ghê gớm ấy, tại sao lại còn bày ra những trò dờn dứ khó mà đoán nổi như thế?

Đầu óc Tư Dao bỗng sáng lên: Viên Thuyền để lại cho cô tiền, đương nhiên coi cô là bạn rất thân thiết, và cũng không muốn cô bị hại. Giả sử Viên Thuyền nói thẳng với cô, để cho cô dễ dàng tìm ra, thì hậu quả sẽ là gì? Lưu Dục Chu sẽ hại cô ngay lập tức. Đây có lẽ cũng là linh cảm của Viên Thuyền. Nhưng nếu đúng là Viên Thuyền biết dụng ý của Dục Chu thì tất nhiên là sẽ báo cho cô biết, hoặc sớm sẽ có biện pháp chặn đứng các diễn biến xảy ra sau này. Có nhiều dấu hiệu cho thấy, Viên Thuyền cùng lắm chỉ đề phòng Dục Chu thôi, chứ không biết người chồng chưa cưới của cô bệnh hoạn đến mức ấy. Điều này chứng tỏ còn có một sức mạnh kinh khủng nào đó khiến Viên Thuyền không thể chống cự nên cô ấy thật sự lo lắng. Điều này giải thích tại sao khi khoản tiền khổng lồ được khám phá ra, thì Lưu Dục Chu hoàn toàn hiện nguyên hình và lại xuất hiện thêm kẻ muốn hại cô. Hôm qua là tên đi mô-tô, không biết ngày mai sẽ là tên nào nữa?

Nhưng, nếu Viên Thuyền đã cảm thấy bị đe dọa thì tại sao lại không cho cô biết kẻ đó là ai? Viên Thuyền đang lẩn tránh ai? Tiền đó là của ai?

Chắc chắn đằng sau chuyện này còn có nhiều uẩn khúc ghê gớm, đến nỗi Viên Thuyền cũng phải lo sợ, sợ cô sẽ bị cuốn vào đó.

Có lẽ, mọi thiết kế của Viên Thuyền - thiết kế hết sức kỳ bí, hiểm hóc, chứng tỏ tâm trạng phân vân, do dự: để cho Tư Dao lỡ ngỡ bập vào, hay là khiến Tư Dao mãi mãi không thể biết gì? Liệu Tư Dao có đủ trí khôn và nghị lực để xử lý thỏa đáng những bí mật này không? Nếu Tư Dao có thể giải mã, ví dụ đọc thấy blog, nhìn thấy những bức ảnh, và không tham lam... thì Tư Dao có thể cáng đáng nổi, có thể giữ được an toàn cho bản thân, có thể ứng phó mọi bất trắc.

Hay là chính Viên Thuyền cũng không biết ai đang truy sát mình - tựa như cô hiện nay, chỉ biết dựa vào giác quan thứ sáu?

Hay là Viên Thuyền đã cho cô rất nhiều đầu mối rồi, chỉ vì cô đần độn nên chưa nhận ra?

CON MẮT THỨ BA

Quách Tử Phóng vừa bước vào hành lang đã lớn tiếng gọi: “Chúng ta họp, họp đi! Mọi người đến ngồi trước ti-vi để họp!”

Manh Tư Dao vừa đi làm về. Cô ngán cái lối khệnh khạng nói sảng của Tử Phóng, nhưng cũng cảm động vì anh rất nhiệt tình, chắc anh vừa khai thác được tin gì mới, cô đành cùng Thường Uyên ‘tuân lệnh’ đi xuống gác, ngồi chờ. Lịch Thu đang nấu bếp, cũng ra ngồi, đưa mắt nhìn Tư Dao cười cười, nói nhờ: “Anh ấy sắp thi công chức, cho nên ra về rất hết lòng vì công việc!”

Tử Phóng phớt lờ thái độ ‘xem thường mình’, anh nói: “Dao Dao hãy báo cáo đi, công an họ bảo sao?”

Tư Dao đáp: “Đội trưởng hình sự Đồng Thụ nói là...”

“Đội phó, Đồng Thụ chỉ là đội phó, phóng viên thực tập ở tòa báo tôi còn biết nữa là!” Tử Phóng ngắt lời luôn.

Tư Dao nguyền anh ra một cái, tiếp tục nói: “Ở chỗ cái hồ trong rừng, họ phát hiện ra một bình xịt, đã phân tích rồi, nó chứa chất thuốc mê Methoxyflurane. Trên bình có cả vân tay của người đã chết. Điều lý thú là họ còn phát hiện ra ở niêm mạc mũi của hắn cũng còn dính hoá chất này. Đồng Thụ cho rằng, có lẽ tên đi mô-tô ấy xịt cho tôi bị mê man trước, rồi đào hố định chôn tôi. Có thể là khi đang đào hố, chiếc áo da đựng hộp xịt treo trên cành cây, bị ‘con chim sẻ’ thò được, rồi xịt cho tên này mê man, sau đó chôn sống hắn luôn!”

“Họ có nói tên bị chết ấy là ai không?”

“Sái Nguyên Khánh, một kẻ lang thang không nghề nghiệp, đã có tiền án trộm cướp, lâu nay công an vẫn đang lùng bắt, vì hắn là nghi phạm chính trong hai vụ án trộm cướp trước đó. Nghe nói, ngoài việc chôn sống, thì cách thức gây án cũng na ná các vụ thường thấy”.

“Cho nên cũng không loại trừ đây chỉ là một vụ cướp của giết người bình thường vẫn xảy ra”. Tử Phóng nói.

“Không! Trái lại, phải loại trừ đây là một vụ cướp bình thường, hấn không hề lấy các đồ trang sức của tôi, chứng tỏ hấn không ra tay nhằm đoạt tiền bạc. Hấn có thể giết tôi dễ như trở bàn tay, sao hấn phải tốn sức đào hố cho mệt? Điều này chứng tỏ hấn muốn tôi “bóc hơi” biến mất thì đúng. Nhân thân của hấn như thế, lại từng có tiền án tiền sự, thì khó mà nói hấn và tôi có oán thù gì với nhau. Tổng hợp các chi tiết mà tôi cung cấp, kể cả những chuyện tôi đã nếm trải, Đồng Thụ cho rằng rất có thể có kẻ nào đó muốn hại tôi. Anh ấy dặn tôi phải thận trọng, cố gắng đừng ‘đi đâu một mình’”.

Thường Uyên nói ngay: “Dịp này mình sẽ ở lại đây, cậu đi làm, mình sẽ đưa đón như hôm nay là sẽ an toàn!”

Tử Phóng gật đầu: “Thế thì kèm tôi đi luôn thể, toà báo của bọn tôi cũng gần công ty của các vị”.

Thường Uyên nói: “Được, bây giờ đến lượt ông phóng viên báo cáo đi!”

Tử Phóng có phần đắc ý: “Mời quý vị nhìn vào ti-vi!” Anh bấm điều khiển từ xa, màn hình xuất hiện một cảnh đen trắng rất quen thuộc.

“Sao trông quen quen thế nhỉ” Thường Uyên kêu lên.

Tư Dao cũng tiếp luôn: “Chẳng phải là mặt tiền của khu nhà chúng ta là gì?”

Lịch Thu kinh ngạc nói: “Anh Tử Phóng bố trí hệ thống giám sát à?”

Tử Phóng nói: “Hôm nay nhân khi các vị đều đi làm, tôi đã gọi người đến lắp đặt hệ thống giám sát và hệ thống cảnh báo an ninh. Khu nhà này trước kia đã từng lắp đặt hệ thống này. Dây dẫn vẫn còn nguyên, tội gì mà không dùng? Các vị nghĩ mà xem, nếu đúng là có kẻ định hại Dao Dao thì chúng ta đề phòng cũng không xuể. Ví dụ, chiếc xe Vũ Yên của Thường Uyên thường đỗ ngoài cửa, liệu có bị cài đặt gì không? Khi chúng ta vắng nhà, liệu có kẻ nào lén vào chơi khăm, gắn thiết bị giám sát nghe trộm không? Cho nên, hệ thống này tuy chưa được gọi là vệ sĩ gì nhưng cũng có thể phanh phui kẻ ngầm theo dõi Dao Dao. Nếu có kẻ xấu định hành động, thì ‘bóng ma’ của nó cũng bị ghi lại. Tôi đã bảo họ gắn ca-mê-ra ở chỗ rất khuất, người thường không thể nhận ra”.

Tư Dao cảm thấy không ổn: “Nhưng, chúng ta đều đi làm cả ngày. Ai có thì giờ mà ngồi theo dõi màn hình? Ví dụ, nếu có kẻ nửa đêm mò đến ô tô của Thường Uyên thật, thì chúng ta biết sao được?”

Cả căn phòng đều im phăng phắc.

Sau một hồi lâu, Thường Uyên mới nói nhỏ: “Thế thì...chúng ta sẽ sống kiểu gì, sợ thật! Mọi người đừng lo, tôi sẽ chịu khó đi gửi xe ở bãi vậy!”

Tư Dao thầm cảm ơn Tử Phóng đã vất óc suy nghĩ bố trí hệ thống giám sát này. Cô dịu dàng nói: “Anh Tử Phóng đã rất chịu khó suy nghĩ kín kẽ, nhưng tôi vẫn cảm thấy nơm nớp ở khắp mọi nơi”

Tử Phóng không ngờ mình đã dày công bố trí như thế mà còn bị ‘bất bẻ’, anh ‘nóng gáy’ vươn cổ: “Cô nơm nớp? Sao tôi lại cảm thấy hề cô đi đâu là đều có những phát hiện ‘kinh người’? Lần nào cũng như là đi đóng phim bạo lực thế?”

Lịch Thu ngồi im lặng đã lâu, bỗng đứng lên, lặng lẽ bước vào bếp như mọi lần. Tử Phóng cho rằng cô không đồng tình, bèn hỏi: “Kìa, Lịch Thu phát biểu đi chứ?”

Lịch Thu bình thân nói: “Chẳng biết nói gì nữa. Nhà bà dì tôi ngày trước cũng lắp ca-mê-ra, nhưng rồi... cả nhà vẫn chết khốn khổ đấy thôi?”

“Nhưng chúng ta đã bàn luận mãi rồi, đó chỉ là sự cố...”

“Đó là kết luận của người khác, nếu chúng ta không nghiên cứu kỹ, chỉ e mãi mãi không thể biết nỗi sự thật là gì”.

“Sao? Tử Phóng lắp ca-mê-ra à?” Lâm Nhuận nghe xong, bật cười.

“Em nghĩ, anh ấy rất có thiện chí. Mấy hôm trước em gặp phải những chuyện rất đáng sợ, không dám cho anh biết, vì sợ anh lại lo lắng”. Tư Dao bèn kể cho Lâm Nhuận nghe việc cô bị bám đuôi, rồi tình dục dưới cái hố, cùng kẻ bị chôn sống là tên đã bám theo mình... Lâm Nhuận nghe xong, cứ cảm điện thoại hồi lâu, im lặng.

“Anh thấy sợ à?” Tư Dao hỏi.

“Em nhớ hôm đó trước khi đi, anh đã nhắc phải cẩn thận không?”

“Em nhớ. Nhưng em đâu biết rằng trước anh đã từng là thầy phù thủy, nên chỉ coi đó là lời dặn dò chung chung vậy thôi”.

“Anh đã nói với em câu nào chung chung bao giờ chưa? Không phải vì cái gì khác, mà chủ yếu là anh cảm thấy các tình tiết mà em nói đến, hình như đều ngầm liên quan đến một thứ sức mạnh...anh...tất nhiên anh cũng không biết về nó”.

“Sao thế? Em sẵn sàng lắng nghe đây! Sao anh lại không biết?”

“Lịch Thu cho là thế nào?” Lâm Nhuận bỗng rẽ sang một hướng khác.

“Chị ấy cũng cho rằng lắp ca-mê-ra không thể giải quyết được mọi vấn đề. Hình như đến giờ chị ấy ngày càng tin rằng những cái chết của cô em và gia đình bà dì không hoàn toàn là sự cố ngẫu nhiên”.

“Thế thì...”

“Sau đó hình như anh Tử Phóng đã nhận lời với chị ấy, sẽ đi điều tra về vụ đắm du thuyền”.

“Có lẽ Lịch Thu đang làm phân tán tinh lực của mọi người thì phải? Các chuyện cũ của cô ấy là quan trọng, hay giúp em tìm ra bí mật về ‘Đau thương đến chết’ là quan trọng hơn?”

“Tuy nhiên em cũng có cảm giác rằng, cái chết của cô em Lịch Thu và gia đình bà dì ít nhiều cũng liên quan đến ‘Đau thương đến chết’”.

“Anh đồng ý, tuyệt đối không thể là sự trùng hợp ngẫu nhiên nhưng hiện giờ chúng ta cần phải định hướng suy nghĩ điều tra thật rõ nét. Coi ông già mặc áo mưa là một tuyến điều tra, hay là tùy hứng rẽ sang hướng mà ta thấy có vẻ như ‘kỳ quái’? Anh có cảm giác rằng, một khi đã tìm ra ông già mặc áo mưa thì sẽ phanh phui được tất cả mọi sự việc, kể cả việc tử vong của người nhà Lịch Thu.

Nếu điều tra theo tuyến sự kiện người nhà Lịch Thu, thì đây là một vụ việc cũ cách đây một năm, sẽ rất khó khăn, và biết đâu, điều tra ra rồi thì có thể vẫn chỉ là một sự cố. Hơn nữa, giả thiết rằng đó là vụ giết người, thì chưa chắc nó đã liên quan đến ‘Đau thương đến chết’; chúng ta sẽ lãng phí rất nhiều sức lực và thời gian. Cái chúng ta đang cần, là mau chóng làm rõ mối liên hệ nhân quả của ‘đau thương đến chết’. Anh sẽ gọi điện cho Tử Phóng, nhắc anh ấy đặt trọng tâm vào điều tra ông già mặc áo mưa... À này, về tập bản đồ vẽ tay ấy, người bạn của em đã phân tích đến đâu rồi?”

“Cô ấy bảo, ngày mai sẽ họp với hai vị chuyên gia của Viện khoa học xã hội để nghiên cứu. Nếu có tin gì em sẽ báo anh ngay”.

MỘT ĐÈM VỚI CHÙM CHÌA KHÓA

Trời tối, đèn đủ màu sắc đã bắt đầu bật sáng. Cũng như mọi ngày, chồng Diêu Tố Vân lái xe đến đón cô về nhà; và cũng như mọi ngày, vào nhà không lâu, máy di động của anh ta đổ chuông.

“Đã sắp xếp ổn rồi chứ? Đến đủ cả chưa? Thế à? Chỉ còn thiếu tôi sao?”

Và cũng như mọi ngày, anh chồng giơ cái ví đựng chìa khoá ra: “Chẳng thể để khách đợi, mình cần người ta kia mà. Em cứ ăn đi vậy, anh sẽ cố gắng về cho sớm”.

Tố Vân thậm chí chẳng thiết nài chồng đừng đi bởi cô biết, cũng như mọi lần, “anh gắng về cho sớm” tức là anh ta sẽ về vào lúc sớm tinh mơ, người nồng nặc mùi rượu, mùi thuốc lá thậm chí cả mùi son phấn.

Cuộc hôn nhân của cô vừa mới bắt đầu thì đã lung lay chao đảo. Tố Vân tự hỏi: liệu có phải vì thế mà gần đây cô lại thích son phấn điểm trang? Phải chăng là rất đáng buồn?

Anh ta rất khôi ngô, dáng hơi mập, cửa đã khép rồi mà tiếng gót giày vộp vộp vẫn nện cộp cộp rất rõ. Tố Vân còn nghe văng vẳng “tiếng lách cách” của chùm chìa khoá đang đung đưa trong tay anh ta.

Chiếc ô tô vừa nãy chở cô về đã nổ máy, chạy về phía những con phố của đô thị phồn hoa rực rỡ, hoà vào biển lớn đầy hoan lạc của vô vàn nam thanh nữ tú tươi trẻ. Ở biển lớn này có thể bắt cá đầy khoang, có thể bắt được cá voi, có thể thành công trong kinh doanh, củng cố tình bạn, thỏa mãn dục vọng... nhưng người ta đâu biết rằng bão tố có thể ập đến bất cứ lúc nào.

Có lẽ nơi này đang là sự yên tĩnh trước khi cơn bão kéo đến.

Tố Vân nằm vật xuống chiếc giường lớn êm ái, chán chường và thất vọng, đôi mắt vô hồn nhìn đăm đăm lên trần nhà, không biết nên nuốt nước mắt hay là nên phẫn nộ. Có phải vì cô ở mãi trong tháp ngà quá lâu nên đành phải bó tay trước sự tàn nhẫn của hiện thực cuộc sống? Chẳng lẽ các câu chuyện đáng cay mà cô vẫn đọc thấy trên báo, cũng sẽ xảy ra với cô?

Cũng may cô mới chỉ thất vọng chứ chưa tuyệt vọng. Chắc chắn cô sẽ không bao giờ tuyệt vọng. Ít ra vẫn còn thích đám sách cũ kia, ghi chép những chuyện xa xưa.

À, ngày mai là thứ năm cô đã hẹn với hai vị chuyên gia ở phòng Thư tịch cổ và phòng Lịch sử của Viện khoa học xã hội, họ đều rất muốn xem tập bản đồ mà Mạnh Tư Dao mang đến, mong sao họ sẽ cho mình biết những phát hiện lý thú.

Chẳng lẽ cứ nằm ườn thế này mãi? Mình nên dậy, ăn qua quýt cho xong bữa, rồi đọc tập bản đồ vẽ tay ấy, tựa như ngày trước đang học nghiên cứu sinh.

Chỉ còn trơ khấc một mình, tất nhiên chẳng thiết nấu nướng gì, cô làm nóng thịt gà bọc trong túi chân không, ăn chút cơm còn thừa từ bữa trưa; ti vi đang bật nhưng chẳng có gì lọt vào mắt vào tai cô.

Dọn dẹp bát đĩa xong xuôi, cô định vào tắm, sau đó sẽ ngồi tra cứu các tài liệu liên quan đến bản đồ.

Này, Tố Vân hãy khơi dậy niềm vui cuộc sống, kể từ mai sẽ không son phấn nữa và trở lại thời vô tư vốn có của tuổi học sinh!

Nói thì dễ, nhưng trong buồng tắm, dưới vô vàn tia nước ấm đang mơn trớn làn da, cô vẫn cảm thấy tất thảy đều chan ngán vô vị. Lẽ nào tình yêu là một trò đùa khô khốc mà cuộc sống dành cho con người?

Đèn buồng tắm bỗng tắt ngấm.

Trò đùa này mới thật chẳng thú vị gì.

Cô chưng hửng, nghĩ bụng: chắc ai đó dùng điện quá tải, làm nghẽn dây dẫn điện của cả khu nhà

này. Vào mùa đông giá lạnh, chuyện này thường xảy ra.

Đèn tắt, cô cảm thấy xung quanh bỗng yên ắng hẳn đi. Cô khóa vòi hương sen lại, thấy càng yên ắng hơn nữa. Chỉ nghe thấy tiếng cô đang thở và vài tiếng tí tách nước còn đọng ở vòi rơi xuống.

Cô choàng áo tắm, lấy khăn mặt quấn gọn mái tóc, bước ra cửa buồng tắm.

Không hiểu sao cô cảm thấy đây không phải là sự cố nhảy áp-tô-mát (1) thông thường.

(1) Công tắc tự ngắt điện khi quá tải

Cô nghiêng tai lắng nghe. Ngoài cửa không động tĩnh gì.

Cô mở cửa buồng tắm.

“Xin lỗi, làm phiền cô đang tắm”. Một giọng đàn ông vang lên.

Tố Vân hét hoảng kêu lên và sập ngay cửa, khóa lại. Cô tựa vào cánh cửa, toàn thân run rẩy. Cô biết, nếu bị xô mạnh thì cánh cửa gỗ mỏng tang nàu chẳng nghĩa lý gì.

Không có tiếng bước chân, chỉ thấy tiếng nói kia càng gần hơn: “Có phải cô cảm thấy tất cả chỉ là trò đùa ác ý không? Tôi không nói về bóng tối, mà muốn nói về cuộc sống, về tình yêu, về hôn nhân của cô...”

Người này là ai, sao hắn lại đến đây? Hắn định làm gì? Tố Vân chìm trong nỗi sợ hãi bị bủa vây. Cô không nghe thấy hắn nói gì nữa, chỉ cảm thấy hắn đã có tuổi, giọng nói đậm chất thô nháp.

“Sao ông lại vào đây? Đi đi!”

Nếu hắn chịu nghe cô, thì hắn đã chẳng đến đây, nhưng cô vẫn hỏi: “Thế là thế nào? Nhà tôi có ba lần cửa khóa, sao ông lại vào được?”

“Tất nhiên là không thể vào, trừ phi tôi có chìa khóa. Nhà cô có bà lớp cửa khóa nhưng vẫn không giữ nổi anh chồng rừng mở đậy thôi? Tôi cảm ơn anh ta, nếu hôm nay anh ta không ra ngoài thì tôi chẳng thể vào được, sẽ đành phải chờ lần khác!”

Lúc này Tố Vân mới hiểu những câu tưởng như vu vơ hắn nói lúc nãy.

“Sao ông lại biết chuyện nhà tôi...những chuyện cuộc sống của tôi...”

“Thực ra cuộc sống của mỗi người đều thể hiện ngay trên nét mặt. Mấy hôm nay tôi đã quan sát khi ở thư viện và đã hiểu cuộc sống của cô... thậm chí có những khía cạnh tôi còn biết rõ hơn cô!”

Cảm ơn trời đất, may sao kẻ này không phải hạng người dám xô cửa xông vào như Tố Vân tưởng tượng. Những nghĩ lại rằng mình đã bị hắn ngằm để mắt từ lâu, cô cảm thấy lạnh sống lưng, khiếp hãi bủn rủn chân tay.

“Ông muốn gì?”

“Tôi đến để hỏi cô về một thứ không phải của cô. Nói đi, tập bản đồ mà người bạn đã đưa cô xem, đang để ở đâu?”

Sự tò mò trời dấy đã át cả nỗi sợ hãi trong cô. Tại sao hắn phải tốn bao công sức để muốn có được cái tài liệu mà giá trị chẳng đáng là bao? Tố Vân nói: “Ông đến đây là nhằm rồi, tôi không đem tập bản đồ ấy về nhà, vẫn để ở thư viện”.

“Phải, tôi nghĩ... Ý tôi nói là, cô là người rất không biết nói dối. Ngày mai cô đi gặp chuyên gia của viện Khoa học xã hội, buổi sáng không đi thư viện, mà là từ nhà đi thẳng đến viện, sao dám nói là tập bản đồ ấy vẫn để ở thư viện? Cô không biết cách nói dối! Cô nên nhớ rằng tôi đã nhần nha ở thư viện rất lâu, đương nhiên biết cô đã nói những gì, kể cả chương trình làm việc của cô!”

Nỗi sợ hãi càng dâng lên, đầu Tố Vân như trống rỗng, cô không biết nên tiếp tục bịa ra cơ gì và nói dối ra sao nữa. Nhưng sao có thể giao tập bản đồ cho hắn, làm thế cô sẽ ăn nói với Tư Dao như thế nào? Ngày mai còn phải gặp hai vị chuyên gia... nhưng nếu cô không đưa, hắn sẽ làm gì cô? Nhưng có lẽ hắn cũng là dân học thuật, sẽ không thể làm các chuyện ác độc.

“Không! Đó là của bạn tôi, nếu ông cần thì cứ đi mà hỏi người ta!”

“Nếu muốn vào phòng tắm này, tôi sẽ không cần phá cửa. Tôi mang theo một mỏ hàn xi mi-ni đã cải tiến, có sức nóng nghìn độ, dùng nó cực tiện lợi. Ổ khóa này mỗi chiều mười phân là cùng, chỉ cần 15 giây sẽ phá được ngay!”

“Không!” Tố Vân hiểu ra hắn đã chuẩn bị rất tinh vi, mò đến đây rồi sẽ không chịu trắng tay ra về.

“Nói đi, có phải cô cất tập bản đồ ấy trong chiếc két đặt ở phòng đọc sách không?”

Tố Vân im lặng rồi nói: “Phải!”

“Nếu cô trí trá, tôi sẽ phản ứng mạnh hơn đấy!”

“Đúng là ở đó!”

“Cô cho tôi biết mật mã? Hay là cô ra mở hộ tôi... Tôi đã quan sát cô nhiều ngày rồi, chắc cô không biết. Cô rất xinh, đáng người cũng rất tuyệt...”

“Tôi sẽ nói, tôi cho ông biết mật mã vậy!” Tố Vân đã thực sự “đầu hàng”. Cô nghĩ, may mà mình đã phò-tô hai bản.

Chỉ giây lát sau, tiếng nói đã truyền đến : “Rất tốt, cô rất ngoan ngoãn. Cũng đã bảo quản nó rất tốt. Tôi lấy, rồi đi ngay. Này, cô nói đi, bản lưu để ở đâu?”

"Bản lưu nào? Tôi không phô-tô." Liệu mình có dỗi nổi hấn không?

"Tôi có lời khuyên, cô là một nhà chuyên môn rất thạo về Địa chí học, nhưng lại không phải một người thạo nói dối. Một văn bản đầy thú vị như thế, mà lại không phô-tô hay sao? Máy phô-tô của thư viện các người đặt ngay ở hành lang, tôi đã thấy cô dùng nó rất nhiều lần, ngay mã khóa của nó cô cũng thuộc lâu!"

"Tôi để ở tầng hai của tủ sách, trong một cái kẹp văn bản màu trắng". Lúc này Tố Vân nghĩ cô sẽ phải ăn nói với Tư Dao ra sao, ngày mai lấy gì để gặp hai chuyên gia kia nói chuyện?

"Bây giờ cô có thể yên tĩnh mà hưởng thụ sự cô đơn được rồi".

"Ông nói gì thế?" Tố Vân sửng sò. Cái gì hấn cũng biết cả?

"Tình yêu không được như mơ ước của cô hồi đại học và hồi học nghiên cứu sinh, đúng không? Những câu chữ mượt mà ghi ở trang đầu cuốn an-bum ảnh cưới của hai người, giờ đây nhìn lại, rất giống những hàng chữ ghi trên bia mộ của hôn nhân, đúng không?"

"Tại sao ông lại vào được đây?"

"Cô rất giống cô bạn của mình, đều quá tò mò. Trước hết, tôi là triệu phú thời gian, cho nên tôi biết rất rõ chồng cô. Anh ta có một thói quen: khi ra khỏi nhà, xuống gác chuẩn bị ra xe, thường rất đặc ý dùng chìa khóa phòng làm việc, chìa khóa nhà. Ở tầng một, tôi chỉ cần khẽ chạm, cái chìa rơi liền. Tôi nhặt nó lên, nhanh tay bốt lại chùm chìa khóa nhà cô, rồi đưa trả cái chìa cho anh ta. Cô yên tâm, tôi sẽ trả lại anh ta chìa khóa. Các người sẽ không cần thay khóa đâu!"

"Này, tôi có cảm giác ông không phải kẻ xấu, vậy ông là ai?"

"Cũng như cô, tôi là một người rất đau lòng".

Cánh cửa chính bị sập lại thật mạnh.

Điều Tố Vân tựa vào cửa buồng tắm, trào nước mắt. Kẻ đáng ghét ấy đã lấy mất tập bản đồ, lại còn sỗ toẹt vào lòng tự trọng của cô, cố ý mỉa mai khiến cô phải đau xót.

Cô ra khỏi buồng tắm, bước đến bên cửa sổ. Từ tầng 11 nhìn xuống, thấy cổng chính thỉnh thoảng vẫn có người ra vào, tối mờ mờ, chẳng biết ông ta là ai.

Nhưng có một bóng người loáng dưới ánh đèn đường khiến cô phải chú ý. Người ấy mặc chiếc áo mưa màu xám, với chiếc mũ nhọn chụp trên đầu. Trời không mưa không tuyết rơi, sao phải mặc áo mưa?

Tố Vân nhắc điện thoại: "Dao Dao! Minh...xin lỗi..."

Khi chồng trở về nhà, Tố Vân đang lơ mơ nửa ngủ nửa thức.

Cũng như mọi lần, người anh ta nồng mùi rượu, khói thuốc lá, mùi son phấn... thấy ghê ghê. Cô quay người, xoay lưng lại.

"Sao, em vẫn chưa đi ngủ à?"

"Anh vào nhà bằng cách nào?"

"Anh mở khóa cửa. À, anh đang định kể với em, hôm nay xúi quẩy thật, lúc xuống dưới nhà thì và phải một ông già, ví dụ chìa khóa vắng đi; tối về, thì xe lại bị va quệt, ví dụ chìa khóa lại vắng lần nữa. Rồi anh mới biết chùm chìa khóa nhà bị rơi ra..."

"Bây giờ anh nghĩ xem, mai đưa em đi làm bằng cách nào, đón em về bằng gì?"

"Kia, em không hỏi xem anh có bị làm sao không à?"

"Anh trở về chân tay nguyên vẹn đây rồi, còn muốn em phải giả vờ đơn đã làm gì? Điều em muốn hỏi thật sự, là 'anh có biết lái xe hay không'?"

"Thôi nào, anh đã đại dột, bị ăn mắng, được chưa? Nhưng cũng không hấn là tại anh. Tuyết lại bắt đầu rơi, đường trơn..."

"Gì cơ? Tuyết rơi à?" Tố Vân nhớ đến ông già mặc áo mưa... ông ta có khả năng tiên tri hay sao?

"Đúng thế. Lúc anh sắp về đến nhà, thì từ trong bóng tối bất chợt có người chạy ngang qua đường. May mà anh phản xạ kịp thời nên mới tránh được không đâm vào họ, nhưng xe thì húc vào thân cây bên đường, túi khí bảo hiểm bật phồng ra. Cũng may anh thắt đai an toàn, nên không bị đau gì cả."

"Không quệt vào người ta chứ?"

"Không. Anh có cảm giác thằng cha ấy cô tình trên người, hấn không buồn nói nửa lời, cứ thế phời đi luôn, anh cũng chẳng thèm chấp hấn nữa!"

"Trông người như thế nào? Sao lại đi giữa đêm khuya tuyết rơi..."

"Anh không nhìn rõ, chỉ nhớ hấn ta mặc chiếc áo mưa lụng thụng kiểu rất cũ, cái mũ thì trùm lên đầu".

MỘT MŨI TÊN BẢN HAI CON CHIM

Vào đi!" Ông nghe thấy tiếng bước chân do dự dừng ở ngoài cửa.

Bao năm qua, hôm nay Dương Tín Chí lần đầu tiên do dự đứng trước cửa phòng làm việc của ông, tiến thoái lưỡng nan. Tất cả nói lên một điều: việc đã hỏng!

"Chú đã biết về chuyện Sài Nguyên Khánh. Không hoàn toàn là lỗi của cháu. Cứ vào đây!" Ông lại gọi.

Rồi Tín Chí cũng vào, cúi đầu rụt rè nói: "Tại cháu chuẩn bị chưa chu đáo, đã không nhìn đúng người, cháu chỉ biết những năm gần đây hẳn không làm hồng việc bao giờ. Cũng không ngờ, bọ ngựa bắt ve nhưng chim sẻ lại đứng sau. Lần sau sẽ phải vạch kế hoạch thật sát sao, phải bố trí thêm nhân lực cả công khai lẫn bí mật..."

"Và nên nhớ, tuy cháu phải đảm bảo nguyên tắc 'tay không dính máu' nhưng cũng phải tham gia vào công việc cụ thể, để bảo đảm tuyệt đối không sơ suất. Có biết 'con chim sẻ' ấy là ai không?"

"Vẫn chưa có tin tức gì. Sở công an cũng đang tìm kiếm người này, nhưng hình như chưa hề có manh mối. Mạnh Tư Dao cho rằng đó là ông già mặc áo mưa".

"Theo cháu thì sao?"

"Cũng có thể. Nhưng cháu rất không hiểu, nếu đúng là ông già ấy thiết kế ra cái bẫy 'Đau thương đến chết' thì ông ta phải mong Tư Dao chết cho sớm mới đúng, sao phải ra tay can thiệp vào thằng Sài Nguyên Khánh làm gì?"

"Nhưng cũng có thể ông ta không muốn Tư Dao chết sớm, mà muốn cô ta chết muộn nhưng thằng Khánh đã phá kế hoạch của ông ta, tước mất niềm vui của ông ta".

Tín Chí chợt dạ: "Nếu đúng là thế, thì ông ta... ông ta thực quái dị!"

"Thời buổi này ai chẳng quái dị?!" Ông đứng bật dậy, thấy đầu đau âm ỉ. Già rồi, mình đã già thật rồi, gần đây cứ hay nhức đầu vô cớ, phải đi khám bệnh xem não có vấn đề không.

Ai mà chẳng quái dị? Trước đây mình là một người gần như không có khuyết điểm. một trí thức giàu lòng tự trọng.

Còn bây giờ? Mình là một người thành đạt, là triệu phú, thiên hạ nhìn vào chỉ thấy vàng hào quang, nhưng lại không biết rằng mình cũng là kẻ tội phạm, đồng nghĩa với bóng đen.

Tuổi già thường hay xúc động không đâu, có lẽ đã đến lúc nên viết hồi ký chẳng? Gã phóng viên lần trước nói mình chỉ cần đưa cho hắn tư liệu thô, hắn sẽ viết giúp. Hắn đâu có biết mình thừa sức viết hay gấp trăm lần hắn! Hắn coi mình na ná những tên trọc phú mới phát kia thì phải?

"Chú, chú sao thế?" Dương Tín Chí cảm thấy ông ta là lạ...

"Không sao. Gần đây ở nhà có vài chuyện đáng ngán... Không sao, không có gì đáng nói".

Tín Chí đại khái cũng hiểu ông ta ngán về chuyện gì, vội nói: "Chú ạ, hay là... tất cả nên tạm hoãn..."

"Không thể. Phải đánh nhanh, dứt điểm! Có lẽ cháu có ý gì đó, cứ nói với chú xem sao!" Ông ta lại ngồi xuống ghé bên bàn làm việc.

"Gần đây cháu thấy Tư Dao đi đến một nơi rất kỳ lạ, một nơi mà người ta không thể nghĩ cô ta có thể đến. Đó là một cư xá 'dưới mặt đất' ở phía nam Giang Kinh, vốn là một khu nhà hầm phòng không cũ kỹ được cải tạo lại. Cháu đã điều tra rồi, Tư Dao được một gã tiền sỹ ở đại học Giang Kinh giới thiệu, để đến gặp một tên 'giang hồ' ở cái cư xá địa đạo ấy. Hình như tên nhãi đó là một tay siêu hạng về máy tính. Chắc là hắn đang giúp Tư Dao tra cứu cái gì đó".

"Dù tên nhãi đó giúp cô ta làm mò cái gì, thì cũng đều bất lợi cho chúng ta. Chú còn lo hai đứa ấy và tên phóng viên kia nữa đã biết quá nhiều chuyện. Chú phải quan sát mấy hôm để vạch kế hoạch cụ thể. Nếu con bé đó không đến cái cư xá hầm phòng không ấy nữa, thì sẽ chia ba ngã xử lý cả ba đứa. Nếu nó vẫn đến chỗ đó thì sẽ dùng cách một mũi tên hạ hai con chim, nhỏ cỏ phải nhỏ cả rễ!"

PHONG TỤC DÂN GIAN

Lễ giáng sinh và tết Nguyên đán náo nhiệt vui vẻ đã nhanh chóng trôi đi. Từ sau khi Diêu Tố Vân bị ông già mặc áo mưa ép phải nộp tập bản đồ ấy, Tư Dao và mấy người bạn không biết nên tiếp tục điều tra ra sao nữa.

Tư Dao ngồi trên ghế ngoài hành lang phòng khám của bệnh viện, đang nghĩ lan man: chẳng lẽ là hết cách, đành phải bó tay?

Thường Uyển đang ngồi trong phòng khám. Gần đây cô hay bị ra mồ hôi trộm, hồi hộp, mất ngủ, toàn thân đều rấm rứt. Cô đi khám bệnh, Tư Dao đã chủ động đi cùng, cũng là một cách để đền đáp lần trước Thường Uyển đã giúp mình.

Ít hôm nay, vì sự an toàn, cả hai luôn ở bên nhau như hình với bóng. Bà gĩaở căn nhà bên cạnh cũng lấy làm lạ, và hỏi xem có phải anh chàng ở cùng số nhà đã chuyển đi và đổi chỗ cho cô gái này không. Tư Dao đành giải thích là Thường Uyển đến ở tạm và ngủ ở căn phòng của anh bạn hàng xóm.

Nhìn bệnh nhân và nhân viên bệnh viện ra ra vào vào, Tư Dao thầm nghĩ, giả sử hôm đó Diêu Tố Vân nhất quyết không đưa tập bản đồ cho ông già nọ, thì chẳng rõ sẽ xảy ra hậu quả kinh khủng ra sao.

Cô chợt cảm nhận, thực ra đã có một số đầu mối về ông già mặc áo mưa, sao không sớm quy nạp

lại? Có một điều rất rõ nét: Trần Kỳ Lân đã nói anh ta và Thôn quái dị có khúc mắc từ rất lâu; anh ta cố đoạt lấy tấm bản đồ, chứng tỏ anh ta có rất nhiều quan hệ đan xen rối rắm với thôn quái dị. Những điều kỳ quái của Thôn quái dị, nhất định phải có nguyên nhân, chắc chắn là dính dáng với “Đau thương đến chết”.

Cô lấy di động ra, gọi cho Diêu Tố Vân.

Tố Vân đành phải hoãn cuộc gặp với hai vị chuyên gia, cô nghĩ đi nghĩ lại mãi, vẫn thấy ức. Nhận được điện thoại của Tư Dao, Tố Vân xin lỗi rồi rít. Tư Dao vội nói: “Cậu đừng nên thế này, chuyện đó đâu thể trách cậu? Tôi phải tự trách mình vì đã làm liên lụy đến cậu mới phải! Chuyện tối hôm đó xảy ra ở nhà cậu thật đáng sợ! Chúng ta vẫn còn có dịp để tìm ra sự thật kia mà... Này, cậu có quen nhà chuyên môn nào rất am hiểu về các thông tin kỳ dị lạ lùng ở các địa phương không? Minh vừa chợt nghĩ ra, chúng ta có thể bằng cách này để tìm ra nhân vật mặc áo mưa đó là ai, Thôn quái dị ở trong tập bản đồ ấy là như thế nào, và cả những điều kỳ dị mà mình đã từng chứng kiến nữa. Chắc chắn sẽ có thể giải thích những yếu tố lạ lùng trong đó”.

“Ý cậu là, tìm gặp một nhà phong tục học sao?”

“Đúng, đúng, đúng! Nhà phong tục học. Minh nghĩ mãi mà không sao nghĩ ra cái danh từ này”.

“Được, mình sẽ hỏi giúp cậu. Ngay sau đây sẽ hỏi”. Tố Vân lẩm bẩm, có thể mà mình chẳng nghĩ ra!

Bước ra khỏi phòng khám, Thường UYỄN nói cho Tư Dao biết kết luận của bác sĩ là thể lực cô vẫn bình thường. Bác sĩ kê đơn cho cô mua một vài loại thuốc bổ và dặn dò cô chịu khó nghỉ ngơi.

Lúc này máy di động của Tư Dao đổ chuông. Tố Vân gọi.

“Minh đã hỏi vài người, họ đều nói mình nên đi gặp một chuyên gia về phong tục học của Viện khoa học xã hội tỉnh Phúc Kiến. Đó là ông Cố Trần một người rất am hiểu về văn hóa phong tục dân gian”.

Ra khỏi ga tàu hỏa, ông Cố Trần đến thẳng phòng làm việc. Phòng làm việc là nhà của ông, tàu hỏa, ô tô cũng là phòng làm việc của ông. Quanh năm ông đi khắp các địa phương để sưu tầm dân ca, thu thập tài liệu cho các tác phẩm dài hơi rất công phu “Tổng quan về văn hoá phong tục dân gian Phúc Kiến”.

Chuyến đi lên phía bắc tỉnh nhà lần này, ông Trần đã có được thu hoạch không ngờ. Không những ông đã viếng thăm được người tổ chức ra “Hội trống chiến thắng” của thị trấn Hiệp Dương, mà còn ngẫu nhiên phát hiện ra ở xã nọ thuộc huyện Thiệu Vũ có một thể loại kịch địa phương chưa từng được nhắc đến; nghe nói nó còn xuất hiện sớm hơn kịch Tứ Bình (1) hơn 100 năm. Xem ra, ông đã không uổng phí bao năm tâm huyết gắn bó với các cơ sở; ông chỉ dùng “đôi chân” của ông mà đã tạo nên danh tiếng, luôn luôn có người các địa phương chủ động liên hệ với ông, cung cấp cho ông đủ các loại thông tin: bổ ích và vô bổ nữa.

(1) Kịch hát dân gian Trung Quốc, xuất hiện vào những năm Gia Tĩnh (trước và sau năm 1541) thời Minh

Vị trưởng phòng nhìn thấy bóng ông, vội bước đến nói: “Có một nghiên cứu viên về địa phương chí ở thư viện Giang Kinh gọi điện đến, nói rất muốn trao đổi với anh một vấn đề quan trọng. Tôi nói là anh đi vắng chưa rõ hôm nào mới về. Thế là từ hôm đó ngày nào họ cũng gọi điện hỏi... Anh chuẩn bị mà tiếp họ, chắc hôm nay cũng không ngoại lệ đâu”.

Ông Trần vào phòng làm việc, vừa ngồi xuống ghế thì chuông điện thoại reo vang.

“Chào bác Cố Trần. Tôi là Diêu Tố Vân, nghiên cứu viên chuyên sâu của thư viện thành phố Giang Kinh, gần đây luôn rất mong được gặp bác, xin bác chỉ bảo cho một vấn đề. Lúc này bác có thì giờ không ạ?”

“Vâng, cô cứ nói đi!”

“Phiền bác chờ một chút, tôi sẽ nối máy của một cô bạn, để chúng ra sẽ mở ‘hội nghị điện thoại ba bên’, được chứ ạ?”

Ông Trần hơi lấy làm lạ, nhưng vẫn nói: “Được”.

Máy của Tư Dao đã được Tố Vân kết nối. Cô chào hỏi ông, rồi nói ngắn gọn về những điều tai nghe mắt thấy ở Thôn quái dị, những bộ hài cốt lộ thiên, những bia mộ không chữ, những mâu thuẫn trong dân, hành vi kỳ cục của vị chủ cửa hàng cháo, tập bản đồ vẽ tay, ông già mặc áo mưa... Cuối cùng, cô kể về chuỗi sự việc ‘Đau thương đến chết’ mà mình gặp trong chuyến đi chơi núi Vũ Di. Tố Vân cũng kể lại sự việc ông già đã đe dọa mình rồi lấy mất tập bản đồ ra sao...

Ông Trần ghi nhanh những từ ngữ quan trọng hết sức ly kỳ. Ông cố lục trí nhớ để tìm những mẫu chuyện quen thuộc, kể cả những thông tin vụn vặt nhất, nhưng khó có thể liên kết mọi chi tiết thành một chuỗi.

Ông suy nghĩ rất lâu, lâu đến nỗi hai cô gái nghĩ rằng ông đang ngủ gật! Cuối cùng ông nói: “Vi đặc điểm địa hình, nên hai vùng bắc và tây Phúc Kiến có một số thôn xóm tương đối khép kín. Tuy nhiên

dân ở đó đều rất nhiệt tình và có thể nói là hiếu khách. Những việc mà cô trải qua quả là hiếm thấy.

“Chuyện về hài cốt lộ thiên, thì đây không phải là cách thiên táng đúng nghĩa của nó. Thiên táng là để xác lộ thiên nhằm dụ chim chóc đến rỉa xả, nhưng đây có lẽ chỉ là ném xác ra đồng rồi dựng tấm bia không chữ mà thôi. Việc ném xác như thế có ở nhiều nơi, nhưng với quy mô lớn như vậy thì tôi cho rằng đây là hiện tượng cá biệt. Xét từ góc độ tâm lý học quần thể, thì việc ném xác và dựng bia không chữ nói lên rằng người chết đã bị quần thể phủ định. Nói cách khác, những người còn sống cho rằng người chết không đáng được kỷ niệm, hoặc không đáng được hưởng hạnh phúc sau khi chết”.

Là một người học rộng biết nhiều, nhưng nói đến đây ông Trần vẫn không tránh khỏi rùng mình. Ai cũng biết dân miền bắc Phúc Kiến vốn rất kính trọng người đã khuất cho nên việc phơi thầy kiếu này dường như nói lên rằng người ta rất sợ hoặc rất phẫn nộ đối với người đã chết.

“Chuyện về hang quan tài treo mà cô vừa kể cũng rất đặc biệt. Ở miền tây Phúc Kiến có không ít quan tài treo nhưng phần nhiều đều đặt ở vách núi gần nước, đứng xa nhìn vào có thể thấy ngay. Một cách để giải thích là treo càng cao thì càng được gần thiên đường. Khi nước dâng lên quan tài hình thuyền có thể xuôi dòng mà đến thiên đường. Có một số nhà nghiên cứu đã liên hệ tập tục này với con thuyền vương của Nô-ê (2) và nạn đại hồng thủy thời thượng cổ, cho rằng người xưa tin ở thuyết ngày tận thế sẽ là một trận đại hồng thủy. Bởi vậy, việc treo quan tài trong hang sâu là rất hiếm thấy. Còn về lời nguyện, thì tôi cũng biết ít nhiều sau mấy chục năm bôn ba khắp chốn, cũng nghe nói về lời nguyện và các hiện tượng kinh dị, nhưng chưa chứng kiến một lời nguyện nào trở thành hiện thực cả”.

(2). Nhân vật trong Kinh Thánh, chở thuyền cứu người và sinh vật khác thoát nạn đại hồng thủy

Ông Trần ngừng một lát, ngẫm nghĩ xem những điều mình nói đã đủ nghiêm túc chặt chẽ chưa. Tư Dao hỏi: “Nhưng trong số các bạn tôi cùng vào hang, đã có quá nửa bị chết, nên khó mà bác bỏ lời nguyện đó. Như thế có thể coi là ‘thành hiện thực’ chưa ạ?”

“Tôi cũng từng nghe kể chuyện về lời nguyện trở thành sự thật, nhưng những lời giải thích ấy đều không hợp lý. Tựa như cảnh sát phá án, dù giải giang đến mấy, tỷ mỉ đến mấy nhưng vẫn phải bó tay với một số vụ án, không thể tìm ra manh mối. Tôi tin rằng các việc cô gặp phải là rất khác thường, nhưng không có nghĩa đó là một ‘lời nguyện’ nào đó thiêng liêng. Rất nhiều hiện tượng kỳ dị khó hiểu, nhưng thực chất lại là các hiện tượng tự nhiên hoặc do con người cố ý tạo nên”.

“Liệu bác có thể liên kết Thôn quái dị và hang quan tài treo kỳ quái đáng sợ ấy với nhau không?” Tư Dao cũng hiểu nói thế này là làm khó cho ông Trần.

“Ngoài yếu tố khoảng cách địa lý khá gần, thì tôi chưa nghĩ ra nên liên kết chúng như thế nào... Quan tài treo là sự tôn trọng tuyệt đối dành cho người chết; khác xa với cách thiên táng. Nhưng có một điểm khá rõ nét là hang quan tài treo và Thôn quái dị đều có lịch sử lâu đời và rất nhiều mẫu chuyện dân gian. Dựa vào các tình tiết mà cô cho biết, tôi sẽ điều tra về mặt phong tục và lịch sử. Nếu có tiến triển gì, tôi sẽ thông báo với các vị”.

Tư Dao và Tô Vân đồng thanh đáp : “Xin rất cảm ơn bác!”

“Nhưng trước hết hãy cho tôi biết vị trí cụ thể của hang quan tài treo và Thôn quái dị”.

“Được ạ”. Tư Dao nghĩ ngợi. “Tôi sẽ gửi cho bác bức thư điện tử đầu tiên mà tôi nhận được, nhưng bác tuyệt đối không nên vào hang quan tài đó, và càng không nên cho người dân Thôn quái dị biết bác đang rất muốn tìm hiểu về họ”.

NHÀ MÁY LOUVRE

Kết quả điều tra của ông Cố Trần đem đến cho Tư Dao một tia hy vọng. Cô báo để Lâm Nhuận cùng biết, và hỏi anh bước tiếp theo nên thế nào. Lâm Nhuận nghĩ ngợi hồi lâu rồi nói: “Dù sao cũng không thể cứ ngồi chờ ông ấy cho biết những phát hiện về mặt phong tục học. Vẫn nên theo đuổi các đầu mối mà Viên Thuyền để lại”.

Thực ra Viên Thuyền đã biết được những gì?

E-mail của Trương Sinh cho biết việc nghiên cứu những ký tự kia của Điền Xuyên vẫn chưa có “tiến triển gì mang tính đột phá”, nhưng đã căn bản phát hiện được đó là các chữ số tự sinh bởi bộ xử lý của máy tính thế hệ cũ. Tuy nhiên anh vẫn chưa lần ra những mã số ấy liên quan đến chức năng nào của máy tính.

Liệu Viên Thuyền còn để lại cho mình đầu mối nào khác không?

Ít hôm nay ý nghĩ này lại trở lại trong đầu Tư Dao. Cô cảm thấy vô số các sự việc kỳ dị có một mối liên hệ sâu xa nào đó, nhưng lại không liên kết thành chuỗi. rõ ràng; có lẽ chúng còn thiếu một vài ‘mắt xích’ nào đó thì mới trở thành một hệ thống được. Hồi đầu cô đã từng có cảm giác này, cho đến khi nhận được tám ảnh Viên Thuyền gửi đến, rồi đọc được blog của cô ấy, thì tình hình mới có tiến

triển.

Hộp quà của Viên Thuyên gửi đến có hai thứ: quả cầu pha lê và tấm ảnh. Tấm ảnh là một đầu mối quan trọng, thông qua nó, Tư Dao đã tìm ra đám tiền khổng lồ kia và cũng suýt mất mạng. Nhưng còn quả cầu pha lê thì sao? Tư Dao vẫn luôn có biệt nhãn với nó, đã nhiều lần bằng kuảng thần thò ngấm nó rất lâu. Cô cũng từng tháo ốc vít của mảnh gỗ trên cái giá kê quả cầu, xem xem bên trong có “bí mật” gì chẳng nhưng không có kết quả.

Có lẽ, với cùng một vấn đề nhưng suy nghĩ ở thời điểm khác sẽ cho ta góc nhìn khác, sẽ có được mạch suy nghĩ khác cũng nên?

Tư Dao lại chăm chú nhìn quả cầu pha lê. Nó được chế tạo rất khéo, cấu trúc tạo hình rất đẹp, ngoài ra không thấy gì khác thường cả.

Cô nhìn mãi, thấy cay cả mắt, đành ám ức nhìn ra ngoài cửa sổ. Tuyệt nhe bắt đầu rơi thừ lúc nào không biết, đã phủ trắng xóa những mái nhà ở xa xa trông tựa như căn nhà nhỏ xíu ở trong quả cầu pha lê này.

Tư Dao bắt giác cảm quả cầu lên lắc lắc, đã rất lâu cô không làm cái chuyện “giết thời gian” này. Quả cầu pha lê bị lắc, những “bông tuyết” đọng trên mái nhà xinh xinh tản ra, tung bay trong “bầu trời” của quả cầu, rồi lại rơi xuống mái đồ của gỗ.

Hình như cô đã từng trông thấy...

Sao căn nhà xinh xinh trogn quả cầu này lại quen quen?

Tư Dao nhìn mãi... rồi sửng sốt.

Thật khó mà tưởng tượng nổi, căn nhà bé bằng bao diêm đang bị tuyết phủ trong quả cầu pha lê chính là mô hình thu nhỏ của ngôi nhà cô đang thuê~

Cô chăm chú nhìn lại, cửa bán nguyệt vòm cuốn kiểu Tây Ban Nha, mái cong kiểu Trung Quốc, thậm chí cả cái cửa sổ kiểu Ba-róc(1) được chạm trổ tỉ mỉ... đều được thể hiện trên căn nhà mini này. Chính xác đây là ngôi nhà cô đang ở. Chỉ có hai điểm khác biệt là, mái của nó màu đỏ, có một bức tường màu trắng, còn ngôi nhà thật thì mái màu đen, tường màu nâu.

(1) Baroque: Phong cách nghệ thuật cổ điển lãng mạn châu Âu thế kỷ 16

Hồi nọ cô xem trang web Bernard Li, thì ngôi nhà này cũng là mái đỏ và tường trắng.

Vì kích cỡ của nó quá nhỏ, nên mái nhà “quanh năm” bị tuyết phủ trong quả cầu rất khó liên tưởng với căn nhà cô đang ở.

Chuyện này nói lên điều gì? Ít ra cô cũng dám chắc là Viên Thuyên đã để lại đầu mối cho cô. Và càng chứng minh rằng Viên Thuyên làm việc gì cũng có chủ đích.

Hay là, cái mắt xích còn thiếu, chính là căn nhà xinh xắn này?

*

**

“Mình đã bắt đầu già rồi”. Quách Tử Phóng gọi một chai bia, tự rót cho mình.

“Thôi nào, anh đừng cố làm như là chán chường nữa. Chắc anh điều tra không được thuận lợi phải không? Tư Dao hẹn Tử Phóng cùng ăn bữa trưa, tiện thể hỏi anh xem việc điều tra về căn nhà ra sao rồi.

Tử Phóng lắc đầu: “Khó lắm. Cô chẳng định hướng là gì, lại bảo tôi đi điều tra về căn nhà chúng ta đang thuê... Căn nhà này thì có gì thú vị?”

Tư Dao không cho anh biết về cái gọi là bí mật của bí mật trong quả cầu pha lê. Cô nhớ lại chuyện Diêu Tố Vân gặp nguy hiểm trước đây. Lúc ấy cô rất hối hận; nếu không giao tập bản đồ cho Tố Vân, thì cô ấy đã không bị một đê mê kinh hãi. Rồi nghĩ cô đã mắc bẫy, bị bắt cóc và suýt bỏ mạng, cô không muốn lại làm cho Tử Phóng mắc phải tai bay vạ gió. Mặt khác, Viên Thuyên đã dùng thủ pháp bí hiểm để trao đổi với cô, cũng tức là cô ấy không muốn người khác biết về bí mật này.

Suy cho cùng, đây vẫn là một bí mật.

“Nếu đã có định hướng rõ rệt thì tôi đâu dám phiền ngài phóng viên luôn bận trăm công nghìn việc như anh? Nhưng lẽ nào anh chưa điều tra ra chút xíu gì à?”

“Tất nhiên là tôi đã làm việc nghiêm túc, biết rằng trước kia quyền sở hữu căn nhà thuộc về Lý Bá Thụy, một kiến trúc sư tương đối có tiếng ở Mỹ”. Tử Phóng nói với vẻ rất tự đắc.

“Anh đang bỡn cợt tôi thì phải? Có cần nhắc lại cái điều mà ai cũng biết rồi hay không?”

“Cô không thấy lạ à: Lý Bá Thụy chết đi, không để lại cho người nhà gần gũi là Lịch Thu, mà lại cho không một công ty địa ốc tầm tầm - tức là công ty mà chúng ta đang ký hợp đồng thuê nhà?”

Tư Dao ngớ ra, nói: “Đúng là có phần kỳ lạ nhưng gia đình Lý Bá Thụy gặp bất hạnh, người nhà trực hệ cũng cùng bỏ mạng. Chắc là lúc lâm chung, ông ấy không có di chúc cho nên công ty địa ốc đã bằng thủ đoạn gì đó giành được về tay mình”.

“Thực tế là Lý Bá Thụy có để lại di chúc. Ông ta là kiểu bào hồi hương. Nói cách khác, ông ta là người Mỹ, đã mở công ty, có tài sản, tất nhiên ông ta có thói quen lập di chúc. Nghe nói sau khi ông

Thụy chết thì luật sư của ông ta đã từ Mỹ sang để lo liệu hậu sự và giải quyết di chúc. Điều này chứng tỏ ông ta đã thu xếp tỉ mỉ; và rõ ràng là ông ấy đã có chỉ thị trong di chúc, nên căn nhà mới về tay công ty địa ốc với giá rẻ, họ đã vớ bở. Điều thú vị hơn nữa là, căn nhà ấy nhất định phải đem cho thuê chứ không được chuyển nhượng. Nếu công ty địa ốc phá sản hoặc không có khả năng kinh doanh cho thuê thì phải phải trao lại cho nhà nước chứ không trao cho thân thích ví dụ Lịch Thu hoặc bà mẹ Lịch Thu - tức bà chị vợ ông Thụy”.

Tư Dao cố suy nghĩ về các tình tiết nhưng không sao tìm ra một chút liên hệ gì với “đau thương đến chết” cả. Có lẽ chỉ Viên Thuyên mới biết được tất cả và cô ấy đã ngầm gợi ý phải tìm theo một hướng đặc biệt.

Đó là chuỗi mã số.

“Chào Trương Sinh, tôi đây mà, xin anh nói với Điền Xuyên, tôi đã có một đầu mối mới. Các chữ số kia có thể liên quan đến căn nhà mà tôi đang ở; hiện giờ mới chỉ biết đến đấy”.

Cô lại gọi cho Lâm Nhuận, đây đã là lần thứ tư trong tối nay cô gọi cho anh. Ba lần trước cô gọi nhưng không thấy ai nghe máy. Cô rất nóng lòng kể cho Lâm Nhuận về phát hiện mới rất thú vị về quả cầu pha lê, điều này cô chưa kể với ai. Lâm Nhuận là người duy nhất mà cô tin cậy; anh đã giúp cô rất nhiều như thế; cũng may dịp này anh ấy ở xa, được cha mẹ chăm sóc, chắc sẽ không bị ai quấy rầy.

À, đã có người nhắc máy. Giọng nói nhẹ nhàng của bà mẹ Lâm Nhuận: “Dao Dao à, Lâm Nhuận đã về thăm nhà ông chú ở quê, phải ít hôm nữa mới ra”.

“Anh ấy đã đi lại được rồi ạ?”

“Lâm Nhuận bình phục rất nhanh, nhưng đi lại thì vẫn chưa thật ổn. Đi bằng ô tô. Ông chú cứ nài nó phải đi, nói là ở quê không khí trong lành, sẽ có lợi hơn; về đến nơi rồi, lại cứ ép nó phải ở lại... Cháu đừng lo lắng. Khi nào nó về, bác sẽ bảo nó gọi điện cho cháu”.

Tư Dao cảm thấy chùng hững: “Vâng, gửi E-mail cho cháu cũng được, chúc bác mạnh khỏe ạ!”

Tư Dao và Trương Sinh bước vào “cư xá” hầm phòng không, thấy Điền Xuyên đang rất chăm chú thử nghiệm trò chơi “Huyết trích tử”, màn hình đang đồ lòm máu me.

“Kìa, chẳng để tâm vào việc nghiêm chỉnh gì cả, lại chơi game rồi!” Tuy chỉ toàn là “máu giả” nhưng Tư Dao vẫn cảm thấy hơi chóng mặt.

“Không nghiêm chỉnh à? Đây là việc chính của tôi! Mày mò để giải mật mã cho bạn thì mới là chuyện giới ơi!” Điền Xuyên chẳng buồn ngoái đầu lại. “Hai vị chờ một lát, nhân vật nữ sắp ra, tôi sẽ cho hai vị phải trầm trở kinh ngạc!”

Hai người nhẩn nại đứng chờ, nhưng nhân vật nam của Điền Xuyên vẫn liên tiếp bị thất bại nên nhân vật nữ vẫn chưa lộ diện. Không nén được nữa, Trương Sinh nói: “Nhân vật nữ đáng kinh ngạc đợi đã lâu, anh không thể quay trở về thực tế được à?”

Cuối cùng Điền Xuyên cũng ngừng chơi, quay lại nguyệt Tư Dao: “Từ ngày Trương Sinh cặp kè với cô, anh ta trở nên rất ‘thực tế’, chút lãng mạn ít ỏi của anh ta đã bị ‘Huyết Trích Tử’ vô hình của cô thu hết cả rồi!”

Tư Dao hơi đỏ mặt: “Kìa, anh nói gì thế...”

Trương Sinh vội nói luôn: “Sao cậu rườm rà quá thế? Mau nói đi, phát hiện quan trọng của cậu là gì?”

Điền Xuyên gõ bàn phím, thoát ra khỏi trò chơi, rồi mở một chương trình, tựa như một trang văn bản rỗng. Anh nhấp rê chuột vài lần, trên màn hình hiện ra một số đường kẻ ngang dọc...

“Đây là kiệt tác hội họa của tôi”. Điền Xuyên nhấn nút save, rồi cất văn bản đi. “Có lẽ hai người chỉ mãi nhìn tôi vẽ, mà không chú ý đến tên file ở trên đỉnh màn hình Tôi cho các vị nhìn tên của nó vậy”.

Anh mở kho văn bản, chỉ vào một file ở trên cùng: “Đây là văn bản vừa rồi”.

“Ồi!” Tư Dao và Trương Sinh cùng kêu lên.

Tên file đó là LW73686456200E, giống hệt chuỗi mã số mà Viên Thuyên viết trên chiếc phong bì. Đuôi của file là bjp.

Điền Xuyên lấy ra một tờ giấy: “Đây là mã số của bạn đưa cho tôi, thử so sánh xem!”

Trên tờ giấy đó viết là LW586136697400C.

“Này, cậu có thể nói luôn một mạch không?” Trương Sinh có phần sốt ruột.

Điền Xuyên vẫn rất nhẩn nha: “Thông tin trước đây bạn cho tôi rất hữu ích, nói là những ký tự này có thể liên quan đến nhà cửa. Điều này đã gợi ý tôi đi đúng hướng suy nghĩ. Tôi vốn tưởng các ký tự này liên quan đến một loại văn bản nào đó, vì các chữ số tự sinh rất hay tự động xuất hiện ở các tên văn bản của một số phần mềm trước đây. Mấy năm nay hiện tượng kỳ cục tự động phát sinh hoặc mặc định ở tên văn bản lại phục hồi, là vì xuất phát từ yêu cầu an toàn và bảo mật. Tôi men theo khái niệm ‘nhà cửa’ để suy nghĩ, và đã thử qua vài chục phần mềm, có những phần mềm chuyên ngành rất khó tìm thấy ở thị trường chợ đen, kể cả kẻ ‘thủ phạm chính’ mà chúng ta xác định, tôi cũng đã cố công mà kiếm chẳng ra. Nào ngờ ‘Chợt ngoảnh lại nhìn, nàng vẫn còn đây, nơi đèn sắp tàn...’ (2), chính một anh bạn cùng ‘cư xá’ chúng tôi, thường bán các phần mềm... sáng nay... cũng tức là trưa

nay chúng tôi ngồi tán gẫu, anh ta lại kiếm được cho tôi cái phần mềm ấy. Vậy mà phải đi tìm mồn vệt cả giày! Cái mà hai vị nhìn thấy lúc này chính là phần mềm chuyên ngành đã sinh ra các mã số đó - 'Nhà máy Louvre Work'!

(2). Trích tên một chương trong truyện võ hiệp (trên mạng) "Phù Thế Phương" của Lạc Lạc.

Louvre Work là phần mềm đồ họa và thiết kế xây dựng mà một số công ty xây dựng hàng đầu trên thế giới đang sử dụng. Bảo tàng Louvre(3) là thánh địa của nghệ thuật và kiến trúc nên họ đặt tên phần mềm 'Louvre Work' vì cái ý này. Các phần mềm thiết kế xây dựng Autodes hoặc Archi CAD đang thông dụng, so với nó chỉ là hàng con cháu. Hệ thống văn bản của phần mềm này sẽ tự động đặt tên các file mặc định bao gồm cả chữ số tự sinh. Hai vị nên chú ý, các ký tự ở tên file mà tôi vừa save và chuỗi ký tự mà các vị đã đưa cho tôi cũng có hai chữ cái mở đầu LW; chính là viết tắt từ tiếng Anh 'Louvre Work', nghĩa là 'Nhà máy Louvre'; cái đuôi bjp là do 'Nhà máy Louvre' sinh ra cho các file của nó, viết tắt của từ 'blueprint' nghĩa là bức tranh tương lai.

(3). Louvre: Bảo tàng nổi tiếng ở Pari - Pháp.

Điều quan trọng hơn cả là, tên các file mà phần mềm này đặt cho, phù hợp với chi tiết mà hai vị nói là 'liên quan đến nhà cửa', đúng chưa?"

Vậy thì, thông tin mà Viên Thuyên để lại cho mình là một bản vẽ kiến trúc, liên hệ với căn nhà tỷ hon trong quả cầu pha lê kia... Khởi phải bàn nữa, rõ ràng là chỉ thị cho mình đi tìm bản thiết kế của ngôi biệt thự.

Viên Thuyên đã tìm giúp mình căn phòng cho thuê, và ngôi nhà này chính là then chốt của điều bí mật. Nó là bí mật gì? "Đau thương đến chết"? Hay là cái chết của Viên Thuyên? Hay thậm chí như Lịch Thu nói - là cái chết của cả nhà Lý Bá Thụy?

Khoản tiền khổng lồ của Viên Thuyên ở đâu ra? Khi đã có được nó, rồi di chuyển nó, dường như là khoảng thời gian cô ấy giúp mình tìm nhà; liệu có phải bí mật về khoản tiền sẽ không tan biến sau khi cô ấy ra đi, cô ấy cũng muốn nói cho mình biết?

Nhiều giả thiết đan xen, nghĩ ngợi quá căng khiến đầu Tư Dao nặng trĩu, ong ong quay cuồng.

"Bạn đang nghĩ gì, sao im lặng mãi thế?" Lời nói của Trương Sinh cứ như từ chốn xa xôi vọng đến. Nói rất chậm, có vẻ rất vất vả. Khuôn mặt anh trông là lạ, cứ như buồn ngủ, đôi mắt lơ đãng.

Còn Điền Xuyên thì đang ngủ gà ngủ gật trước màn hình máy tính từ lúc nào.

Không bình thường, rất không bình thường!

Nhưng Tư Dao cũng không hiểu tại sao không bình thường. Cô định nói gì đó nhưng cứ nghẹn cổ... không còn sức để nói thành lời, vì cô thấy khó thở.

Một cảm giác như đang đứng trên đỉnh núi cao, không khí rất loãng.

Đây vốn là căn hầm phòng không, ở bên cạnh cầu thang đặt một bếp than khá to để sưởi ấm cho mọi người.

Trúng độc khí than!

Ý nghĩ này chợt lóe lên, cô cố gắng há miệng gọi to "trúng độc khí than". Không ngờ cô lại còn đủ sức để kéo Điền Xuyên đứng lên nữa.

Trương Sinh cũng đã choàng tỉnh, anh gắng cất bước cùng Tư Dao dìu Điền Xuyên. Cả ba cố lê bước nặng nhọc đi ra phía ngoài, gần như dò dẫm từng tấc...

Ở lối rẽ vào đã có vài người nằm gục bất động. Tư Dao thấy mình đang dần dần không thể nhận biết điều gì, chập vệt lê bước. Cô nghĩ chắc mình sẽ kiệt sức mà ngã gục... Và ra đi.

Liệu có ai dựng cho mình một tấm bia trơn không chữ?

Sao mình lại có ý nghĩ này? Chắc là dấu hiệu đã cận kề cái chết.

Nhưng cô vẫn mím môi bước lên phía trước, không thể bỏ qua một tia hi vọng sinh tồn.

Cầu thang đã ở ngay trước mặt. Lên khỏi cầu thang, gần mặt đất chắc chắn có nhiều ô-xy hơn.

Vừa may có người bước đến, có lẽ vừa xuống khỏi cầu thang. Người ấy cúi đầu, chắc là đang nghĩ ngợi. Tư Dao mừng rỡ định gọi người ấy mau lại giúp đỡ ba người bước lên nhưng anh ta vẫn cúi mặt, rút ra một điều thuốc lá và chiếc bật lửa.

Một không gian đậm đặc khí than, nhưng cô bắt lặc. Cô chỉ có thể trơ mắt nhìn người ấy bật lửa.

Đốm lửa lóe lên.

Một tiếng nổ khủng khiếp rung chuyển một góc thành phố Giang Kinh.

SAU LÀN KHÓI ĐEN, DƯỚI ĐÁM HOANG TÀN

Tốp cảnh sát hình sự Sở công an Giang Kinh đã đến hiện trường "Cư xá Thông Giang". Đội phó đội hình sự Đồng Thụy cũng có mặt. Một đám đồ nát tan hoang, khói bay khét lẹt; vẫn đang nghe thấy

những tiếng khóc thảm thiết, tiếng kêu cứu. Khắp căn hầm phòng không, trên mặt đất đều hỗn loạn cùng cực. Đồng Thụ biết lúc này cấp cứu là việc cần kíp hơn cả khám nghiệm hiện trường. Trong hoàn cảnh đặc biệt này anh chỉ nên như một nhân viên cấp cứu.

Anh và một số cảnh sát trực ban cùng các đội viên cứu hỏa và nhân viên y tế tổ chức cấp cứu cho những người bị thương ở phía trên căn hầm. Phần lớn các phòng khách của cư xá đều ở độ sâu 20 mét dưới kia. Một bác sĩ thuộc trung tâm cấp cứu lo lắng nói: Tuy mọi người chạy đến rất nhanh nhưng do thời gian rò rỉ khí gas đã lâu, chỉ e những người ở tầng sâu sẽ gặp lành ít dữ nhiều, nhất là khi vụ nổ đã làm sụt lở, bịt mất cầu thang lên xuống hầm.

Chưa có thời gian để điều động xe cộ thiết bị đào bới, mọi người tự động đứng thành dây, lần lượt chuyền tay nhau đưa đất đá từ dưới hầm lên mặt đất.

Hiệu quả thì có, nhưng vẫn cứ là mất nhiều thời gian; nếu đúng như tình hình đã báo cáo là khí than bị rò rỉ, thì e khi đón được những người ở tầng đáy hầm lên, đều chỉ còn là những cái xác không hồn mà thôi.

Tất cả mọi người cùng nỗ lực đã khơi thông được lối xuống cầu thang.

Trên lối đi ở dưới đáy hầm cũng có rất nhiều gạch đá rơi. Quả nhiên người ta đã phát hiện thấy nạn nhân đầu tiên hoàn toàn không còn sức sống gì nữa. Đồng Thụ đã từng chứng kiến những cảnh tàn khốc, nhưng nhìn những nạn nhân không rõ số phận sẽ ra sao, anh thấy lòng quặn đau. Anh và các nhân viên cấp cứu đều không nói nhiều, chỉ mãi miết nhanh chóng làm hô hấp nhân tạo cho các nạn nhân và chuyển họ lên mặt đất. Vì có thể ở dưới hầm vẫn còn rò rỉ khí than, nên bác sĩ của trung tâm cấp cứu nhắc nhở mọi người phải duy trì thông gió và vận động, không dừng ở dưới đó quá lâu.

Trong quá trình làm các thao tác, Đồng Thụ vẫn tranh thủ quan sát cấu tạo của cái hầm phòng không này. Chiếc bếp than to được vây bọc khá kỹ nằm bên cầu thang khiến anh chú ý. Chắc chắn nó là thủ phạm hàng đầu. Nó có ống khói vươn lên đến tận mặt đất nhưng thành ống có thể bị hở, hoặc đầu ống không được đặt đúng vị trí, không thông ra ngoài... đều có thể dẫn tới trúng độc. Sau vụ nổ mà bếp vẫn nguyên vẹn không sứt mẻ, chắc là nhờ được bao bọc bằng vách tôn khá chắc chắn.

“Anh Thụ nhìn cái này có thấy quen quen không?” Một anh cảnh sát thường ngày vốn tỉ mỉ, đưa cho anh chiếc ví da mà các cô gái thường đeo.

Vào cái đêm cách đây không lâu, anh đã nhìn thấy Mạnh Tư Dao đeo chiếc ví da rất giống thế này.

Mở ví ra, thấy bên trong có ví tiền, cùng chứng minh thư và vài tấm thẻ ngân hàng.

Cô ta thật! Hoặc nên nói lại là đúng cô ta!

Chắc cô ta đã ở dưới hầm rất lâu. Đồng Thụ thấy đầu anh như bị căng ra từng hồi. Nhưng anh vẫn gắng nghĩ thấu đáo về khả năng mà cái ví da này đã gọi ra: trước hết là ở núi Vũ Di, sau đó là vụ chôn sống, rồi đến cái bi kịch ngày hôm nay... nhân vật chính vẫn là cô gái đơn độc nhưng rất cứng cỏi này.

Có lẽ chỉ lát nữa sẽ nhìn thấy thi thể cô ấy. Chẳng lẽ hôm nay lại là ngày cáo chung?

Tại sao cô ta lại đến đây? Kẻ nào cứ dai dẳng quyết ý giết hại cô ta? Đây nhất định không phải là sự cố ngẫu nhiên.

Anh cần có thêm nhiều thông tin: số người mỗi ngày ra vào cư xá, nồng độ khí ô-xít các-bon lúc xảy ra sự cố, cần bao lâu mới đạt được nồng độ đó, có nguồn khí gas nào khác không, và cả hành trình cùng hoàn cảnh cụ thể của Mạnh Tư Dao nữa.

Nhưng phải tìm ra cô ta hoặc thi thể của cô ta đã.

Anh cảnh sát vừa rồi lại gọi: “Anh ơi, nhìn cái này!”

Đồng Thụ bước đến, thấy trên nền lối đi lồi lõm do bị nóc sập xuống, có một đoạn ống dẫn đen đen. Ống dẫn gas!

Quách Tử Phóng về đến nhà, thấy Lịch Thu vẫn như lúc anh đi cách đây hai giờ - ngồi trên sa lông với tư thế cũ, mắt không rời ti vi. Cô mong sẽ nhìn thấy Tư Dao được an toàn cáng ra hoặc có lẽ lúc vụ nổ xảy ra Tư Dao không có mặt ở cư xá cũng nên, nhưng tại sao cô ấy lại không nghe di động?

Tử Phóng cho Lịch Thu biết, Tư Dao nói rằng đã có được bước đột phá quan trọng, phải đến cư xá “địa đạo” ấy gặp người bạn của Trương Sinh. Lẽ nào lại trùng hợp, cô ấy vừa đến thì ở đó xảy ra ra tai nạn khủng khiếp?

Lịch Thu bắt giác nghĩ đến số phận của những người bạn của Tư Dao, rồi lại nghĩ đến cái chết của cô em và gia đình bà dì, đều là sự cố bất ngờ. Những người ấy đều đã từng đến hang quan tài treo “Đau thương đến chết”. Hay là Tư Dao rút cuộc cũng không thể thoát cái đại hạn do lời nguyện ấy đem lại?

Vừa vào đến nơi, Tử Phóng hỏi ngay: “Đã liên lạc được với Thường Uyển chưa?”

Lịch Thu gật đầu: “Cô ấy đang đi công tác ở Tây An và cũng đã xem bản tin trên ti vi, qua điện thoại cứ nức nở khóc. Tôi đã an ủi cô ấy hồi lâu. Cô ấy nói ngày mai sẽ về Giang Kinh trước dự định. Không hiểu sao tôi lại đang nghĩ rằng, nếu cô ấy cứ ở xa thì sẽ an toàn hơn”.

“Thì có gì khác nhau đáng kể? Cô nên nhớ cho: Viên Thuyền và Tiểu Mạn gặp nạn đều là ở bên ngoài... Và, chúng ta không hề nhận được tin xấu về Dao Dao kia mà!”

“Cô ấy đến cư xá gặp người ta, rồi chính nơi ấy bị nổ, tin này chẳng phải tin xấu là gì? Lú anh vừa đi khỏi nhà thì công an gọi điện đến hỏi Dao Dao có nhà không, tại sao họ lại hỏi điều này nhỉ? Chắc là họ cũng biết Dao Dao đã đi đến cư xá”.

“Tôi cho rằng đây có thể là tin tốt, ít ra cũng chứng tỏ rằng khi họ gọi điện đến thì vẫn chưa xác định được Dao Dao có ở trong cái hầm đó không, đúng chưa? Nếu đã thấy xác rồi thì việc gì phải hỏi nữa?”

“Này, anh nói năng ý tứ một chút được không? Anh không biết hay sao: cái hầm đó bị sập khá nghiêm trọng, nhiều người đang bị vùi bị đè bên dưới. Anh đã đi đâu suốt hai tiếng đồng hồ? Có nghe ngóng được gì k?”

Lúc này Lịch Thu mới nhận ra Tử Phóng trông bơ phờ mệt mỏi, hoang mang và ủ rũ nữa.

Tử Phóng thờ dãi: “Còn làm nổi việc gì nữa? Tôi túc trực ở hiện trường, nhìn từng người từng người được khiêng lên nhưng không có Tư Dao. Về sau càng có thêm nhiều người nghe nói về vụ này, họ kéo đến xem rất đông, công an buộc phải phong tỏa hiện trường, thế là tôi không thể quan sát được gì nữa. Tôi lại nghe nói đưa nạn nhân về bệnh viện Kim Đài cấp cứu, tôi bèn bám theo, nhưng Dao Dao cũng không có trong số người được cấp cứu.”

Lịch Thu bùi ngùi, Tử Phóng đã thật sự hết lòng với Tư Dao. Cô dịu dàng khuyên: “Anh đừng quá lo, nên nghĩ cách, nghe ngóng từ nhiều nguồn. Tôi vừa nghĩ mãi, ở đây có nhiều vấn đề rất phức tạp chẳng thể làm rõ trong đôi ba hôm được. Tôi ngày càng cảm thấy chúng có liên quan đến cái chết của cô em và gia đình bà dì tôi. Mấy hôm trước Tư Dao đã bảo anh điều tra về ngôi nhà mới, nên kể định giết hại cô ấy mới ngày càng điên cuồng như thế”.

Tử Phóng thần thờ ngồi trên đĩ văng: “Cô nói rất có lý. Vừa nãy suy nghĩ tôi suy sụp thật sự vì nếu Tư Dao có chuyện gì thì việc điều tra còn có ý nghĩa gì nữa không?”

“Vẫn có ý nghĩa chứ. Chúng ta không thể cứ sống tù mù cho qua, đúng không?”

“Cô nói rất đúng”. Tử Phóng đã thấy phấn chấn. “Có nên gọi điện cho Lâm Nhuận không nhỉ?”

Lịch Thu thở than: “Anh ấy là người rất nhạy cảm, lại còn đang tỉnh dưỡng. Ở xa, anh ấy cũng chẳng thể giúp được gì. Cứ nên chờ, nếu có tin tức cụ thể thì hãy cho anh ấy biết”.

Sáng sớm hôm sau, Tử Phóng đến thẳng tòa báo. Dọc đường không ngớt gọi điện, ghi âm... thu lượng thông tin của báo giới và các đồng nghiệp về vụ việc nổ khí gas hôm qua. Lượng thông tin rất phong phú nhưng thực hư thì chưa rõ, rất khó mà sàng lọc. Ví dụ, về số người thiệt mạng, cơ quan hữu trách còn chưa thống kê, con số đồn đại thì chênh nhau quá lớn, có tin nói là hàng trăm, có tin nói là hơn hai chục, và vẫn đang tiếp tục đào bới, con số vẫn đang tăng dần. Về nguyên nhân cũng vậy, có người nói vì cái bếp than thải ra quá nhiều khí độc hại, có người nói là ống dẫn gas dưới đáy hầm bị rò rỉ.

Nhưng mọi thông tin đều không nhắc đến Mạnh Tư Dao. Lành ít dữ nhiều mất rồi! Tử Phóng nghĩ ngợi, anh thấy đau xót. Nếu Tư Dao bình an, hoặc chỉ bị thương nhẹ thì chắc đã gọi điện cho mình hoặc Lịch Thu.

Trung tâm cấp cứu từ chối các cuộc điện thoại hỏi về con số thương vong. Tử Phóng đến tòa báo trình diện, rồi anh báo cáo là đi lấy tin, lại vòng đến trung tâm cấp cứu.

Đúng như anh dự đoán, ở đây đang bận tít tít và “cảnh giới rất nghiêm ngặt”. Vừa đi đến cửa tòa nhà anh đã thấy rất nhiều phóng viên ngực đeo thẻ, tay xách vai đeo máy quay phim máy ảnh... đang bị mấy cảnh sát và các nhân viên chặn lại. Các phóng viên đang phàn nàn nhưng vẫn không ăn thua.

Tử Phóng thấy lo lo, anh đi đi lại lại... rồi chợt nghĩ ra một cách. Chỉ vài phút sau, thấy từ xa có một xe cấp cứu đang hú còi chạy đến, anh vội chạy ra, áp sát cái cang vừa chuyển khỏi xe, và biết ngay đó là một nạn nhân bị tai nạn giao thông. Không thấy có người nhà đi theo xe, Tử Phóng nhận ra nạn nhân là một thanh niên ngoài hai mươi tuổi, anh bèn gọi luôn miệng: “Chú Sáu, chú Sáu ơi, anh đây, anh của em đây mà!”

Nhân viên y tế hỏi: “Anh là người nhà à?”

“Tôi là anh của chú ấy!” Tử Phóng bám theo cái cang, lọt được vào trung tâm cấp cứu.

Vừa vào thoát, anh đã quên luôn “chú em”, bắt đầu sục sạo các buồng bệnh nhân cho đến lúc có một y tá ngỡ ngợ bèn báo cho bảo vệ. Họ lừa anh ra khỏi khu cấp cứu, anh còn chưa kịp nhìn thấy bóng Tư Dao.

Có lẽ... khu nhà kia là nhà xác.

SUV(1) ĐI TỚI THIÊN ĐƯỜNG

Đã hai ngày trời bất tin Mạnh Tư Dao. Lâm Nhuận đã gọi điện về muốn gặp Tư Dao; cuối cùng Tử Phóng không tìm được nữa, kể cho Lâm Nhuận biết toàn bộ thông tin Tư Dao đến "Cư xá Thông

Giang", vụ nổ ở đó và Tư Dao mất tích.

"Có lẽ anh ấy đã khóc. Chưa biết chừng lại đang trên đường về Giang Kinh cũng nên". Tử Phóng nói với Lịch Thu. Tử Phóng cũng đang chìm trong nỗi đau xót chưa từng có. Với trực giác của mình, cùng là đàn ông với nhau cả, anh có thể cảm nhận được tình yêu sâu nặng của Lâm Nhuận đối với Tư Dao, anh không biết mình nên khóc... hay là hãy kìm nén nỗi buồn, tiếp tục đi nghe ngóng tin tức.

"Có tin gì về Trương Sinh chưa?"

"Chưa. Ở đại học Giang Kinh cũng đang bẽ bộn. Cha mẹ cậu ấy sống ở Giang Kinh lâu năm, đã nhờ nhiều người quen dò hỏi, nhưng bên công an nói là chưa có manh mối gì". Cuối cùng, Tử Phóng quyết định phải hành động dù lúc này lòng anh khó bề chịu đựng nổi bất cứ chuyện nào về việc Tư Dao mất tích. "Tôi thấy Lịch Thu nói rất có lý, khi chúng ta vẫn chưa có manh mối gì khả quan, chưa hề có tin về Tư Dao, thì nên tiếp tục điều tra về ngôi nhà này, về sự bất bình hạnh của gia đình chú rể của cô, chắc chắn vẫn còn nhiều ẩn số. Mấy hôm nay tôi đã nhờ các bạn tìm cách hỏi về cuộc điều tra của công an về sự việc của em cô, sự cố đắm thuyền của gia đình bà di của cô. Họ kết luận, chỉ là một tai nạn giao thông. Khi vớt xác lên, khám nghiệm cho thấy nồng độ cồn trong máu vị thuyền trưởng rất cao, tức là ông ta lái trong lúc say bí tỉ, tất nhiên sẽ gây ra tai nạn".

"Nhưng công an không thấy lạ à: ngay từ sớm, thuyền trưởng đã biết nhiệm vụ của mình là lái tàu, sao ông ta có thể say khướt được? Ở Mỹ, nếu dự tiệc tối uống rượu, thì không dám lái xe về nhà ngay, lái xe sau khi uống rượu thì rất nguy. Cách duy nhất để giảm độ cồn trong máu là phải uống nhiều nước, và chờ đợi... Thông thường, hàm lượng cồn sẽ giảm nhiều sau một tiếng đồng hồ. Vị thuyền trưởng say bí tỉ như thế, chứng tỏ ông ta đã uống rượu đến lúc sát giờ chuẩn bị cầm lái."

Bên công an cũng có người nêu ra vấn đề này, anh ta luôn cho rằng vụ đó là có âm mưu giết người".

"Thế à? Vậy là không chỉ có mình tôi điên rồ nghĩ theo hướng kỳ cục đó hả? Anh ta là ai thế?"

"Là đội phó đội hình sự, họ Đồng. Anh ta đã từng làm vụ án Lưu Dục Chu và Lâm Mang. Hồi họ Tư Dao gặp nguy hiểm, rồi bị ngắt ở cái hồ chôn người, anh ta cũng đến hiện trường thì phải".

"Đã nghi ngờ như thế, sao anh ta không tiếp tục điều tra nhỉ? Tôi vẫn nghĩ rằng chắc chắn sẽ có kết quả". Lịch Thu bỗng thấy có hy vọng.

"Một là, vụ việc xảy ra trên sông nước, chẳng có chứng cứ gì rõ rệt, các manh mối sẽ "trôi ra biển cả"; hai là tôi đoán rằng việc trị an ở Giang Kinh đang ngày càng phức tạp, chắc là sếp họ Đồng đang mệt đứt hơi để đối phó với các vụ việc đột xuất hoặc các vụ án nghiêm trọng, cho nên chẳng còn sức để điều tra một nghi án mà vốn đã bị coi là "sự cố bất ngờ" nữa!"

"Tuy nhiên, có những việc chính chúng ta cũng có thể tự làm. Ví dụ, chưa ai biết tại sao trong đêm trước khi xảy ra tai nạn đắm tàu cô lại nhận được bức ảnh kỳ lạ do Sở Sở gửi đến? Có phải cô ấy muốn nói rằng quanh cô ấy đang có mối nguy? Và tại sao phim do camera giám sát vẫn thể hiện họ bình an vô sự? Tôi đã nhờ người kiểm tra giúp những đoạn phim của hệ thống camera phòng trọ của nhà ông chú cô trước và sau khi xảy ra vụ tai nạn".

Lịch Thu quá mừng: "Anh tài quá, rất cảm ơn anh!"

"Nói thật, đây là do Tư Dao dặn tôi. Sau khi nghe nói về việc của em cô, Tư Dao đã nhờ tôi sưu tầm, nói là chưa chắc đã liên quan tới "Đau thương đến chết" nhưng đúng là rất đáng nghi; nếu có thể tra rõ sự thật thì ít ra cũng để cho Lịch Thu yên tâm. Tôi vốn nghĩ là rất khó, hình như có vẻ "phạm kỹ luật" nhưng sau khi Tư Dao xảy ra chuyện, tôi cho rằng không thể bỏ qua bất cứ đầu mối nào, huống chi cô cũng là một trong các chủ nhân của ngôi nhà này, cô xem phim cũng rất danh chính ngôn thuận"

"Dao Dao thật tốt bụng, đang ngổn ngang trăm mối, gặp bao nguy hiểm mà vẫn nghĩ rất chu đáo; gian khó đã tôi luyện nên con người, đúng thế. Ít hôm trước tôi vẫn rất nghi ngờ về cái chết của cô em và gia đình bà di, tôi cứ lo Tư Dao sẽ không hài lòng, cho rằng tôi chuyển hướng chú ý điều tra của chúng ta; nay mới thấy tôi đã nghĩ nhầm".

Tử Phóng cầm ra ba cái đĩa DVD, nói: "Tất cả đều ở trong đây. Tôi đã cho in từ băng sang đĩa, chúng ta sẽ xem thật kỹ xem có điểm nào đáng ngờ không. Toàn bộ đĩa kéo dài 50 giờ, phải xem dần. Cô cũng nên nén xúc động đừng quá đau buồn".

Lịch Thu nghĩ ngợi rồi nói: "Chúng ta xem sáng sớm ngày 11 tháng 12 trước"

"Là khi cô nhận được bức ảnh mà Sở Sở gửi cho à?"

"Tôi muốn biết tại sao cô ấy lại mặc áo mưa chạy ra ngoài? Sau khi tôi báo công an, tại sao họ không đặt dấu hỏi? Nếu tôi nhớ nhà bà di có mắc camera thì tôi đã nhắc họ chú ý".

"Có lẽ công an đã xem, họ không thấy có ai ra vào". Tử Phóng đặt một đĩa DVD vào máy, tua đến đoạn 11 giờ đêm ngày 10. "Tôi nhớ là cô kể rằng, cô em gửi ảnh đến vào hồi 0 giờ 30 phút theo giờ Bắc Kinh, xem đi!"

Góc phải của màn hình hiện chỉ số thời gian là 23h 10-12 với lối đi lát đá trước cửa nhà. Lịch Thu ngồi xem liền hai giờ, hình ảnh vẫn "bất động". Điều này có nghĩa là trong khoảng thời gian ấy Lịch Sở không hề ra vào khu nhà.

"Có lẽ cô ấy vẫn ở bên ngoài, chứ không về nhà".

Từ Phóng nhấn nút "FF" và dừng lại ở thời điểm 6h30 sáng. Từ trong menu anh lựa chọn nội dung "nhà để xe". Thì ra hệ thống camera này có cả thấy 8 đầu ghi hình, nghe nói góc quét của chúng có thể đạt trên 95% các khu vực của toàn khu nhà. Hình ảnh ở nhà để xe cho thấy có một chiếc Toyota "Land Cruise" từ từ chạy ra. Lần lượt sau đó là vài người, đầu tiên là một nam một nữ thanh niên, sau đó là một cô gái dong dỏng cao, làn da trắng nõn nà, trời chưa sáng hẳn mà đã đeo kính râm. Cuối cùng là một phụ nữ trung niên. Người đàn ông trung niên rời khỏi vị trí cầm lái, xuống xe, chuyển vài thứ hành lý khá nặng lên xe.

Đó là gia đình Lý Bá Thụy và Lịch Sở - em gái Lịch Thu.

Nhìn thấy những hình ảnh người thân, Lịch Thu gỡ cặp kính, lau khước mắt rơm rớm lệ.

Thế là họ ra đi, một sớm mai rất bình thường, chiếc SUV của họ đi về hướng thiên đường.

"Thì ra anh đã xem cả rồi?" Lúc này Lịch Thu mới hiểu Từ Phóng đã biết rõ mọi nỗi nghi hoặc của cô. Anh chàng phóng viên mà cô vẫn cho là tương đối hơi hợt này lại rất có thiện chí. Ai dám nói con người là không thể thay đổi?

Cô rất cảm động: "Cám ơn anh đã giúp đỡ rất nhiều. Tôi muốn copy lại, được không?"

Từ Phóng gật đầu: "Tôi vẫn muốn nói lại câu này: Lịch Thu đừng quá đau buồn"

Đúng lúc này chuông điện thoại reo vang.

Từ Phóng cầm máy lên, chỉ thấy im lặng... nhưng hình như anh nghe thấy tiếng thở khe khẽ.

"Vị nào đấy?"

Họ đã cúp máy.

"Tâm thần à?" Từ Phóng lau bàu. Tiếng chuông lại reo.

"Cần gì thì nói đi!" Anh gắt lên.

"Tiếp theo, sẽ là người!" Một giọng lạnh lùng rớt tới.

"Người là ai? Tên mặc áo mưa hả?"

"Ta cho người mặc áo quan! Kê tiếp theo sẽ là người, trừ phi người khâu cái mồm, trói tay, và bịt mắt của người lại!" Nói xong ngằn ấy câu, đối phương cúp máy luôn.

Lịch Thu cảm thấy bất ổn, đứng lên hỏi: "Ai thế? Có sự việc gì à?"

Từ Phóng định chửi bới một chập nhưng lại sợ sẽ làm cho Lịch Thu hoang mang, anh bèn nói: "Có một gã rách việc, cố ý trêu người... Không vấn đề gì! Dịp này cô cũng phải thận trọng, chúng ta nên cùng đi xe của Thường Uyển".

Lịch Thu cười cười: "Thế thì phiền cô ấy nhiều quá! Không cần đâu, tôi sẽ cẩn thận..."

Điện thoại lại reo chuông.

Hai người cùng nhìn nhau. Có nên nghe không nhỉ?

Từ Phóng vẫn cầm máy lên: "Mày nghe đây, tao là hạng nhất gan, tao sợ cả con mèo đực, nhưng tao tuyệt đối không sợ thằng nào dọa dẫm đâu!" Anh quát vào máy.

Đối phương im lặng vài giây, rồi nói: "Anh là Quách Từ Phóng phải không?" Một giọng khác với lúc trước, hình như nghe quen quen...

"Phải! Anh là..."

"Tôi là Đồng Thụy, ở đội cảnh sát hình sự Sở công an. Chúng tôi nhận được tin tương đối chính xác, có thể hiện nay anh không được an toàn"

"Tôi thực sự rất kính nể đấy. Sao các anh lại biết được?"

"Chúng tôi cần nói chuyện tỉ mỉ với anh. Sau 20 phút nữa sẽ có một ô tô cảnh sát đỗ trước cửa nhà anh. Gặp tôi, anh sẽ hiểu".

Chú thích

(1) SUV: Ô tô thể thao đa chức năng

ÁNH SÁNG NIẾT BÀN

Chờ mãi mới có được các tư liệu về sơ đồ cấu tạo căn hầm phòng không "Cư xá Thông Giang" đó, nhưng Đồng Thụy cũng hiểu, Sở xây dựng thành phố đã làm việc với hiệu suất rất cao rồi vì mỗi năm đều có vô số dự án xây dựng mới, mấy ai bận tâm lưu trữ cái bản vẽ trải bao năm tháng phơi pha của căn hầm phòng không cách đây nửa thế kỷ? Bản vẽ vẫn còn đấy là quá tài tình; và chỉ sau đôi ba hôm người ta đã "tìm" được nó.

Lại còn anh chàng phóng viên giải trí của tờ "Thanh Giang buổi chiều" nữa, chắc anh ta đã bị mình dọa khiếp quá, nên mới độc mồm độc miệng quát mắng trên điện thoại như thế. Có lẽ anh ta đã bị bọn tội phạm uy hiếp thật cũng nên? Nếu đúng là thế thì bước đi này của mình coi như khá chuẩn xác.

"Chắc bây giờ anh Thụy có thể nói, tại sao anh biết tôi bị chúng đe dọa? Ngay trước lúc anh gọi điện cho tôi, có kẻ đã gọi điện hăm dọa tôi". Từ Phóng không úp mở gì hết, hỏi luôn.

"Tôi sẽ cử người tìm hiểu ngay về cuộc gọi điện đến máy của anh, nhưng tôi đoán rằng hẳn dùng

điện thoại công cộng hoặc dùng điện thoại IP"

"Kìa, anh còn chưa trả lời tôi, tôi có bị nguy hiểm thật không?"

"Có. Trừ phi anh dừng lại, đừng điều tra gì nữa..."

"Hừ! Anh nói hết cái giọng thẳng cha ấy!"

"Tôi nghe nói anh đã nhờ người kiểm hộ những thước phim liên quan đến vụ đắm tàu của ông bà Lý Bá Thụy, anh thật tài ba!"

"Anh cũng biết, tôi là phóng viên mà!"

"Yên tâm đi, chuyện về cuốn phim, tôi cũng chỉ nghe tin 'vĩa hè' thôi, chứ không biết chắc". Đồng Thụy nháy nháy mắt với Tử Phóng. "Anh có muốn biết tại sao tôi lại nhạy tin thế không?"

Tử Phóng đành lắc đầu "chào thua": "May mà tôi không bị cử đến phỏng vấn anh, nếu không tôi sẽ vã mồ hôi giữa ngày giá lạnh cũng nên!"

"Anh xem này!" Đồng Thụy giải trên bàn một bản vẽ kỹ thuật. "Đây là sơ đồ khu hầm phòng không, trụ sở của 'cư xá Thông Giang', nơi xảy ra vụ nổ. Khi bọn tôi đến cấp cứu ở hiện trường, hoàn toàn không ngờ cái hầm này không tồn tại độc lập mà nó thông đến khắp các hầm ở quanh nó. Ví dụ, chỗ này... ngay trên các gian dành cho khách, có một cái cửa khóa im ỉm quanh năm"

Tử Phóng chưa hiểu ra sao cả: "Anh nói với tôi chuyện này..."

"Anh Tử Phóng!" Phía sau vang lên một giọng nói êm ái, cũng rất quen thuộc.

Tư Dao vẫn còn sống!

Tử Phóng quay ngay lại, thấy Tư Dao và hai thanh niên nữa đang bước vào phòng, đó là Trương Sinh và anh chàng trợ thủ, người vạm vỡ, chắc là vị cao thủ máy tính - bạn Trương Sinh. Tử Phóng vội bước lên quan sát kỹ, thấy Tư Dao chỉ bị xây xước nhẹ trên mặt, dường như không vấn đề gì.

"Ôi, mấy hôm nay tôi và Lịch Thu sốt ruột sắp phát ốm! Cô vẫn ổn cả, thật quá mừng!"

Ánh mắt Tư Dao chứa chan hạnh phúc và niềm vui vì được quan tâm, nhưng cũng lại thương cảm bù ngùi: "Cám ơn các anh chị, tôi vẫn khỏe, nhưng... vì tôi, mà không ít người đã ra đi, đã bị thương..."

"Kìa sao cô cứ phải gán tội cho mình... Sao cô phải chịu gánh nặng gì chứ?"

Điền Xuyên nhíu mày, khẽ hỏi Trương Sinh: "Anh ấy là bạn trai của nữ nhân vật chính à?"

Trương Sinh lắc đầu: "Không! Nếu phải, thì tôi sẽ rất thất vọng!"

Tử Phóng cảm thấy ngỡ ngàng, anh chào Trương Sinh và chìa tay về phía Điền Xuyên: "Chào anh, tôi là Quách Tử Phóng"

Điền Xuyên lại nhíu mày: "Khổ thân tôi quá (1), ba năm trời cặm cụi chữa đi chữa lại trò chơi 'Huyết trích tử', bị đám gạch đá sập hầm táng cho tan tành mất rồi! Tôi sống còn đau hơn chết!"

Tư Dao nói: 'Máy tính của Điền Xuyên bị bẹp rúm, trong đó có phần mềm trò chơi của anh ấy...'

"Anh là dân máy tính kìa mà, không biết copy dự phòng à?" Cái tật cũ của Tử Phóng lại trở dậy!

"Ông thì hiểu gì! Tôi cóp ra ổ cứng ngoài và một lô đĩa CD nữa đặt ở căn phòng đó, tất cả đều bị dập nát, rúm rỏ như đồ đồng nát rồi! Tôi quá ân hận vì không cóp ra rồi cất nhờ ở ký túc xá của Trương Sinh..." Điền Xuyên bị đụng đến 'chỗ đau' suýt phát khóc.

Tử Phóng không "đổi co" với anh ta nữa, quay sang hỏi Tư Dao: "Này, tại sao các vị ... các vị đã đi ra theo lối cửa mà anh Đồng Thụy vừa nói à?"

"Khi xảy ra vụ nổ, tôi đã mê man không nhớ được gì nữa, tỉnh lại thì đã là buổi chiều ngày hôm sau; tôi thấy mình cùng hai anh ấy đều đang nằm trong một cái lán dành cho công nhân, khá sơ sài nhưng rất ấm cúng. Tôi hỏi bà con ai đã cứu tôi, họ nói không biết, chỉ thấy có một người trẻ tuổi đã lái xe chở chúng tôi đến, lại đưa cho họ ít tiền, nói là muốn để chúng tôi được ngủ một giấc".

"Chỉ thế thôi à?" Tử Phóng ngỡ là sẽ được nghe câu chuyện kinh khủng và ly kỳ đủ vẻ! Anh có vẻ thất vọng.

"Chỉ thế thôi. Sau đó tôi gọi điện cho anh Đồng Thụy, anh Thụy ngờ rằng có ai đó đã bám sát chúng tôi từ trước, nên mới kịp thời đến cứu chúng tôi đưa ra ngoài. a ná như cái lần tôi suýt bị chôn sống nọ. Nhưng ai đã cứu chúng tôi, thì chắc không thể tra được, vì rõ ràng người ấy đã sớm thu xếp tất cả, cuối cùng thì dùng xe chở chúng tôi đến cái lán dân công. Rất có thể các 'con buôn' đã được chuyển qua 'ba bốn cầu', bố trí riêng biệt từng 'cầu' như thế thì không thể tìm ra ai là 'người xuất hàng' ban đầu".

Đồng Thụy nói : "Ờ trong hầm phòng không đổ nát, thoát đầu chúng tôi nhận ra cái ví đầm của Tư Dao, nhưng không thấy người đâu. Tôi đã cho tìm khắp trong ngoài, rồi phát hiện ra cái cửa ấy. Thì ra phía sau nó là một cái ngách địa đạo. Thấy có vết máu, vết kéo lê... ở trên lối đi. Tôi và một đồng chí nữa theo đó tiến lên, suýt nữa còn bị lạc ở địa đạo. Tôi biết ngay, đột phá khẩu là ở nơi này.

"Hôm sau, tôi nhờ Sở xây dựng cung cấp cho sơ đồ, đồng thời dặn dò cảnh sát tuần tra ở các ngã phải theo dõi tìm kiếm tung tích về Tư Dao. Đến trưa thì tôi nhận được điện thoại của Tư Dao, bèn lập tức đến đón cả ba người về Sở công an. Trước đó chúng tôi không báo cho anh Phóng, vì cần phải bảo đảm an toàn cho Tư Dao đã; để cho kẻ định hại cô ấy yên trí rằng chúng đã ra tay xong rồi. Vào thời điểm đó, cần 'bịt mắt' bọn chúng đã".

Từ Phóng nghĩ ngợi, rồi bỗng hiểu ra: "Tôi là người duy nhất biết Tư Dao đến 'cư xá Thông Giang', thì ra mấy hôm nay các anh đề phòng tôi, sợ tôi chính là kẻ định hại cô ấy nên mới không cho tôi biết tin! Sau khi các anh điều tra, biết tôi là một công dân lương thiện nên mới liên lạc với tôi chứ gì? Này, chắc đây không phải là ý tưởng của Tư Dao chứ hả?" Từ Phóng càng nói càng cau kính, giọng anh vốn hơi the thé, lại càng thêm chói tai.

Đồng Thụ điềm đạm nói: "Chính tôi đã sắp đặt như thế, khiến Tư Dao đã giận tôi đấy! Nhưng anh Phóng đừng ám ức làm gì, tôi nói thật, đến giờ người yêu của cô ấy còn chưa biết được thông tin gì hết! Tôi để anh biết rõ tất cả vì chúng tôi đã phân tích phán đoán, rất có thể anh cũng trở thành mục tiêu tấn công của chúng. Chúng tôi cho rằng, có một bọn người không muốn các vị tìm hiểu rõ sự thật, cho dù chính các vị cũng chưa biết phương hướng điều tra!"

Tư Dao nói: "Tôi cảm thấy có vấn đề liên quan tới ngôi nhà tôi đang ở. Cả hai lần tôi bị tấn công, đều là khi tôi bắt đầu quyết định tập trung điều tra ngôi nhà đó!"

Từ Phóng nói luôn: "Thế thì cô sai rồi, tại sao cô không nói rõ với tôi có gì mà cô nghi ngờ ngôi nhà ấy? Chẳng lẽ vì cô em của Lịch Thu và gia đình bà dì cũng đã từng đến Tân Thường Cốc? Vì họ bị chết nên cô càng quan tâm tới bốn chữ 'Đau thương đến chết', quan tâm đến những người mặc áo mưa và việc tập bản đồ bị đoạt mất hay sao?"

Đồng Thụ nheo mắt: "Những cái gì mà rối mù cả lên như thế? Tập bản đồ nào bị đoạt? Tư Dao! Cô đã gặp nguy hiểm bao nhiêu lần?"

"Chuyện dài lắm, để lúc khác tôi sẽ báo cáo với anh!"

Đồng Thụ 'hừ' một tiếng, nghĩ bụng "Chưa chắc đâu, cô đã ở chỗ bọn tôi hai ngày mà có nói gì đâu!"

Tư Dao tiếp tục: "Anh Từ Phóng ạ, tôi có cảm giác rất có thể 'Đau thương đến chết' và người mặc áo mưa có hàng trăm mối liên quan tới ngôi nhà ấy. Anh nhớ chứ: Viên Thuyên trước khi chết cũng đang cố gắng điều tra 'Đau thương đến chết', cũng chính cô ấy giúp tôi tìm nhà - chưa biết chừng cô ấy đã biết được những điều đó liên quan tới ngôi nhà, nên mới bảo tôi đến ở, để tiện ra vào thường xuyên mà nghiên cứu". Tư Dao vẫn không nhắc đến quả cầu pha lê. Nói như Đồng Thụ lúc này - chính người yêu của cô còn chưa được biết nữa là!

"Nói thế, quả là có trí tưởng tượng phong phú, nhưng lại không mấy thực tế!"

"Thôi nào, ở cùng một số nhà, hai người còn khỏi thời gian để tranh luận!" Đồng Thụ cắt ngang. "Việc cấp bách lúc này là làm thế nào để bảo vệ hai người, nhất là Tư Dao đã hai lần hút chết! Một biện pháp đơn giản là, tôi sẽ xin với cấp trên cho phép bố trí bảo vệ người bị hại bằng chế độ riêng. Như vậy, sẽ có từ một đến hai chiến sĩ công an luôn ở bên cạnh làm vệ sỹ cho Tư Dao; ngôi nhà các vị ở cũng được giám sát suốt ngày đêm, bảo đảm cho hai vị ngủ được yên giấc".

"Chẳng lẽ từ nay tôi sẽ phải sống kiểu ấy ư? Suốt ngày có vệ sỹ, kể cũng oai ra trò nhưng sống như thế còn ý nghĩa gì nữa?" Tư Dao buồn nẫu ruột nẫu gan, tại sao cô lại phải chịu cảnh này?

"Tất nhiên không phải là cứ thế mãi. Trong khi đó chúng tôi sẽ tập trung lực lượng hình sự để tìm ra hung thủ".

"Nếu không tìm ra thì sao? Các anh cứ 'bảo vệ' tôi như thế mãi à? Sẽ quá tốn kém nguồn nhân lực!"

"Kìa, sao cô cứ hay cả nghĩ quá thế? Phải tin tưởng ở công an chúng tôi chứ! Có cần tôi thống kê cho cô biết, một sỹ quan mệnh như tôi đã phá nổi bao nhiêu vụ trọng án rồi không?"

Điền Xuyên bỗng hỏi: "Còn hai vai phụ, hai nam nhi chúng tôi thì sao?"

"Yên tâm đi! Cô ấy còn chưa vấn đề gì thì hai anh làm sao có chuyện gì được?"

Ngày hôm sau khi trời vừa tối, Tư Dao và Lịch Thu đã tái ngộ, trò chuyện rất lâu cho đến khi Lịch Thu nói phải đi chuẩn bị giáo án. Thường Uyên cuộn tròn trên đi văng xem hết đĩa này đến đĩa khác. Tư Dao cũng lên gác cùng Lịch Thu, về phòng của mình gọi điện cho Lâm Nhuận.

Lạ thật, không có ai nhắc máy.

Từ Phóng kể sau khi chuyện xảy ra với cô, Lâm Nhuận đã gọi điện về, nghe nói anh ấy đã khóc, và hình như sẽ quay về Giang Kinh ngay...

Một tấm lòng sâu nặng, mình sống trên cõi đời này thực không uổng.

Nhưng tại sao không có ai nghe máy? Hay là Lâm Nhuận đang trên đường về Giang Kinh? Nếu thế thì cha mẹ anh ấy đâu?

Trời ạ, hay là bọn xấu điên cuồng táng tận lương tâm kia, ngay cha mẹ anh ấy chúng cũng không tha?

Tư Dao lại thấy có lẽ mình đã lo nghĩ quá xa. Ngày mai cô sẽ gọi lại xem sao. Biết đâu ngày mai sẽ được gặp anh thì sao? Ánh mắt cô dừng lại ở quả cầu pha lê.

Viên Thuyên, mình đã hiểu được ngụ ý của cậu. Điều cậu muốn nói với mình, có liên quan đến ngôi nhà này. Nhưng trong ngôi nhà này chứa đựng điều bí mật gì? Mình biết tìm nó ở đâu?

Tư Dao bất chợt cảm thấy mình đã đứng bên bờ Ánh Sáng, đúng thế, ngôi nhà này chứa đựng bí mật gì?

Hoặc có thể nói, căn nhà bé xíu trong quả cầu pha lê này chứa đựng bí mật gì?

Chú thích:

(1) Câu chào Nihao của tiếng Trung Quốc (hiểu theo mặt chữ, nghĩa là anh tốt), đôi khi được đáp lại một cách hài hước là Wobuhao – tôi không tốt. Câu đáp của nguyên văn được viết theo ý này.

KHÔNG GIAN KHÔNG TỒN TẠI

Kỹ thuật điêu khắc tinh vi, cùng màu sơn y như thật là hai yếu tố rất thích hợp để tạo nên những mô hình siêu nhỏ bằng gỗ khéo léo tuyệt vời. Một người thợ chuyên về đồ thủy tinh đã giúp Tư Dao nhắc ngôi nhà bé xíu ra khỏi quả cầu pha lê. Cho đến giờ, cô vẫn còn nhớ ánh mắt cực kỳ thán phục gần như sùng bái của anh ta. Đặt trong quả cầu pha lê, giữa những "bông tuyết" và "cây cối" thì ngôi nhà này chẳng thấy bất mắt; nhưng lúc này đặt trên lòng bàn tay cô, nó nghiêm nhiên trở thành một báu vật hiếm có nhất trên đời. Ít ra là người thợ trẻ tuổi ấy đã nói thế! Anh ta còn nói đùa rằng, nếu không vì bản tính nhát gan thì anh ta đã nảy ra ý định "gian tà"!

"Không phải "có ý gian tà" với cô, mà là "có ý" với ngôi nhà bé xíu này!"

"Anh nói hơi quá thì phải? Anh làm về đồ mỹ nghệ, những thứ như thế này anh còn lạ gì?"

"Tôi đã nhìn thấy rất nhiều thứ hay, nhưng cái này lại có chỗ độc đáo của nó. Một bàn tay vàng chế tác cực điêu luyện, lại rất có ý thức về chọn vật liệu nữa. Các đồ mỹ nghệ đặt trong quả cầu pha lê, thường không dùng nguyên liệu bằng gỗ, chủ yếu là vì phải tính đến độ bền. Nhưng nghệ nhân đặt ngôi nhà trong quả cầu này lại dám dùng gỗ để chạm trổ. Gỗ này thuộc nhóm gỗ hồng đàn chỉ ở châu Phi mới có, chất gỗ cực mịn và chắc. Cô thử ngửi mà xem, sẽ thấy mùi đàn hương, đúng chưa? Nước sơn của nó cũng rất đặc biệt, là thứ sơn tổng hợp có thể tồn tại trong bất cứ môi trường nào; nghe nói nó là sản phẩm do một phòng thí nghiệm của một trường đại học ở Mỹ chế tạo, vì quy trình rất phức tạp nên mỗi năm chỉ sản xuất được vài thùng. Tại sao tôi lại biết? Cô có nhìn thấy hai chữ RS bé bằng con kiến ở đáy ngôi nhà không? Dân nhà nghề chúng tôi thoáng nhìn là nhận ra nó là tên một phòng thí nghiệm được viết tắt".

Tư Dao thăm nghĩ Viên Thuyền tài tình đến thế, thật không sao tưởng tượng nổi. Nhưng màu của mái nhà, tường nhà thì lại khác với thực tế. Theo Tử Phong suy đoán thì sau khi gia đình ông Lý Bá Thụy gặp nạn, công ty địa ốc đã cho làm lại màu của mái nhà, tường nhà, nhằm "tránh tà". Các màu sắc của mô hình này giống hệt màu sắc ngôi nhà của Lý Bá Thụy ngày trước, trong bức ảnh đăng trên trang web của công ty địa ốc. Lý Bá Thụy là một kiến trúc sư danh tiếng trên thế giới, tất nhiên có thể mời các cao thủ làm giúp cái mô hình này.

Nhưng ông ta đã chết từ một năm nay, mình cũng chưa từng nghe nói Viên Thuyền có quen ông ấy. Vậy Viên Thuyền kiếm đâu ra quả cầu pha lê này? Và tại sao lại "của người phúc ta" đem tặng lại cho mình?

Cách giải thích duy nhất vẫn là, Viên Thuyền đang nói với mình rằng tất cả đều liên quan đến ngôi nhà này.

Sự thật về chuỗi ký tự mà Điền Xuyên cho biết – là tên của một văn bản đồ họa kiến trúc, dường như cũng có liên quan đến ngôi nhà này.

Tư Dao lại ngắm nhìn mô hình từ khắp các phía, cô cũng chẳng rõ mình định làm cái gì. Đầu mối thật sự đang nằm trong ngôi nhà bé xíu này cũng nên.

Toàn bộ mô hình là một chỉnh thể, có cửa ra vào và cửa sổ có thể đóng mở, tuy không thể biết bên trong chứa có gì không, trừ phi phải dỡ hẳn nó ra. Cũng có thể không có gì cả, thì tức là phí hoài một thứ đồ mỹ nghệ rất đặc sắc.

Vậy mình nên thế nào? Lại thử gọi điện cho Lâm Nhuận, may ra anh ấy có nhà và sẽ cho mình một vài gợi ý.

Đã qua một ngày gọi điện nhiều lần mà không thấy ai nhắc máy, đã gửi hàng chục bức email mà cũng không thấy hồi âm, Tư Dao cảm điện thoại lên, chẳng hy vọng gì liên lạc được với Lâm Nhuận nhưng thật bất ngờ, người nghe lại là bà mẹ Lâm Nhuận.

"Tạ ơn trời đất, Dao Dao vẫn khỏe! Sao cháu không gọi sớm về đây?"

Tư Dao nghĩ, cháu đã gọi hai ngày rồi mà chẳng thấy ai nhắc máy!

"Thưa bác, vì lo cháu bị hãm hại nên công an đã giữ cháu lại để bảo vệ, cháu đang lo anh Lâm Nhuận và hai bác sốt ruột..."

"Lâm Nhuận biết tin cháu gặp nạn, cứ dùng dùng đòi về Giang Kinh tìm cháu nhưng chân thì vẫn chưa khỏi hẳn...Chúng tôi phải cố ngăn, suýt nữa thì phải trời nó lại! Nhưng nó ương quá thể, cho đến ba hôm nay nó đều chống nạng lên khỏi nhà, chuẩn bị đi Giang Kinh. Hai lần đi tàu hỏa, một lần đi ô tô, đã đi vài trăm cây số rồi, chúng tôi vẫn quyết đuổi theo bắt quay lại. Cháu thông cảm nhé, hai bác chỉ có mình Lâm Nhuận..."

Tư Dao thấy ấm lòng nhưng cũng băn khoăn, anh ấy nặng tình nhường ấy, liệu mình có phúc để được hưởng không? Mắt cô rom rớm, đã bao năm nay cô chưa từng có cảm giác hạnh phúc sâu sắc

thế này.

"Dạ, cháu rất hiểu tấm lòng của hai bác là bậc cha mẹ. Lúc này anh ấy đang ngủ phải không ạ?"

"Chúng tôi vừa phải đưa Lâm Nhuận đến nhà ông chú rồi. Đó là một vùng quê khó mà chạy xa được, lại có vài người anh em họ canh giữ Lâm Nhuận nữa..."

Mường tượng cái cảnh Lâm Nhuận bị giam lỏng, Tư Dao thấy thương thương nhưng cũng thấy buồn cười. Cô thực lòng không muốn anh trở lại cái chốn Giang Kinh đầy rắc rối này; anh ấy đang bị thương nặng, không thể chịu đựng thêm bất cứ nguy hiểm nào nữa.

Nghe Tư Dao nói rõ mục đích, Trương Sinh nghĩ ngợi rồi nói: "Điều này không phải là quá khó. Khoa của bọn tôi có một thiết bị quét ba chiều, một vị đàn anh chuyên về đồ họa vi tính đã cải tiến, bổ sung một số linh kiện, chắc có thể quét tất cả các chi tiết từ ngoài vào trong, rồi nhập vào máy tính. Bạn cần nó để làm gì?"

Tư Dao mở cái hộp đang cầm trên tay, khéo léo nhắc mô hình ngôi nhà ra: "Anh có nhận ra cái này không?"

Trương Sinh ngẩn người, chăm chú quan sát, rồi kinh ngạc đưa tay chỉnh lại cặp kính: "Nó... nó chính là ngôi nhà mà mấy người đang ở! Nhưng hình như có điểm hơi khác".

"Màu sắc của mái nhà, của bức tường thì khác nhưng nó lại giống như bức ảnh đăng trên mạng. Anh còn nhớ quả cầu pha lê đặt trên bàn của tôi, bên trong có những bông tuyết không?"

"Hôm đó đến nhà bạn, tôi chỉ mãi ngắm bạn, nên đâu có nhìn thấy thứ gì khác". Thấy Tư Dao giọng nắm đấm, Tư Dao vội trở lại nghiêm chỉnh: "Đừng, đừng... kéo rơi hỏng mất! Tôi có nhớ... nó là ngôi nhà trong quả cầu đó à? Sao bạn lại nhắc được ra? Đập vỡ quả cầu à?"

"Làm thế thì vút! Tôi đã nhờ một cao thủ nhắc được nó ra. Quả cầu đó, trước khi Viên Thuyên gửi EMS cho tôi, gọi là quà mừng nhân dịp dọn về nhà mới; đến nay mới biết nó và chuỗi mã số viết trên phong bì chính là đầu mối cô ấy để lại cho tôi"

"Những ký tự ấy là tên của văn bản đồ họa kiến trúc, còn đây là mô hình căn nhà... thì rõ ràng đầu mối ấy chính là nhà cửa. Tôi đã nói thừa thì phải?"

"Anh đã biết cái bí mật này rồi, thì mối nguy hiểm của anh sẽ càng tăng! Đã thấy hối hận vì quen tôi chưa?"

Trương Sinh cười cười: "Bao giờ tôi bị bắt, rồi bị gái đẹp và tiền bạc cám dỗ, trở thành tên phản bội, tôi sẽ cung khai bạn ra!"

Sau khoảng nửa giờ, Trương Sinh dùng máy quét đa chiều soi xét toàn bộ ngôi nhà từ ngoài vào trong. Máy quét này được kết nối với một "con rệp" nhỏ bằng nửa hạt đỗ – đó là sáng kiến của vị sư huynh của Trương Sinh. Nó là một thứ "mắt đọc" có thể chui vào cửa mô hình, đi dạo khắp ngõ ngách, rọi tia thám sát và tín hiệu về máy quét, rồi nhập vào máy tính.

Tư Dao trầm trồ thán phục cái máy quét tài tình này. Trương Sinh nói: "Vị sư huynh của tôi được gợi ý từ loại máy ảnh siêu mini, đã sáng tạo ra "con rệp" này, anh ấy đang chuẩn bị đăng ký phát minh độc quyền". Trương Sinh ngồi lại trước màn hình, ghép các bản vẽ vừa quét được, mô hình đa chiều của ngôi nhà nhỏ hiện lên trên màn hình.

"Ngôi nhà bé tẹo mà lại có kết cấu phức tạp đến thế này!" Tư Dao nhìn vô số các đường nét đan xen trên màn hình, tán thưởng.

"Để tôi thử nói nhé: đây là cửa vào, đây là phòng khách nhỏ ở sát nó, tiến vào trong là gặp cầu thang, tiếp theo, bên trái là bếp, bên phải là phòng khách lớn. Đi lên hết cầu thang, thì bên trái là phòng khách, đi quá về bên phải là nhà tắm. Đi tiếp nữa, bước lên ba bậc thềm thì là căn phòng kiểu như gác xép mà bạn đang ở".

Trương Sinh di chuyển mũi tên của con chuột, nhích nhích cái bản vẽ đa chiều. "Lạ lùng, quá lạ lùng!"

Tư Dao ngạc nhiên: "Có chuyện gì mà anh sửng sốt khiếp thế?"

"Bạn nhìn đây, theo kết quả mà "Con rệp" thu thập được, thì bức tường ở căn phòng của bạn có một lỗ hổng lớn, hoặc là bị rỗng!"

"Thế sao được? Cho đến sáng nay tường vách ở phòng tôi chưa hề bị tróc một tẹo sơn nào, sao lại có lỗ hổng gì được?"

"Để tôi nhìn lại xem sao... Đúng thế, phía sau bức tường này là rỗng. Thảo nào mà giữa bức tường này và bức tường gian tẩm có một khoảng trống khá lớn, dài đến hai mét. Tôi chưa hề học về kiến trúc bao giờ nhưng vẫn cho rằng điều này là không thể chấp nhận! Quá kém cỏi! Một kiến trúc sư được đào tạo hẳn hoi, rất giàu kinh nghiệm như ông Lý Bá Thụy không thể mắc sai lầm sơ đẳng này".

"Ý anh là..."

"Khoảng trống này do ông Thụy thiết kế có dụng ý!"

"Khoảng trống... ý anh nói là giữa phòng tôi và nhà tắm là bức tường kép?"

"Đúng thế! Tường kép. Tôi định nói cái từ này! Giữa phòng bạn ở và nhà tắm là bức tường kép.

Căn cứ vào bản vẽ này thì lỗi vào cái khoảng trống đó ở ngay trên bức tường trong căn phòng của bạn".

ĐÊM MAN RỢ

Một ngày trôi qua, việc khám phá vụ nổ ở "cư xá Thông Giang vẫn chưa có bước tiến nào đáng kể. Vụ nổ này được gọi là "sự cố", các phương tiện truyền thông đều nói thế. Đồng Thụ cũng không muốn đánh động kẻ xấu còn giấu mặt. Anh đã bắt đầu tổ chức điều tra hết sức kín đáo. Phân tích hiện trường cho thấy, có kẻ đã làm nghẽn ống dẫn gas của bếp gas, và dỡ khớp nối ống khói thoát lên cao, khiến cho phần lớn hơi gas bị khuếch tán; mặt khác, đường ống dẫn khí than của hầm phòng không đã lâu năm không được tu sửa, cũng bị chúng phá hỏng, khiến cho nồng độ khí CO đột ngột tăng mạnh, đó là nguyên nhân chủ yếu dẫn đến vụ nổ. Tuy cả hai nguyên nhân này đều có thể dẫn đến sự cố thật sự, nhưng trực giác và phán đoán tổng hợp từ các vụ việc trước đó đã mách bảo Đồng Thụ, đây là vụ cố ý giết người nhằm vào Tư Dao. Bọn tội phạm rất kiên nhẫn, bố trí chặt chẽ, phân công nhau hợp lý, nắm rất rõ mọi tình hình của cư xá Thông Giang, chúng muốn gây án đạt hiệu quả cao.

Một điều kích thích ý chí chiến đấu của anh là, thủ đoạn gây án của chúng cực kỳ tàn nhẫn, coi rẻ mạng người.

Nhưng tại sao lại là Mạnh Tư Dao?

Một viên chức bình thường, một cô gái đơn độc, cuộc sống không có những tình tiết đặc biệt lạ lùng, không có các quan hệ xã hội phức tạp; nếu coi vụ cố ý sát hại cách đây hơn một tháng chỉ là "bệnh xã hội thông thường do dục vọng tranh đoạt tình ái" giữa đám bạn bè, thì hai vụ mưu đồ giết hại gần đây dường như lại chứa đựng động cơ phức tạp hơn.

Thực rất khó khăn khi bọn hung thủ xảo quyệt không hề để lại một dấu vết; chỉ còn cách bắt đầu từ những thông tin có thể nắm được, ví dụ những người gần gũi với Mạnh Tư Dao.

Qua trao đổi với cô, Đồng Thụ đã căn bản loại trừ Quách Tử Phóng và Lịch Thu. Anh chàng tiến sĩ Trường Sinh ngờ ngộ kia cũng không "có chất" tội phạm. Anh chàng người yêu của Tư Dao, vì giúp đỡ cô mà bị kẻ xấu đâm xe gãy xương sườn xương đùi, đang phải chữa trị, là một luật sư rất có uy tín của Văn phòng luật sư Thiên Hoa. Nghe nói, khi văn phòng ấy tuyển nhân viên thì yêu cầu tiên quyết là nhân thân phải tuyệt đối trong sạch. Anh ta đã từng cùng Tư Dao nhìn thấy đám tiền khổng lồ, nếu định tham thì có quá nhiều cơ hội. Anh ta đã trải qua thử thách, hiện lại đang ở xa tít tắp, càng không có động cơ gây án.

"Tại sao cô không sớm cho tôi biết cô còn có một bà bác ở Giang Kinh" Sau khi đọc rất nhiều tư liệu liên quan đến Tư Dao, Đồng Thụ chú ý đến chi tiết này. Sáng nay anh đã gọi điện hỏi cô.

"Bà ấy cứ như là có thù oán gì cha mẹ tôi. Xưa nay hai nhà chúng tôi rất ít quan hệ với nhau. Khi cha mẹ tôi chết, bà ấy cũng không đến viếng, thật là quá đáng". Tư Dao vội vã kết thúc cuộc nói chuyện, hình như không muốn nhắc đến người này.

Cũng không có gì lạ, họ hàng mà đã khúc mắc thì chẳng bằng người qua đường.

Có những người thân hòa thuận thì vẫn là tốt; miễn là đừng có ngẫu nhiên gặp bất hạnh như cô cháu gái bên ngoại của Lý Bá Thụ.

Liệu vụ Tư Dao gặp nguy hiểm có liên quan đến vụ đắm tàu của cả nhà Lý Bá Thụ không? Nếu cả hai vụ đều là cố ý giết người thì thủ đoạn đều tàn độc như nhau, tức là lạm sát người vô tội, bố trí hết sức chặt chẽ và tạo dựng hiện trường giả.

Nếu đúng là chúng định hại Tư Dao thì một khi biết tin là cô đã thoát hiểm, chắc chắn chúng sẽ không chịu bỏ qua. Hiện giờ đã bố trí hai cảnh sát bảo vệ cô ta nhưng việc này không thể duy trì mãi.

Phải khẩn trương phá án.

Nhưng, tình hình trị an ở Giang Kinh đang đứng trước nhiều thử thách ngày càng gay gắt. Đồng Thụ là một nòng cốt của đội cảnh sát hình sự, phải tham gia vào đủ các loại vụ án, không ít phen anh cảm thấy rất khó mà phân thân để làm việc được.

Anh bật máy bộ đàm, gọi một chàng "vệ sĩ" của Tư Dao đang ngồi trên xe cảnh sát đỗ ở ngoài ngôi nhà: "Cậu Kim! Tình hình ở đó thế nào?"

"Báo cáo anh Thụ, cho đến giờ tất cả vẫn bình yên, ngay cả một con 'gâu gâu' cũng không thấy lai vãng".

"Hai cậu nên thay phiên nhau mà chợp mắt. Hãy chịu khó nhé!" Đồng Thụ biết, việc làm "vệ sĩ" thực là tẻ nhạt nhưng trách nhiệm lại lớn, bèn dặn dò: "Này, nếu thấy gì khả nghi phải báo cho tôi ngay!"

Chính vào lúc này chuông điện thoại ở bàn bên cạnh vang lên. Nhân viên trực máy đã tiếp nhận điện thoại báo cảnh sát, nghe xong liền nói: "Báo cáo anh Thụ, có tin báo về vụ Dolantin." (1)

Vụ thất thoát Dolantin hiện đang là vụ án lớn, hội đủ các tội buôn lậu có vũ khí, trộm cắp, cướp

của, giết người. Bọn tội phạm đã nắm được một lượng lớn thuốc giảm đau Dolantin có chất gây nghiện để tuồn ra thị trường chợ đen, trục lợi bất chính.

“Đầu mối là gì?”

“Một kho hàng”.

“Kho chứa Dolantin? Ghi lại địa chỉ và tra xem ai đã gọi điện. Trừ những người đang có nhiệm vụ, tất cả xuất phát!”

“Còn hai vệ sĩ thì sao ạ?” Câu hỏi vui vui, chỉ hai cảnh sát đêm nay phải canh gác ngôi nhà Tư Dao ở.

“Hai cậu ấy là ngoại lệ, cứ ở nguyên vị trí”.

Ở bên ngoài ngôi nhà, cảnh sát Kim phụ trách bảo vệ lại nhận được tin của Đồng Thụ gọi bằng máy bộ đàm: “Cậu Kim có nghe rõ không?”

Cảnh sát Kim ngáp dài: “Có!”

“Các cậu vẫn không có vấn đề gì chứ?”

Cảnh sát Dương bước tới trả lời: “Đã có tiến triển, hai con mèo hoang vừa đi qua!”

“Thôi nào, các cậu nghe tôi nói đây...”

Nhưng một tiếng nổ lớn truyền ra từ máy bộ đàm, tưởng như có thể vỡ cả máy.

Hai người kinh ngạc nhìn nhau, không dám tin ở tai mình nữa.

“Một vụ nổ!”

Trước đó, qua điện thoại riêng của cảnh sát, họ đã biết có một lực lượng lớn cảnh sát đi đến cảng sông Thanh An để vây bắt Dolantin, chẳng lẽ có kẻ dám liều lĩnh tấn công cả cảnh sát?

Hay là có chuyện gì khác?

Âm thanh trong máy bộ đàm quá hỗn loạn. lát sau, có người gọi trong maá vô tuyến: “Số 306 xảy ra vụ nổ, có thương vong. Sơ bộ nhận định có kẻ gây nổ; chú ý phong tỏa ba ngã đường ra vào cảng Thanh An, rất cần chi viện”.

Xe 306 là xe cảnh sát mà Đồng Thụ thường dùng!

“Anh Đồng thế nào rồi?” Hai người đồng thanh gọi vào máy bộ đàm, hi vọng có người nghe thấy.

“Cậu Kim đấy à? Anh Đồng... không còn nữa. Có kẻ giả danh báo tin ‘vụ Dolantin’, đã dụ anh ấy vào một nhà kho bỏ hoang...”

Sống mũi cay cay, nước mắt trào ra, họ cùng nhìn nhau, cùng một tâm tư: khỏi cần bàn nữa, phải đến ngay cảng Thanh An tham gia phong tỏa vây bắt đối tượng.

Chiếc xe phóng ra khỏi khu “ốc đảo quý tộc” yên tĩnh. Màn đêm ngày càng thêm tăm tối.

Chú thích

(1). Pethidine Hydroclorua - Một loại chất gây nghiện, được dùng làm thuốc giảm đau trong y tế

GIẾT NHẦM

Tư Dao nhè nhẹ gõ vào tường. Trong đêm thanh vắng, tiếng cộp cộp vang lên khiến cô hơi rờn rợn.

Đã rất lâu không bị như hôm nay, rất khuya rồi mà không sao ngủ được. Tất nhiên, “rất lâu” chỉ là tương đối, thực ra mới chỉ vài tuần lễ gần đây.

Việc cô tìm khoảng trống trong tường, chỉ có Trương Sinh biết, ngoài ra cô không nói với bất cứ ai. Cô biết, vì mình mà bạn bè xung quanh đã phải gánh chịu rất nhiều. Lâm Nhuận bị xe đâm, nhà Diêu Tố Vân bị đột nhập, gần đây Trương Sinh và Điền Xuyên suýt nữa gặp nạn, Điền Xuyên còn bị mất cả “gia sản” quý báu vốn đã rất lèo tèo. Thật giống như lời thoại của một số bộ phim truyền hình: “đôi khi, biết quá nhiều lại là không hay”, hoặc là: “người biết quá nhiều rồi đấy”!

Tư Dao rất mong được họ giúp đỡ, nhưng không thể để họ trở thành mục tiêu của kẻ ác.

Đồng thời cô có một linh cảm, nếu bức tường kếp là có thật, thì dù trong đó cất giấu cái gì, vẫn là rất quan trọng, có thể nó sẽ là mấu chốt để đưa những điều bí hiểm ra ánh sáng. Mọi người xung quanh đều rất đáng tin cậy nhưng liệu có nên cho họ biết hay không?

Tư Dao viện lý do bảo Thường Uyển xuống tầng dưới ngủ ở căn phòng của Lâm Nhuận, như vậy, cô mới có thể tập trung nghiên cứu bức tường.

Cô gần như đã gõ hết mọi điểm, quan sát kỹ từng tác một trên bề mặt bức tường nhưng vẫn chưa cảm thấy chỗ nào có thể là điểm đột phá. Một điều rất khó hiểu là, dù gõ ở điểm nào tiếng “cộp cộp” nghe cũng như nhau. Lẽ ra, nếu trong tường có khoảng trống thì âm thanh sẽ khác, nó sẽ kêu “bòm bộp” gì đó... tức là cảm giác rỗng.

Cô cúi xuống nhìn kỹ nơi tiếp giáp giữa tường và sàn nhà.

Cô còn nhớ, cấu tạo mô hình kia cho biết khoảng rỗng đó nằm giữa bức tường này và tường nhà tắm, hay là “lối vào” của nó nằm ở mặt tường nhà tắm? Sợ sẽ làm ảnh hưởng đến giấc ngủ của Thường Uyển, Tư Dao chỉ gõ nhẹ trên mặt tường của gian nhà tắm. Cô lại bóc cả lớp giấy dán tường nhà tắm nhưng vẫn không phát hiện thấy một điểm nào khả nghi.

Nếu ngày mai Thường Uyển hỏi đến chuyện này, thì đành nói là con mèo Linda đã cào rách, đành phải bóc hẳn đi, mai kia sẽ dán lại.

Vài giờ trôi qua, những điều cô nghĩ đến đều đã làm thử. Cô thấy toàn thân mệt mỏi rã rời, đành thất vọng lên giường nằm.

Có lẽ mai phải nghỉ làm sớm, rồi đến tổ sửa chữa nội bộ công ty hỏi mượn cây khoan bê tông đem về thử khoan vài mũi xem sao.

Điện thoại di động bỗng reo chuông.

Tư Dao ngồi dậy, thấy tim bỗng đập nhanh. Ai mà lại gọi cho mình vào lúc khuya khoắt thế này?

Màn hình hiển thị số máy trông hơi quen quen...

“A lô...”

Người gọi đã nói rất nhanh, cắt ngang lời cô: “Cô Tư Dao, tôi... Cố Trần đây mà!”

“Chào bác Trần, bác đang ở đâu thế ạ?”

“Tôi không có nhiều thời gian, ta nói nhanh...” Ông Trần nói không kịp thở. “Tôi đang ở thị trấn Hoa Tây núi Vũ Di... Lẽ ra tôi không nên đến Thôn Quíá dị, không nên nhìn những thứ đó... Tôi đang nguy hiểm, không rõ có thể đi khỏi đây hay không...”

Bỗng nhiên, hình như ông bị bịt miệng, chỉ còn nghe thấy tiếng ú ớ, chứ không có một lời nào nữa.

“Bác Trần, bác Trần?” Tư Dao gọi to, nhưng điện thoại đã bị ngắt.

Gió lạnh lọt vào khe cửa sổ khép hờ khiến chân tay cô lạnh buốt.

Mình phải làm gì đây?

Cô lập tức gọi điện đến số máy khẩn cấp của công an thành phố Vũ Di báo cáo ở thị trấn Hoa Tây có thể xảy ra án mạng. Đây là điều duy nhất cô có thể làm lúc này. Hồi âm duy nhất mà cô nhận được là đội cảnh sát hình sự sẽ xuất phát ngay.

Thế là lại thêm một người đang giúp mình phải giãy giụa trong cạm bẫy hiểm nguy.

Một đêm dài khủng khiếp.

Sáng sớm, chuông đồng hồ báo thức khiến Tư Dao tỉnh giấc. Tim cô còn đập gấp hơn cả nhịp chuông reo vang.

Ông Cố Trần giờ ra sao rồi?

Cô lại gọi điện đến công an Vũ Di. Chờ một hồi mới gặp được anh công an trực đêm qua. Anh nói, sau cú phôn gọi đêm qua, cảnh sát đã đến ngay thị trấn Hoa Tây nhưng không thấy có hiện tượng gì khác thường. Ở đó có hai khách sạn nhỏ, nhưng đều không thấy đăng ký tên Cố Trần. Thuê bao gọi cho Tư Dao đúng là số máy của ông Trần. Nếu cần điều tra tiếp thì cô phải liên hệ với công an Phúc Châu.

Đặt điện thoại xuống, Tư Dao thần thờ. Cô ngỡ ngác không biết sau đây mình nên làm gì.

Tiếng gõ cửa ‘không ngăn gì ai’ vang lên, sau đó là tiếng gọi cũng ‘không ngăn gì ai’ của Tử Phóng: “Này này, hai bà ngũ tài quá nhỉ, dậy để còn đi làm chứ!”

Anh ta nói cũng đúng.

Tư Dao “vâng”, rồi đánh răng rửa mặt. Tử Phóng vừa xuống cầu thang vừa nói: “Hôm nay chúng ta phải hết sức cẩn thận, có lẽ hai vệ sĩ đã phải nhận nhiệm vụ mới, đã rút từ nửa đêm rồi. Chúng ta nên tự lo cho nhau.”

Tư Dao ngẩn người, lờ mờ cảm thấy có điều gì đó bất ổn.

Lại thấy giọng nói thanh mảnh của anh gọi một chập trước cửa phòng Lâm Nhuận, đánh thức ‘tài xế Thường Uyển’. Chỉ lát sau anh lại lên gác nói: “Dao Dao! Tôi không thấy Thường Uyển trả lời gì cả, chắc là cô ấy giận tôi, cô xuống gọi cô ấy đi vậy!”

Tư Dao đáp: “Có cần gấp vội như thế không?” và rào bước đi xuống, đến trước cửa phòng Lâm Nhuận gọi to: “Thường Uyển ơi, đêm qua có ngủ ngon giấc không?”

Vẫn im lặng. Con mèo Linda giơ móng, miệng kêu “meo meo” như muốn giúp cô gọi cửa.

Tử Phóng nói: “Hơi kỳ lạ đấy, tôi dậy từ sớm đã thấy con Linda cứ quanh quẩn ở cửa phòng Lâm Nhuận, meo meo mãi...”

Tư Dao đập cửa thật mạnh, gọi to: “Uyển ơi, cậu có sao không thế? Cậu mở cửa đi!”

Bên trong vẫn không động tĩnh gì.

Tử Phóng như chợt nghĩ ra điều gì, anh chạy vội ra cửa phòng khách, hét toáng lên: “Gay rồi!” Anh lại chạy đến bên Tư Dao lớn tiếng: “Thường Uyển... Hệ thống ca-mê-ra đã bị ai đó phá hỏng!”

Lòng Tư Dao bỗng nặng trĩu: “Chúng ta phải phá cửa!”

Máu, lênh lảng khắp sàn.

Cô gái đang độ tuổi xanh rạng rỡ, hình như vẫn đang say giấc mộng đẹp, nhưng một con dao găm đang cắm nơi ngực cô.

Tư Dao những tưởng mình đã cứng rắn lên sau bao tai nạn hãi hùng, nhưng đứng trước sàn nhà loang máu và cái thi thể bất động cô không ghìm được bật khóc nức nở, người rũ xuống... Lịch Thu nghe thấy tiếng động đã chạy vào kịp đỡ Tư Dao, hai người ôm nhau mà khóc.

Từ Phóng cũng như người đang thiền định, đầu hơi ngẩng lên, miệng hờ hờ há...

Tư Dao lấy hết can đảm, ngừng khóc, đôi mắt mờ to, nhìn theo hướng mắt của Từ Phóng, rồi vô cùng đau khổ nhắm nghiền mắt lại.

Chắc là mình lại gặp ác mộng?

Tất cả chỉ có thể xuất hiện trong cơn ác mộng!

Trên bức tường vốn sáng trơn, có bốn chữ lớn, đỏ sẫm.

Đau thương đến chết

Hình như là viết bằng máu.

Có lẽ, nó được viết bằng máu thật.

Máu của người chết. Máu của Thường Uyển.

Rồi Từ Phóng cũng định thần trấn tĩnh trở lại. Anh định cầm điện thoại ở phòng Lâm Nhuận, nhưng chợt nhớ ra là cần bảo vệ hiện trường... anh bèn quay người chạy vào phòng khách. Nước mắt Tư Dao vẫn tuôn trào nhưng cô vẫn nhớ ra một điều, bèn gọi: "Đừng gọi cho 110. Tôi có số điện của anh Đồng Thụy, gọi thẳng cho anh ấy sẽ nhanh hơn".

Tư Dao run run lấy di động ra, chọn số của Đồng Thụy.

Không thấy nghe máy.

Phản ghi âm nhắn rằng có thể gọi cho các cảnh sát trực ban.

Tuy chỉ quen với Đồng Thụy nhưng cô tin rằng các chiến sĩ khác cũng biết mình là đối tượng được bảo vệ. Điện thoại đã được kết nối, một giọng nam trả lời: "Đây là tổ 2 đội cảnh sát hình sự!"

"Tôi là Mạnh Tư Dao, muốn gặp đội phó Đồng Thụy để trình báo ạ!"

"Trình báo? Cô là Tư Dao à? Kể từ nay... cô..." Giọng anh nghẹn ngào. "Cô không thể có dịp nói chuyện với anh Thụy nữa. Anh ấy... tối qua đã bị bọn tội phạm ám hại, xe cảnh sát bị nổ, anh Thụy bị thương nặng, cấp cứu không có kết quả... anh ấy đã hi sinh".

Tư Dao choáng váng, chóng mặt dữ dội.

Tất cả xảy ra sao mà bất ngờ, trùng hợp và thảm khốc thế này...

Tại sao?

"Cô có cần báo việc gì khẩn cấp không? Toàn đội chúng tôi đang khẩn trương dốc sức truy lùng hung thủ... Vì sự việc liên quan đến một vụ án lớn, gần đây báo chí cũng hay nhắc tới, là vụ Dolantin, đã phải huy động cả hai đồng chí được phân công bảo vệ cô, cùng trình sát phá án cho nên..."

"Tôi không có ý thắc mắc điều đó, mà là... ở chỗ tôi cũng có án mạng..." Tư Dao tắt di động, suy sụp, gục xuống.

ai hiện trường, pháp y sơ bộ nhận định con dao găm đã đâm vào tim, mũi dao thọc đúng vào động mạch chủ cho nên máu chảy khắp sàn nhà. Bốn chữ "Đau thương đến chết" trên tường được viết bằng máu; xem xét nhóm máu, rất có thể đó chính là máu của Thường Uyển.

Nhân viên kỹ thuật của công ty cung cấp hệ thống cảnh báo an ninh và hệ thống ghi hình giám sát cũng bị triệu tập đến, anh ta kinh ngạc phát hiện ra rằng, toàn bộ hệ thống đã bị thao túng: kẻ đột nhập, trước hết đã gắn một thiết bị đặc biệt để chuyển các tín hiệu hình ảnh tĩnh về hệ thống máy tính kiểm soát của công ty an ninh, vì vậy công ty an ninh vẫn yên chí rằng các hình ảnh này là hình ảnh thực tế an ninh của khu nhà; sau đó hắn cắt toàn bộ hệ thống cảnh báo của khu nhà. Vào nhà rồi, hắn cài đặt lại các trình của hệ thống. Vậy là trước khi đi ngủ, Quách Từ Phóng vẫn "khóa trái" cửa vào nhà bằng mật mã mọi ngày, nhưng thực tế hệ thống đã bị vô hiệu hóa. Về hệ thống ca-mê-ra giám sát, thì trước khi đột nhập, kẻ đó đã xịt 'khói sương mù' làm mờ ống kính, sau đó hắn gỡ bỏ ống kính đang khuất ở chỗ kín, vì thế, hắn không để lại bất cứ dấu vết gì trên băng ghi hình.

Tên giết người là kẻ rất lọc lõi, ngay mở khóa cũng không để lại dấu vết phá dỡ, vẫn là dùng các công cụ mở khóa mà các cảnh sát giàu kinh nghiệm đã biết. Hắn vào bằng cửa chính, sau khi giết Thường Uyển, hắn lại ra theo cửa đó, không để lại bất cứ dấu giày và vân tay nào.

"Trước đây nạn nhân có mâu thuẫn với ai không?"

Tư Dao thần thờ, nói: "Ý anh là, liệu ai là kẻ có động cơ giết hại Thường Uyển? Tôi biết rằng, động cơ ấy... chúng vốn chỉ định giết tôi."

"Sao cô lại nói vậy?"

"Những ngày vừa rồi, tôi đều ngủ ở căn phòng này... cho nên... tôi đã làm liên lụy đến Thường Uyển". Tư Dao không thể nén mình được nữa, cô khóc thảm thiết, suýt nữa thì ngất lịm.

Hắn muốn mình "đau thương đến chết" thật? Thì hắn hoàn toàn có thể đạt được mục đích.

"Năm trảng sĩ núi Lang Nha" thì bốn người đã chết. Họ đều là các bạn rất thân thiết từ hồi đại học, người nọ theo người kia ra đi. Tại sao còn một mình mình? Dù là kẻ nào đã ra tay tàn nhẫn, đã sắp đặt cái lờn nguyên "Đau thương đến chết", có phải mục đích thật sự của hắn là muốn mình phải chết không?

Mình chuyên đem lại điều gỡ.

Ý nghĩ này bỗng trở dậy, quán quanh mãi trong đầu cô.

Hầu như mọi người xung quanh đều phải khổ vì mình, có những người đã trực tiếp hoặc gián tiếp

vì mình mà phải xuống địa ngục.

Có lẽ sự tồn tại của mình là một sai lầm quá lớn.

Phải, mình không nên sống trên đời này nữa.

Bỗng nhiên những tiếng ồn ào vọng vào, hình như cảnh sát đang ngăn cản ai đó. Một giọng nam hiền hậu đang lớn tiếng: “Tôi là người ở trong căn nhà này, sao lại không cho tôi vào?”

Giọng nói mà cô vẫn ngày đêm mong nhớ.

Cửa đột ngột bị đẩy ra, một người vóc cao lớn xộc vào, hai cảnh sát đi phía sau có vẻ như sẵn sàng tóm ngay người ấy.

“Lâm Nhuận!” Tư Dao vẫn giàn giụa nước mắt, lao đến ôm chầm lấy anh. Cả hai đều lặng im hồi lâu, dường như mọi người xung quanh đều đã câm lặng, không còn tồn tại nữa. Nước mắt Tư Dao càng tuôn trào. Sợ hãi, xót thương, xen lẫn nhớ nhung và cả thỏa mãn vì tình yêu nữa.

“Anh nói đi, có phải em là một hung tinh, là kẻ chuyên đem lại điều gở, khiến người khác bị vạ lây không? Đây là câu hỏi rất thiếu năng, nhưng quả là em không thể trả lời nổi!”

“Em đừng nghĩ ngợi lan man”. Lâm Nhuận chỉ trả lời được như thế, khiến Tư Dao thấy hơi bất ngờ. Anh ấy xưa nay luôn có thể an ủi cô với một sức thuyết phục mạnh mẽ, mấy chữ này không thể gở nổi gánh nặng tâm tư trong cô. Điều khiến cô càng ngạc nhiên hơn, là đôi vai và toàn thân anh cũng đang run run. Giọng nói anh cũng có chút bất lực.

Lâm Nhuận thân thiết của cô không thể nào khiếp sợ và bất lực trước khung cảnh này mới đúng.

“Gần như tất cả các bạn và những người giúp đỡ em đều bị đe dọa với mức độ khác nhau... Hiện giờ còn một nhà phong tục học, ông ấy đang đi tìm hiểu giúp em, nhưng đã bị mất tích ở vùng núi Vũ Di”.

“Có lẽ thoát đầu chúng ta nên chấp nhận mọi sự an bài của ông trời thì hơn. Cứ cố điều tra mãi, nhưng rồi cũng không thoát nổi số phận ác nghiệt. Có lẽ anh cũng nên dặn dò cha mẹ chuẩn bị lo liệu hậu sự cho anh...” Lâm Nhuận thở dài thườn thượt.

Anh như đã biến thành một người khác, một người xa lạ, không bao giờ có thể kích lệ trái tim yếu mềm nhưng cũng rất can trường của cô.

“Chân anh...” Dù nói gì đi nữa thì anh ấy cũng đã vì mình mà trở thành một mục tiêu của “Đau thương đến chết” và cách đây hơn tháng cũng suýt nữa bỏ mạng.

“Đã khá hơn nhiều rồi, nhưng đi lại vẫn hơi bị tập tễnh”.

“Thế thì anh chẳng nên đi cùng em!” Tư Dao có phần thất vọng.

“Đi đâu?”

“Đi núi Vũ Di, đi tìm nhà phong tục học. Bác ấy đã mất tích rất kỳ lạ, công an không biết đâu mà lần nữa. Em cũng không biết thêm điều gì, nhưng không thể cứ im lặng như thế này. Em phải đi tìm bác ấy. Em đã quyết định phải liều, dù có bị đe dọa đến đâu cũng phải tìm ra cậu thiếu niên tên là Trần Kỳ lân, phải hỏi dân ở Thôn quái dị xem thực ra “Đau thương đến chết” là chuyện gì, người mặc áo mưa ấy là ai? Hoặc hỏi xem có nguồn cơn sâu xa gì đối với họ không? Đi chuyến này, có lẽ những kẻ định hại em sẽ thấy nhẹ nhõm, vì chúng có thể đồng hành với em, và giết em dọc đường”. Tư Dao nhìn Lâm Nhuận, cô hiểu rằng nếu muốn anh ấy đi cùng với mình thì đúng là một yêu cầu rất quá đáng, nhưng cô muốn nghe anh đòi đi với cô, dù chỉ là thể hiện một ý nguyện.

“Em điên à? Ngay cái lúc này... lại đi vào chốn nguy hiểm... chân anh thì đang... chắc cũng không thể đi cùng em được.” Lâm Nhuận kinh ngạc nhìn chằm chằm vào mắt Tư Dao.

Tư Dao càng thêm thất vọng. Một người đàn ông từng đem lại cho cô mùa xuân, từng khiến cô ngưỡng vọng, giờ đây lại như một con nai bị thương, để giết mình và khiếp nhược.

Có phải tại mình đòi hỏi quá cao? Là người yêu của mình thật, nhưng anh ấy không có nghĩa vụ phải theo mình nhảy vào chốn nước sôi lửa bỏng. Và lại, hai tháng qua anh ấy cũng đã mất mát rất nhiều vì mình, như thế còn chưa đủ mãnh liệt hay sao? Bất cứ ai cũng thể thôi, sau khi bị tổn hại và đau đớn nặng nề, ai mà chẳng gìn giữ cho mình kín kẽ hơn?

Tư Dao bèn dịu dàng nói: “Kìa, anh! Dù anh muốn, thì em cũng không nỡ để anh đi đâu!”

“Anh mong em cũng đừng đi, anh cảm thấy sẽ là công công, sẽ chỉ chuốc lấy rủi ro!”

“Nhưng em thật sự không thể ngồi yên chờ chết, không thể để cho vị chuyên gia phong tục học ấy lặng lẽ biến mất... Đồi lúc em đã nghĩ tại sao... tại sao em không đột ngột ra đi thì có lẽ rất nhiều người sẽ không gặp nạn nữa. Cho nên em cũng không muốn bất cứ ai lại đi với mình. Có lẽ nếu em gặp bất hạnh thì mọi điều khốn khổ sẽ không đến với những người xung quanh em nữa”.

THÔN CHẾT

Ở thị trấn Hoa Tây có đến vài chục cửa hàng cửa hiệu, cũng như mọi ngày, buổi sáng hầu như không có hoạt động mua bán gì. Vào giữa trưa, khung cảnh mới bắt đầu hơi nhộn nhịp.

Tư Dao lần lượt vào từng cư xá, khách sạn và cả các hiệu tạp hóa, chia ra bức ảnh ông Cổ Trần mà cô in ra từ trên mạng, hi vọng họ nhớ ra những động tĩnh kỳ lạ gì đó vào nửa đêm hôm kia chẳng.

Người ở đơn vị du lịch nói, hôm qua công an cũng đến hỏi, họ cũng chỉ trả lời như lúc này khi nói với cô rằng không biết gì hết.

Sau khi đã đi khắp thị trấn, Tư Dao mệt nhoài, đành đi vào khách sạn nghỉ ngơi, định sớm ngày mai sẽ đi đến Thôn quái dị. Khi cô đang làm thủ tục đăng ký thì một thanh niên nom ngái ngủ từ trong bước ra. Chị nhân viên đứng sau quầy tiếp tân cười đơn đả: “Đã ngủ đấy chưa? Lại sắp đi à?”

Tư Dao chợt nghĩ ngợi. Khi anh ta trở vào, cô bèn hỏi chị: “Thợ ngủ ngày cày đêm à?”

“Mấy chú này hay tạm trú ở khách sạn, thường vận chuyển hàng địa phương đến khu du lịch, nhưng dịp này vắng khách du lịch nên họ chỉ mãi cờ bạc suốt đêm. Tôi không để cho họ làm ồn, ảnh hưởng đến khách ở đây, nên bắt họ ra cái lều ngoài kia mà hò hét, ban ngày thì họ lại ngủ”.

Tư Dao vội chạy theo hỏi ngay: “Anh ơi cho tôi hỏi mấy câu, các anh... khi chơi bài đêm qua có thấy động tĩnh gì, hoặc có nghe thấy ai đánh nhau gì đó không?”

“Đánh nhau à? Bọn tôi đánh bạc thì ngày nào chẳng đánh nhau!” Anh ta nhìn Tư Dao từ đầu đến chân, trong đầu nghĩ ngợi đủ thứ. “Nhưng tôi thì rất nghiêm chỉnh, rất ôn hòa”.

Tư Dao chia bức ảnh ông Cổ Trần ra nghiêm nghị hỏi: “Đêm qua ông này đã gọi điện cho tôi, nói là gặp nguy hiểm, sau đó không thấy tin gì nữa. Nếu anh có thể giúp tôi, tức là đã cứu một mạng người...”

Anh ta thở dài: “Có lẽ tôi sẽ làm cho cô phát hoảng. Tôi vốn rất sợ nói chuyện nghiêm túc... để tôi nghĩ đã... Nếu cô không sợ, thì tôi sẽ dẫn cô đến gặp một... thằng bé 14 tuổi, mồ côi cha mẹ, sống lang thang ở vùng này, cũng thường đến đánh bài ở chỗ bọn tôi. Tờ mờ sáng hôm nay, nó run như cày sậy mò đến cái lán của bọn tôi, rồi nằm vật ra ngủ, người vẫn run rẩy và toàn ngủ mê nói vớ vẩn và hú hét... Bọn tôi hỏi tại sao, nhưng nó cứ ngậm miệng”.

“Này, em đã nhìn thấy những gì? Nói cho chị biết đi, được không?” Tư Dao hỏi thằng bé gầy gẳng như que củi.

Có vẻ như nó không tin Tư Dao, cứ lắc đầu quầy quậy.

“Có phải người ấy giống ông này không?” Tư Dao chia bức ảnh ra.

Thằng bé chợt giật mình, gật đầu: “Không chắc lắm, nhưng cũng hơi hơi giống”. Tư Dao định hỏi tiếp, thì nó nói: “Chị phải cho em tiền”.

Tư Dao đưa ra tờ 100 đồng, rồi bảo: “Chị cần cứu người này, em hãy giúp chị với!”

Thằng bé cầm tờ tiền lên soi, thấy đúng là tiền thật, liền lấp bắp nói bằng tiếng phở thông: “Em bám theo một ông, định cướp của ông ta cái túi khi ông ta đang gọi di động; Cũng may mà em chưa xốc tới, vì bỗng có một tốp người không nói không rằng bủa vây rồi quật ông ta ngã lăn ra và trói lại. Chúng không đánh đập, chỉ trói bỏ đấy rồi lù lù lại...” Thằng bé lại run bắn người. Chắc câu chuyện sau đó rất là kinh khủng.

Người thanh niên dẫn Tư Dao đến lên tiếng: “Mày nên kể ra đi, thế có lẽ còn dễ chịu hơn!”

Sau một lúc lâu thằng bé mới nói tiếp: “Vì trời tối nên em không nhìn rõ, chỉ thấy ông ta lăn lộn trên mặt đất, hình như trên người có một thứ gì đó. Nhưng đáng sợ nhất là tiếng kêu của ông ta. Ông ấy bị nhét giẻ vào mồm, nhưng chắc là vì người đau khiếp quá nên mới rú lên, tiếng rú rất đau đớn khốn khổ, muốn chết không xong muốn sống chẳng được, em nghe thấy cũng suýt chết ngất! Em không dám động đậy vì sợ bọn kia nghe thấy, đành ngồi co rúm sau thân cây, hai tay bịt tai lại mà vẫn nghe thấy tiếng rú ấy”. Thằng bé ngừng lại, thở hổn hển.

“Rồi sao nữa, ông ấy còn sống không? Hiện đang ở đâu?”

“Ông ta cứ lăn lộn rất lâu, rồi bất động. Em cũng không biết ông ấy sống hay chết. Bọn người kia vác đến một tấm ván, đặt ông ấy lên đó, phủ mảnh vải lên rồi khiêng đi. Bọn chúng đi rất lâu rồi em mới dám lò dò ra, bước đến chỗ lúc nãy người ấy lăn lộn xem sao. Em ngửi thấy mùi máu tanh nồng nặc, hình như mặt đất có rất nhiều máu chảy. Nhưng sáng nay em lại đến chỗ đó xem thì không hề thấy gì. Hình như chỗ đó đã bị xới lên, xúc đi rất nhiều đất.”

Không để lại dấu vết, để công an hết cách điều tra. Tư Dao thảm nghĩ.

Mình đã đến muộn, lại thêm một người bỏ mạng vì mình.

“Em có nhìn rõ bọn ấy trông thế nào không?”

“Trông đều rất bình thường, trời tối, nhìn không rõ, nhưng... họ đều mặc áo mưa lụng thụng, đầu đội mũ mưa nhòn nhọn”.

Tư Dao mới đi được nửa đường, trời lại sả tối và cô bắt đầu nghi ngờ sự lựa chọn của mình. Cách đây hơn một tháng cô đã thề không bao giờ đặt chân lên đây nữa, thế mà giờ đây cô lại đang dần bước về phía bóng tối đang trải ra vô tận. Đã đặt phòng ở khách sạn, tại sao mình lại vội vã đi ngay trong tối nay? Có lẽ vì vẫn còn một tia hy vọng ông Cổ Trần chưa chết, mình sẽ đến kịp thời để cứu ông ta. Cứu thế nào đây? Chỉ bằng sức trói gà không chặt của mình liệu có thể đối phó được với sự hung hãn mà những kẻ quái dị kia đã thể hiện ra không? Nếu bọn người ấy không phải là dân Thôn quái dị, thì mình sẽ đi đâu để tìm đây?

Tư Dao cố gắng không để ý đến những bộ hài cốt và những tấm bia ở bên đường, cô chiếu đèn

pin dần bước.

Có lẽ tương lai của cô sẽ giống như con đường giữa rừng cây này, chẳng rõ bao giờ mới thấy ánh sáng.

Khác với lần trước đi đến Thôn quái dị, lần này cô có cảm giác cô độc chưa từng thấy. Không chỉ vì "Năm trắng sỏi núi Lang Nha" nay còn sót lại một mình Tư Dao, người bạn thân cuối cùng Thường Uyển vừa chết thê thảm trong ngôi nhà cô đang ở, mà còn vì Lâm Nhuận, sau khi điều trị trở về gần như đã biến thành một con người khác.

Có lẽ, từ trong tiềm thức, cô đã thật sự "vượt ra ngoài sự sống chết" hay nói đúng hơn là... không còn thiết sống nữa.

Đôi chân bắt đầu rã rời, ý nghĩ này của cô còn đáng sợ hơn cả những bộ xương khô nằm hai bên đường. Khi con người ta đã cạn hết khát vọng sống thì đất trời biến thành lao tù.

Chống đỡ vật lộn là vì cái gì? Vì bản thân chẳng? Những ai đã vào hang quan tài, như hẹn nhau đều đã ra đi, tại sao cô vẫn may mắn còn sống? Là vì người khác chẳng? Cha mẹ đã qua đời, các bạn thân đã ra đi, người yêu thì đang suy sụp.

Tư Dao dừng lại, khóc nức lên.

Rất lâu, mãi cô mới hơi bình tĩnh trở lại nhưng vẫn chưa thoát ra khỏi nỗi tuyệt vọng. Cô chỉ rõ một điều, đến Thôn quái dị rồi, dù ông Cố Trần có còn sống hay không, thì coi như cô cũng dứt khoát được một mối bần khoăn. Rồi cô sẽ không cần phải nhọc lòng tất bật, hao tâm tổn trí để lo thân nữa. Cô sẽ bình thản đón nhận cái chết. Như thế sẽ là tốt cho mọi người.

Khi cô đến Thôn quái dị thì đêm đã rất khuya. Trong màn đêm dày đặc, Tư Dao không còn thấy e sợ gì nữa. Hẳn là ông Cố Trần lành ít dữ nhiều, còn cô chẳng còn ngại ngần gì, cùng lắm là bọn chúng sẽ hại ta như hại ông ấy, bắt cô sống chẳng được, chết không xong! Cảm nhận của cô lúc này là như vậy!

Cô gần như không suy nghĩ gì nữa, đưa tay lên đập mạnh vào cánh cổng của ngôi nhà đầu thôn. Cô nhớ rõ cô bé ở ngôi nhà này là bạn của Trần Kỳ Lân, còn mẹ cô ta đã từng rất hân học với mình.

Thật là kỳ lạ, cô đập cửa âm âm mà bên trong không hề có ai lên tiếng.

Hay là cả nhà đã đi vắng? Dịp này sắp Tết, họ đi thăm họ hàng bạn bè chẳng?

Cô lại đi đến gõ cửa một ngôi nhà cách đó không xa. Cánh cửa nhà này treo hai cái vòng đồng, cô mạnh tay đập chúng vào miếng đồng gắn ở cửa. Trong đêm thanh vắng, kim loại va đập phát ra những tiếng inh tai nhưng cũng không có chút hồi âm.

Cô gõ cửa năm nhà, đều không thấy động tĩnh gì. Kể cả một tiếng chó sủa cũng không?

Nỗi sợ hãi lại đến với Tư Dao. Sao lại thế này? Cô đẩy mạnh, cánh cổng mở ngay ra.

Thì ra là cổng không khóa. Chắc đây là miền đất thái bình "đêm ngủ không phải cài cửa" còn sót lại cũng nên (1)!

(1) Trích một câu cổ văn "Đêm ngủ không cần cài cửa, thấy cửa rơi trên đường cũng không ai thèm nhặt", tả cảnh thái bình sung túc, con người rất có nhân cách

Liệu còn có nguyên nhân gì khác không?

"Có ai ở nhà không?" Tư Dao bước vào sân, gọi to.

Đêm lặng ngắt, chỉ có tiếng cửa cô vang lên.

Sao tiếng cửa cô mà cũng đáng sợ thế này, nhất là khi không hề có ai đáp lại.

Cô lia đèn pin soi khắp quanh sân. Đây là một ngôi nhà rất bình thường ở thôn quê. Đi hết sân, cô lại gõ vào cửa nhà. Vẫn không một tiếng trả lời.

Cửa cũng vậy, đây là cửa mở ngay.

Vào rồi cô lại thấy hồi hận.

Trong nhà nồng nặc mùi thum thum, không hiểu sao tim cô bắt đầu đập thình thịch, tay cầm đèn pin cũng run run.

Ngay sau cửa bếp là gian bếp, một nồi cháo còn mở hé vung. Trên bàn ăn gần đó là các thức ăn còn thừa, Có lẽ mùi om om thối bốc ra từ đây.

Họ ra khỏi nhà mà cũng không thu dọn bát đĩa!

Trên một cái bàn khác có một tờ giấy, vẽ một con chó; nét bút non nớt, còn đang vẽ dở dang, cây bút chì đặt trên tờ giấy. Hình như đứa trẻ này cũng vội vã đi khỏi nhà

Có vẻ như cả gia đình này vì một việc gấp nào đó đã hấp tấp ra đi.

Càng bước vào sâu, mùi khó chịu càng thêm nồng nặc.

Cuối cùng, trong gian có vẻ như phòng ngủ, Tư Dao thấy một xác chết.

Đèn pin rơi ngay xuống đất, cô kinh hãi hét lên.

Không vì tiếng hét ấy mà cô hết sợ, hoảng chi, cô biết sẽ chẳng ai nghe mình kêu

Cả cái thôn này đã chết.

Nhưng có lẽ không phải xác chết. Cô soi kỹ không thấy máu me, không thương tích... có lẽ người ấy đang ngủ say, đang nằm trên nền đất lạnh.

Cô lấy hết can đảm, nhặt chiếc đèn pin lên. Đó là xác của một thiếu niên, mắt vẫn đang mở trừng

trùng, nhưng mặt đã bắt đầu rữa nát, những con ròi đang ngo ngoạy trên đó
Anh ta chính là Trần Kỳ Lâm – chàng trai "phản nghịch" lần trước cứu Tư Dao!
Anh ta đã chết như thế nào?
Đau thương đến chết?

Người nhà anh ta đâu? Dù các người cho rằng đây là đứa con "lạc loài", nhưng khi anh ta từ già
cõi đời thì các người cũng không thể phủi tay bỏ mặc như thế này! Cũng rất có thể vì anh ta chết nên
các người đã vội bỏ đi.

Các người sẽ đi đâu?

Tư Dao nghĩ ngay đến những cái xác không chôn cất, phơi ở hai bên đường.
Hệt như thế.

Cô rùng mình, chạy vội ra ngoài sân, rồi quay lại ngôi nhà cô bạn gái của Trần Kỳ Lâm ở đầu thôn.
Cổng cũng không khóa, cô đẩy cánh cửa, rồi chạy thẳng vào trong nhà.

Chỉ trong vài phút ngắn ngủi, cô luôn hy vọng giả thiết của mình sai, không đúng logic. Nhưng cô
vẫn nhìn thấy xác cô gái đó, tuổi hoa mơn mớn đã ra đi.

Nơi này đã xảy ra chuyện gì vậy?

Tư Dao lại vào mấy nhà khác, nhà nào cũng vườn không nhà trống với những dấu hiệu ra đi rất vội
vã. Không phải nhà nào cũng có xác chết, nhưng cô đã nhìn thấy cả thảy năm xác chết. Mỗi lần nhìn
thấy một sinh mạng héo tàn, lòng cô càng thêm trĩu nặng.

Cô đã sai lầm quá lớn. Đến lúc này vẫn chưa thấy bóng ông Cố Trần. Chuyến đi của cô thật vô ích.
Cái mà cô nhận được chỉ là một nỗi ân hận tại sao cô không sớm tỉnh ngộ?

Đây là một cái thôn chết thật sự, chỉ toàn người chết, kể cả bản thân cô.

Giá mà cô cũng nằm trên nền đất giá lạnh kia, thì mọi nỗi ưu phiền sẽ hết, những người yêu mến
cô, những kẻ đang tìm mọi cách để hại cô... đều không phải vướng bận gì nữa

Kẻ định giết cô đâu rồi? Ở đây không có vệ sỹ, không có ngả nào thần kỳ để chạy trốn, cô quyết sẽ
không chạy trốn.

Tư Dao đến gần xác Trần Kỳ Lâm, cầm chiếc chăn trên giường đắp lên cho anh ta. Nhớ đến nét
cười ngồ ngộ của anh ta, cô lại khóc rầm rức.

Cô đứng khóc rất lâu. Rồi nảy ra ý nghĩ muốn tìm người để thổ lộ. Có lẽ cô nên tìm gặp Du Thư
Lượng. Ít hôm trước vì trăm mối ngổn ngang nên cô đã lỡ hẹn một lần.

Bỗng có một tiếng động rất khẽ bên ngoài cửa sổ.

Tim cô như ngừng đập.

Thôn quái dị đang im lặng đến phát sợ như cõi chết, nhưng cô vẫn chỉ mong thà chỉ có một mình
mình đang ở đây.

Cô bước đến bên cửa sổ, ngoài kia vẫn chỉ là tĩnh mịch.

Có lẽ mình nên rời khỏi đây

Cô đang bước ra ngoài thì trước mặt bỗng lóe sáng.

Ánh lửa. Trong khoảnh khắc, một đám lửa dữ dội bao trùm lên ngôi nhà nhỏ.

Khói ngạt thở, có lẫn mùi xăng. Có kẻ đã chủ tâm giúp cô thực hiện nguyện vọng chấm dứt cuộc
đời. Tất cả, rất giống như một bản sao cơn ác mộng mà cô vẫn gặp phải, trơ trọi trong một căn nhà
nhỏ, đám lửa thiêu đốt... có lẽ đây chính là số phận dành cho cô.

Nhưng cô biết mình vẫn chưa chống trả lần cuối cùng.

Nếu chạy ra cửa trước thì phải vượt qua biển lửa, không thể được. Và lại, sau biển lửa ấy chắc
chắn có mối nguy hiểm rình rập. Cô lập tức chạy vào căn phòng có cái xác của Trần Kỳ Lâm, định
nhảy qua cửa sổ.

Nhưng ngoài đó cũng là lửa cháy.

Và cả bóng người nữa!

Cô kêu lên, nhìn thấy bóng người đó lao qua đám lửa, bám lên cửa sổ, nhảy xuống ngã xoài
xuống đất.

Cô định giơ đèn pin đập hấn thì bỗng nghe thấy tiếng gọi quen thuộc và thân thiết: "Dao Dao, anh
đây!"

Không thể là sự thật!

Nhưng đúng là Lâm Nhuận, người mà cô ngỡ ngàng là đã đầu hàng trước số phận.

Cô cảm nhận sâu sắc, đối với cô, anh quan trọng biết nhường nào!

"Sao anh lại đến đây?"

"Đề lát nữa hãy nói, chúng ta chạy ra đi!" Anh kêu lên, nhồm dậy diu Tư Dao: "Chân anh vẫn bắt
ổn, đành nhờ em vậy, nhà này có ống nước không?"

"Để em vào bếp xem sao!" Tư Dao lớn tiếng.

"Mau nhúng ướt áo ngoài của em, rồi mở vòi, mở hết cỡ. Chúng ta sẽ vượt tường phía sau, góc
tường ấy có một rãnh thoát nước, sẽ đỡ hơn".

Tư Dao vội chạy vào bếp mở vòi nước hết cỡ, nghiêng người vào cho ướt, tiện thể hứng luôn một

chậu nước hắt vào người Lâm Nhuận.

Hai người trèo qua cửa sổ, chạy qua đám lửa, rồi trèo qua bức tường sân sau. Vượt qua bức tường đất họ lăn xuống rãnh nước, coi như đã gặp được lửa bám trên mình.

Lâm Nhuận luôn miệng nhắc Tư Dao phải đi ngay. Hai người diu nhau loạng choạng tiến ra phía đầu thôn. Lúc này Tư Dao mới nhìn lại. Tất cả mọi căn nhà trong thôn đều chìm trong biển lửa.

Cô bám chặt Lâm Nhuận, nước mắt tuôn trào, dường như muốn gặp tất tất cả cái biển lửa này.

Dù sao, cũng đã được an toàn, cô đã có thêm sức mạnh, không thấy sợ sệt gì nữa. Cô lại có thể chờ đợi những điều tốt đẹp, đó là tình yêu.

"Em biết, anh sẽ không để cho em phải một mình chịu khổ".

"Vẫn cố nói cứng nhì? Anh biết, em đã rất thất vọng về anh, đã thảm máng nhểc anh không ít đâu!"

"Em đâu có thể nghiệt ngã như thế? Anh bị đau còn chưa khỏi hẳn đã về ngay Giang Kinh, em thật sự hết sức cảm động rồi!"

"Hãy hứa với anh, đừng nên đơn độc lặn lội như thế, anh vô cùng lo lắng băn khoăn"

"Vâng, em xin nghe. Bài học lần này... chỉ là sợ hãi, xác chết, chứ không có gì khác!"

LỐI QUANH CO DẪN ĐẾN CHỖ TỐI TẮM

Lặng lẽ ngồi nghe Tư Dao kể, Du Thư Lượng lim dim mắt ngẫm nghĩ: Những chuyện mà cô gái này trải qua, thực không ai tưởng tượng nổi, nhất là vụ nổ ở "cư xá Thông Giang", vụ chôn sống ở ven hồ Chiêu Dương và vụ giết hại ở khu "ốc đảo quý tộc" Lục Ổ – đều là các vụ án chấn động Giang Kinh mà các phương tiện truyền thông không ngớt nhấn mạnh. Nếu không được nghe chính cô kể lại thì anh không thể tin, một cô gái eo lá ngồi đây lại là nhân vật chính – người trong cuộc, là người bị hại của ngàn ấy vụ án lớn.

"Em rất mong được bác sỹ Lượng giúp đỡ. Em luôn cảm thấy mình là người đem đến nỗi bất hạnh cho những người xung quanh, và thường có ý nghĩ không thiết sống nữa. Nếu không vì em còn có bao nhiêu điều khúc mắc chưa được giải đáp, nếu không em còn có người thương yêu mình, thì em đã suy sụp từ lâu. Em biết, đây là những ý nghĩ không lành mạnh. Anh nói đi, em nên làm gì?"

Thư Lượng giật mình. Xem ra, vấn đề tâm lý của Tư Dao phức tạp hơn anh tưởng rất nhiều, cũng may cô ấy là người thông minh và có lý trí, có thể chủ động nhận thức vấn đề của bản thân. Kể từ khi bắt đầu điều trị cho Tư Dao, anh đã lập một đề cương về mọi sự kiện mà cô trải qua, đưa hồ sơ vào bệnh án. Anh cảm thấy các sự kiện này thực mơ hồ khó hiểu, rất có thể chúng là nguyên nhân chủ yếu gây ra các vấn đề tâm lý và thần kinh của cô. Muốn giúp cô giải quyết vấn đề tâm lý, có lẽ phải bắt đầu từ việc hỗ trợ cô giải tỏa những mối nghi hoặc này.

Cô mang theo các dụng cụ, tháo tấm ván ở lưng cái hộp sắt ra rồi lại chui vào khoảng trống sau tường. Cô soi đèn pin quan sát một lượt, tuy thấy rất khác với các bản vẽ đã thể hiện trong cuốn "Tường giả bản vẽ kiến trúc" nhưng cô vẫn không nhận biết được gì thêm.

Cô chán ngán định bỏ trở ra. Cô soi đèn nhìn kỹ phần nền, tuy biết rằng sẽ chỉ là vô ích, vì lần trước cô quan sát kỹ rồi.

Trên nền xi-măng có một vùng lõm hình chữ nhật, rộng chừng một mét, dài chừng hai mét, rất nông, không thể làm cho người ta bị vấp; nếu không nhìn kỹ thì chẳng thể nhận ra.

Chắc là khi thi công đã lảng xi-măng không kỹ.

Nhưng có lẽ không đúng. Hồi trước đến xem nhà để thuê mình đã ưng ngay. Một trong những nguyên nhân là vì cả ngôi nhà này được làm rất chi nườc nườc, khắp trong ngoài không có chi tiết nào cầu thả. Về sau Tư Dao mới rõ, chính vị kiến trúc sư đã giám sát thi công nên mới có được ngôi nhà mỹ mãn như thế.

Cho nên, cô thấy thật khó tin chỗ nền này lại là một sơ suất ngẫu nhiên. Và dù do lảng xi-măng cầu thả, thì tại sao lại trở thành một vùng lõm hình chữ nhật nghiêm chỉnh? Có cảm giác như, khi lảng xi-măng chưa thật khô, người ta đã dùng một khối chữ nhật ấn xuống nền

Vết lõm này là cố ý để lại, nhằm...

Cô chiếu đèn pin lên cao, quả nhiên nhận ra một miếng gỗ chính giữa có kích thước na ná như vùng lõm dưới nền.

Hai chi tiết này hẳn phải có mối liên quan.

Rất nhiều ý nghĩ lướt nhanh trong đầu cô. Tư Dao gắng tĩnh trí suy nghĩ một lượt: giả sử rằng mảng tường ở phòng của cô là "tường kép" như sơ đồ mô hình đã thể hiện; miếng gỗ bịt trên kia, nếu là một khối gỗ dựng đứng kéo dài lên tận tầng hai, thì nó vừa đủ lấp đầy khoảng trống giữa bức tường của phòng cô và tường nhà tắm.

Nói cách khác, mảng tường đó không có khoảng trống là vì mọi ngày đã bị "một khối gỗ" lùa vào lấp kín, cho nên cô "gỗ thăm dò" mà không nhận ra. Chắc phải có một thứ thiết bị gì đó "kéo" nó xuống, thì mới thể hiện rõ khoảng trống.

Ý nghĩ này liệu có quá xa vời không?

Kể từ khi vào hang Thập Tịch nhận biết về quan tài treo có thể lên xuống, lại biết về quả cầu pha lê chứa mô hình ngôi nhà tinh vi... Tư Dao cho rằng cái gọi là "tài tình như chuyện thần thoại" có thể xuất hiện ở bất cứ thời đại nào.

Huống chi, chuyện ở đây dường như chẳng khó làm. Chỉ cần một cái công tắc gì đó để điều khiển lên xuống.

Cô lại chiếu đèn pin lên. Đa số các loại dây điện đều luôn qua khe hẹp giữa vách và các tấm ván, trong đó có ba sợi khá to rỗng xuống đầu vào hộp sắt trung tâm, gần cái bảng tinh thể lỏng.

Cái "màn hình" này dùng để làm gì nhỉ?

Trước đó mình nghĩ là nó liên quan đến hệ thống an ninh, nhưng xưa nay chưa thấy Quách Tử Phóng "đảm trách an ninh" xuống tầng hầm điều khiển cái này bao giờ.

Các chữ số và chữ cái này để làm gì?

Cô lại nhìn vào cái bảng tinh thể lỏng, thử ấn vào nút ON (mở), cũng như máy tính cầm tay, nó hiện lên số 0 nhấp nháy.

Cô nhấn thêm vài ký tự khác, rồi nhấn nút "trở lại". Màn hình hiện lên hàng chữ ERROR (sai). Cứ bấm mò kiểu này thì khó mà có kết quả. Cô nhìn thật kỹ, thấy ở sát màn hình có chữ ACTON.

Cô trở lên nhà, mở máy tính tra cứu ACTON, thì ra nó là một nhãn hiệu Mỹ chuyên chế tạo các công cụ bằng điều khiển máy móc. Người sử dụng có thể tùy ý cài đặt mật mã thao tác, sau đó có thể điều khiển thiết bị.

Chẳng lẽ đây là một thứ máy vận hành bí mật?

Cô lại chạy xuống tầng hầm, ngậy ra nhìn cái bảng tinh thể lỏng.

Mật mã thao tác là gì?

Cô nảy ra một ý, rồi bấm chuỗi ký tự mà Viên Thuyên viết trên chiếc phong bì LW586136697400C.

Dx đã phân tích rằng rất có thể nó là tên tự sinh của một file văn bản thiết kế xây dựng "nhà máy Louvre"

Tư Dao và Trương Sinh đã bàn, chưa biết chừng nó chính là tên văn bản của bản thiết kế ngôi nhà này.

Không hòng gì đưa vào chuỗi ký tự đó để tìm thấy bản vẽ máy tính ấy, nhưng có lẽ trực tiếp ứng dụng nó vào đây mới là thiết thực

Đây là một cách thử nghiệm mạnh dạn, sau khi cô đã cân nhắc.

Tư Dao nghe thấy một âm thanh "vo vo" nhẹ tựa như tiếng đàn ong rì rì tổ phát ra. Cô chui tọt vào khoảng tường rỗng, quả nhiên nhìn thấy khối gỗ lớn đang từ từ hạ xuống.

Dường như cô có thể khẳng định, nếu bây giờ cô lên gác gỗ gỗ vào tường, thì sẽ có cảm giác "rỗng"

"Bộp bộp" là âm thanh đang phát ra lúc này. "Tường" kếp ở sát ngay đây. Nhưng vào trong đó bằng lối nào?

Bức tường trắng tinh không một vết lạ.

Cô đẩy bức tường, biết đâu sẽ xuất hiện một cái cửa thì sao?

Không thể! Sao lại không có cửa? Chẳng lẽ máy quét ba chiều đã cho kết quả sai?

Cô lại nhìn vào bản vẽ tổng hợp mà Trương Sinh đã cho cô. Bức tường này rõ ràng là có hốc thủng. Trong bản vẽ, không chỉ có cửa, mà còn có nhiều đường ngang dọc đan nhau, thế là gì vậy? Cô lại nhìn bản vẽ căn phòng mà Lịch Thu đang ở rồi chột "à" một tiếng.

Cùng là các đường thẳng ngang dọc, nhưng lại thể hiện sàn nhà. Điều này dễ hiểu; các đường dựng đứng, thể hiện vết ghép giữa các mảnh ván.

Khi "con rệp" bò vào quét trong lòng mô hình, phản hồi vào máy quét ba chiều, thì nó luôn quét theo mặt bằng; khớp các hình ảnh để "dựng" thành căn phòng ra sao, cần phải căn cứ vào cấu tạo bên ngoài của "căn phòng" mà suy luận, sắp đặt. Trương Sinh đã mắc một sai lầm nho nhỏ, anh coi sàn là tường, và coi tường là sàn. Vì diện tích của sàn và tường xấp xỉ nhau, vì thế lâu nay cô không nhận ra chỗ sai sót này.

Vậy thì trên sàn phải có cửa hoặc chỗ lõm.

Nói cách khác, lối vào sẽ nằm ở sàn.

Dựa vào bản vẽ cô thấy nó sẽ nằm dưới cái giường. Tư Dao chui xuống gầm giường, chiếu đèn pin xem sao. Giữa các mảnh ván lát sàn thường được dán keo. Cô lấy dao thử nạy ván ra.

Tất cả hết như bản vẽ đang nằm trong máy tính.

Một mảnh, hai mảnh, ba mảnh ván... rất dễ dàng bị nạy lên. Chúng không được dán keo, điều này là không bình thường. Dưới các mảnh ván là một tấm gỗ to.

Nhắc các mảnh ván lát sàn ra, cô thấy tấm gỗ này được khớp vào một cái khuôn bằng gỗ. Tư Dao mạnh tay nạy tấm gỗ này lên.

Phía dưới là một khoảng trống đủ cho một người khom lưng ngồi xuống.

Thì ra đây là lối thông đến bức tường kếp!

Tim cô đập nhanh. Chưa rõ điều gì đang chờ đợi cô.

"Hắn là những người gần gũi em đã gặp bất hạnh thật, nhưng em đã biết trước rằng kẻ gây ra nỗi bất hạnh cho họ ban đầu không phải là em, đối tượng bị nhằm vào cũng không phải là em, đúng không?"

"Đây là điều mà em sợ nhất. Em luôn cảm thấy tất cả đều là nhằm vào mình em, cái chết của mọi người, là vì em làm liên lụy đến họ. Ví dụ, người bạn thân đã ở sát bên em gần đây, bị giết khi đang ngủ – lại vừa khéo trùng hợp với chuyện đêm hôm đó chúng em đổi phòng ngủ cho nhau. Tức là bạn ấy đã chết thay cho em". Tư Dao lại thút thít khóc.

"Vậy ư? Đó rõ ràng là một vụ giết người. Tại sao cảnh sát không kết luận, có thể cô bạn ấy đã bị kẻ thù của mình sát hại? Nói cách khác, mục tiêu của chúng không phải là em".

Hung thủ đã ráp tâm tính toán, chúng phá hỏng hệ thống giám sát an ninh. Đồng thời, ngay đêm hôm đó, anh sĩ quan cảnh sát phụ trách các vụ án liên quan đến em lại bị ám sát. Hai cảnh sát được cử đến bảo vệ em cũng bị điều đi. Liên hệ với các lần em gặp nguy hiểm trước đó, bên cảnh sát kết luận bọn xấu đã nhằm vào em. Chỉ có một điều lạ là, ý kiến của cán bộ pháp y của họ không thống nhất. Có người cho rằng cô bạn em bị đâm chết. Có người lại kết luận rất kỳ cục rằng, có lẽ cô ấy đã chết trước khi bị hại, bị đột tử vì một chứng bệnh nào đó. Tiếc rằng em không hiểu những lý lẽ thuộc chuyên môn pháp y của họ".

Lại còn thế nữa kia? Thư Lượng đã sắp xếp lại một lượt các sự kiện Tư Dao đã kể, về các bạn, về tai nạn giao thông, về hiện tượng "chợt giờ chứng rồ dại" dẫn đến vụ lật xe buýt ở Đại Lý, vụ giết người - hoặc đột tử vì bệnh lý, vụ cảnh sát đi làm nhiệm vụ lại lỡ sa bẫy... Nếu "đặt tên" lại cho toàn bộ các sự việc này, thì liệu có phải chúng đều là "đột tử" không?

Có lẽ tất cả đều không đơn giản như những biểu hiện bên ngoài, hoặc có thể dùng bốn chữ "Đau thương đến chết" để mà khái quát.

Cách tốt nhất để giúp cô gái này, có lẽ không phải là ngồi đây để nói chuyện suông. Cô ấy rất thông minh, rất hiểu mọi lý lẽ thông thường và tất nhiên không phải là người không có chủ kiến thì cách thiết thực hơn cả là giúp cô ấy gỡ bỏ những gánh nặng tâm lý.

Thư Lượng rất tin tưởng ý tưởng này, óc anh hiện lên tên của một người.

"Tôi nghĩ thế này... t ôi sẽ liên hệ với một người bạn thân, anh ấy là giáo sư giải phẫu bệnh lý học ở Giang Kinh. Gần đây anh ấy vẫn đang giảng chuyên đề về đột tử... Chúng tôi sẽ tìm cách thuyết phục bên công an để giải phẫu tử thi của Thường Uyển. Tôi còn đoán rằng bên công an cũng đang liên hệ với anh ấy cũng nê. Anh ấy là chuyên gia về lĩnh vực này, rất có thể sẽ làm rõ nguyên nhân tử vong của cô ấy".

Ra khỏi bệnh viện, Tư Dao không đến công ty nữa. Cô đã xin nghỉ cả ngày hôm nay. Trở về nhà, cô không thấy Lâm Nhuận đâu. Anh chàng say mê công việc, chân chưa khỏi hẳn đã lại đi làm rồi. Cũng vì căn phòng vừa mới xảy ra vụ án mạng nên anh không muốn ngủ ở đó, đến ở nhà một đồng nghiệp để có thể đi bộ đến văn phòng luật sư Thiên Hoa. Tuy anh đã đột ngột xuất hiện ở Thôn quái dị cùng cô xông pha chốn hiểm nguy, song trở về Giang Kinh rồi cô vẫn cảm thấy giữa hai người có một khoảng trống, có lẽ chưa phải là khoảng trống không thể vượt qua nhưng nó vẫn là một sự xa cách. Nguyên nhân cụ thể là gì thì cô không thể diễn tả được; có thể là do thái độ của hai bên, có thể là do những trải nghiệm của cô ngày càng kỳ dị mà cô không muốn chia sẻ cùng anh đã lấn át tất cả, rồi nảy sinh nỗi nghi kỵ không đâu.

Chẳng hạn, chuyện về bức tường kếp, đến giờ vẫn chỉ có cô và Trương Sinh biết.

Mình thật đần độn, mãi vẫn không tìm ra lối vào của cái khoảng trống ấy.

Tử Phóng và Lịch Thu đều đang đi làm. Tư Dao lại thử gõ gõ bức tường, vẫn là công cốc. Cô đành ra khỏi phòng, đi đi lại lại trong ngôi nhà trống vắng.

Con mèo Linda quần quanh bên chân cô.

Linda! Cả nhà chỉ có ta và mi!

Cô chơi đùa với con mèo... rồi chợt nghĩ, giống mèo có khả năng bám sinh thắm dò các lỗ hổng kia mà? Linda, nếu mi hiểu lời ta nói thì hay biết mấy! Người có thể tìm giúp ta bức tường kếp không? Mi là "cô mèo" chỉ ham chơi, hay mò ra ngoài đánh bạn với các "công tử mèo", lúc ở nhà, mi cũng chẳng chịu ngồi yên trong phòng. Nghe Lịch Thu nói, mi rất ham làn mò ở dưới tầng hầm...

Cô chợt nghĩ, tại sao nó lại hay xuống tầng hầm? Dưới đó chẳng có gì ăn được, cũng chưa từng thấy có chuột. Chị Lịch Thu xuống đó để ngắm các bức tranh của Lịch Sở, còn nó, nó xuống đó làm gì?

Có lẽ mình nên xuống đó xem xem có thứ gì mà hấp dẫn con Linda đến thế.

Tư Dao đi xuống tầng hầm. Con Linda có vẻ như hiểu được ý chủ nhân, nó nhắng nhít đi tiên phong, rất nhanh nhẹn chạy tót ngay vào tầng hầm.

Tư Dao bật đèn, rồi quan sát cái nơi mà cô rất ít khi đặt chân vào. Vì cô vốn mắc chứng sợ hãi không gian khép kín, nên từ ngày dọn đến nhà này đương nhiên cô cố gắng tối đa để không đi vào

cái chôn rất ức chế này. Mọi thứ đều không có gì thay đổi. Những bức tranh sơn dầu của Lịch Sử vẫn bày ở đây, không hề vương bụi, chắc Lịch Thu thường xuyên xuống lau chùi. Nền nhà cũng rất sạch sẽ, không có dấu vết của thức ăn mèo hoặc các đồ chơi gì cả.

Dưới này không có gì hết, thì nó xuống đây làm gì?" Tư Dao ngẩn ngơ hỏi, hình như mong nó sẽ cho câu trả lời ưng ý.

Con mèo không để ý, chỉ chạy đến bên một cái hộp sắt khá to hơi nhô ra ở một bức tường, kêu lên "meo meo". Tư Dao có lần nghe Quách Tử Phóng nói chiếc hộp có đủ các loại công tắc, nhìn mà hoa cả mắt.

"Đồ ngớ ngẩn ạ, nào có gì đâu? Mi định ăn dây điện à?" Cô mở nắp hộp, nhìn đám công tắc rối tinh rối mù, lắc đầu. Cô chỉ nhìn thấy đáng chú ý là một cái bảng tinh thể lỏng dài, bên cạnh có những chữ số nhỏ xíu và nút nhấn, na ná như một cái máy tính bỏ túi.

Điều kỳ lạ là khi cô vừa mở nắp hộp ra, con mèo Linda cứ nhảy căng lên, rất hăng hái.

Tại sao nhỉ?

Tư Dao nghĩ ngợi, rồi thử gõ gõ vào chỗ tường bên dưới cái hộp và lắng nghe. Không phải tiếng "cộp cộp" nhảm chán mà là tiếng "bộp bộp"!

Phía sau cái hộp này là khoảng trống!

Nhưng cô tự cười mình. Vì rất nhiều đầu dây dẫn của ngôi nhà sẽ tập trung ở dưới cái hộp này rồi luồn lên, thì đương nhiên trong đó phải có khoảng trống nhất định cho nên trong này bị rỗng là đương nhiên, không có gì lạ.

Nhưng cô lại nghĩ, phía sau cái hộp là khoảng trống. Nếu khoảng trống này kéo dài lên trên, thì gặp đúng bức tường giữa căn phòng của cô và nhà tắm tầng hai có nghĩa là nơi đó chính là "bức tường kép".

Mình phải tìm cách khám phá xem sao!

Khi xây dựng ngôi nhà và lắp đặt, tất nhiên người ta phải lôi các đầu dây dẫn ra đã, rồi mới đấu nối vào hộp. Nhìn kỹ, cô thấy đúng là có các đinh vít bắt cái hộp vào tường.

Mình có thể xem phía sau cái hộp ra sao...

Cô đi lấy các dụng cụ và đèn pin, cầm tuốc nơ vít vặn các đinh vít. Đúng thế, có thể gỡ cái hộp ra. Thấy một khoảng trống cao bằng nửa người, đủ để một người khom lưng chui lọt. Tư Dao lách vào. Con mèo Linda đang mong như thế, cũng nhảy tót vào "tường kép".

Thì ra đây là "thế giới đào nguyên (1)" mà Linda khát vọng bấy lâu!

(1) Chốn tươi đẹp, thoát tục. Ở đây ý nói "miền đất xa lạ"

Soi đèn pin, Tư Dao thấy chẳng có gì khác với mình hình dung: vài chục sợi dây điện các loại đấu vào cái hộp, men theo tường bò lên trên rồi rẽ ra các ngã. Cô chỉ ngạc nhiên rằng khoảng trống này rất rộng. Không thấy có thứ gì bất thường, chỉ có một số thanh gỗ để đỡ. Khoảng trống này không ngừng thông suốt lên trên. Ở chỗ gần với sàn tầng 1 đã bị bịt kín bởi các tấm ván gỗ.

Con mèo Linda lại hào hứng kêu lên.

Nó tìm thấy cái gì chẳng?

Tư Dao chiếu đèn về hướng nó kêu, cô ngẩn người.

Con Linda đang ngoạm một cái túi, nhìn kỹ, thì ra đó là cái túi đựng cá khô. Thảo nào nó cứ đăm đăm với nơi này.

Nhưng tại sao ở đây lại có cá khô?

Lẽ nào... là dấu hiệu con người có mặt ở đây?

Càng nghĩ cô càng thấy sợ, nỗi sợ hãi đến mỗi lúc một nhiều, cô đã thấy hơi khó thở, tim đập loạn lên.

Phải rời khỏi đây!

Cô biết cái tật cũ của mình: Nỗi sợ hãi không gian khép kín lại "tái phát".

Cô chật vật bò trở lại tầng hầm, lúc này mới thấy dễ chịu hơn.

Cá khô ở đâu ra?

Không thể dừng ở đây. Cô hít thở thật sâu, rồi lại bò vào. Soi đèn nhìn thật kỹ bên trong, cô vẫn không thấy có gì lạ.

Cuốn sách "Tường giải các bản vẽ kiến trúc – phần biệt thự" in cuối năm ngoái là tài liệu lưu hành nội bộ, chưa phát hành nhưng đã có Diêu Tố Vân là "tay trong" nên Tư Dao lúc này đang ngồi trong thư viện giở ra xem, càng xem cô càng cảm thấy lạ.

Các bản vẽ thể hiện, khoảng trống sau hộp đấu dây dẫn của hầu hết các khu nhà đều rất hẹp, và chúng phải thông suốt lên tận nóc nhà, tiện cho việc đấu dây vào các phòng, hầu như không có ai đặt ván bịt kín giữa chừng tuyến chạy dây này.

Đương nhiên là các thiết kế xây dựng có thể rất đa dạng, có thể, đây là phong cách riêng của ông Lý Bá Thụy. Nhưng cũng có thể đây là một cách che giấu "bức tường kép". Tuy nhiên, mô hình ngôi

nhà trong quả cầu pha lê đã cho thấy ở tầng hai có "tường kép", mình đã thử gõ và nghe, thấy vẫn rất "chắc", cũng không tìm thấy lối vào ở tường trong phòng và tường nhà tắm. Hay là lối vào không nằm ở tầng hai?

Thế thì nó nằm ở đâu?

Liệu có phải câu trả lời nằm ở chỗ khác, tức là một bản vẽ xây dựng mà các mã số viết trên chiếc phong bì không? Viên Thuyền cũng thật là... cậu làm thế này thì mình biết đi đâu mà tìm cái bản vẽ ấy?

Đêm đến đoán chừng mọi người cùng nhà đã đi ngủ, Tư Dao lại xuống tầng hầm.

TAN NÁT TRÁI TIM

Tư Dao không hẹn trước, đột ngột đến khiến bác sĩ Thư Lượng hơi hoảng, nhất là thấy sắc mặt của cô u ám khác thường.

"Tư Dao sao thế? Thế lực cô không có vấn đề gì chứ?"

Cũng may, Tư Dao đến sau bữa ăn trưa, nên anh có thể nói chuyện được với cô.

"Vẫn tạm ổn ạ, mấy hôm nay em ít nghỉ ngơi..."

"Lại ngủ mê à?"

"Còn khiếp hơn cả ngủ mê... ý em là... bị mất ngủ. Cái chính là nghĩ đến cái chết của mấy người bạn, em vẫn không yên tâm... Liệu người bạn ở Giang Kinh của em có được tiến hành giải phẫu tử thi không? Hôm nọ cha mẹ của bạn ấy gọi điện hỏi em xem, có nên đồng ý để vị giáo sư ấy giải phẫu không. Xem ra, hình như là đã có chút tiến triển phải không?"

"Đúng thế. Tôi nghe nói công an và người nhà nạn nhân đều đã đồng ý đến Giang Kinh để tổ chức khám nghiệm tử thi tỉ mỉ hơn. Bạn tôi, phó giáo sư Chương Văn Côn chắc đã sơ bộ kiểm tra tử thi. Bây giờ tôi sẽ gọi điện cho anh ấy." Anh nhắc máy điện thoại.

Tư Dao đã nghe nói về người bạn của bác sĩ Lượng, Chương Văn Côn – phó giáo sư giải phẫu học của đại học Y số 2 Giang Kinh - là một trí thức tuổi trung niên rất yêu nghề.

"Chào anh Lượng, tôi đang định gọi cho anh. Bệnh nhân đó của anh đâu? Tức là cô Mạnh Tư Dao - bạn của nạn nhân đã tử vong... liệu có thể nhanh chóng liên lạc với cô ấy không?" Văn Côn nói luôn, không đợi Thư Lượng lên tiếng.

"Thật khéo quá, Tư Dao đang ở chỗ tôi. Cô ấy đang muốn hỏi anh về kết quả kiểm tra giải phẫu".

"Được! Thế thì phải mời cô ấy đến đây, càng sớm càng tốt!"

Văn phòng của khoa Nghiên cứu giảng dạy giải phẫu học nằm trong một toà nhà kiểu châu Âu, xây cất từ rất lâu đời. Tuy đã được tu sửa và xây dựng lại một phần nhưng nó vẫn giữ được những nét đặc sắc của kiến trúc từ đầu thế kỷ trước. Tư Dao bước đến trước khu nhà giải phẫu, cảm thấy gai gai lạnh. Cô thầm nghĩ, các sinh viên y khoa làm sao qua được cái cửa ải giải phẫu cơ thể người này? Các giảng viên suốt ngày làm bạn với các tiêu bản thi thể, thi lại càng khó mà tưởng tượng hơn nữa!

"Chào thầy Văn Côn".

Một người đàn ông trung niên bước ra, mái tóc đẹp chải rất phẳng phiu, đeo cặp kính hơi to, mỉm cười nói: "Cô Tư Dao phải không?"

"Bác sĩ Lượng còn phải tiếp bệnh nhân, nên có lẽ sẽ đến hơi muộn".

"Không sao. Chủ yếu là tôi muốn nói chuyện với cô... Cô đừng trách tôi nhiều lời, sắc mặt cô không tốt lắm, gần đây có đi khám sức khỏe không?"

"Bác sĩ Lượng cũng nhắc em như thế. Em gần đây ít nghỉ ngơi..."

"Cô có thấy khó chịu gì không... ví dụ, thờ đút quặng, hay ra mồ hôi trộm, hồi hộp, hoặc đau ngực gì đó?"

Tư Dao nghĩ ngợi, rồi nói: "Có lẽ bác sĩ Lượng đã nói với thầy về tình hình của em. Gần đây em hay sợ hãi, suốt ngày cứ nơm nớp lo lắng, tim đập lúc nhanh lúc chậm, liệu có phải là vấn đề không ạ?"

"Cô nên đi khám, kiểm tra xem sao. Tôi không đủ tư cách để phát ngôn. Bác sĩ Lượng không hề nói gì với tôi cả, anh ấy là người kín đáo, rất kín đáo với ông bạn là tôi. Tất nhiên, đây là đức tính của một chuyên gia thần kinh học, phải giữ ví mật mọi thông tin về bệnh nhân. Tôi mời cô đến vì muốn hỏi một vài vấn đề, muốn cô giúp tôi trong việc kết luận về nguyên nhân cái chết của người bạn cô"

"Xin thầy cứ hỏi ạ... Hiện giờ thầy đã phát hiện ra điều gì chưa?" Tư Dao hỏi

"Lẽ ra, tôi chỉ có thể nói với bên công an và cha mẹ nạn nhân về kết quả giải phẫu, nhưng anh Lượng cho biết chuyện này có liên quan đến sự an toàn của cô, cho nên tôi cũng không né tránh trả lời. Các bác sĩ pháp y của công an thì đang có kết luận khác nhau, tức là chết do dao đâm hay chết do bệnh tim".

"Vậy thì, tim cô ấy có vấn đề thật à?"

"Không chỉ là có vấn đề... mà là bệnh tim cấp tính cực nghiêm trọng. Qua giải phẫu, tôi đã xác

nhận chẩn đoán của pháp y. Tim cô ấy bị phình to, trọng lượng nặng hơn tim người bình thường rất nhiều, sờ vào thấy mềm, đàn hồi kém... Chúng tôi tim cô ấy bị viêm rất nặng, bị tích nước và xơ hóa, nhất là tâm thất trái. Cho nên, từ góc độ giải phẫu học, tôi phân tích rằng rất có thể cô ấy đã bị viêm cơ tim nặng, dẫn đến đột tử. Hiện tượng đột tử này có thể do viêm cơ tim nặng hoặc mạn tính, dẫn đến suy thoái chức năng của tim. Có nhiều khả năng là do việc lưu thông máu giữa các ngăn bị nghẽn, trực tiếp dẫn đến đột tử. Nói cách khác, rất có thể là nhịp tim đột ngột không đều, dẫn đến đột tử.

Giải phẫu cục bộ thì chưa thể khẳng định kết luận, cho nên tôi đã lấy mẫu tế bào ở các vùng tim để tiếp tục kiểm tra bệnh lý. Ngoài ra, tôi còn tìm được hồ sơ bệnh án của cô ấy trong khoảng thời gian gần đây. Cô ấy đã có lần điện não đồ, thể hiện rõ hiện tượng ngoại tâm thu(1). Lúc đó các bác sĩ chẩn đoán có thể cô ấy viêm cơ tim".

(1) Hiện tượng đôi khi máu bơm từ tim hơi sớm

"Có thể đoán biết tại sao cô ấy bị viêm cơ tim không ạ?" Tư Dao căn bản đã hiểu được kết luận Thường Uyển bị viêm cơ tim, nên nhịp tim không đều, dẫn đến đột tử.

"Điều này cần được kiểm tra thêm, vì mới ở giai đoạn phân tích sơ bộ. Còn phải qua nhiều bước thí nghiệm khác mới giúp chúng tôi nhận rõ nguyên nhân gây bệnh viêm cơ tim, ví dụ, do vi rút, hay do phong thấp, thậm chí có thể là do nhiễm độc. Nguyên nhân chủ yếu để mời cô đến đây hôm nay là cho cô xem bức vẽ này... Đây là tim của cô ấy. Tôi có bức ảnh thật, nhưng chỉ lo cô nhìn thấy máu me sẽ không chịu nổi cho nên chỉ phác họa như thế này. Cô nhận thấy điều gì không?"

Tư Dao nhìn bức vẽ tròn tròn bằng bút chì... lòng cô thất lại.

Một quả tim, đã rạn nứt thành nhiều mảnh!

"Sao lại ...chẳng lẽ ..."

"Vì muốn để cô nhận ra, có thể tôi đã vẽ hơi cường điệu, nhưng đúng là quả tim của cô ấy đã rạn nứt!"

"Sao lại thế được?"

"Vi cơ tim bị thương tổn. Cơ tim là phần chủ yếu của quả tim, cũng là nguồn động lực chính để tim đập. Viêm cơ tim, thường dẫn đến thương tổn cơ tim, nhưng nếu ở mức độ nhẹ thì tình hình lại ngược lại, tức là sau một thời gian nghỉ ngơi và điều trị, nó lại bình phục. Nhưng trong thời gian ngắn mà bị thương tổn thành ra thế này, thì rất hiếm xảy ra".

Tư Dao sửng sốt, chân tay gai lạnh: "Sao giáo sư biết là thời gian ngắn?"

"Không thể nhìn mà thấy, nhưng tôi suy luận là thế. Nếu cô bạn ấy đã bị tổn hại cơ tim mạn tính trong thời gian dài, thì phải sớm có những triệu chứng chứ không thể là trước đây vài tuần mới thấy kháng khác, rồi đi làm điện tâm đồ. Tôi cảm nhận rằng, dù là nguyên nhân gì dẫn đến viêm cơ tim, thì đây vẫn là căn bệnh rất hiếm gặp, cũng tức là, khi phát bệnh, chỉ trong một thời gian ngắn quả tim sẽ bị tổn thương nghiêm trọng. Vì thế hiện tượng rối loạn nhịp tim hoặc suy tim xảy ra là điều không lấy gì làm lạ!"

"Em biết ý thầy định hỏi là gì. Mùa hè năm ngoái bọn em đã đến một vùng rất tồi tệ..."

"Khu phong cảnh còn nguyên sơ ở núi Vũ Di?"

"Thì ra là thầy cũng biết rồi, chắc bác sĩ Lượng đã kể với thầy một số chuyện về em?"

Vân Côn trầm nghĩ: Cô này rất nhạy cảm. Ông nói: "Không phải thế. Bác sĩ Lượng là người hết sức kín đáo... Thế này vậy: tôi sẽ nói những suy luận của tôi cho cô nghe trước, sau đó sẽ hỏi cô vài vấn đề, cô sẽ bổ sung. Không rõ cô có nghe nói về vụ án mưu sát 405 mới không?"

Tư Dao gật đầu: "Em biết. Có vài sinh viên đã đến khu du lịch còn nguyên sơ ấy, họ đều đã chết".

"Nguyên nhân những cái chết đó, nhìn bề ngoài thì đều như là các sự cố bất ngờ tuy có hơi kỳ một chút nhưng vẫn không khiến cho ai phải nghi hoặc điều gì: bị ô tô đâm, sự cố y tế, sự cố khi đi bơi... Nhưng, chỉ trong hai ba tháng mà liên tiếp xảy ra các sự cố ấy thì bên công an vẫn cứ để mắt tới. Tôi đã giải phẫu tử thi nạn nhân cuối cùng trong số đó, lần đầu tiên phát hiện ra tim vỡ. Rất tiếc, các nạn nhân trước đó đều đã hỏa táng, nên tôi không thể chứng minh điều gì. Xác nạn nhân cuối cùng đã được để lại tương đối lâu, vốn định dùng kỹ thuật phân ly vi rút và huỳnh quang kiểm tra kháng thể để kiểm chứng căn bệnh cơ tim do vi rút, nhưng đã không thành công. Có chuyên gia cho rằng đó là hậu quả của việc lưu giữ tử thi quá lâu, tạm coi như vấn đề tồn nghi. Hiện nay đã có thi thể của người bạn của cô, chắc sẽ giúp tôi giải đáp được nghi vấn này."

Khi khám nghiệm tử thi cô sinh viên kia, tôi còn phát hiện ra một đặc trưng - nay thì đã là lần hai - đặc trưng này cũng xuất hiện trên thi thể người bạn cô... đây là nguyên nhân chính để tôi mời cô đến".

"Là gì ạ?" Tư Dao nghĩ bụng, tại sao giáo sư không nói luôn một mạch nhỉ?

Lòng ngực Vân Côn khê phập phồng, thờ mạnh như là đã mệt. Về khác thường của giáo sư càng khiến Tư Dao cảm thấy lạ lùng.

"Liệu cô có thể... cởi giày, tắt ra không?"

Yêu cầu này thì lại càng lạ, thậm chí là quá trốn !

Con người với mái tóc chải mượt này, liệu có phải một con yêu râu xanh không?

"Thầy Côn ..."

"Tôi biết, điều này là rất quá đáng, nhưng cô hãy tin tôi. Tôi là bạn của bác sĩ Du Thư Lượng. Các việc tôi làm là vì say mê nghiên cứu và cũng là vì muốn giúp cô ". Vân Côn thành thật nói .

Tư Dao vẫn lưỡng lự. Cô nhìn về phía cửa ra vào. Cửa đang rộng mở, thỉnh thoảng vẫn có một nhân viên đi qua... Nếu là người có ý đồ xấu thì chắc sẽ không dám công nhiên thế này.

Cô cởi giày tất, lộ ra đôi bàn chân trắng trẻo .

Chẳng biết Vân Côn đã cầm chiếc kính lúp từ lúc nào, lom khom ngồi xuống: "Tôi muốn quan sát, cô không ngại chứ ?"

Tuy rất ngỡ ngàng nhưng Tư Dao vẫn gật đầu chấp thuận .

Chỉ giây lát sau, Vân Côn kinh ngạc kêu lên, giọng nói đượm vẻ nuối tiếc xen lẫn buồn rầu. Thất vọng chắc là vì không soi thấy một cái gì đó.

"Tôi...không biết nên nói thế nào với cô Tư Dao... Thế này vậy, cô nhìn đi !" Vân Côn đưa ra hai tấm ảnh. "Tấm này chụp vùng gần mắt cá chân của thi thể cô sinh viên kia, còn tấm này là của cô bạn cô, chụp cùng một vùng".

Ở cùng một vùng, trên da thấy có một dấu ấn mờ mờ.

Hình trái tim, hình trái tim vỡ nát!

Đau thương đến chết!

"Còn ở chân em..."

"Chân cô cũng có cái dấu này ".

KHAI QUẬT KHO BÁU

Mùa đông năm nay đến sớm, nhưng lại có vẻ không sớm trôi đi. Trên đường phố của đô thị phồn hoa, gió lạnh như có cánh lượn qua khu rừng bê tông cốt thép tạt vào mặt người đi đường, khiến đôi mắt trong trẻo long lanh bị khô nhanh, khiến làn da mịn màng bị nứt nẻ, khiến con tim nồng nhiệt phải tái tê.

Tư Dao đang cất bước, nhưng không biết mình đang đi về hướng nào.

Có lẽ đi về hướng cái chết.

Cô vẫn không thể hoàn toàn tin những thông tin mà Chương Vân Côn cho biết, ngoài điều duy nhất và rõ ràng: đó là một tin xấu. Thường Uyên và cô sinh viên kia đều đột tử vì bệnh viêm cơ tim, họ đều đã từng đến hang Thập Tịch, ở mắt cá chân đều có hình quả tim vỡ.

Mắt cá chân của Tư Dao cũng có hình quả tim vỡ.

Chẳng khác nào cô đã bị tuyên án tử hình.

Theo Chương Vân Côn suy đoán, dấu vết đó có thể là vết răng của một loài động vật nhỏ nào đó. Khi mọi người lội nước trong hang, đều mãi xem những cổ quan tài treo kỳ lạ nên không chú ý. Răng loài vật ấy có thể có chất gây tê nên người ta bị cắn mà vẫn không biết. Thực ra vết ấy rất nhỏ, không soi kính lúp thì rất khó nhìn ra.

Rất có thể con vật hoặc côn trùng kia khi cắn đã truyền một loại virút nào đó cho du khách vào hang quan tài treo.

Tư Dao cố nhớ lại trước khi chết, Thương Tiểu Mạn đã có một thời gian không được khỏe; Thường Uyên cũng mệt nhọc, kéo cô đi cùng để khám bệnh, được kết luận là "nghi viêm cơ tim"; còn Viên Thuyền thì sao? Tư Dao nhớ Viên Thuyền đã viết trên blog rằng gần đây người rất khó chịu.

Mình cũng từng có cảm giác đó, tức ngực, hụt hơi, tim đập không đều... vẫn cho rằng đó là do sợ hãi. Rất có thể là viêm cơ tim cũng nên.

Mình nên làm gì đây?

Chương Vân Côn góp ý cô nên đi khám các vấn đề liên quan đến tim. Sẽ khá tốn kém đấy, nhưng không thể coi thường.

Nếu xác định rằng mình bị viêm cơ tim. Rồi sao nữa?

Vân Côn nói, hiện nay chưa có cách điều trị trực tiếp hữu hiệu đối với căn bệnh viêm cơ tim, chủ yếu vẫn là nghỉ ngơi điều dưỡng. Tuyệt đại đa số các ca viêm cơ tim đều sẽ dần dần tự khỏi. Nhưng Tư Dao có cảm giác rằng mắc bệnh viêm cơ tim do đã vào hang Thập Tịch, điều này cũng quái dị như chính cái hang đó – không dễ gì tự khỏi được! Nếu không, thì các bạn cô đã không lần lượt ra đi!

Mình sẽ chết như thế nào?

Đột tử.

Đột tử dường như là tất nhiên. Trong cuộc nói chuyện với Vân Côn, hai người cùng phân tích rằng, trong số những người từng vào hang Thập Tịch đã chết, chỉ trừ có Kiều Kiều là do Lâm Mang giết hại, còn lại đều có thể giải thích là đột tử. Anh sinh viên Trương Thông sau khi "chấm hết" tình yêu,

đã bị chiếc xe tải đâm chết. Có người đã chứng kiến anh ta đứng im ở giữa đường, rất có thể là do tâm trạng bị xáo trộn, tim bị nghẽn đột ngột không bơm máu, tim bị liệt vì thế anh ta không kịp tránh chiếc xe tải đang lao tới. Trước cái chết bất ngờ của anh, cô người yêu trước đó tên là Phó Sương Khiết, hồi hận tự trách mình; khi đi bơi, lặn xuống đáy hồ, đã đột tử; mà người ta chỉ coi là một tai nạn chết đuối. Lại còn một sinh viên chết ngạt do khí gas, xác nằm vật ra ở nhà bếp, trên bếp gas còn một soong mỳ đã bị đun cạn, rất có thể là do nấu mỳ bị trào nước, làm tắt bếp gas, định khoá gas lại nhưng đã chết đột ngột. Một sinh viên đang làm vệ sinh lau cửa kính ở ký túc xá bị rớt xuống tầng một, rất có thể là do đột nhiên nhịp tim rối loạn, nên mất thăng bằng rồi ngã xuống. Còn cô sinh viên đang thực tập trong một ca mổ, bất chợt ngã dúi về phía trước, bị con dao mổ đâm trúng cổ chết ngay lập tức, có thể nói là rất kỳ cục, nhưng nếu cô ấy cũng bị rối loạn nhịp tim hoặc đã đột tử rồi, thì mọi chuyện đều có thể giải thích.

Trong số các bạn của mình, Viên Thuyên chết vì tai nạn lái xe trên đường cao tốc. Liệu cô ấy có cảm thấy bị rối loạn nhịp tim, bị hụt hơi hoặc đau ngực, vì thế mà không điều khiển nổi xe nữa. Vì đường đông xe, cô ấy không thể đổ vào lề đường, cuối cùng đã gây ra tai nạn? Tại sao cô ấy còn dùng đèn cảnh báo để đánh tín hiệu “Đau thương đến chết” bằng mã số điện báo? Có lẽ cô ấy đã cảm thấy cái chết là tất yếu, hay là đã nhìn thấy ông già mặc áo mưa?

Thương Tiểu Mạn trước lúc chết thì như hoá điên, liệu có phải cảm thấy tim mình rất không bình thường không? Hay là cũng nhìn thấy ông già mặc áo mưa? Tiểu Mạn là người rất mê tín, liệu có cho rằng ông già ấy là thần chết thật, nên mới muốn đỡ xe lại để nhìn cho rõ, nhưng hậu quả lại gây nên một bi kịch khủng khiếp? Có phải rối loạn nhịp tim sẽ dẫn tới rối loạn thần kinh, rồi sinh ra hành vi bất thường? Chương Vân Côn nói không thể là như vậy.

Cái chết của Lâm Mang thì xảy ra ngay trước mắt mình; anh ta bất chợt nổi xung, tay đang bị còng nhưng vẫn lao vào mình, Đồng Thụ và một cảnh sát nữa chạy vào ngăn chặn. Trong lúc giằng co thì chiếc còng tay đập vào đầu anh ta. Liệu có phải anh ta đã đột tử khi đang vật lộn nên mới không kiểm soát được bản thân không?

Ai có thể cho mình biết, mình sẽ chết như thế nào?

Còn về Lâm Nhuận, anh ấy cũng đã vào hang Thập Tịch, chắc là ở mắt cá chân cũng có hình quả tim vỡ.

Anh ấy đang đi làm, có lẽ đang họp nên không nghe điện thoại, không nghe di động. Tư Dao nhấn vào máy, dặn anh khẩn trương đi viện khám tim mạch.

Cô đã có suy nghĩ mới về bốn chữ “Đau thương đến chết”.

Thật kỳ lạ, ông già mặc áo mưa ấy đang sắm vai gì trong câu chuyện này? Ông ta tung ra E-mail, để cho mình và mọi người trở thành vật hi sinh cho một trò độc ác? Hay là ông ta có ý bảo vệ mình và mọi người? Trước tiên là khuyên can đừng vào hang, về sau thì rất đau xót thương cảm có mặt ở các hiện trường?

Cũng chính ông ta đã vài lần cứu mình. Không phải ông ta thì có thể là ai?

Lại còn gia đình ông Lý Bá Thụy, cô em của Lịch Thu nữa. Họ cũng từng vào hang Thập Tịch, liệu có phải họ cũng đột tử vì viêm cơ tim không? Không thể. Vì trong cả hai nhóm người năm ngoài vào hang Thập Tịch, không có ai chết trùng ngày với người khác. Trừ phi, họ thuê tàu đi chơi, và cũng có hành vi bất thường – bệnh tim đột biến – như là Thương Tiểu Mạn.

Nghĩ đến đây Tư Dao thấy ớn lạnh.

Cô không đi bệnh viện mà ngồi xe điện ngầm trở về nhà.

Đi khám, nhận được kết quả “nghi viêm cơ tim”, để làm gì? Để rồi sợ hãi suốt ngày đêm ư?

Nếu là cách đây vài tháng thì cô sẽ cực kỳ lo lắng, nhưng sau khi trải qua bao xáo trộn, đau buồn vì các bạn phải bỏ mạng, tận mắt chứng kiến những người vô tội bị sát hại, thần kinh của cô đã có phần tê liệt. Thực ra đó là một sự phản kháng lặng lẽ âm thầm.

Giữa ban ngày, cả ngôi nhà vắng lặng. Cô quyết định khám phá bức tường kếp kia.

Mấy hôm nay cô như người bị bỏ bùa mê, toàn giam mình trong cái ngăn tường kếp này.

Ngăn tường rộng một mét, sâu hai mét. Bò qua lối vào bí mật dưới sàn căn phòng của cô là vào được. Bên trong tối đen như mực, chỉ có thể dùng đèn pin chiếu sáng. Đáy của khoảng trống này là đỉnh của khối gỗ đã thả xuống mặt sàn tầng hầm còn hai bên “tường” là những khung gỗ chất đủ các thứ.

Đập vào mắt cô là hai dãy các quả cầu pha lê, cả thảy gồm 20 quả.

Trong mỗi quả cầu pha lê đều có một mô hình xinh xắn thể hiện các kiến trúc khác nhau, hoặc là ngôi nhà ở hoặc là cao ốc đồ sộ... nóc nhà đều phủ một lớp bông tuyết.

Kích cỡ của các quả cầu này y hệt quả cầu mà Viên Thuyên đã cho cô. Thì ra chúng đều là của ông Lý Bá Thụy, chứng tỏ vị kiến trúc sư này rất có tình cảm với các tác phẩm của mình, đã mời thợ làm các mô hình rồi đặt vào quả cầu pha lê để kỷ niệm. Nếu đúng là thế thì mọi thứ đặt ở đây đều là đồ quý của ông Lý Bá Thụy.

Rõ ràng trước kia Viên Thuyên đã từng vào đây. Chưa biết chừng đám tiền khổng lồ kia cũng là

chuyển từ đây ra!

Ông Bá Thụy là một kiến trúc sư tương đối thành đạt, làm ăn ở cả Âu Mỹ lẫn khu vực Châu Á – Thái Bình Dương. Ông ta giàu có thì chẳng phải là điều lạ. Viên Thuyền đã phải chuyển tiền từ đây đi, vì chỉ có thể lợi dụng một khoảng thời gian ngắn khi đến xem nhà; rồi sẽ xử lý sau.

Vậy thì Viên Thuyền là hạng người tối mắt vì tiền, đã làm cái hành vi rất nên sám hối. Đồng thời, rất có thể Viên Thuyền đã phát hiện ra đầu mối quan trọng nào đó, rất có thể là liên quan đến “Đầu thương đến chết”, nên mới gửi cho mình quả cầu pha lê, gợi ý mình tìm ra bức tường kếp này.

Kể từ đêm hôm nọ Tư Dao đã quyết tâm sẽ lần xem các thứ đặt trên hai cái giá này.

Nhưng ban ngày thì phải đi làm, buổi tối thì thời gian chỉ có hạn.

Mỗi lần vào bức tường kếp này, cảm giác sợ hãi không gian khép kín lại tăng lên. Thậm chí đã vài lần cô thấy kinh hoàng, bủn rủn. Tuy nhiên cô vẫn giữ kín cái thông tin có tính đột phá này, không nói với bất cứ ai. Cô ngày càng nhận ra rằng, trong việc này càng nhiều người biết thì mình càng thêm mệt mỏi.

Kể cả Chung Lâm Nhuận cũng không được biết.

Cô luôn cảm thấy mình đã làm liên lụy đến anh, khiến anh bị giày vò cả thể xác lẫn tinh thần mà chưa biết phải làm gì để có thể bù đắp cho anh.

Mình phải gánh vác mọi chuyện ở đây.

Ngoài các quả cầu pha lê ra, còn có một số túi đồ ăn và chai nước khoáng. Tại sao ông Lý Bá Thụy lại dùng cái không gian quý giá để chứa mấy thứ rẻ tiền này?

Hay là ông có ý đề phòng chuyện bất trắc? Nếu gặp nguy hiểm, cả nhà ông sẽ tạm trốn vào đây, đã có đủ đồ ăn thức uống trong một thời gian nhất định?

Tư Dao chợt thất rùng mình.

Tại sao, tại sao phải lo xa dự phòng trước như vậy?

Chuyện này có nói lên điều gì về cái chết của cả nhà ông không, nếu nó là vụ giết người – như Lịch Thu đã phỏng đoán?

Chưa biết chừng, nếu lật giở toàn bộ cái không gian này thì sẽ tìm ra sự thật cũng nên?

Trên giá gỗ còn có một chùm chìa khóa và một giá chất giấy tờ với rất nhiều các kẹp văn bản. Cô nghĩ, chắc trong này phải có đầu mối quan trọng.

Cô lần giở các kẹp văn bản. Hôm qua cô đã xem một loạt các bản gốc thiết kế xây dựng và nhiều bản hợp đồng với các công ty, các cơ quan chính phủ ở khắp các châu lục. Đọc các hợp đồng, đủ thấy ông Lý Bá Thụy có thu nhập rất lớn. Tuy nhiên, cô không thấy bản hợp đồng nào ký với một đơn vị trong nước. Cô nghe nói chính ông đã thiết kế ngôi nhà này, đương nhiên đây chỉ là "chuyện vặt" nên không có lưu trữ ở đây. Cô lại giở xem vài kẹp văn bản khác, chứa các tài liệu về tài khoản, cổ phiếu, ngoại tệ... Ông ta toàn giữ ngoại tệ, có nhiều tài khoản ở ngân hàng liên doanh Trung Quốc với nước ngoài, có cả tài khoản cao cấp ở ngân hàng Thụy Sĩ.

Điều này chứng tỏ, ông ta không chỉ là nhân vật thuộc nhóm trung lưu tích lũy tài sản. Có lẽ Viên Thuyền đã nâng tiền bạc của ông ta cất ở đây thật!

Ở giữa giá gỗ là vài khoang trống, đủ để chất bốn chiếc vali to vừa. Có lẽ đây vốn là chỗ để tiền.

Tư Dao định dùng thời gian ban ngày còn lại của hôm nay để xem nốt ba phần tư số tài liệu còn lại. Mai hoặc ngày kia cô sẽ đi viện xin khám tim mạch. Nếu đúng là cô khó mà thoát chết, thì dù biết kết luận ấy sớm hay muộn đôi ba ngày với cô cũng như vậy mà thôi.

Trong một kẹp giấy tờ khá nặng, Tư Dao được biết ông Lý Bá Thụy còn có một danh phận khác.

Ở đây toàn là các tài liệu liên quan đến một cái tên “Tập đoàn Đắc Quảng”, gồm hợp đồng, xác nhận tiền gửi; còn có cả một số biên bản hội nghị, trong đó có tài liệu về ngôi nhà này. Thoạt xem qua Tư Dao tưởng ông Thụy đã thiết kế, đầu tư và thuê một đơn vị của công ty xây dựng khai thác địa ốc thuộc “Tập đoàn Đắc Quảng” xây ngôi nhà này; nhưng đọc thêm một vài văn bản khác, Tư Dao dần dần hiểu ra rằng ông Thụy là một ủy viên của Hội đồng quản trị tập đoàn Đắc Quảng, tức là tương đương với một cổ đông lớn.

Ông Thụy có nhiều hoạt động kinh tế phức tạp như thế, thì phải chẳng không thể nhìn nhận cái chết của ông ta một cách đơn giản?

Cô xem tiếp, thì thấy có hai kẹp chứa văn bản liên quan đến tập đoàn Đắc Quảng: hợp đồng, hợp đồng bổ sung, bản sao các E-mail giữa các bên. Những đám giấy tờ vốn rất vô vị, cô không định đọc bằng hết làm gì.

Do quanh năm làm việc với các loại văn bản chương trình đã tạo cho cô khả năng đọc lướt rất nhanh, nên cô bỗng thành tài, có thể đọc đồng thời hai văn bản. Vậy là cô đọc mãi miết.

Có một bản tiếng Anh, chắc là chính ông Thụy viết, ông đã học tập và làm việc ở Mỹ, nên quen dùng tiếng Anh, điều này cũng dễ hiểu nhưng giữa trang trước và trang sau ý không khớp nhau, rõ ràng là bị mất một trang. Có thể đây chỉ là ngẫu nhiên, nhưng ở một văn bản bổ sung khác cũng mất ít nhất một trang. Một điều đáng ngờ nhất là, có một bản phôi-tô ghi chép về thu chi chỉ còn trang đầu và cuối. Tổng số tiền của các khoản ghi trong hai trang này chênh lệch rất xa so với tổng số kim

ngạch ghi ở cuối cùng.

Tại sao lại mất mấy trang giữa này? Ngoài việc cắt nhầm chỗ, liệu có uẩn khúc gì chẳng? Ví dụ, đã bị cố ý đưa đi chỗ khác?

Tóm lại, văn bản bị mất liên quan đến “tập đoàn Đắc Quảng”.

Tư Dao ra khỏi bức tường kếp, lập tức mở máy tính lên mạng tìm trang web và thông tin về tập đoàn Đắc Quảng. Trụ sở tập đoàn này đặt tại một công ty khai thác địa ốc ở đảo Hải Nam. Khác với đầy rẫy các công ty địa ốc “ma”, Đắc Quảng là một doanh nghiệp thật sự, đã khai thác và sở hữu hàng trăm toà nhà và khu dân cư. Công ty này thành lập năm 1998, năm 2002 có mặt ở Thâm Quyển; họ có thành tựu vượt trội, là một trong những ngôi sao của ngành địa ốc.

Những điều này càng dễ suy luận rằng nguồn gốc khoản tiền của Viên Thuyên phải có liên quan đến ông Lý Bá Thụy. Ông là một trong những cổ đông lớn của công ty địa ốc tầm cỡ, chỉ riêng lãi được chia hàng năm đã là con số kếch xù.

Liệu một công ty địa ốc nổi danh và đầy tiềm lực có liên quan gì tới cái chết của ông Lý Bá Thụy và “Đau thương đến chết” không? Khi Tư Dao cảm thấy hơi khô khan vô vị, định tự giải thoát, thì một ý nghĩ mạnh mẽ bỗng trỗi dậy. Ông Thụy là cổ đông của Đắc Quảng. Nếu công ty này liên quan đến cái chết của ông, thì có nhiều khả năng bắt nguồn từ sự bất hòa trong nội bộ lãnh đạo công ty. Ban lãnh đạo Đắc Quảng là những người như thế nào?

Trong phần tự giới thiệu tập đoàn Đắc Quảng có nêu vị chủ tịch hội đồng quản trị tên là Ưng Chí Hoành.

Tư Dao tiếp tục tìm kiếm thông tin về “Ưng Chí Hoành”. Hàng nghìn trang viết hiện ra. Cô xem lướt, thấy phần lớn nói về quá trình “tay trắng làm nên” của Chí Hoành, bà đã viết nên “thần thoại Đắc Quảng”. Chí Hoành không chỉ là một phụ nữ mạnh mẽ mà còn là một người vợ hiền và người mẹ đáng kính. Điều này tràn ngập trên các trang viết. Có vài bài còn xếp Chí Hoành vào nhóm “Mỹ nhân triệu phú”.

Một nhân vật siêu hạng trên đời! Thật thế không?

Tính tò mò của Tư Dao càng tăng, cô nhấp vào một vài bài có liên quan đến Chí Hoành. Không thấy đăng ảnh. Cô lục tìm chức năng “ảnh”, hàng loạt ảnh liên quan đến Ưng Chí Hoành hiện ra.

Một phụ nữ trung niên vẫn còn xuân sắc.

Trong khoảnh khắc, hình như óc Tư Dao đã bị rút hết toàn bộ huyết dịch, chỉ còn là một khoảng trống rỗng. Trước mắt cô một màu tối đen.

Không sao hiểu nổi, tại sao... trời lại sập vào cái lúc rất không nên sập thế này?

Tất cả là vì... cô đã có lần gặp người phụ nữ trong ảnh.

Tại ngay ngôi nhà này.

Ưng Chí Hoành chính là bà mẹ của Chung Lâm Nhuận.

YÊU LÀM

Không rõ Tư Dao đã nằm trên giường bao lâu, lòng rối bời nhưng cô vẫn gắng gỏi hồng tìm kiếm một câu trả lời.

Kết quả, chỉ là những nỗi xót xa càng nhiều hơn.

Ưng Chí Hoành, người đàn bà hoàn mỹ đủ bề, mẹ của Chung Lâm Nhuận, là chủ tịch hội đồng quản trị công ty địa ốc giàu sụ, tại sao Lâm Nhuận phải đi thuê nhà ở một mình? Công ty Đắc Quảng có vô số mối liên quan đến ông Lý Bá Thụy, tại sao ông Thụy vừa chết thì Lâm Nhuận đến đây ở? Anh ta đang tìm kiếm cái gì? Hoặc nói cách khác, anh ta đang chờ đợi cái gì? Có liên quan gì đến bức tường kếp không? Tập đoàn Đắc Quảng có liên quan đến cái chết của cả nhà ông Lý Bá Thụy không?

Điều đáng sợ nhất là Lâm Nhuận giấu nhem nguồn gốc của mình.

Anh ta yêu cô là thật hay giả vờ?

Thảo nào anh ta đứng đưng trước đám tiền khổng lồ của Viên Thuyên, vì gia sản của cha mẹ anh ta chắc phải vượt xa bốn cái vali ấy!

Thực chất anh ta đang muốn gì?

Rất dễ hiểu, anh ta tiếp cận cô là phải có ý đồ riêng.

Tư Dao cố nhớ lại xem có điều gì đặc biệt không?

Sau khi anh ta được cha mẹ đón về để nghỉ chữa bệnh, thì các vụ giết hại liên tiếp xảy ra với cô. Như vậy mục tiêu là cô chứ không phải ai khác. Hôm cô sắp đi thư viện, anh ta còn dặn dò “em hãy cẩn thận”, thế rồi xảy ra vụ việc đáng sợ, tên đi mô tô định chôn sống cô. Điều này chứng tỏ anh ta chắc chắn đã biết cô sẽ gặp nguy hiểm.

Sau khi cô kể với anh ta về chuyện Trương Sinh và Điền Xuyên đang giúp cô giải mã chuỗi ký tự mà Viên Thuyên để lại, thế là có kẻ theo dõi “cư xá Thông Giang”, rồi xảy ra vụ rò rỉ khí gas và nổ tung căn hầm.

Sau khi Thường Uyên chuyển đến ở cùng với cô, anh ta biết cô vẫn ngủ ở phòng anh ta, nên đêm hôm nọ một con dao găm đã cắm vào bộ ngực tươi trẻ của Thường Uyên. Cũng chính cô nói cho anh ta biết Đồng Thụy rất quan tâm đến các vụ án liên quan đến cô, cử vệ sĩ bảo vệ cô... Thế là người sĩ quan cảnh sát trẻ tuổi hào hùng và quả cảm ấy trở thành hàng rào ngăn chặn ý đồ sát hại của bọn chúng nên Đồng Thụy đã bị chúng ám hại.

Toàn thân Tư Dao lạnh run từng hồi, lòng cô hết sức đốn đau: thì ra cõi đời là thế, toàn những thứ ghê tởm.

Tại sao sau khi những mối nguy hiểm mà Lâm Mang và Lưu Dục Chu đe dọa cô đã hết, thì nguy cơ chết chóc lại liên tục ập đến? Cô là một cô gái bình thường, không có vấn đề gì phức tạp, không chức vụ địa vị cao... Khả năng duy nhất chỉ có thể là vì cô đã biết những điều không nên biết!

Chẳng hạn, bức tường kếp ở đây.

Tư Dao chợt tỉnh ngộ. Tất cả mọi chuyện đều xảy ra khi cô nghi ngờ Lịch Thu có liên quan tới "Đau thương đến chết", và bắt đầu tiến hành điều tra những bí mật về ngôi nhà này. Điều đó chứng tỏ, có kẻ không muốn cô biết những bí mật về ngôi nhà hay nói cách khác, kẻ muốn giết cô cho rằng cô đã biết những bí mật có thể gây nguy hại đến quyền lợi sát sườn của chúng.

Nhưng kẻ nào định giết cô?

Nếu không có được những phát hiện vừa rồi về Chung Lâm Nhuận thì cô vẫn như đang ở trong thiên la địa võng. Lúc này, phán đoán duy nhất của cô chỉ có thể là "tập đoàn Đắc Quảng", còn Chung Lâm Nhuận là tay chân, đồng lõa để sát hại cô. Thảo nào gần đây đối với cô anh ta cứ mập mờ khó hiểu, quan hệ nửa vời ỡm ờ.

Nhưng, nếu anh ta thật sự có ác ý thì tại sao lại nói qua điện thoại nhắc nhở cô sắp gặp nạn? Tại sao lại mạo hiểm xông qua đám lửa ở Thôn quái dị để cứu cô? Có lẽ ở đây cần còn có nhiều ẩn khúc.

Nhưng dù sao đi nữa, anh ta đến đây ở vẫn là có ý đồ riêng. Anh ta chưa từng kể với cô về hoàn cảnh bản thân và mối quan hệ kinh doanh giữa tập đoàn Đắc Quảng và ông Lý Bá Thụy. Khi đi cùng cô vào hang quan tài, phát hiện ra đám tiền của Viên Thuyên, anh ta cũng không nói có khả năng đây là tiền của ông Lý Bá Thụy. Giả sử không gay gắt coi việc giấu biệt về bản thân là sự trí trá, thì việc anh ta nói bà mẹ mình chỉ là một viên chức bình thường, rành rành là sự lừa dối ghê gớm.

Một con người có thể bọc lót bản thân rất kín, có thể chôn giấu bí mật sâu đến vậy, có đáng để cô đối xử tử tế không? Nếu không thế, thì còn nghĩ gì đến tình yêu chân thành?

Trực giác của cô trước kia đều không sai, trên đời không thể có sự hoàn mỹ, tình yêu tuyệt đẹp chẳng thể bỗng dưng trên trời rơi xuống. Cô đâu có thể gặp may mắn đến thế? Từ khi cha mẹ qua đời thì sự vui vẻ cũng bỏ cô mà đi. Tư Dao nhớ lại những ngày yêu đương với Lâm Nhuận, thực chẳng khác gì ngọn đèn tàn vụt sáng lần cuối, bởi vì, chắc chắn rằng cô sẽ phải đau thương đến chết!

Tư Dao nhẹ nhàng khép đôi hàng mi, nước mắt theo khóe mắt lăn xuống gối. Có lẽ thứ mà cô bị mất là tình yêu mà không bao giờ cô có được, thứ sắp bị mất, có lẽ là sự sinh tồn mà cô không nên có.

Qua đôi mắt nhạt nhòa cô bỗng nhận ra một bóng người áp đến bên cô.

Cô kinh hãi kêu lên, mở to mắt. Thì ra là Lâm Nhuận, hai tay đang bưng một cái chần len.

"Dao Dao, anh đây mà! Thấy em đang ngủ, anh sợ em bị lạnh". Lâm Nhuận hiền hậu nói.

Cô thảm nghĩ "Đồ giả dối!"

"Em chưa ngủ mà, cảm ơn anh, nhưng em giặt cả mình!" Tư Dao lạnh lùng nói "Vào phòng em sao anh không gõ cửa?"

Lâm Nhuận ngẩn ngơ: "Anh cũng cần gõ cửa à... Anh có gõ cửa, nhưng chẳng thấy em lên tiếng. Anh thấy cửa khép hờ, thế là vào, hỏi thăm em. Đã mấy ngày không thấy em..." Kể từ ngày hai người yêu nhau, Lâm Nhuận rất nhiều lần bước vào như thế, nhưng chưa lần nào bị lạnh nhạt như lần này.

"Em rất mệt, em muốn nghỉ một lát"

"Anh đã nhận được tin nhắn của em, bảo anh đi khám tim mạch. Anh thấy hơi lạ nên muốn hỏi em cho rõ. Tại sao em lại bảo anh phải đi khám ngay? Anh không hề thấy người khó chịu. Có phải em đã có thông tin gì mới không?"

Dù tôi biết, lúc này cũng không thể nói với anh.

Tư Dao lại chợt nghĩ: anh ta cũng đã vì sự an toàn của mình, cùng mình đi vào hang Thập Tịch, rồi trở thành một nạn nhân mới của "Đau thương đến chết"...

Nhưng cũng chẳng phải anh ta hy sinh vì cô mà có lẽ anh ta rất muốn biết Viên Thuyên đã giấu cái gì trong hang đó, có phải những thứ của ông Lý Bá Thụy, hoặc những thứ mà tập đoàn Đắc Quảng không muốn cho anh ta biết không?

"Không có gì. Anh cũng biết rồi, pháp y nói là khi Thường Uyên chết, quả tim có vấn đề. Cho nên em nghĩ liệu điều ấy có liên quan tới lời nguyện 'Đau thương đến chết' không, tức là hễ ai vào đó đều sẽ mắc bệnh tim? Anh... anh rất cần đi khám bệnh, xem tim có tốt hay không".

Có lẽ chẳng có câu nào giàu ẩn ý như câu này (1)!

(1) Trong tiếng Trung Quốc, tâm nghĩa đen là quả tim, nghĩa bóng là tấm lòng, lòng dạ.

“Được, anh sẽ đi khám. Cảm ơn em...vừa nãy em khóc à? Có điều gì không như ý? Có thể cho anh biết không? Hay là... em tức vì mấy hôm nay anh không ở nhà với em?” Lâm Nhuận rất thông minh nhưng cũng không nhận ra Tư Dao nói bóng gió xa xôi, vẫn hỏi han ôn tồn, tỏ ra nồng ấm đến nỗi cô phát sợ!

“Em đâu phải đứa trẻ con mà cần phải có người ở bên! Anh cũng không phải là chồng em, đâu cần ngày nào cũng cặp kè?” Giọng Tư Dao càng lạnh tanh.

Người thộn đến mấy cũng nhận ra tâm trạng của Tư Dao, Lâm Nhuận là người hay tự cao, mặt hơi biến sắc, anh bước ra cửa nói: “Được, anh để cho em được yên. Em nên nhớ, lúc em khó khăn nhất anh nhất định sẽ ở bên em”.

Tôi tin rằng anh sẽ đẩy tôi đến chỗ chết thì có!

Lúc Lâm Nhuận đưa tay ra đàng sau đóng cửa, Tư Dao vùi đầu vào gối khóc nức nở.

Có vẻ như “chứng cứ đã rành rành”, nhưng liệu có phải cô trách nhầm anh ta không?

Chẳng hạn, cô cứ tưởng người trong tấm ảnh là Lịch Thu, rốt cuộc là tại cô đã “xem lướt” cộng với “mất nhập nhèm” nữa. Đó là ảnh của Sở Sở, cô em cực giống Lịch Thu. Vậy thì bà Ưng Chỉ Hoàn kia có phải chỉ là rất giống bà mẹ của Lâm Nhuận không? Công ty Đắc Quảng của Ưng Chỉ Hoàn ở tận Hải Nam mà cha mẹ của Lâm Nhuận thì ở Tứ Xuyên, xa nhau như hai địa cực.

Tư Dao cầm máy di động, nghĩ ngợi một lát rồi gọi cho Trương Sinh.

Khoảng 15’ sau Trương Sinh trả lời “Cơ bản có thể khẳng định người phụ nữ tên là Ưng Chỉ Hoàn có liên quan đến số điện thoại mà bạn cho tôi. Tôi đã gọi, một phụ nữ đã nghe máy, giọng nói rất nặng. Tôi hỏi bà Ưng Chỉ Hoàn có nhà không, bà ta nói là đi vắng, giọng nói có vẻ rất cảnh giác và hỏi lại rằng tôi gọi từ đâu đến, tại sao lại có số máy này.”

“Anh dùng điện thoại gì?”

“Máy điện thoại công cộng trong trường, sẽ không để lại dấu vết gì hết.”

“Cảm ơn anh, anh đã giúp tôi rất nhiều”. Tuy đã đoán trước kết quả là thế, nhưng Tư Dao vẫn rất ảo não.

“Tôi biết, bạn có ý tốt với tôi, đã để cho tôi được ‘quấy rối’ phú bà! Tôi sẽ có cơ hội cũng nên!”

“Anh nói vớ vẩn gì thế? Chỉ duy nhất một lần này thôi, anh sẽ không còn cơ hội ‘quấy rối’ nữa đâu! Anh Điền Xuyên vẫn ổn chứ?”

“Rất khá, cậu ấy đã quyết định phá tan màn đêm, đi làm ở 1 công ty rồi. Nhưng vẫn còn ảm ức không vui, chắc là vì nhớ ‘Huyết trích tử’! Đôi lúc tôi rất muốn lấy được một nữ triệu phú, để có được ít tiền đưa cho cậu ấy làm vốn mà thực hiện ước nguyện”

“Anh thật là...!” Tư Dao cảm động, đúng là một tình bạn chân chính. “Thôi nào, không làm ra được ‘Huyết trích tử’ lại càng hay, bọn học trò sẽ bớt vùi đầu vào trò chơi điện tử. Này, nếu anh rảnh, tôi lại muốn nhờ anh giúp một việc... tuy tôi chẳng phải là phú bà...”

Ở máy bên kia Trương Sinh đang cười hênh hênh “Tôi phục bạn đấy, một cô gái mảnh khảnh, đã trải bao phen kiếp hải mã mà vẫn có thể lạc quan như thế”

Tư Dao trầm nghĩ, anh đâu có biết được nỗi khổ của tôi. Cô cũng cười cười: “Tôi chỉ là điếc không sợ súng đó thôi”

Trương Sinh im lặng trong giây lát “Xin lỗi nhé, vừa nãy tôi phát huy trí tưởng tượng quá mức, khiến mỹ nhân nghiêng nước nghiêng thành là bạn phải tự ví với... người điếc, kết quả chẳng hay ho gì!”

“Thôi nào, ta nói chuyện nghiêm chỉnh nhé. Vị sư huynh của anh có cái máy quét ba chiều, anh còn nói anh ấy là một cao thủ về đồ họa vi tính, liệu anh ấy có thể phân tích hình ảnh quay phim được không? Anh Tử Phóng có 1 đĩa DVD copy từ băng hình, tôi sẽ mượn và nhờ vị sư huynh ấy phân tích xem trong đó có trò ma mãnh gì không, ví dụ bị cắt xén, chấp vá gì đó...” Vừa nãy Tư Dao đã nghĩ, muốn điều tra xem công ty Đắc Quảng có liên quan đến cái chết của gia đình ông Lý Bá Thụy không, thì trước hết phải chứng minh được rằng, họ chết không phải do tai nạn giao thông đường thủy bình thường.

Trương Sinh nói “Để tôi hỏi đã, rồi sẽ gọi lại”

Tư Dao đặt điện thoại xuống. Đã 9h tối. Cô tạm quên cái đói, đến gõ cửa phòng Quách Tử Phóng. Anh ra mở cửa, nhìn Tư Dao một lượt từ đầu đến chân, nhận ra cô rất ảo não và chán nản nên thật sự quan tâm hỏi “Tôi vừa thấy Lâm Nhuận đi từ trên gác xuống, trông rất thiếu não. Hai người cãi nhau phải không?”

“Thôi nào, không có chuyện gì quan trọng đâu”. Tư Dao cố gạt đi.

“Dù hai người có vấn đề gì, thì tôi vẫn mong cô hãy tin ở trực giác của bậc đàn anh là tôi. Cậu ấy đã yêu cô rất sâu nặng”. Tử Phóng nhớ đến hồi xảy ra vụ nổ ở “Cư xá Thông Giang”, một ngày đăng đăng tựa ba thu, và tiếng nức nở của Lâm Nhuận trong điện thoại.

“Nam giới các anh mà cũng có trực giác sao?” Tư Dao lẩm bẩm. “Vâng, t ôi tin anh. Tôi đang định nói chuyện với anh về anh Nhuận. Tôi còn nhớ khi tôi mới dọn đến đây, có lần anh đã nói hỏi nhỏ anh Nhuận tuần giặt giũ cờ tướng và cờ vây của thành phố nơi anh ấy đã sống. Sau đó anh ấy cũng nói thế. Tại sao anh lại biết thông tin này?”

Từ Phóng nhiu mày : “Sao cô lại nhớ đến chuyện này?”

“Kia, sao lại ngờ nghếch thế?”

“Quá đơn giản, khi tôi mới dọn đến...”

“Khi anh dọn đến thì Lâm Nhuận đã vào đây ở rồi đúng không?”

” Đúng. Anh ấy đến đầu tiên, sau đó là Lịch Thu, tôi là thứ ba. Có lần sang phòng anh ấy ngồi trò chuyện, thấy anh ấy có vài cuốn sách cờ tướng cờ vây, tôi vốn mê món này, thế là cả hai bên đọ sức. Chỉ trong một giờ tôi thua liền ba ván. bèn hỏi tại sao anh ấy thắng tôi dễ dàng như vậy, anh ấy chỉ im lặng. Tôi ngờ ngờ, bèn vào thư viện tra cứu, tờ báo địa phương hơn chục năm trước đăng tên anh ấy đã từng đoạt giải quán quân”.

“Anh cũng rồi rãi nhĩ?”

”Tôi chỉ tò mò, tổ chất của phóng viên mà! Cũng vì rồi quá. Hồi đó cô đã dọn đến để giao cho tôi lắm việc thú vị như sau này đâu!”

”Anh vẫn nói là liên hệ với bên công an, vụ án Đồng Thụ bị ám hại, tiến triển đến đâu rồi? Nói thực lòng, hàng ngày nghĩ đến anh ấy bị hại chỉ vì điều tra các vụ án liên quan đến tôi, tôi rất khổ tâm”.

“Tôi cũng thế, nhưng cô đừng tự dằn vặt mình vì sự việc này đâu có đơn giản. Gần đây tôi càng hay nghĩ rằng, chưa biết chừng cái chết của Đồng Thụ lại liên quan đến cái chết của gia đình ông Lý Bá Thụy. Cô nên nhớ, anh ấy rất nghi gia đình đó bị giết hại nên đã sơ bộ điều tra nhưng sau đó lên làm đội phó, bị phân tán tinh lực vào nhiều vụ án khác. Hơn nữa cũng vì các đầu mối điều tra rất mờ nhạt, nên anh ấy mới tạm gác lại vụ này. Sau khi anh ấy hy sinh, anh em cảnh sát đều sửng sờ và rất phần nộ. Có điều, ý kiến trong nội bộ lại khác nhau. Những người vốn là cấp dưới của Đồng Thụ cho rằng cái chết của anh ấy có liên quan chặt chẽ với cái chết của Thường Uyên, hung thủ đã vạch kế điều hổ ly sơn. Những người khác thì cho rằng hai vụ án chỉ là sự trùng hợp ngẫu nhiên. Đúng là cô liên tiếp gặp nguy hiểm, nhưng động cơ sát hại Thường Uyên - hoặc nói là sát hại cô - không mấy rõ ràng. Hồi đó cô được bảo vệ, nhưng nếu đối phương đủ kiên nhẫn mai phục thì vẫn có thể tìm được cơ hội để ra tay, chứ không cần thiết phải khiêu khích cảnh sát làm gì. Đây rõ ràng là hành vi của một bọn người ngông cuồng bất chấp tất cả, cho nên, khả năng lớn nhất vẫn là bọn tội phạm trong vụ Dolantin. Mọi người nhất trí nhận định vụ Dolantin là một tập đoàn tội phạm có tổ chức, vì thế chúng mới ngông cuồng như vậy”.

“Tức là, đa số cho rằng việc Đồng Thụ chết liên quan đến vụ án Dolantin nên vụ án liên quan đến tôi đã bị gác lại?”

”Tất nhiên vẫn có người chuyên trách song trọng điểm vẫn là vụ Dolantin, vì mức độ nguy hiểm của nó đối với xã hội rộng lớn hơn, và hệ quả nguy hại mà vụ đó tiếp tục phát sinh...” Khi hăng lên, Từ Phóng khó tránh khỏi dùng từ không chuẩn. nói xong lập tức cảm thấy ân hận.

“Tức là, tôi thuộc ‘thời quá khứ’ nên phải tự lo thân chứ gì?”

”Tôi luôn luôn có cảm giác chúng ta đang chựa đua về thời gian, nhưng kết quả thu được chỉ là các đầu mối mong manh; và ngay trong chúng ta cũng còn tồn tại vấn đề tín nhiệm.”

”Không phải vấn đề tín nhiệm. Là bạn, các anh đã bỏ nhiều công sức để giúp tôi. Các sự việc xảy ra gần đây đã nhắc nhở tôi phải gắng hạn chế, đừng để các anh bị lôi cuốn vào. Nếu vì thế mà các anh cảm thấy có phần xa cách, thì mong các anh bỏ quá cho”.

”Nhưng tôi luôn nghĩ, chúng tôi phải có trách nhiệm đối với sự an toàn và tính mạng của cô. Là phóng viên, tôi thường rất nhạy cảm với các sự việc chưa được biết, tuy nhiên tôi tôn trọng sự lựa chọn của cô. Khi nào cần giúp đỡ, cô đừng e ngại gì.”

”Không phải thế. Tôi lại muốn anh giúp đây này. Anh có thể cho tôi xem lại mấy cái đĩa ghi hình của hệ thống giám sát trước và sau khi gia đình ông Lý Bá Thụy gặp nạn không?”

rương Sinh vào phòng Tư Dao, bước thẳng đến trước máy tính, tra đĩa DVD vào ổ chạy đĩa.

“Sự huynh của anh đã phân tích xong rồi à? Nhanh thật đấy!” Tư Dao mừng rỡ reo lên.

”Tôi đã nghĩ lại rồi, chỉ khi nào thật cần thì mới nhờ đến anh ấy, để tiết kiệm thời gian”. Trương Sinh nói .”Trước khi xem các hình ảnh này, tôi thử nhắc bạn, bạn còn nhớ Điền Xuyên có khả năng đặc biệt gì không?”

”Nhớ chứ! Vì bộ óc không chất nhiều chuyện, cho nên anh ấy có trí nhớ rất tốt”. Tư Dao nghĩ, thì ra lại là công lao của Điền Xuyên.

Trên màn hình là hình ảnh sáng sớm hôm gia đình ông Lý Bá Thụy gặp nạn. Ông lái xe ra cửa, mọi người lần lượt lên xe, không có dấu hiệu bị cất xén gì cả. Tức là, các hình ảnh này đều đúng. Từ đầu đến cuối, hình ảnh vẫn được ghi thời gian, không thấy có vấn đề gì. Bây giờ tôi tua nhanh. Bạn xem xem có nhận ra điều gì không”.

Toàn là các hình ảnh xe chạy ra, phóng đi. Sau đó là tĩnh tại.

“Tôi không nhận ra có vấn đề gì”.

Trương Sinh cho lùi lại một đoạn ngắn : “Nào, nhìn kỹ xem!”

”Anh nói đi vậy, tôi xin chào thua!”

”Ồ cái cô học trò này... tôi gợi ý vậy : hãy nhìn các bóng cây trên mặt đất”.A nh lại tua nhanh.

Khi xe chạy đi thì trời chưa sáng rõ, đèn đường vẫn còn, bóng cây trước cửa nhà hắt xuống mặt đất. Sau đó trời sáng dần, đèn đường tắt, dần dần hiện ra bóng cây do ánh mặt trời tạo nên. Trương Sinh nhăn nút “dùng” rồi cho chạy với tốc độ bình thường.

“À...” Tư Dao khẽ kêu lên vì thấy bóng cây trên mặt đất chợt biến mất.

“Dù mặt trời bị mây trôi che khuất, thì bóng cây vẫn phải từ từ mờ đi, nhưng ở chỗ này bóng cây đột nhiên biến mất, cho đến ba giờ sau đó mới lại có bóng”.

“Tức là, kể từ lúc bóng cây biến mất trở đi là đoạn phim bị cắt bỏ rồi làm lại”.

”Đúng thế. Nhà ông Thụy dùng thiết bị quay phim giám sát khá tiên tiến, dùng băng kỹ thuật số - lưu trữ, thay đổi, chỉnh trang, hoặc cắt xén lắp ghép đều thuận tiện. Và đương nhiên là phân tích nó cũng dễ. Điền Xuyên nhận ra chỗ lắp ghép, rồi tôi phát hiện ra vấn đề bóng cây. Sau đó tôi đưa cho sư huynh phân tích. Chỉ vài phút sau sư huynh đã kết luận chính xác là đã bị lắp ghép. Tôi bèn hỏi tại sao chỉ số thời gian trên phim vẫn liên tục, anh ấy nói ghi hình kỹ thuật số, đã có thể cắt xóa lắp ghép thì cũng có thể ‘bắn’ thời gian vào. Anh ấy còn cho rằng, người ‘thao tác’ thậm chí có thể làm xong nội dung trên máy tính, ghi cả thời gian, sau đó in sang băng hình, căn cứ vào thời gian đã gán cho mà đặt vào máy để tiếp tục quay thời gian còn lại của ngày hôm đó”.

Kết luận thật đơn giản : băng hình đó đã bị làm giả. Nếu không có Điền Xuyên phát hiện, thì máy ai đã nhận ra nổi?

”Tất cả nói lên rằng, đoạn phim ghi cảnh cả nhà ông Thụy chuyển hành lý lên xe, không xảy ra vào sáng hôm xảy ra tai nạn!” Tư Dao chợt hiểu ra.

“Tôi cũng nghi là thế. Tôi cho rằng những đoạn phim này làm ra để nhằm ứng phó với hệ thống giám sát của nhà ông Thụy, nói cách khác, là ứng phó với những người cần xem nó”.

Mục đích là gì? Để che mắt cảnh sát? Khiến cho cảnh sát tin chắc gia đình ông Thụy chết chỉ là do tai nạn giao thông đường thủy.

Kẻ đã “thao tác” cái băng hình ấy, chắc chắn đã sử dụng các băng cũ, chọn được cảnh gia đình ông xuất hành vào sáng sớm.

Máy ghi băng luôn đặt trong nhà, thì kẻ kia phải lẩn vào nhà... hoặc trước đó đã có được các băng cũ của gia đình ông Thụy. Điều này chứng tỏ ngôi nhà của ông và gia đình ông đã bị theo dõi.

Có lẽ gia đình ông đã bị giết hại. Vụ đắm tàu trên sông Thanh An chỉ là thủ đoạn để che đậy hành vi giết người. Sau khi giết xong, hung thủ chỉ cần thay quần áo của họ cho khớp với trang phục đã xuất hiện trong băng ghi hình rờm đó, là sẽ không gây nghi ngờ gì nữa.

Mọi cách làm đều nhằm không để chó phía cảnh sát phải chú ý.

Đúng là cảnh sát đã không chú ý, cho đến khi cô nhận được tấm ảnh của Sở Sở và gia đình ông Thụy. Từ đó cô bắt đầu quan tâm đến bí mật về ngôi nhà này.

Có kẻ đang mong cô biến khỏi mặt đất, để không còn ai nghĩ đến những bí mật của ông Thụy và ngôi nhà này nữa.

Rất có thể, Viên Thuyên cũng biết ít nhiều bí mật (ít ra, cô ấy cũng đã vào “tường kếp”, và xách đi một đám tiền lớn). Liệu có phải kẻ đã hại gia đình ông Thụy chính là kẻ đã gây ra cái chết của Viên Thuyên không? Nếu không, tại sao cô ấy phải sớm sắp đặt “hậu sự” và “di chúc”? Rõ ràng là cô ấy đã cảm thấy mối nguy. Cũng như cô hiện nay, chưa biết lúc nào sát thủ sẽ bắt ngờ ra tay.

Nếu những suy đoán này là đúng, thì kẻ nào đã vạch ra mọi kế hoạch?

Sau khi Trương Sinh ra về, Tư Dao cứ bần khoăn mãi. Cô lại chui vào bức tường kếp, dự định sẽ nhanh chóng đọc nốt các tài liệu mà ông Thụy đã cất giữ, xem xem có điểm nào gợi mở chăng.

Đám giấy tờ còn lại, ngoài một số thư từ qua lại giữa ông Thụy và các bạn cũ mới, phần lớn là các văn bản liên quan đến tập đoàn Đắc Quảng trong đó có một số sổ sách ghi tỉ mỉ thu chi kế toán, khiến Tư Dao rất ngạc nhiên. Ông Thụy là kiến trúc sư, nhưng ở tập đoàn Đắc Quảng thì chỉ là một công đồng. Công việc ở đây không liên quan gì với sở trường của ông, tại sao ông ta phải ghi chép chi tiết như thế này?

Ông Thụy có những điểm khác thường, Lâm Nhuận thì ‘mai danh ẩn tích’ đến ‘nằm vùng’ trong ngôi nhà này, tất cả nói lên một điều : tập đoàn Đắc Quảng có thể là kẻ đầu sỏ gây nên mọi mối nguy hiểm và tội ác.

Tư Dao lục tìm kỹ khắp nơi, xem xét đủ các thứ bày trên giá gỗ.

Trong một kếp giấy tờ cuối cùng, cô thấy một đĩa CD. Ngoài vỏ có in chuỗi ký tự LW586136697400C.

ĐỒNG BỆNH MÀ CHẴNG THƯƠNG NHAU

Cả ngày hôm nay nhất là từ sau khi ngồi ăn trưa với Tư Dao, Lâm Nhuận không biết bao lần định nhấc điện thoại lên gọi đến phòng khám chuyên gia của bệnh viện thần kinh để hẹn nói chuyện với bác sỹ Du Thư Lượng, nhưng rồi lại thôi. Anh biết hiện giờ là một thời kỳ hết sức chơi vui, không rõ gặp Thư Lượng rồi, sợi dây đang căng liệu có đứt luôn, rồi anh sẽ nói ra điều anh không nên nói? Mà anh thì còn phải giải quyết những việc còn quan trọng hơn...

Dù những việc trước mắt quan trọng đến đâu thì cũng chỉ vì người con gái đã chịu bao khổ sở khốn đốn, hết sức đáng thương kia!

Nhưng tại sao cô ấy bỗng nhiên lại xa lánh anh?

Sự bất ngờ xa lánh ấy khiến cho kế hoạch của anh có nguy cơ đổ bể.

Điều đáng buồn hơn là anh sẽ lại phải nhìn thấy bóng đen chết chóc.

Sau khi tan tầm, Lâm Nhuận không nản lại cần mẫn làm thêm như mọi ngày nữa, anh về nhà từ sớm, rồi lên tầng 2 gõ cửa phòng Tư Dao.

Không thấy trả lời. Chắc cô ấy vẫn chưa về.

Lịch Thu đã về từ lâu, nghe thấy tiếng gõ cửa, cô từ trong phòng mình bước ra. Thấy Lâm Nhuận ám ức bước xuống cầu thang, cô cũng xuống theo. Khi bước đến gần cửa phòng Lâm Nhuận, cô mới gọi tên anh. Lâm Nhuận chậm chậm xoay người lại, Lịch Thu cảm thấy vô cùng ngạc nhiên.

Lâm Nhuận nhìn về mặt Lịch Thu, anh cũng ngạc nhiên không kém: "Chị Thu sao thế?"

"Tôi...thấy anh rất ủ rũ...anh chưa bao giờ như thế này cả. Kể cả khi bị thương đang nằm liệt giường, anh cũng vẫn mạnh mẽ lắm kia mà?"

Lâm Nhuận cảm thấy bùi ngùi. Vậy là vẫn còn có người quan tâm và nghĩ đến tâm lý, tâm trạng của mình.

"Cảm ơn chị đã quan tâm, tôi không sao cả." Lâm Nhuận được giáo dục từ bé, không được thể hiện sự yếu đuối và dựa dẫm về tinh thần và tình cảm. sự giáo dục ấy này lại chiếm ưu thế.

Chỉ bản thân anh hoặc thêm bác sỹ Thư Lượng nữa là biết rõ khía cạnh nhạy cảm và mềm yếu của anh.

"Tôi thấy anh chàng Tử Phóng lăm lăm mồm đã nói là, giữa anh và Tư Dao có một số chỗ hiểu lầm. anh đừng nén mãi trong lòng những điều không vui. Nên nói chuyện với cô ấy. Dù sao...hai người thực sự rất đẹp đôi, nếu phải chia tay thì thật đáng tiếc".

"Vâng, tôi sẽ làm thế". Anh thầm nghĩ, cô đâu có biết tôi và cô ấy chắc chắn không thể đến với nhau.

Kết cục của chúng tôi sẽ là "Đau thương đến chết"!

Thời gian thì không còn nhiều, có thể gặp cô ấy mấy lần nữa?

Nghĩ đến đây Lâm Nhuận không sao kìm nổi, hai hàng lệ trào ra từ khóe mắt.

Lịch Thu nhận ra ngay,

"Anh Nhuận nói xem, chuyện là thế nào vậy?" Lịch Thu cảm thấy giữa Lâm Nhuận và Tư Dao không đơn giản là tranh luận cãi nhau...

Cô ấy là một người dịu hiền, có lẽ...cái tính cách căn bản là yếu mềm của mình luôn rất cần sự quan tâm của một người chị gái như thế này.

"Có lẽ chị Thu sẽ không thể tin rằng, xưa nay rồi là một người chẳng vui về gì". Tôi có thể mở ngăn kéo cho chị thấy, hàng chục lọ thuốc chống bệnh trầm cảm.

Lịch Thu càng thêm kinh ngạc, lẽ nào đây là sức tàn phá không gì mạnh hơn của tình yêu...

"Anh đừng nói thế này. Anh vẫn rất ổn, mọi phương diện đều rất đặc sắc. Dao Dao cũng là cô gái cực kỳ đáng mến, xinh đẹp, rất hiểu biết. Hai người sẽ có tương lai rất tốt đẹp, anh hãy kiên định vững tin!"

Lịch Thu càng nói, Lâm Nhuận càng cảm thấy tương lai mịt mờ. Những sự giấu giếm, lừa dối, cứng cỏi giả tạo, che đậy sự yếu ớt, nén chặt sự giằng xé nội tâm...đều xối xả tuôn trào theo làn nước mắt. Đã bao ngày tháng qua anh khát khao được sà vào một cõi lòng để mà thỏa thuê nức nở như một đứa trẻ con.

Nếu vẫn như trước cố gồng mình một cách bất lực thì chắc anh sẽ gần như tự đào mồ chôn mình.

Mình đâu phải là thiên thần bảo vệ mà Tư Dao rất cần, chính mình vốn là một con người đang chìm đắm, ai sẽ cứu vớt mình đây?

Liệu mình có thể sống cho mình một lần, quên đi nghĩa vụ, sự kiêu hãnh, vẻ vang, chính nghĩa, tình thân, tình yêu... để chỉ còn có cái tôi bé nhỏ ích kỷ, để nói với cô gái xinh đẹp cao sang này rằng, cô rất thấu hiểu lòng người, cô như làn nước suối mát trong, cô đã quan tâm giúp đỡ tôi với đôi bàn tay và bờ vai đáng tin cậy, tôi không còn sự lựa chọn nào khác, tôi nguyện xin làm một đứa trẻ con bơ vơ...

Nhưng anh vẫn không thể nói ra. Sự kiêu hãnh, chính nghĩa, tình yêu mà anh không thể quên đã ngăn cản anh lại. Anh chỉ nói: "Chị Thu à, tôi cảm thấy mình sống rất mệt mỏi, rất khổ sở". Nói rồi, anh ngồi ngay lại bên cửa ôm mặt khóc.

Lịch Thu chưa từng thấy một người đàn ông cao to mạnh mẽ nhường ấy lại òa khóc như thế này.

Từ nơi mong manh nhất nơi đáy lòng cô thấy nao nao. Ngay từ ngày đầu dọn về đây ở cô đã rất có cảm tình với chàng trai tuấn tú này. Tuy nhiên, cái chết của người em gái vẫn như một bóng đen ám ảnh khiến Lịch Thu chưa từng thấy xúc động yêu đương

Tình yêu giữa Tư Dao và Lâm Nhuận đến nhanh như làn chớp, đâu phải không khiến cô thấy bùi ngùi?

Lịch Thu cúi xuống, giọng đầy thương yêu trìu mến: "Khóc đi, khóc cũng là tốt, anh sẽ thấy dễ chịu hơn... tôi có thể ngồi bên anh. Nào, vào nhà đi!"

Cô kéo Lâm Nhuận quay trở vào, đỡ anh ngồi xuống đi vắng, rồi lặng lẽ đứng trước anh, nghe anh kể về nỗi lòng, về những mâu thuẫn trong cuộc sống, về sự tuyệt vọng đối với tương lai.

"Tôi thật sự không biết con đường tương lai sẽ đi về đâu". Lâm Nhuận bỗng đứng lên, như muốn thể hiện rằng rất khó bước đi. Phải, vì chân anh vẫn chưa khỏi hẳn.

Anh là con người rất có tình cảm, vì Tư Dao, anh đã bị thương nặng.

Động tác quá mạnh khiến anh loạng choạng suýt ngã.

Lịch Thu vội đỡ anh.

Lâm Nhuận sững sờ, khẽ nói "cảm ơn". Anh bỗng ôm chặt Lịch Thu, rồi lại bật khóc nức nở.

Ngay bên mình là một con người thân thiết có thể nương náu, mình là kẻ rất yếu đuối, chứ không phải là một con người mạnh mẽ gì.

Lịch Thu thấy lung túng, nhưng cô hiểu ngay ra, người đàn ông này cần được tựa vào một bờ vai để khóc than; chính cô lại đang rất thông cảm với anh.

Và thế là cô để cho Lâm Nhuận ôm choàng lấy mình, cô chỉ khẽ khuyên nhủ anh vài câu..

Đúng thế, tiếng nức nở của Lâm Nhuận đã nhỏ dần, hai người lặng lẽ ôm nhau, cùng cảm nhận những giây phút tĩnh lặng.

ĐẮC QUẢNG

Bác sĩ Tạ Tồn đọc kết quả siêu âm B, thở phào nhẹ nhõm: "Vẫn còn may, cũng chưa coi là muộn, cô đã bị viêm cơ tim: điện tâm đồ thể hiện khá rõ hiện tượng ngoại tâm thu, sóng T(1) thấp. Khi nghe tim, tôi không thấy hiện tượng tim phình to, kết quả siêu âm cũng xác nhận điều này chứng tỏ cô mới bị viêm cơ tim ở giai đoạn đầu, ở thể nhẹ. Vừa nãy bảo cô đi thử máy, là nhằm xác định xem có phải đang viêm cơ tim do virút không. Các kết quả lâm sàng cho thấy, nói chung viêm cơ tim ở thể nhẹ đều không tiên lượng những hậu quả nghiêm trọng. Chỉ cần chú ý nghỉ ngơi giữ gìn thì sẽ tự khỏi nhưng tối kỵ làm việc quá sức".

"Vâng. Xin cảm ơn bác sĩ. Tôi xin chú ý ạ". Tư Dao rất mừng vì bác sĩ Tạ Tồn đã chuyển sang phòng khám.

"Cô phải luôn tự theo dõi tình trạng của mình, hề cảm thấy nhịp tim không đều, có cảm giác hoang mang, tức ngực... thì đến gặp tôi ngay. Bác sĩ Lượng đã cho tôi biết hình như sinh hoạt của cô có phần bất ổn, nếu có thể tìm một nơi ở yên tĩnh thì tốt nhất".

"Vâng, tôi sẽ nghĩ cách ạ". Tư Dao cảm thấy rầu lòng: một người cô đơn khổ sở như mình, biết đi đâu bây giờ? Ngay con người đã từng nói là yêu mình, cũng đã phải gục vào vai người khác mà khóc lóc.

Ra khỏi phòng khám, Tư Dao kinh ngạc nhận ra một người quen đang đứng chờ cô ở hành lang.

"Sao bác cũng đến đây? Bác bị mệt à?" Tư Dao bình thản hỏi.

Đó là một phụ nữ thấp nhỏ, tuổi ngoài sáu mươi, vẫn còn nhanh nhẹn, mái tóc hoa râm chải mượt, trang phục không loè loẹt thể hiện rõ một vẻ sành sỏi.

"Trông cháu kia, còn trẻ thế này mà có vẻ như còn ẻo lả hơn cả bà già như tôi? Cháu sắp thành Lâm Đại Ngọc rồi?" Bà ta vẫn ăn nói thể, riết róng cay nghiệt. Chính bà là Lâm Đại Ngọc đang sung sức thì có!

Tư Dao hơi nhíu mày, chẳng muốn bắt chuyện với bà ta: "Bác có việc gì cứ nói đi? Sao bác lại tìm ra cháu?"

"Ồ kia, cháu chán thật... Thôi được". Bà ta tỏ ra cố nén giận. "Bác là chị của mẹ cháu, thử xòe tay đếm xem, bác là người thân duy nhất của cháu đúng không? Cùng ở Giang Kinh cả, cháu chẳng để tâm đến bác cũng không sao, nhưng nếu có việc, lẽ nào lại không tìm đến bác?"

"Bác đừng nên tự... Nào có ai tìm đến bác? Bác thì giúp nỗi cháu chuyện gì!"

"Thì cháu đã bảo công an đến gặp bác, đúng chưa? Cách đây nửa tháng, có anh công an gọi điện cho bác hỏi xem có phải chúng ta là hai bác cháu không. Bác nói là bác luôn coi Tư Dao là cháu, nhưng Tư Dao thì không nhận bác. Anh ta nhắc bác hãy quan tâm đến cháu, và cho bác số điện thoại của cháu ở nhà và cơ quan. Và còn nói là sẽ liên hệ lại, xem bác đã bảo vệ sức khỏe cháu ra sao. Nhưng rồi, mãi chẳng thấy anh ta gọi điện lại. Bác cũng không hiểu cháu có chuyện gì mà cần phải bảo vệ, chăm lo... Thế rồi chẳng chờ đợi được nữa, bác phải đi tìm cháu. Gọi điện đến công ty, họ nói là cháu đi khám bệnh và cho biết mọi người đăng ký bảo hiểm y tế ở bệnh viện này"

“Lại có chuyện đó... anh công an nào đã liên hệ với bác?”

“Hình như là họ Đồng... bác nhớ là anh ta đã nói thế”.

“Đồng Thụ!” Tư Dao thấy xót xa. Cô nhớ Đồng Thụ đã từng nhắc cô nên giữ liên lạc với bà bác. Cũng còn may bà bác mà cô vốn không ưa vẫn quan tâm đến chuyện này, khiến cô thấy mình cũng nên nhìn nhận lại về bà. Cô dịu giọng: “Anh cảnh sát ấy đã hy sinh... Thôi không nhắc đến nữa vậy. Gần đây cháu có gặp vài chuyện rắc rối, nhưng thực lòng cũng không muốn làm phiền đến bác, cảm ơn bác đã quan tâm. Thôi, bác cứ để cháu tự giải quyết!”

Bà Đỗ Dung rất biết về cô cháu gái, có vẻ như nhẹ nhõm yếu mềm nhưng lại có cá tính mạnh mẽ. Chắc nó rất giận mình không có mặt ở đám tang cha mẹ nó, nên mới lạnh nhạt với mình thế này. Rõ thật là khổ... bà mẹ nó là Đỗ Nhược – cô em gái duy nhất, chị em thân thiết là thế, ai ngờ...

Kể từ khi đã biết nhận xét, Tư Dao hiểu rằng bà bác không ưa cha mẹ cô, kể cả cô nữa. Cô không hiểu tại sao, cô không vui; nhưng rồi lớn lên, cô chẳng bận tâm nữa. Thậm chí có lần gặp mặt, cô đã nổi giận với bà: “Bác không ưa gia đình cháu thì bác đừng nên gặp làm gì nữa! Xưa nay cháu chưa từng làm gì sai trái với bác, sao cháu nhất định phải nể bác làm gì? Chỉ vì bác hơn bố mẹ cháu mấy tuổi hay sao?” Bà Dung giận lắm, mắng nhiếc Tư Dao một trận. Bà không những không tự xét mình, trái lại, càng không thiết gặp gia đình Tư Dao nữa.

Thấy Tư Dao hờ hững, bà Dung dần dần “bốc hỏa”: “Được. Cháu đã thờ ơ, thì bà già sốt sắng này cũng chẳng muốn xoắn lấy cái mặt... lạnh tanh của cháu làm gì! Cháu hãy chú ý sức khỏe... À, cháu có thể cho bác biết cháu đã gặp phải những rắc rối gì không?”

“Cũng không có gì đáng kể. Chỉ có kẻ rửa cháu hãy chết đi!” Tư Dao cố ý “đơn giản hoá vấn đề”.

Bà Dung hơi sửng sốt: “Kẻ nào?”

“Nếu cháu biết, thì mọi sự đã yên! Thôi, bác cũng khỏi phải mệt óc, cháu sẽ tự giải quyết được.”

Bà Dung lại hỏi: “Cháu không biết nó là ai thật à? Nói là “rửa cháu chết đi”, thì có bằng chứng gì không?”

“Bác có nghe nói “vụ nổ ở cư xá Thông Giang” không?”

“Có chứ! Chuyện gì ở thành phố Giang Kinh này mà bác chẳng biết?”

“Cháu là một trong những người may mắn sống sót”.

Bà Dung kinh ngạc ngáy người hồi lâu, rồi lẩm bẩm: “Không phải là...”

“Không phải... làm sao ạ?”

“Ý bác là... không phải là vì nhầm vào cháu chứ?”

“Ai mà biết được? Nhưng công an nói là chúng nhầm vào cháu. Cháu cũng có hàng trăm lý do để tin vào điều này. Nhưng bác đừng lo, cái mạng của cháu vốn chẳng đáng gì.”

“Chỉ nói vớ vẩn! Cháu có thể chuyển đến nhà bác, tạm lánh ít lâu được không?”

Tư Dao bùi ngùi cảm động. Bà bác vốn không ưa gia đình cô, nhưng bà vẫn rất tình cảm.

“Không cần ạ. Cháu sợ sẽ làm liên lụy đến bác, cháu đã làm liên lụy đến rất nhiều người rồi.”

“Được, bác không ép. Cháu cứ suy nghĩ thêm đi, nếu muốn đến ở, cháu cứ gọi điện cho bác bất cứ lúc nào.”

Tư Dao ra khỏi cổng bệnh viện, cô mở máy di động, thấy có khá nhiều lời nhắn, đều là của Quách Tử Phóng, chủ yếu là hỏi thăm bệnh tình của cô.

Hôm qua chứng kiến cái màn Lâm Nhuận và Lịch Thu ôm nhau, cô lặng lẽ lui ra. Cô hiểu tình yêu giữa cô và Lâm Nhuận đã đánh một dấu chấm hết, đồng thời cũng có thêm một “mũi kéo” to tướng”. Trở về phòng, cô rầm rút khóc rất lâu, không khóc thành tiếng nhưng thật sự đau đớn đến xé lòng đứt ruột.

Vào lúc cô rất cần đến tình cảm thì tình yêu lại tiêu tan.

Khóc mãi... rồi cô lại thấy con tim đang đau, đau âm thầm... và nhịp đập rất rối loạn. Chính điều này đã hồi thúc cô hôm nay đi khám bệnh. Quả nhiên là viêm cơ tim, cũng như Thường Uyển và cô sinh viên đại học Giang Kinh kia, chắc kết cục đều sẽ rất giống nhau.

“Chưa rõ Tư Dao đi khám kết quả ra sao, chúng tôi đều rất quan tâm. Nếu xong rồi thì gọi điện cho tôi. Tôi và Trương Sinh mời cô đi ăn, ở nơi mọi ngày “Nhà hàng Tùy Viên”. Mới có phát hiện quan trọng”.

Vẫn còn người nhớ đến mình.

Lâm Nhuận thì sao? Không thấy anh nhắn nhe gì. Chắc anh ta quyết ý quên hẳn mình rồi.

Còn Lịch Thu thì vẫn chưa hề biết, có lẽ chúng ta sẽ càng “không đội trời chung”!

Như thế cũng tốt, chúng ta sẽ càng bình tĩnh đứng hẳn sang vị trí đối lập để... quyết đấu? Hay là chờ chết?

Tư Dao lại thấy cay cay mũi.

“Ăn cơm bình dân mà cũng phải thuê phòng riêng?” Tư Dao lấy làm lạ, khi nhân viên phục vụ dẫn cô vào một gian của “Tùy Viên”.

Trương Sinh nói nhỏ: “Tôi đã kiểm tra rồi, ở đây không bố trí ca-mê-ra hoặc máy ghi âm”.

“Đừng dọa nhau thế nữa đi!” Tư Dao biết hai anh chàng này cố ý ra vẻ bí hiểm. Họ đang liên kết,

định bày trò gì thế?

Tử Phóng cười nhạt: “Bọn tôi không hù dọa, nhưng chỉ lo kết quả điều tra của bọn tôi làm cho cô sợ ngã dúi dụi mà thôi!”

“Tôi đã ngã dúi dụi từ lâu, các anh không bồi thêm mấy cú đá, tôi phải rất biết ơn trời rồi! Nào, nói đi!”

“Bọn tôi đã tra ra, bè trâm giữa Chung Lâm Nhuận và tập đoàn Đắc Quảng...”

Tư Dao vừa ngồi xuống, nghe thấy thế lập tức đứng bật dậy: “Gì thế, các anh điều tra Chung Lâm Nhuận? Ai bảo các anh làm thế? Tôi chưa từng nghe nói gì về anh ấy và Đắc Quảng...”

“Tôi biết, bạn muốn bảo vệ chúng tôi khỏi bị vướng vào mọi rắc rối, nhưng vì bạn là bạn bè – dù rằng cóc không được ăn thịt thiên nga – thì chúng tôi cũng phải có trách nhiệm bảo vệ và giúp đỡ bạn chứ!” Lần đầu tiên Tư Dao thấy Trương Sinh thật sự nghiêm túc, chân thành như thế này.

Tử Phóng thì tiếp tục cười nhạt: “Thấy không: còn chưa nói vào việc chính mà cô đã giật mình, đúng chưa? Thực ra hôm nọ cô hỏi tại sao tôi biết Lâm Nhuận từng là quán quân cờ tướng vậy, đã khiến tôi nghi ngờ. Tại sao bỗng dưng cô lại hỏi chuyện này? Và sau đó thì đôi chim bay hai ngả, rất khó hiểu. Tôi bèn bắt tay điều tra về Chung Lâm Nhuận. Tay này gớm thật, bọc lót rất kín, ngay Văn phòng luật sư ấy cũng không có ai biết về bức tường dày ở phía sau Chung Lâm Nhuận. Nhưng dù che đậy kiểu gì thì cũng không thể chắn được sự công phá của đội trinh sát cực thính mũi, đúng chưa? Tôi đã tra cứu quan hệ giao du của Lâm Nhuận hồi đại học, tra cứu cả sự phụ dạy cờ tướng hồi trung học, cuối cùng phát hiện ra anh ta là cành vàng lá ngọc của tập đoàn Đắc Quảng”.

Tư Dao ôm ngực, ngồi xuống: “Hai anh đừng nghĩ là tôi nhõng nhẽo. Kể từ nay, nếu phát hiện gì quan trọng thì cứ nói ra; đừng nên nhón nha nhón nhác, tìm tôi khó mà chịu đựng nổi”.

Tử Phóng gật đầu: “Được, tôi sẽ cố gắng không làm ra vẻ quan trọng, nhưng xin cảnh cáo cô: kết quả này thực là kinh hồn choáng váng! Chắc cô đã biết bà mẹ Lâm Nhuận – Ứng Chỉ Hoàn làm ở công ty địa ốc Đắc Quảng nổi tiếng, đúng không?”

Tư Dao gật đầu.

“Các thông tin báo chí về Đắc Quảng, khá là dễ tìm, nhưng những bài phân tích kỹ về nó thì không nhiều. Nguyên nhân cũng rất dễ hiểu: công ty này tuy có cơ ngơi đồ sộ nhưng lại rất ‘ít lời’; trung tâm đóng ở đảo Hải Nam, nghiệp vụ thì phủ khắp toàn quốc, nhưng bà Chỉ Hoàn thì quanh năm chỉ cư trú ở thành phố nhỏ Tứ Xuyên – chúng ta đều đã biết rồi. Công ty này làm việc tương đối cẩn thận, các cấp các địa phương hình như rất bề họ, cũng không thấy rõ có sự bè cánh... Có vẻ như công ty này cũng không tham lam, thỉnh thoảng Ứng Chỉ Hoàn cũng làm từ thiện với mức độ vừa phải.

Duy có một điều khiến tôi phải cảnh giác là tiền thân của công ty này. Cô biết là gì không?”

“Kìa, anh vừa nói là sẽ không dờn dư kia mà?”

“Vào những năm 90, khi chưa đặt chân vào ‘kho vàng’ địa ốc, thì nó mới chỉ là một Công ty bảo vệ tầm tầm, nhưng rất được khen ngợi. Họ cung cấp cho thị trường các nhân viên bảo vệ và cả các thiết bị giám sát an ninh, thiết bị phòng chống trộm, hệ thống ca-mê-ra giám sát”. Tử Phóng chăm chú quan sát phản ứng của Tư Dao.

Đúng, về mặt cô lúc này càng trở nên căng thẳng.

Thực ra là cô đang run rẩy.

“Anh Sinh đã nói cả với anh Tử Phóng rồi chứ?” Tư Dao nhìn Trương Sinh, cô nhớ đến đoạn phim ghi lại các cảnh ở nhà ông Lý Bá Thụy.

“Ông anh này đã ‘rấp tâm’ đến nỗi dành tôi hầy vì chính nghĩa... thế là tôi đành bán rẻ bạn!” Trương Sinh ‘cung khai’ rất nhẹ nhõm dí dỏm.

“Anh là hạng ... trọng sắc coi rẻ chiến hữu... à không, anh là con cóc phải gió!”

Trương Sinh nói một mạch: “Dù là trọng cái gì cái gì, thì cũng đều là vì bạn. Anh Phóng đã tra ra: hệ thống giám sát an ninh, hệ thống cảnh báo mà nhà ông Thụy dùng, đều do một công ty trực thuộc Đắc Quảng cung cấp”.

“Nói chính xác hơn, nó là một công ty con ít ai biết đến của tập đoàn Đắc Quảng. Đắc Quảng không chỉ kinh doanh địa ốc mà còn làm ăn về các lĩnh vực liên quan đến dân dụng, từ công ty xây dựng cho đến công ty tư vấn quảng cáo, từ cửa hiệu nội thất cho đến công ty bảo vệ... Họ có vốn lớn, thừa sức trải trên diện rộng. Công ty con phụ trách an ninh, thực ra là nghiệp vụ lâu năm của công ty Đắc Quảng. Tôi nghe Trương Sinh nói rằng băng hình của nhà ông Thụy bị lắp ghép, nên tôi đã liên hệ hai đơn vị này với nhau”.

Chân tay Tư Dao lạnh toát: “Thế thì công ty Đắc Quảng đã sát hại cả nhà ông Thụy! Chắc chắn không sai!”

Lúc này, đến lượt Tử Phóng kinh ngạc: “Sao cô lại nói thế?”

Tư Dao kể một lượt những phát hiện của mình, chỉ chưa đề cập đến bức tường kếp: “Sau khi tập đoàn Đắc Quảng tiến quân vào ngành địa ốc, ông Lý Bá Thụy đã từng là một trong những cổ đông ở đó”.

Mắt Tử Phóng tròn tròn, có lẽ đôi mắt kính to rộng của anh cũng không chắn nổi sự kinh ngạc. Anh im lặng một hồi, chờ người phục vụ bưng cơm canh đã đi ra, mới nói: "Thế thì, tất cả đã gắn với nhau! Nếu cả nhà ông Thụy bị Đắc Quảng giết hại, chắc chắn là vì ông Thụy đã biết những chuyện không nên biết".

"Cũng giống như tôi hiện nay và Viên Thuyên hồi trước". Tư Dao nghĩ ngợi, rồi buột miệng.

"Viên Thuyên?"

"Tôi đoán rằng khoản tiền lớn mà Viên Thuyên nắm được, có liên quan lớn đến vụ việc này".

"Khi cô chưa cho tôi biết chuyện này, tôi đã từng ép Trương Sinh làm 'hacker'".

Trương Sinh hậm hực: "Và ông Tử Phóng lại còn mượn danh nghĩa của Tư Dao! Nếu tôi là một con chuột thì hai chữ Tư Dao chính là con mèo; nếu tôi là A-sin thì hai chữ Tư Dao là cái gót chân của tôi..."

Tư Dao dờ khóc dờ cười, cô đá mạnh vào chân Trương Sinh dưới gầm bàn. Trương Sinh nói tiếp: "Trung tâm tài vụ của Đắc Quảng nằm ở Hải Nam, hệ thống an ninh mạng của họ có vẻ tương đối rần-rất nhiên chỉ là tương đối thôi-phần lớn hệ thống mạng của các doanh nghiệp đều khá an toàn, nhưng còn xa mới đến trình độ bức tường thép bất khả xâm phạm. Tôi đã lọt vào 'cửa sau' của họ, đọc được một số tài liệu về thuế..."

"Khoan đã. Tôi chẳng hiểu gì cả. Tại sao anh lại muốn đọc sổ sách tài vụ của họ?"

Tử Phóng nói: "Chuyện là thế này: tuy tôi không biết về chuyện ông Lý Bá Thụy, nhưng khi nhìn vào một công ty lớn đáng ngờ, thì đương nhiên tôi nghĩ ngay đến vấn đề kinh tế trước đã. Tôi đã đặc biệt chú ý và phát hiện ra rằng, năm ngoái Đắc Quảng đã thuê một đơn vị kế toán có tiếng tăm đến giúp họ làm kiểm toán. Thử đoán xem, là đơn vị nào?"

"Anh lại thế rồi! Chẳng lẽ là... Viên Thuyên..."

"Cho cô điểm 10! Đúng thế, chính Viên Thuyên đã giúp họ làm kiểm toán. Trên thực tế, dường như Viên Thuyên đã chủ động liên hệ thoả thuận được vụ này. Tôi lại nghĩ ngợi, tại sao lại khéo thế, Viên Thuyên lại chủ động liên hệ với Đắc Quảng? Cô ấy định tra cái gì? Thế là tôi gọi điện đến tập đoàn Đắc Quảng, phía rằng tôi là nhân viên mới kế nhiệm vị trí của Viên Thuyên, muốn hỏi năm nay các vị có cần trợ giúp không? Người của họ nhìn các ghi chép cũ, nói là Viên Thuyên đã từng đến Nam Hải để xem các tài liệu về kiểm toán và thuế vụ. Tôi nghĩ, nếu xem tài liệu kiểm toán thì khác nào mò kim đáy biển, chi bằng hãy xem tài liệu về thuế..."

Trương Sinh nói: "Thế là tôi điều luôn tài liệu thuế vụ về xem, nhìn vào mù tịt; tôi bèn đưa cho anh Tử Phóng"

"Tôi cầm nó đến cho một cao thủ xem, anh ấy kết luận rằng công ty này đã trốn lậu thuế. Tuy nhiên phải thỉnh giáo luật sư chuyên ngành đã thì mới khẳng định được". Tử Phóng căn bản đã nói hết, anh bắt đầu ăn.

Tư Dao vừa ăn cơm vừa nghĩ ngợi, liên kết câu chuyện mà hai người cùng nói, với các thứ giấy tờ mà cô đã nhìn thấy trong bức tường kếp. Cô thờ dãi: "Xem chừng, các thông tin này đều cũng cố những điều chúng ta phỏng đoán: tập đoàn Đắc Quảng chẳng sạch sẽ gì. Có lẽ ông Lý Bá Thụy đã biết "những chuyện không nên biết", lại không chịu ngại miệng nên mới bị diệt khẩu. Chắc chắn ông ấy đã để lại những manh mối gì đó, rồi Viên Thuyên lại biết được, nên bắt tay vào điều tra. Hoặc có thể là, khi làm kiểm toán cho Đắc Quảng, Viên Thuyên đã vì tò mò mà biết được những chứng cứ sai phạm kinh tế của họ, nên đã bị họ bám theo. Cô ấy sợ hãi trước những nguy hiểm rình rập, nên trước khi chết đã để lại cho tôi các đầu mối – tuy mơ hồ khó hiểu nhưng đều nhằm vạch trần tập đoàn Đắc Quảng. Và có lẽ Đắc Quảng thông qua Chung Lâm Nhuận nên đã biết tôi đang lần ra các đầu mối mà Viên Thuyên để lại, nên cũng tìm cách trừ khử tôi, vẫn là nhằm diệt khẩu".

"Và cũng có thể giải thích tại sao đầu mối mà Viên Thuyên để lại cho Tư Dao lại mơ hồ khó hiểu, cứ như là còn đần đờ. Vì cô ấy muốn bảo vệ Tư Dao, đồng thời vẫn muốn nói ra sự thật. Nếu cô ấy nói cho cô biết ngay tất cả, thì e rằng cách đây mấy tháng cô đã mất mạng rồi". Tử Phóng cũng có kết luận tương tự.

Trương Sinh hỏi: "Nhưng tại sao cô ấy không báo thẳng cho công an, mà phải vòng vo tam quốc nói với Dao Dao, để Dao Dao rơi vào tình cảnh như thế này?"

Tử Phóng nói: "Để hiểu thôi mà: cô ấy không có đủ chứng cứ xác đáng, hoặc là, cô ấy chưa điều tra xong, nếu báo công an thì khác nào đánh động cho bọn kia? Bọn người ở Đắc Quảng lọc lõi có đủ thời gian để đối phó với cuộc điều tra chính thức của công an. Chúng có thể chỉ bị xước da hoặc đành thối xe để giữ tướng, nhưng nếu chúng há mồm cắn, thì e mạng còm của những người như chúng ta đều sẽ bị chúng bóp nát ngay. Cho nên, nếu muốn đề cao chính nghĩa mà vẫn giữ được mình thì phải làm như Viên Thuyên, như chúng ta hiện nay – tập hợp được các tài liệu quan trọng, những chứng cứ cốt yếu đã rồi hãy tố giác phanh phui. Còn về Viên Thuyên tại sao lại nói với Tư Dao, cũng đơn giản thôi: cô ấy rất hiểu, rất tin tưởng Tư Dao; hiểu rằng ngoài Tư Dao ra, chắc không còn ai có thể giải ra được các đầu mối mờ nhạt ấy để đi đến kết quả. Và, nếu Tư Dao không thể hiểu ra các ý đồ của Viên Thuyên, thì sự việc đành chìm trong bóng tối, Dao Dao cũng không bị nguy đến

tính mạng”.

Tư Dao ăn mà không chút cảm giác. Cô ngẫm nghĩ từng lời của Tử Phóng.

Cô hiểu rằng, muốn phanh phui đưa ra trước ánh sáng, điều hệ trọng nhất hiện nay là phải tìm ra những chứng cứ cốt lõi nhất.

Chú thích

(1) Một trong các loại sóng khảo sát sự co giãn của tâm thất

MẶT TRÁI VÀ MẶT PHẢI

Lại xuống tầng hầm, mở hộp sắt, nhập mật mã, hạ khối gỗ chèn tường kếp xuống đất.

Trở về phòng mình, chui xuống gầm giường, nhấc các mảnh ván sàn ra, chui xuống "hốc", kéo các mảnh ván lại như cũ, bò vào khoang tường kếp.

Lục lọi, kiểm tìm các chứng cứ.

Tim thể nào đây? Minh đã lật giở bằng hết các thứ có ở đây rồi.

Lúc ăn cơm trưa nay, mọi người phân tích rằng tập đoàn Đắc Quảng có vấn đề kinh tế nghiêm trọng; nếu thế thì những tờ ghi chép bị thất lạc kia là đáng ngờ nhất – hầu như chúng đều liên quan đến các hành vi kinh tế của Đắc Quảng. Nếu ông Lý Bá Thụy đã nắm được các tài liệu có thể khiến Đắc Quảng sập tiệm, thì cái chết của ông đúng là khớp với động cơ diệt khẩu. Những trang quan giấy thất lạc này – có thể nói là chứng cứ quan trọng – nếu vẫn còn, thì nó được giấu ở đâu? Trong cái tường kếp bí mật này còn không thấy nữa là! Nó được khóa kín ở đâu cũng nên.

Tư Dao rọi đèn pin. Thấy trên cái giá gỗ treo một chùm chìa khóa.

Hay là, một trong những cái chìa khóa này có thể giải đáp mối nghi hoặc?

Cô lấy xuống xem. Có khoảng hai chục cái chìa khóa, kiểu dáng kích cỡ đều khác nhau. Cô xem từng cái một và chú ý đến một chìa bằng đồng trông dáng rất cổ kính. Phía đầu có vài cái răng nhô ra, chuôi nó hình tròn, cầm trên tay thấy nặng và chắc. Thật khó tưởng tượng, trong nhà vị kiến trúc sư có phong cách tương đối hiện đại như ông Lý Bá Thụy lại có một cái hòm đựng đồ gia bảo gì đó phải dùng đến cái chìa khóa cổ lỗ này để đóng mở.

Cô chợt cảm thấy cái hình dáng này trông quen quen...

Cô rọi đèn pin thẳng vào nó, giở xoay nhìn thật kỹ, rồi dừng lại, khẽ lẩm bẩm: "Thì ra là thế"

Ở bên cạnh cái chuôi chìa khóa có khắc một ký hiệu rất nhỏ hầu như không thể nhìn ra. Ký hiệu này hình vòng tròn, bên trong vòng tròn là hình ảnh ba chiếc chìa khóa đan lên nhau, trông y hệt cái chìa khóa này! Lượn theo vòng tròn là một hàng chữ nhỏ, tuy không có kính lúp nhưng Tư Dao có thể vừa nhìn vừa đoán ra. Nó là SWISS BANK CORPORATION (Ngân hàng Thụy Sĩ)!

Vòng tròn chứa ba chiếc chìa khóa giao nhau chính là logo của ngân hàng Thụy Sĩ.

Ông Lý Bá Thụy có tài khoản hoặc kết bảo hiểm ở Ngân hàng Thụy Sĩ là chuyện đương nhiên. Chỉ không ngờ Ngân hàng Thụy Sĩ lại vẫn còn dùng cái thứ chìa khóa cổ xưa này.

Nếu đúng đây là chìa khóa một kết bảo hiểm thì liệu thứ lưu giữ trong đó có liên quan đến những bí mật đen tối của công ty Đắc Quảng không?

Cô lại quan sát thấy các vấu răng ở đầu chìa khóa hầu như đều to nhỏ như nhau. Ngân hàng Thụy Sĩ luôn luôn nổi tiếng về tín nhiệm và sáng tạo, không thể đến giờ vẫn dùng thứ chìa khóa quá cổ lỗ này.

Trừ phi đây chỉ là cái dáng tượng trưng của chìa khóa.

Quả nhiên, cô nhận ra dọc bên thân chìa khóa có một khe nhỏ.

Cô dùng móng tay khéo léo lách vào cái khe. Thì ra nó chỉ là một cái hộp hình dáng chìa khóa, làm bằng một thứ vật liệu giống như màu đồng, bên trong mới là chìa khóa thật.

Đó là một mảnh thẻ la-de mỏng và dài.

Có lẽ, đây là đầu mối để giải tỏa mọi điều hồ nghi.

Tư Dao thở phào nhẹ nhõm. Một ý nghĩ nảy ra: cô sẽ đưa cái này cho Trương Sinh và Điền Xuyên phân tích xem, mảnh la-de này có chứa số liệu gì, có thể giải mã được không. Tư Dao đang định quay ra khỏi tường kếp thì bỗng nghe thấy tiếng gõ cửa phòng cô.

Có tiếng gọi: "Dao Dao, mở cửa! Anh đây mà!"

Coi như tôi không quen anh!

Chung Lâm Nhuận đang gõ cửa. Anh ta định làm gì? Xin lỗi, giảng hòa chắc? Theo tôi, hai bên hãy bình tĩnh ít lâu, chờ tôi điều tra rõ bí mật về Đắc Quảng, chờ anh tự giác cung khai danh phận, nghĩ xem anh yêu ai đã... rồi nói chuyện sau!

Nếu lúc đó chúng ta đều vẫn còn sống.

Minh cứ đứng lại đây, mặc xác anh ta chừng hừng!

Lại một chập tiếng gõ cửa

Tư Dao lắng nghe, thấy im ắng, cô chuẩn bị ra khỏi tường kếp thì lại nghe thấy ổ khóa cửa rung

lên, rồi "xoạch", cửa đã mở!

Trước khi vào đây, rõ ràng mình đã đóng cửa. Tuy không dùng chìa nhưng cửa đã tự động đóng lại. Ai tự tiện vào phòng mình? Dùng chìa khóa nào?

Tư Dao bỗng thấy phẫn nộ. Chắc là trong thời gian trước đây mình và Lâm Nhuận thân mật, anh ta đã lên cầm chìa khóa của mình đi đánh thêm. Đồ hèn hạ vô liêm sỉ.

"Dao Dao, em có nhà không?" Lâm Nhuận gọi.

Nếu mình đang ở ngoài đó, thấy anh ta vào, mình điên tiết hét lên, hẳn sẽ cho anh ta cái tát cũng nên!

"Đã nói mãi rồi, cô ấy không có nhà!" Lâm Nhuận đang nói với ai nhỉ?

Không thấy có người thứ hai lên tiếng. Chắc anh ta đang trả lời vào máy di động. Có kẻ đang sai anh ta làm chuyện xấu xa.

"Không thể! Người của Đắc Quảng đã thấy cô ta, Quách Tử Phóng và Trương Sinh đi ăn ở Tuy Viên, sau đó đã về thẳng nhà. Bằng hình cũng đã ghi nhận. Chắc cô ta đã nấp ở đâu đó". Giọng nói này nghe quen quen.

Tư Dao bỗng thấy khoảng tường kếp này biến thành cái hốc bưng, cô lạnh run người. Câu ấy vẫn là Chung Lâm Nhuận nói. Anh ta đang tự nói với mình, anh ta sấm hai vai khác nhau! Cô chợt nhớ Du Thư Lượng nói, nguyên nhân khiến Lâm Nhuận mắc bệnh có phần tại anh ta "sấm vai" nào đó.

"Nếu cô ta đang nấp thật, thì ta biết tìm ở đâu?" Đây lại là Lâm Nhuận bình thường, nhưng hơi ủ rũ, không còn vẻ sắc sảo kiêu ngạo, chỉ giống như một kẻ chấp nhận để cho người ta sai khiến.

"Chắc là cô ta đã phát hiện ra bí mật của ngôi nhà, nên đã ẩn nấp". Đây là một Lâm Nhuận xa lạ, giọng nói lộ vẻ hung ác.

Nhận ra cái khía cạnh quái dị của con người mà mình từng thân quen, có tình cảm vắn vít, Tư Dao thấy cực kỳ kinh hãi.

"Người muốn tôi phải làm gì?"

"Chờ cho nó ra, để lấy được thứ mà chúng ta cần"

"Ai là chúng ta? Tôi không cần cái thứ "chúng ta" ấy! Tôi chỉ muốn sống cho chính tôi, được không?"

"Ý nghĩ này của mày hay nhỉ? Lần trước mày nghĩ thế, rồi kết quả là gì? Mày ôm Lịch Thu mà khóc, có giải quyết được gì không? Cô ta cho rằng mày chuyển tình yêu từ Tư Dao sang cô ta, mày chỉ là kẻ phô bày sự yếu ớt, giải bày thương cảm, mày coi cô ta như bà mẹ, như người chị, mày đã lãnh đủ đòn rồi!" Một Lâm Nhuận xa lạ, dường như càng thao thao bất tuyệt,

"Người đừng kích động ta, ta sẽ không mắc lừa người đâu, ta biết ta yêu ai!"

Tư Dao sửng người, anh ta yêu ai?

Nhưng hiện giờ thì điều đó có còn quan trọng nữa không?

"Mày yêu ai, không quan trọng, điều quan trọng là mày nên làm gì. Lý trí phải điều khiển được hành vi, gia đình vẫn giáo dục mày như thế, đúng không? Ngay kiến thức chuyên môn của mày cũng chỉ dẫn thế kia mà!" Một Lâm Nhuận rất tỉnh táo.

"Người đừng dồn ép ta!"

"Ta không ép buộc gì, vừa nãy chính người mở cửa chứ không phải ta. Giống như lần trước ở tòa án, mày là bên khởi tố, ta là luật sư biện hộ cho bị cáo, thậm chí mày là chánh án có thể quyết định số phận, có thể phán quyết bất cứ điều gì, ta chỉ giúp mày lựa chọn cho đúng mà thôi"

"Tại sao ta không thể đuổi người cút đi?" Lâm Nhuận gào lên.

"Vì mày cần ta, ngoài tình yêu ra, mày còn cần tình ruột thịt, cần có tiền đồ; tập đoàn Đắc Quảng là tâm huyết của cha mày, là vương quốc tương lai của mày".

Lạ nhỉ, chủ tịch hội đồng quản trị của Đắc Quảng là bà Ưng Chí Hoàn kia mà?

"Ta có thể không cần gì hết!"

"Quá muộn rồi, mày đã làm tổn thương Tư Dao, mày đã gián tiếp cung cấp thông tin cho sát thủ của Đắc Quảng; Tư Dao không thể tha thứ cho mày đâu! Mày và cô ấy đã là đối lập, và cũng không nên đứng cạnh nhau!"

"Không! Lòng chân thành sẽ bù lại được tất cả, ta sẽ nói với cô ấy rằng ta chưa từng làm hại cô ấy, ta vẫn nghĩ cách bảo vệ cô ấy, yêu cô ấy, ta luôn luôn yêu, yêu rất sâu nặng!"

Tư Dao nước mắt chứa chan, khoảnh khắc này cô cảm thấy mình là người hạnh phúc nhất trên đời; nhưng ngay lập tức cô lại thấy tự mâu thuẫn. Cũng như Lâm Nhuận đang ở ngoài kia.

Mình có nên tin Lâm Nhuận không?

Mặt nào là mặt chân thực trong con người anh ta?

Cô thậm chí muốn ra ngay ngoài đó để nói rằng, liệu có thể đừng bắt tôi phải suy đoán mãi thế này không?

Máy di động bỗng reo chuông.

Vài hồi chuông đã vang lên, Lâm Nhuận đang do dự... có nên nghe hay không?

Rốt cuộc anh ta vẫn lên tiếng: "Tôi nghe đây".

Không rõ đối phương nói gì, chỉ thấy Lâm Nhuận lại nói: "Cô ấy không có ở đây, đừng hỏi nữa... cũng không cần đến đây làm gì".

"Muộn rồi, ta đã đến rồi đây"

Có tiếng đẩy cửa, những tiếng bước chân vang lên. Hình như không chỉ có một người bước vào phòng

"Này Lâm Nhuận, anh là chàng trai thông minh, nhưng cũng đừng nên coi chúng ta như trẻ con để bỡn cợt. Chắc chắn Tư Dao đang ở trong nhà này. Các nhân viên của chúng ta đã nhìn thấy nó bước ra khỏi Tuy Viên rồi đi thẳng về đây. Vừa nãy chúng ta xem lại băng hình, rõ ràng nó đã vào nhà. Nói đi, nó đâu?"

Tim Tư Dao bỗng như bị bóp nghẹn, cô nhận ra giọng nói đó là của người cha Lâm Nhuận.

QUÂN ĐỊCH ĐÃ ÁP SÁT

Chung Thục Minh là nhân vật dám mạo hiểm, nếu không Đắc Quảng đã chẳng có được quy mô như ngày nay. Ông ta đã trực tiếp chỉ đạo mọi việc, nếu không đã chẳng bố trí con trai duy nhất đến ở ngôi nhà này, nhằm nghe ngóng các bí mật mà Lý Bá Thụy còn để lại.

Ông Minh quá hiểu rõ về ông Lý Bá Thụy. Ông Thụy tuy đã chết nhưng chắc chắn không để những bí mật kia tiêu biến, ông ta sẽ tìm cách để cho nó đến được tay người khác, ông ta cũng rất nhẫn nại. Có lẽ một hai năm nữa, chưa biết chừng những bí mật ông ta đã dày công chôn giấu kỹ sẽ bị phơi bày, tập đoàn Đắc Quảng sẽ không kịp trở tay. Vương quốc mà CIm không dễ gì gây dựng được này phải bền vững muôn đời chứ không thể chỉ là vài ba năm. Cho nên phải làm cho những bí mật ấy tan biến thì mới có thể ăn ngon ngủ yên.

Nhưng Chung Lâm Nhuận đã làm cho ông ta thất vọng.

Có lẽ Lâm Nhuận giống mẹ nhiều hơn. Anh có vẻ ngoài tuấn tú, có bộ óc thông minh, nhưng lại không có cá tính kiên nhẫn vững vàng, anh quá thiên về tình cảm, không thể nhanh nhạy trong mọi việc. Kể ra thì, khi Tư Dao bị Viên Thuyên lời cuốn vào câu chuyện đầy rắc rối này, Lâm Nhuận cũng đã giành được niềm tin của cô, tất cả đã như trong tầm tay Chung Thục Minh, nhưng Lâm Nhuận lại vương vào tình ái nên đã không ăm ý với ông nữa.

Xem ra, cảm giác trong hai năm qua của ông không sai: người có thể đảm nhận trọng trách không phải là Lâm Nhuận mà là Dương Tín Chí – người ngoài, không hề có quan hệ huyết thống. Tín Chí biết cách xử lý đúng hướng, chính xác các loại công việc. Còn Lâm Nhuận, tuy có thể chen vào làm ở Văn phòng luật sư đầy cạnh tranh ác liệt, nhưng vẫn chỉ là cậu công tử quý phái ham chơi "mê người đẹp chứ không màng giang sơn".

Nhưng thật tức cười, còn lâu nó mới đáng gọi là công tử quý phái! Chung Thục Minh này vẫn còn đang ở giai đoạn dựng nghiệp.

Tinh lực của ta với dần theo năm tháng, cần phải xác định người thừa kế, có lẽ người ấy phải là Dương Tín Chí. Chỉ Hoàn vợ ta sẽ không thể hiểu, sẽ không ngớt kêu ca, nhưng vì tương lai của Đắc Quảng, ta không còn lựa chọn nào khác.

Có lẽ việc này sẽ do ta và Chỉ Hoàn – bà ấy đứng danh nghĩa, thực tế là ta quyết định. Ta và bà ấy là vợ chồng với nhau, thì không vấn đề gì; chỉ lo nếu làm như thế thì Lâm Nhuận và Tín Chí sẽ đều không vui.

Ta già rồi, nên cứ hay băn khoăn về chuyện nhỏ này.

Phải quyết định, hậu quả ta phải gánh chịu thôi.

Tất nhiên vẫn có thể thay đổi quyết định. Vấn đề là phải xem lập trường của Lâm Nhuận có vững vàng không, có bị bê bối vì tình cảm nhi nữ không.

Lâm Nhuận hoàn toàn không ngờ ông bố gọi điện cho mình chỉ đứng cách cửa gian vòng vài mét. Anh trở mắt nhìn ông và Dương Tín Chí bước vào: "Thì ra hai người đã đến đây từ trước?"

"Tôi và bọn thằng Long đã tìm kỹ, không thấy Tư Dao ở phòng nào khác. Thật kỳ lạ, người của chúng ta đã nhìn thấy cô ta mở cửa bước vào nhà, băng hình cũng thấy cô ta". Tín Chí đảo mắt nhìn khắp căn phòng thể hiện nữ tính rất rõ, trên giường có con chó bông mượt mà, gằm giường có đôi dép lê bằng da màu hồng. "Nhất định là cô ta đã về, cởi giày da đặt chỗ kia nhưng tại sao lại không đi dép lê?"

Lâm Nhuận cười nhạt: "Tôi mách anh một chi tiết này: Tư Dao không chỉ có một đôi giày da, một đôi dép lê. Cô ấy có vài chục đôi giày dép các kiểu!"

Ông Thục Minh nhận ra Tín Chí hơi nhăn mặt trước câu nói châm biếm, bèn nói: "Sao con lại nói năng với anh Chí kiểu ấy? Đây là chuyện rất nghiêm túc, chứng tỏ Tư Dao vẫn đang ở trong nhà này. Chắc chắn cô ta đã phát hiện ra chỗ nắp kín đáo nào đó!"

Lâm Nhuận nói: "Con ở nhà này hơn một năm nay, đã đi khắp trong ngoài mà chưa thấy chỗ nào đáng ngờ có thể ẩn náu. Cô ấy có khả năng đặc biệt gì mà có thể tìm ra?"

Ông Minh cười nhạt: "Nên nhớ rằng Viên Thuyên đã để lại cho cô ta rất nhiều thông tin"

"Vâng, con biết. Nhưng đó chỉ là một mớ bòng bong.

"Con cho rằng cô ta vẫn tin con thật à?" Thục Minh "xuất chiêu độc", ông biết sẽ làm cho Lâm Nhuận nhói tim nhưng thà đau nặng một lần còn hơn cứ âm ỉ mãi. "Nếu nó vẫn tin con thì sao nó lại lên đi ăn với hai tên kia? Nếu vẫn tin con thì tại sao con không tìm ra hành tung của nó?"

Lâm Nhuận mím chặt môi, không nói gì.

Ông Minh nói tiếp: "Con đừng ngây thơ thế nữa! Chắc chắn Viên Thuyên đã biết bí mật của Lý Bá Thụy, và cũng đã nói lại với Tư Dao. Việc xuất hiện khoản tiền kia của Lý Bá Thụy chứng tỏ điều này. Nghe nói Viên Thuyên mượn có xem nhà, đã ra vào nhà này mấy lần, chắc nó đã chuyển được tiền ra. Điều quan trọng hơn là, bí mật vẫn còn nằm trong ngôi nhà này. Con bé Viên Thuyên tham lam nhưng cẩn thận, chắc nó chỉ định nằng tiền chứ không muốn rước họa vào thân còn Tư Dao thì chưa chắc đã thông minh như thế".

"Nhưng xưa nay bố vẫn chưa làm rõ, tại sao Viên Thuyên lại biết được cái gọi là "bí mật" kia? Chẳng lẽ bố tưởng tượng ra à?" Vấn đề này, Lâm Nhuận đã tranh luận với người cha không biết bao nhiêu lần.

"Có rất nhiều khả năng, ví dụ Bá Thụy đã để lại đầu mối gì đó, ngẫu nhiên rơi vào tay Viên Thuyên... Nhưng những chuyện này không phải là quan trọng nhất. Việc bức thiết lúc này là phải nhanh chóng tìm ra Tư Dao, xem nó đã biết đến đâu. Tốt nhất là đoạt ngay lấy "bí mật" đó!"

"Ông Thụy đã chết từ lâu, chẳng còn ai biết ông ta đã cất giấu bí mật gì. Có lẽ chỉ còn mình bố cứ khăng khăng mãi như thế!"

Chà, nó dám công nhiên đập lại mình, không thèm tôn trọng gì nữa, tao có còn là bố mày nữa không? Chung Thục Minh nắm chặt tay, ông ta còn nhìn Dương Tín Chí. Nếu ông hô một tiếng thì Tín Chí sẽ như con chó dại nhảy xổ vào Lâm Nhuận ngay.

Sao mình lại có thể có cái ý nghĩ bệnh hoạn này, bảo một người ngoài đánh đập cốt nhục của mình?

"Những bí mật đó liên quan đến vận mệnh tồn vong của tập đoàn Đắc Quảng và cuộc sống hạnh phúc của hàng vạn nhân viên. Tại lão Lý Bá Thụy quá tham lam, chẳng kém gì hạng người dám làm mọi việc độc ác. Hắn là cổ đông của Đắc Quảng, có thu nhập rất cao rồi mà còn dám dùng những bí mật ấy để uy hiếp bố, hồng trở thành cổ đông lớn hơn nữa. Con cũng biết, bố vốn hay mũi lòng, vì thế mới để cho mẹ con đứng ra làm ít việc từ thiện. Hay mũi lòng không có nghĩa là yếu bóng vía. Bố rất ghét bị kẻ khác bắt chẹt. Những điều này đâu phải con không biết, lẽ nào con không thể nào thông cảm cho bố?"

"Dù ông Thụy tham lam, thì cũng không đến nỗi phải chết. Lại còn đám người nhà... những con người hoàn toàn vô tội..."

"Mày toàn nói vớ vẩn thôi!" Thục Minh gầm lên. Ông ta chỉ biết nổi giận nhưng Lâm Nhuận thì biết cha mình đã bị xoáy vào chỗ đau, thẹn quá đâm khùng.

"Con xin lỗi. Bố nghe hẳn là khó chịu, nhưng con bị nén mãi trong lòng cũng chẳng dễ chịu gì. Bố cũng biết rồi, mặc dù cô em Lịch Thu chết đã một năm trời, chị ấy vẫn bị ám ảnh rất nặng nề, chân trần chạy trên tuyết, bắt chước bộ dạng cô em lúc sắp chết ngày nào thể hiện nỗi nhớ thương..."

Chung Thục Minh khẽ rung mình. Cái đêm hôm ấy... tên sát thủ mà Tín Chí thuê thoát đầu không biết còn có Lịch Sở, hẳn chỉ cốt giết gia đình ông Thụy gồm bốn người. Lịch Sở đang ở trên gác, ngay trong ngôi nhà này, tắt đèn đeo tai nghe nhạc nên không biết các động tĩnh ở dưới nhà. Có lẽ cô có linh tính... nên không ngủ. Nghe nhạc xong, cô thấy có tiếng bước chân rất lạ ở tầng dưới tức là mấy kẻ đang xử lý, thay quần áo cho thi thể, giờ băng hình ra cải tạo lại. Lịch Sở không hề phòng bị đã chạm mặt ngay tên sát thủ.

Cô chạy bỏ ra ngoài, chỉ mặc bộ váy ngủ màu trắng giữa trời tuyết đêm mưa. Nhưng cô chạy chưa được bao xa thì đã bị đuổi kịp. Một đóa hồng đang xuân thì lập tức héo tàn.

Ta đã già nên hay mũi lòng. Tại sao ta lại nhớ đến cái chuyện này?

Lâm Nhuận rất thông minh, nó đang đánh vào lòng ta, xoáy vào chỗ yếu mềm nhất. Nói cho cùng, nó vẫn muốn bảo vệ Tư Dao. "Lâm Nhuận, hình như con không hề thấy thẹn đối với tập đoàn Đắc Quảng của nhà ta, cũng không nhận ra mình đã phụ lòng mong mỏi của bố mẹ hay sao? Con cho rằng, nếu tiếp diễn thì con cùng chúng ta và Tư Dao có thể chung sống hòa bình à? Tình cảm của hai đứa sẽ có lối thoát hay sao?"

"Con không bận tâm có lối thoát hay không, con chỉ biết mình thật sự yêu cô ấy, con không thể làm điều gì không phải với cô ấy".

Đây là Chung Lâm Nhuận thật sự, đúng là anh ấy, anh ấy yêu mình.

Đứng ở bên kia bức tường, cõi lòng Tư Dao chơi vui chao đảo.

Thật là khó. Lâm Nhuận khó xử, mình cũng thật là khó xử.

Cha Lâm Nhuận nói đúng. Tình cảm của chúng ta không thể có lối thoát.

Nhưng, lúc này đang trong cảnh hiểm nguy nhất, mình phải tìm lối thoát cái đã! Nhất là khi cô nghe thấy tên Dương Tín Chí gọi di động: "Các anh làm đúng như đã bố trí, phải canh gác các phòng, kể

cả tầng hầm và nhà để xe. Cho ba người canh cửa. lát nữa mấy đứa kia đi làm về thì trốn luôn!"

Có lẽ bọn chúng cố "đợi" mình lò dò ra. Chúng biết mình trốn trong tường kếp thì không thể cầm cự được lâu.

Lâm Nhuận sợ hãi hỏi: "Mọi người định làm gì?"

"Đơn giản thôi: cần nhanh chóng trực tiếp đối thoại với Tư Dao, yêu cầu cô ta nói ra sự thật. Rất có thể hai anh chị vẫn còn cơ hội đấy". Tín Chí nói, giọng vô cảm.

"Bố ạ, thế sao được? Hồi đầu bố đã nói là mọi người phải tha cho Tư Dao, để cho con tìm cách khai thác thông tin kia mà?" Lâm Nhuận vội la lên

"Anh Tín Chí của con nói không sai. Thời gian chẳng chờ đợi ai. Tuy đã trừ được Đồng Thụy, chúng ta có được chút thời gian, nhưng bọn công an vẫn rất có nghề, sau ít hôm mù mờ, chúng đã lại tìm được điều gì đó. Ta đã nhận được tin báo, họ sắp cho điều tra lại vụ nổ ở "cư xá Thông Giang", thậm chí sẽ lục lại vụ Lý Bá Thụy nữa. Gã Tử Phóng và Tư Dao đều rất có công, cả hai vẫn duy trì liên lạc với bọn công an". Chung Thực Minh đứng mãi tê chân, bèn ngồi xuống cái ghế xích đu trong phòng Tư Dao.

Chiếc ghế đề lên sàn gỗ kêu cọt kẹt, khiến Tư Dao thót tim

Gã Tín Chí lại nói mấy câu, càng khiến Tư Dao sồn gai ốc: "Chú ạ, ở đây có rất nhiều đồ dùng của Tư Dao, chỉ bằng cháu điều tra ngay hai con chó đến đánh hơi, chắc sẽ tìm ra chỗ cô ta trốn, hoặc ít ra cũng biết hướng đi..."

Nếu chó đánh hơi thì bức tường kếp này bị lộ ngay.

Mình phải thoát ra!

Bất chợt nỗi sợ hãi không gian khép kín lại tràn đến.

Nó đến thật không đúng lúc!

Biết làm gì đây vì lối ra duy nhất lại đang ở ngay dưới chân kẻ ác.

âm Nhuận vẫn phản đối: "Có lẽ bố và anh Chí đừng khăng khăng mãi nữa... Hai người ngày càng đi quá xa rồi... Chẳng lẽ bố đã quên hồi đầu thành lập công ty Đắc Quảng, bố có tấm lòng rất thiện của một người trí thức, mong sẽ "An đắc quảng hạ thiên vạn gian, Đại lý thiên hạ hàn sĩ câu hoan nhan" hay sao (1)... Hai chữ Đắc Quảng từ đó mà ra? Nhưng tại sao mới chỉ sau vài năm ngắn ngủi đã trượt xuống vực thẳm sâu thế này? Có phải tham vọng của con người là không bến bờ không?"

Những câu này lại như găm vào đúng tim Chung Thực Minh, ông ta lại đau đớn kêu lên: "Mày... mày không phải thánh nhân, làm gì có tư cách để dạy bảo tao? Tín Chí! Lâm Nhuận cũng chỉ là một tên thuê nhà ở đây, hãy cùng trốn đi... Đem chó đến sục tìm Tư Dao!"

Nỗi khiếp sợ như nước thủy triều xô tới, Tư Dao như người đang chìm ngấm cổ quẫy ngoi lên, cô nghệt thờ.

Mình không thể cứ mãi ở trong cái hốc này, chờ lũ chó đến gầm gừ, đánh hơi ra mình.

Nhưng đâu là lối thoát?

Tư Dao, hãy bình tĩnh. Nghĩ xem

Cô chợt nhớ con mèo ld từng tha được một túi cá khô ở khoang trống sau cái hộp sắt dưới tầng hầm, lúc đó cô bán khoản cá khô ở đâu ra. Sau đó cô đã biết trên giá gỗ trong tường kếp này có chắt một số thực phẩm gồm quả khô, thịt khô đựng trong túi chân không, cá khô... để ông Lý Bá Thụy dùng trong tình huống khẩn cấp. Nếu cá khô mà con mèo vớ được là do bị rơi từ trên này xuống, thì chứng tỏ từ đây có lối thông xuống khoảng trống phía sau tầng hầm của ngôi nhà. Khi ông Thụy hoặc Viên Thụyên ra vào lối đó đã làm rớt túi cá khô xuống khoảng trống đó.

Cô cúi xuống quan sát kỹ lớp gỗ đang là nền dưới chân. Rất có thể, một người thận trọng như ông Thụy, khi thiết kế bức tường kếp phòng thân này sẽ bố trí hai lối ra, khi một lối bị nghẽn thì thoát ra bằng lối kia. Xét cấu trúc tài tình ở đây, chứng tỏ ông Thụy sẽ vẫn bố trí thiết bị cơ điện hoạt động? Vậy nó nằm ở đâu?

Trên mặt nền gỗ không thấy dấu hiệu gì đáng nghi

Ở đây các giá gỗ cũng không có gì.

May sao Tư Dao đã tinh mắt nhận ra bên mép đáy giá gỗ có một cái lỗ chìa khóa, rất khó nhận ra.

Một ý nghĩ chợt lóe lên, cô cầm cả chùm chìa khóa treo trên giá gỗ, lần lượt thử từng cái một. Rất lâu. Thế rồi một thanh gỗ ở dưới chân từ từ nhích sang một bên tường, lộ ra một khoảng trống.

Rọi đèn pin xuống cô thấy khoảng không gian phía sau tầng hầm.

Ngẩng lên quan sát cô nhận thấy nếu một gói bánh từ trên giá gỗ rơi xuống đúng vào cái hốc này, thì nó sẽ lăn ra khoảng không gian kia.

Đây chính là lối ra, có thể cứ lần xuống, tỳ chân và bám tay vào các lỗ hòm đã được đục sẵn.

Tư Dao cầm mảnh thẻ la-de của Ngân hàng Thụy Sỹ nhét vào trong bít tất, rồi thận trọng tụt xuống.

Mình đã tạm thời được tự do, thoát khỏi "gót giày" của cha Lâm Nhuận.

Nhưng nếu mình vẫn còn nán lại ngôi nhà này thì lũ chó đánh hơi kia sẽ không tha cho mình, kể cả mình nấp trong khoảng không gian bên cạnh tầng hầm.

Khoảng trống trong khối gỗ sâu đến tận sát đất. Tư Dao đặt chân xuống nền rồi bắt đầu tìm lối ra. Ông Lý Bá Thụy sẽ không thiết kế chỉ một lối xuống đến nền, chắc chắn phải có một lối ra thì chủ nhân mới có thể thoát hiểm một khi cả khu nhà đã bị kẻ xấu chiếm mất.

Lối ra này chắc không cần phải nguy trang quá bí hiểm, thì chủ nhân mới có thể nhanh chóng tìm ra hoặc phá bung ra để mà thoát thân.

Tư Dao trấn tĩnh để xác định phương hướng. Ở vị trí cô đang đứng thì chỉ có hướng tây là có thể ra khỏi ngôi nhà, ba mặt còn lại đều vướng phải các kiến trúc nằm ngay trong nhà. Bốn mặt tường ở đây đều sơn màu xám, không thấy dấu hiệu gì đặc biệt; chỉ riêng mặt tường phía tây có một mảng hơi sẫm hơn. Hình như khi trát tường người ta đã cố ý làm thế. Nếu không nhờ ánh đèn pin khá mạnh rọi vào thì không dễ gì phân biệt được. Nhưng cả mặt tường đều phẳng phiu không một khe hở, thì lối ra ở đâu?

Cô tiến sát tới, áp hai tay vào mảng tường màu sẫm đầy mạnh. Đẩy mạnh nữa, mảng tường mỗi bề chừng ba gang tay đã lui về phía sau, hiện ra một cái lỗ tối om. Thò đầu vào quan sát cô thấy hình như như nó là một tuyến dốc chéch lên.

Không nghĩ ngợi nhiều, Tư Dao bò vào.

Đoạn chốt của nó là cửa ra, có một tấm bê tông na ná như nắp cống đẩy lên. Chặt vật lăm cô mới đẩy được nó ra, gió mát ẩm ướt ùa vào ngay.

Cô thận trọng thò đầu lên và nhận ra đang ở giữa bãi cỏ sau nhà, có một lối đi lát bê tông, cái nắp này là một trong những tấm lát đó.

Cô nhanh chóng nhảy lên và biết rằng mình đã thoát nạn. Nhưng còn Lâm Nhuận đang ở trong nhà cùng Tử Phóng và Lịch Thu sắp đi làm về, sẽ ra sao

Phải báo công an ngay!

Máy di động thì để ở trong phòng, lúc này nên sang nhà hàng xóm gọi nhờ điện thoại là nhanh nhất. Hàng xóm là một bà già đã về hưu cách đây không lâu, trong có vẻ rất trí thức, rất hiền hòa thân thiện, sẽ không gây rắc rối gì. Bà ấy cũng rất hay cảnh giác, thường đi bách bộ trên con đường nhỏ ngoài nhà, chú ý quan sát những người lạ qua lại.

Mình không thể ra theo cửa chính để sang nhà bà, chắc chắn người của Đắc Quảng đang chặn cửa. Sân sau của nhà bà già kề với sân này, chỉ cách một hàng rào gỗ cao hơn đầu người.

Tư Dao trèo qua hàng rào, chân không đi giày nên bị đầu gối đâm nhói, cô cũng mặc kệ. Cô tập tễnh bước đến gõ cửa sau nhà bà già. Gõ vừa phải. Nếu nhẹ quá, e bà ta không nghe thấy; nếu mạnh tay, e người của Đắc Quảng phát hiện ra.

May sao, chưa đầy một phút sau, đã thấy bà già đi ra. Nhìn qua cửa kính, nhận thấy Tư Dao bà rất kinh ngạc, vội mở ngay ba lần khóa cho cô gái hàng xóm đang rất nhếch nhác xộc xệch này vào nhà: "Tư Dao, cô làm sao thế?"

"À... nhà cháu... nhà cháu bị cướp, cháu trốn thoát ra, phải báo công an ngay! Bà cho cháu gọi nhờ điện thoại với!"

"Ồi... thì ra thế! Tôi vẫn nói ngày nay đang rất rối loạn, chẳng có nơi nào yên cả. Thằng con tôi lại bảo tình hình trị an ở tiểu khu này là tốt nhất Giang Kinh. Thế này thì còn biết làm gì nữa!"

"Cháu muốn gọi nhờ điện thoại của bác để báo công an!" Tư Dao nhắc lại, cô nhìn quanh phòng, không thấy máy điện thoại.

"Ừ nhỉ, tôi cuống lên, thế là quên bég! Cái điện thoại đầu rời của tôi hình như để trên gác, cô chờ tôi lên lấy xuống!" Bà bước vội lên cầu thang, khiến Tư Dao thấy lo bà sẽ bị trượt chân thì gay.

Lát sau bà cầm điện thoại xuống đưa cho Tư Dao.

Tạ ơn trời đất! Lúc này Tư Dao mới thật sự thấy yên tâm.

Cô ấn số đã đủ ba số mà ống nghe vẫn im lặng.

"Bác ơi, sao máy của bác chẳng thấy tín hiệu gì cả?" Tư Dao lại ấn lại. Điện thoại không hề được kết nối. Cô chờ người, liệu có phải bọn người Đắc Quảng đã chuẩn bị quá kỹ, cắt cả dây điện thoại của khu vực này không?

"Thế sao được? Sáng nay tôi vừa gọi điện kia mà?"

"Bác có máy di động không?"

"Người già như tôi, dùng cái của nợ ấy làm gì!"

Đúng lúc này tiếng chuông gọi cửa vang lên.

"lại ai nữa thế nhỉ? Được, dù là ai, tôi cũng mượn máy của họ!"

"Đừng, đừng mở cửa!" Gọi cửa vào lúc này, là người tử tế sao được?

Nhưng thật bất ngờ, bà già chẳng hề lo ngại, lại còn đon đả: "Cửa không khóa, các vị cứ vào đi"

Tư Dao không dám tin ở tai mình nữa. "Sao bà lại.."

Cửa đã mở, Tư Dao bỗng thấy choáng váng. Bà già với nét cười hiền hòa nhưng lại rất gớm ghiếc đang cùng mọi thứ xung quanh cô quay tít chao đảo dữ dội.

Trước lúc ngất xỉu, cô chỉ kịp nhận ra hai con chó săn to tướng đang lao đến mình.

Chú thích:

(1) "Ước gì có nhà rộng ngàn vạn gian, che khắp kẻ sỹ nghèo trong thiên hạ đều hân hoan". Hai câu thơ trong "Bài ca nhà tranh bị gió thu tốc mái" của Đỗ Phủ

GIƯƠNG CỜ TRẮNG

Một túi nước đá chà qua mặt, Tư Dao đã tỉnh lại. Cô đang nằm ngửa, đã bắt đầu có cảm nhận. Cô lại trở về ngôi nhà, đang ở ngay phòng của mình.

"Tốt rồi, nữ diễn viên chính đã tỉnh. Hiện nay tính mạng của mọi người đều nằm trong tay cô". Dương Tín Chí bình thản nói.

"Bố và anh Chí ạ, tính mạng con người là trên hết, Tư Dao bị bệnh tim, mọi người nên đưa cô ấy đi viện". Lâm Nhuận dường như nài nỉ.

"Vớ vẩn! Ai cần con phải nhắc? Nhưng phải chờ nó nói xong đã". Về mặt Chung Thục Minh cũng đờm về ái ngại.

Tư Dao định nhồm dậy, Tín Chí biết giờ đây cô gái này đã như chim trong lồng, nên đưa mắt ra hiệu cho bọn thuộc hạ năng nổ khỏi cần lo ngại gì.

Cảnh tượng mà cô rất sợ phải nhìn thấy đã ở ngay trước mắt: Lịch Thu và Tử Phóng đã bị trói đánh đai hai tay ngoặt ra đằng sau thít lên cổ.

"Hôm nay các người đã nhìn thấy cái chuyện rất không nên nhìn, chắc các người hiểu ý tôi chứ?" Tín Chí nói với Tử Phóng và Lịch Thu." Đương nhiên bọn tôi rất tự tin, nếu để cho các người được sống thì mọi người rất có thể đều được bình an, nhưng cái điều 'có thể' này lại nằm trong tay cô Tư Dao của các người".

Hắn chọt xoay người: "Cô Dao hãy nói cho bọn tôi biết mọi chuyện, nhất là bí mật về Lý Bá Thụ mà Viên Thuyền để lại cho cô. Cô nói ra rồi, thì mọi ân oán ở đây sẽ xí xóa, cô cũng khỏi phải bị ám ảnh nặng nề gì nữa. Đòi người con gái trẻ hãy còn dài, cô phải mang gánh nặng ấy thực là rất không công bằng!"

"Tôi không biết bí mật gì hết, nếu biết, thì sao tôi lại không kể với Lâm Nhuận, hoặc báo cho công an?"

"Nguyên nhân thì có nhiều, ví dụ Lý Bá Thụ thì tham lam, Viên Thuyền thì rón rén cẩn thận... Cô hãy nói đi, thực ra bọn tôi thừa biết cô đã tìm ra sự thật".

Lúc này bà già hàng xóm bước vào nói nhỏ: "Các vị nên mau mau lên, gần đây không chỉ có các vị, mà hình như còn có ai đó vẫn lén theo dõi ngôi nhà này, tôi chỉ sợ sẽ rách việc mất thôi!"

Tư Dao hần học nhìn bà ta: "Mụ đã..."

Lâm Nhuận cười nhạt: "Cả nhà chúng ta thật là... Bà ấy là cô của anh. Bố anh đã mua ngôi nhà hàng xóm, để tiện canh chừng em, không ngờ cũng có lúc được việc. Khi em vừa gõ cửa bên đó, thì cô anh đã gọi điện cho bố anh ngay",

Bọn người Đắc Quảng –cha của Chung Lâm Nhuận- hành động đều luôn dày công tính toán. Tư Dao đã hiểu, tại sao bọn sát thủ của Đắc Quảng biết rõ mình ngủ ở phòng của Lâm Nhuận, thì ra là nhờ bà cô của Lâm Nhuận chỉ điểm. Sau khi Thường Uyển về ở với cô, bà ta đã từng hỏi thăm, cô nói là Thường Uyển ngủ trên gác, cổ ngủ dưới nhà.

Tín Chí gắt gỏng: "Này, cậu Lâm Nhuận chớ ăn cây táo rào cây sung nhé!"

"Ai là táo, ai là sung? Bố có lú lẩn không thế?" Lâm Nhuận nhìn cha.

"Hỏi câu này khá đấy, con hãy trả lời trước zem?" Ông Chung Thục Minh không hề né tránh ánh mắt của Lâm Nhuận.

"Nếu là làm điều ác, là giết người, tham ô, phạm pháp, thì con không thể chấp nhận! Nếu 'cây sung' là Dao Dao- người con yêu mến, một cô gái vô tội, cứng cỏi- thì dứt khoát con sẽ rào!" Câu nói của Lâm Nhuận khiến Tư Dao rưng rưng nước mắt.

Mắt ông Chung Thục Minh cũng ươn ướt.

Ta đã không biết cách dạy con?

Hay là con đường này ta đã đi quá xa, chính ta cũng mất phương hướng rồi?

"Con đã làm cho bố và mẹ rất thất vọng".

"Bố đừng ngoặc mẹ con vào chuyện này. Mẹ con chỉ là bù nhìn, bà ấy không biết mọi chuyện bố và anh Tín Chí làm".

"Câm đi!" Ông Thục Minh vung tay, mép Lâm Nhuận đã rỉ máu.

Tín Chí biết bây giờ hẳn phải điều hoà tình thế, nên sáng giọng: "Tôi cho cô Tư Dao một phút suy nghĩ, sau một phút nếu cô không nói ra chỗ Lý Bá Thụ cất giấu bí mật, thì nhà báo Tử Phóng sẽ được chờ đồng nghiệp đăng cáo phó cho. Sau một phút nữa, nếu cô vẫn im lặng thì cô Lịch Thu sẽ được lên thiên đường hội ngộ với em gái và ba phút sau cô sẽ phải 'Đau thương đến chết', để thực hiện nốt lời nguyện!"

Tư Dao lắc đầu. Tín Chí giơ tay chăm chú nhìn đồng hồ.

Mình còn có thể làm gì nữa?

Sau khi chúng đã biết về bức tường kếp, thì ai có thể tin lời hứa “sẽ được bình an vô sự” của chúng? Lời chó sói hứa với cừu, đều là khúc dạo đầu của bữa ăn tối mà thôi.

Nhưng nếu không nói, thì lời hăm dọa của chúng đâu phải trò đùa?

Một phút trôi đi còn nhanh hơn cả một giây.

Khi Tín Chí nói “hết giờ” thì Tư Dao mở miệng: “Nếu tôi nói ra các người phải giữ lời hứa”.

“Đúng là cô có biết thật!” Tất cả đều ngạc nhiên nhìn Tư Dao.

“Khoan đã!” Lâm Nhuận bỗng cất ngang. “Tôi hỏi lại : nếu Tư Dao nói ra thì các người có thực hiện lời hứa không?”

Tín Chí nói: “Khỏi cần băn khoăn những thứ “nếu” làm gì. Đắc Quảng xưa này luôn nhớ giữ chữ tín để giành thắng lợi. Trước khi chú Nhuận về Giang Kinh, chúng ta đã giao hẹn phải tìm cách lấy bằng được ‘bí mật’, đồng thời bọn tôi sẽ tha cho Tư Dao. Điều này đương nhiên làm được. Chỉ cần cô ta khai ra, thì chúng tôi sẽ dừng lại, không làm to chuyện nữa!”

Tư Dao thở dài tuyệt vọng, nói nhỏ: “Nó ở trong cái áo lông của tôi... các người rạch cái mền ra là thấy ngay”.

Ở vạt áo bên trái có một đường chỉ khâu tay. Rạch nó ra, bên trong có một mảnh giấy gấp vuông vức.

“Lẽ nào đây là...” Chung Thục Minh đứng dậy.

“Đúng, chú ạ! Đây là sơ đồ cấu trúc ngôi nhà!” Dù đang lúc rất hưng phấn thì giọng nói của Tín Chí cũng không mấy may xúc động.

Chung Thục Minh thật sự thờ phào nhẹ nhõm. Không hiểu tại sao ông ta luôn tin rằng Lý Bá Thụy nhất định cất giấu bí mật trong ngôi nhà này. Ông ta rất hiểu Lý Bá Thụy: một kiến trúc sư tài ba, không chỉ giỏi thiết kế bên ngoài bên trong, thậm chí kể cả trang trí nội thất của một công trình, mà còn rất giỏi chế tác các thiết bị cơ học tinh vi nữa. Chính vì có tài cao, nên ông Thụy không tin bất cứ ai, và cũng không nhẹ dạ đặt chân vào một nơi nào đó. Ông Thụy tham lam một cách ‘cẩn thận’. Vì sở hữu một số của cải đáng kể, nên ông Thụy luôn sống trong nỗi sợ hãi - sợ mất của.

Thực ra chính ta cũng chẳng hay ho gì, có điều, ta không thu mình trong ‘hang động’ của bí mật một cách tiêu cực, ta luôn tích cực xuất kích, phải nắm trong tay số phận của mình.

“Đây là bức tường kếp, chú ạ! Cháu đọc các bản vẽ kiến trúc khá thạo. Vị kiến trúc sư cao tay như Lý Bá Thụy không thể để chừa lại một khoảng không gian vô ích... có lẽ xung quanh là vật liệu cách âm, không thể nghe được... À, trong này còn gợi ý cách mở nó, có lẽ phải xuống dưới tầng hầm”. Mắt Tín Chí loé lên một nét kỳ dị.

Tử Phóng, Lịch Thu và Tư Dao đều hiểu, tất cả mọi điều đều không thể cứu vãn được nữa.

Nơi ẩn nấp, lối đi bí mật... mà ông Lý Bá Thụy dày công thiết kế sắp bị lộ hoàn toàn.

Khi chúng thật sự đoạt được bí mật rồi, liệu có ai trong số họ sống sót không?

Điều đáng buồn của loài người là có thể đoán trước kết cục của mình.

“Được, vậy thì khẩn trương lên, chúng ta xuống tham quan!” Chung Thục Minh vừa nói vừa bước ra khỏi căn phòng.

“Xin lỗi, vì tôi không còn lựa chọn nào khác”. Tư Dao khe khẽ sám hối.

Mọi người đều hiểu chẳng mấy chốc bọn người kia sẽ bới tung bức tường kếp, rồi lại quay lên đây.

TỘI ÁC VÀ TRỪNG PHẠT

Thật kỳ lạ, đã rất lâu mà không thấy Chung Thục Minh và Dương Tín Chí quay trở lại.

Cũng thật hết sức khó hiểu, nếu không tìm thấy thứ mà họ cần, thì chắc chắn họ sẽ trở lại tiếp tục đe dọa Tư Dao, chứ không thể cứ tìm mãi, cố đấm ăn xôi, chỉ tổ phí thì giờ. Họ là những người sành sỏi kỹ thuật uy hiếp dụ dỗ kia mà!

Ở dưới tầng hầm, Tín Chí mở cái hộp sắt. “Chú ạ, đây là điểm tập trung toàn bộ đầu mối hệ thống điện, điện thoại, ca-mê-ra, hệ thống cảnh báo... Theo bản vẽ này thì công tắc điều khiển để mở tường kếp cũng nằm trong này, chắc chắn dây điện sẽ từ đây đầu vào cửa tường kếp”. Nói rồi, hẩn ấn công tắc.

Màn hình tinh thể lỏng nhấp nháy, đòi nạp mật mã.

Tín Chí cười cười: “Chú xem, Lý Bá Thụy cực kỳ tỉ mỉ cẩn thận, mỗi bước thao tác không dễ gì mà qua được. Thiết kế này khiến cho ai đó dù cố ẩn bừa công tắc cầu may, cũng vô ích.”.

Chung Thục Minh mỉm cười: “Chúng ta có biết mật mã không?”

“Chú vẫn thích thử cháu như hồi còn nhỏ à?”

“Lấy được nó, thì chú cháu ta có thể tiếp tục duy trì mọi lạc thú. Cháu hãy thử nhập tên văn bản máy tính của bản vẽ này xem? Cột màn hình này khá dài rộng, có thể chứa được bao nhiêu ký tự?” Chung Thục Minh thảm thờ than, tại sao chàng trai luôn luôn rất ăn ý với mình này lại không phải là Lâm Nhuận?

Sau khi đã nhập tên văn bản in trên đầu bản vẽ, màn hình hiện ra dòng tiếng Anh xác nhận mật

mã đã chuẩn xác.

Cửa vào tường kếp đã mở ra thật.

Không gian bên trong không lớn, rộng hơn một mét, sâu hai mét, cao hơn đầu người; hai bên “tường” là hai hàng giá gỗ, trên đó xếp các chồng kếp văn bản.

“Chắc phải ở đây!” Chung Thục Minh bước vào, bật đèn pin và bắt đầu lật giở các kếp giấy tờ. Ông ta thấy Tín Chí vẫn đứng ngoài canh gác. “Này, các bí mật liên quan đến Đắc Quảng cũng là liên quan đến cháu, cháu cũng vào tìm giúp chú đi!”

“Vâng, cảm ơn chú đã tin cháu”. Tín Chí bước vào, cũng bắt đầu lục lọi.

Cánh cửa vào tường kếp đã tự động đóng lại.

Lật giở một hồi, Tín Chí cau mày: “Chú ạ, hình như đám giấy này chẳng có liên quan gì, phần lớn là các mẫu báo cũ cắt ra, cả báo tiếng nước ngoài nữa. Vô lý thật, trong các kếp này thì toàn là giấy trắng. Chú ơi, hay là cứ bảo các anh em khuôn về bằng hết, rồi chúng ra lục tìm sau?”

Chung Thục Minh nghĩ ngợi rồi nói: “Cũng được, nhưng phải đưa con bé Tư Dao đi theo, còn hai đứa kia thì xử lý ngay tại chỗ!”

Tín Chí giơ tay đẩy cánh cửa. Cánh cửa bắt động.

Hắn đâm mạnh vài cái, nhận ra rằng cánh cửa này bằng thép thật sự, không nhúc nhích trước những cú đâm đá thô bạo.

Hắn mở di động, dưới ánh đèn pin mờ mờ, thấy máy không hề có sóng vì tường kếp này vừa cách âm lại vừa bưng chắn rất kín.

Tín Chí vờ sờ hời trán: cửa tự động đóng, không tìm được mẫu giấy tờ nào có giá trị, chúng tỏ tường kếp này có thể là một cái bẫy!

Chung Thục Minh cũng nhanh chóng nhận ra tình thế nghiêm trọng: “Bọn ta trúng kế hay sao?” Tâm trạng ông ta từ kinh ngạc dần chuyển sang phần nộ: cho đến chết, Lý Bá Thụy vẫn chơi khăm người ta!

“Có ai ngoài kia không? Chúng tôi ở đây!” Thục Minh gào to. Ông ta nhớ lúc nãy Tín Chí đọc bản vẽ, nói rằng bốn bề tường kếp này ốp vật liệu cách âm.

“Chú đừng lo, cái khoang này chủ yếu làm bằng gỗ, ta có thể phá mà chui ra. Để cháu dỡ bỏ cái giá gỗ này đã...” Tín Chí quả là con người tài ba, cực kỳ tinh nhanh, và có cả sức mạnh nữa.

Tín Chí rút cái giũa được chế tạo đặc biệt thường xuyên mang bên mình, sau vài phút đã dỡ được một mảng vách của cái giá gỗ, nhưng hy vọng cũng tắt ngấm luôn: sau cái giá là vách tường thép.

Minh đang ở trong một buồng giam bằng thép.

Nó hoàn toàn kín gió, chẳng mấy chốc cả hai sẽ hết không khí, ngạt thở mà chết.

Tín Chí mất hết bình tĩnh, ném cái giũa xuống, nện một thanh gỗ ở cái giá, đập mạnh vào bức vách và lớn tiếng kêu cứu.

Hình như ở ngoài kia lại tuyệt đối yên tĩnh, không một chút hồi âm.

“Tín Chí, im đi! Ta phải nghĩ cách xem sao”. Chung Thục Minh cố tỏ ra bình tĩnh, nhưng giọng nói run run không che giấu nỗi khiếp sợ. “Có lẽ, đây chính là nhân quả luân hồi?”

Lão đang nhắm tịt, trong những năm phát triển Đắc Quảng, lão đã hãm hại bao nhiêu người, đã bố trí giết bao nhiêu người.

Nhưng trong đầu lão, tất cả chỉ là một đám mờ mờ.

Chẳng lẽ chóng hết ô-xy như thế này? Chắc không đến nỗi thế.

Tín Chí bỗng cảm thấy thì ra bề trên mà từ nhỏ hắn đã sùng bái, lại là một kẻ thật yếu ớt. Y nhớ, năm xưa y cũng là một thiếu niên hiền hậu và hay mềm lòng, chính nhờ đi theo Chung Thục Minh lẫn lộn chốn thương trường với hai ngã thiện ác đồng hành, y mới rèn luyện được tính cách lý lợm, thậm chí tàn nhẫn.

Tất cả là tại ông chú Thục Minh này.

Đến lúc này mà lão vẫn còn từng giây từng giây cạnh tranh với mình chút không khí đang cạn dần.

Minh cần phải tồn tại lâu một chút, biết đâu lại có thể tìm được lối ra.

Trong bóng tối, y bất chợt đưa hai tay bóp cổ Chung Thục Minh. Y thở hổn hển: “Xin lỗi, khi họp hội đồng quản trị chú thường bảo hãy tạo thêm nhiều cơ hội cho lớp trẻ...”

Thục Minh thảm thán “Minh đã đoán không sai, Lâm Nhuận sẽ không bao giờ làm chuyện này...” Chậm chậm, lão đưa tay đang cầm cái giũa của Tín Chí lên.

Nhưng tay lão đưa lên rất khó khăn...

Có lẽ vì đôi bàn tay như cái kim sắt của Tín Chí đang siết chặt khiến lão gần như nghẹt thở.

Không. Tay Tín Chí đã dần lỏng ra, hắn đã không thể uy hiếp mình được nữa.

Lão không nhìn thấy ở một góc tường kếp, sau tấm ván thép, có một cái vòi to bằng đầu ngón tay. Qua một ô dây thép gai đặt ở “tường thép”, nó đã phun vào dây một thứ hơi không màu mà mọi nhà thường dùng để đun bếp. Lúc này, luồng hơi bỗng tự động ngừng phun, vì thiết bị cảm ứng ghi nhận đã đạt tới nồng độ ô-xít các-bon để thực hiện “cái chết tức thì”.

Ở phòng của Tư Dao, đám thuộc hạ của tập đoàn Đắc Quảng phụ trách canh gác cũng bắt đầu cảm thấy bất an. Thời gian trôi qua đã lâu mà không hề thấy cấp trên có lệnh gì, gọi di động cũng không ai nhận. Bà cô của Lâm Nhuận càng như ngồi trên đồng lửa, rất lo sẽ xảy ra chuyện gì, luôn ngóng mãi ở cửa sổ.

Sắc mặt bà ta bỗng trở nên trắng bệch. Bà ta đã “ngóng” thấy một đoàn xe cảnh sát đang hú còi chạy đến khiến bà ta sợ mất mật.

Rất nhanh, bọn người của Đắc Quảng lùi sạch khỏi căn phòng của Tư Dao. Tư Dao thở phào, sợi dây rất căng đã chùng lại. Cô cảm thấy lồng ngực đau ghê gớm, tim đập như tiếng trống làng.

Cô định kêu lên nhưng không thể làm nổi. Cô không còn biết gì nữa.

TIỀN LƯỢNG (1)

Ánh lửa, ngôi nhà nhỏ, trái tim bị lèn chặt cứng, nỗi kinh hãi bám riết; Lại là ngủ mê, chứng tỏ cô vẫn còn sống trên đời, chỉ hiềm đang bị hành hạ đủ bề. May sao cô đã tỉnh lại.

Không phải, cô vẫn chưa tỉnh cơn ác mộng. Người kia là ai mà đứng ở đầu giường cô? Dáng người rất quen, khuôn mặt đã trải qua mọi nỗi bề dẫu, bộ râu nhuốm bạc. Người mặc áo mưa?

Ông ta định làm gì?

Tư Dao thấy nhói nhói đau, nhưng vẫn chưa thật sự tỉnh hẳn, muốn kêu mà không thành tiếng.

Nhưng cô vẫn cố gắng.

Trong buồng chăm sóc bệnh nhân nặng vang lên một tiếng kêu “Ồi...”

Người y tá chạy vào. Người hộ lý thu dọn ga đệm... và các vật phẩm trên giường đặt vào chiếc xe đẩy, nói với người y tá: “Giường số 3 đang gọi”. Người y tá nhìn thấy Tư Dao khẽ mở mắt, rất mừng rỡ “Số 3 tỉnh rồi”. Bác sĩ trực cũng chạy đến, cùng y tá ghi lại các chỉ số thiết bị đo đặt ở đầu giường.

Bệnh nhân này đã tỉnh lại sau 2 ngày hôn mê, bác sĩ và y tá đều thở phào. Người y tá liền đi gọi bác sĩ điều trị Tạ Tồn.

Bác sĩ Tạ Tồn bàn với lãnh đạo khoa nội, cấp trên đã chấp thuận thực hiện chăm sóc đặc biệt đối với Tư Dao. Anh rào bước vào phòng chăm sóc bệnh nhân nặng, thấy bạn trai Tư Dao và một người nữa đứng ở đầu giường cô. Bác sĩ Tồn nói “Các vị phải hết sức hạn chế, hiện giờ không được để cô ấy bị hưng phấn hoặc mất sức”

Tư Dao nghe Lâm Nhuận và Tử Phóng kể lại diễn biến hôm đó. Thì ra có 1 phụ nữ đã báo công an rằng có vụ cướp nghiêm trọng xảy ra ở khu “ốc đảo quý tộc” Lục Ô. Cảnh sát đã bố trí cả đội chống bạo lực, thế là máy tên lâu la đang tháo chạy ngay lập tức bị bắt. Người phụ nữ đã báo công an chính là bà Đỗ Dung- bác của Tư Dao. Bà Dung nói mình nhận được một cú phôn nặc danh, bảo bà hãy báo công an ngay lập tức. Bà liền gọi cho cảnh sát 110. Đến giờ vẫn không biết người gọi điện cho bà là ai.

Qua lời kể của Lâm Nhuận và mọi người, cảnh sát đã xuống tầng hầm, nhìn thấy cái hộp sắc trung tâm đang mở, nhưng không biết phải làm gì để vào được bức tường kép. Họ bèn tìm Trương Sinh, Điền Xuyên, rồi mở máy tính của Tư Dao, nhận ra bản vẽ “Nhà máy Louvre” mới nạp vào máy, có tên là LW5865136697400P. Đó là một bản vẽ kết cấu ngôi nhà, còn ghi rõ cả cách mở “tường kép”.

Tường kép này nằm giữa tầng một và hai, ở bên cạnh cầu thang, phải điều khiển bằng hệ thống điện ở cái hộp sắt dưới tầng hầm để mở. Họ kinh ngạc phát hiện ra xác của Chung Thục Minh và Dương Chí Tín.

Trong khoang tường kép này nồng nặc mùi khí gas.

Trong quá trình điều tra vụ việc, Trương Sinh báo với cảnh sát về một bức tường kép khác. Họ đã thấy trong đó một số vật dụng của ông Lý Bá Thụy. Thì ra ngôi nhà này có hai ô “tường kép”, một ô là cái bẫy chết chóc, một ô là đường tắt thoát thân.

“Đúng thế. Trong ô tường kép thật sự kia, tôi đã phát hiện ra một đĩa cứng, bên trong chứa 2 file bản vẽ, một bản thuyết minh- nói rõ sự khác nhau của 2 bản vẽ- một bản vẽ An toàn, có đánh dấu ‘mật thất’ của ông Lý Bá Thụy, một bản vẽ Nguy hiểm, có đánh dấu một ô khác, là ô chết chóc. Bản vẽ còn ghi rõ: nếu gặp tình trạng khẩn cấp, thì giao bản vẽ Nguy hiểm này cho bọn tội phạm, chúng vào đó chẳng bao lâu sẽ phải chết. Cho nên tôi đã phải chi món tiền khá khá để mua phần mềm “Nhà máy Louvre”, rồi in bản vẽ Nguy hiểm ra, luôn mang theo người. Ở bảng điều khiển dưới tầng hầm, nếu nhập tên file bản vẽ An toàn- cũng tức là chuỗi ký tự mà Viên Thuyên viết cho tôi trên chiếc phong bì- thì có thể mở ‘mật thất’ của ông Lý Bá Thụy; nếu nhập tên file bản vẽ Nguy hiểm- tức là chuỗi ký tự cơ bản giống nhau, chỉ khác chữ cuối cùng là P chứ không phải là C- thì sẽ mở ra tầng hầm chết chóc”. Tư Dao nghĩ đến Lâm Nhuận đã bị mất cha, tâm trạng cô rối bời bao ý nghĩ chông chéo.

“Nhưng tôi vẫn không hiểu tại sao Viên Thuyên lại biết được những chuyện phức tạp như thế?” Tử Phóng hỏi.

“Cũng có thể, chỉ đơn giản là Viên Thuyên đã quen với Lý Bá Thụy. Cho nên, cô ấy biết ngôi nhà

của ông Thụy, rồi mách tôi đến thuê mặc dù ở Giang Kinh này có rất nhiều nơi cho thuê nhà”.

Lịch Thu cũng đã biết Tư Dao đã tình laik. Lúc cô vào đến nơi, thấy Tư Dao đang chuyện trò thoải mái, cô rất mừng. Tử Phóng không muốn Lịch Thu hàn huyên với Tư Dao, bèn hỏi luôn “Lịch Thu! Các vật dụng mà bà đi và ông chú rề để lại, hiện nay đâu rồi?”

Lịch Thu nghĩ ngợi rồi nói “Sauk hi cả nhà bị tai nạn, tôi và mẹ tôi cũng thu dọn; các thứ cồng kềnh đều đã bán đi, một số đồ có tính chất riêng tư, mẹ tôi xếp vào hòm để chuyển đường biển về Mỹ. Cho nên, chắc là chúng vẫn cất ở một căn phòng chứa đồ tại nhà mẹ tôi. Anh hỏi để làm gì?”

“Liệu có thể phiền mẹ cô xem xem trong anbum ảnh của họ có ảnh chụp chung với Viên Thuỳên không?”

Lịch Thu lạnh lùng đáp “Tôi không cho rằng mẹ tôi sẽ chấp nhận vì cho đến giờ, hề nhắc đến gia đình bác tôi là mẹ tôi lại khóc, giờ mà lại giờ ảnh ra xem? Anh thấy có khác nào tra tấn bà không?”

Tư Dao lắc đầu: “Sao anh Tử Phóng sốt ruột khiếp thế? Đâu có phải là chuyện cấp bách gì?”

Lịch Thu nói “Nhưng tôi sẽ nói, để mẹ tôi gửi cả tập ảnh đến đây, để ngài phóng viên duyệt xem”

Tư Phóng âm ức “Thời nào, tôi đã sai, được chưa? Làm cho hai bà phải liên kết để trấn tôi”

Lúc này bác sĩ Tạ Tồn đã đọc xong kết quả điện tâm đồ mới nhất của Tư Dao, anh nhắc nhờ mọi người vào thăm “Để cho đồng đạo quý vị vào thăm, tôi đã rất linh động rồi, các vị phải để cô ấy nghỉ ngơi và nhất là phải tránh mọi kích thích tâm lý”

Anh lại nhắc bác sĩ trực ban mấy câu, rồi về văn phòng ghi chép diễn biến bệnh lý.

Lâm Nhuận chạy ra khỏi phòng đuổi kịp bác sĩ Tạ Tồn hỏi “Bệnh tình của Tư Dao là thế nào ạ? Hai hôm trước, anh nói là cần quan sát thêm, chưa kết luận được, nay cô ấy đã tỉnh, chứng tỏ chuyển biến tốt phải không?”

Tạ Tồn nghĩ ngợi, rồi nói “Bây giờ anh cùng tôi về văn phòng, tôi sẽ nói cụ thể”

Khi 2 người về đến văn phòng, thì Tử Phóng cũng kịp chạy đến nơi.

“Tôi còn đang suy nghĩ xem nên nói với Tư Dao thế nào... Cách đây không lâu, cô ấy đến chỗ tôi khám về mạch máu cơ tim, lúc đó tôi đã phát hiện ra cô ấy bị viêm cơ tim mức độ nhẹ, đây là chứng bệnh gần đây khá phổ biến trong nhóm người trẻ tuổi. Viêm cơ tim thể nhẹ, thường chỉ cần nghỉ ngơi bồi dưỡng là sẽ tự khỏi. Thực tế hiện nay, cũng bệnh này y học cũng chưa có thuốc đặc trị. Sau lần bị ngất vừa rồi, tôi kiểm tra thấy hiện tượng viêm cơ tim của cô ấy đang tiến triển rất xấu, nhất là hiện tượng rối loạn nhịp tim rất nặng, có tần suất cao, thậm chí màng tim đã ứ trệ huyết dịch...”

“Xin anh cho chúng tôi biết, tiên lượng căn bệnh của cô ấy thế nào?” Lâm Nhuận thấy hơi chóng mặt.

“Rất tiếc, tôi chưa thể dự đoán chắc chắn. Chúng tôi sẽ giữ cô ấy nằm viện để tiếp tục kiểm tra. Hy vọng có thể khống chế không cho căn bệnh phát triển diễn biến ác tính”

“Chắc anh đã biết một cô bạn của Tư Dao, trước kia cũng đi vào cái hang núi bí hiểm đó... rồi bị viêm cơ tim dẫn đến đột tử...”

“Tôi biết. Tình trạng của Tư Dao tuy chưa phát triển đến mức ấy, nhưng chiều hướng này thì không cho phép lạc quan. Cho nên chúng ta cần đặc biệt chú ý không được để cho tâm trạng cô ấy bị xáo trộn mạnh. Tuy không vì thế mà bảo đảm 100% sẽ ngăn cản được khuynh hướng phát triển xấu đi, nhưng ít ra cũng giảm thiểu hiện tượng rối loạn nhịp tim. Khi giải phẫu thì thể bạn của Tư Dao, chúng tôi đã phát hiện ra một loại virus. Thực không may, virus ấy cũng có trong máu Tư Dao...”

Nghe bác sĩ Tạ Tồn nói xong về bệnh tình và xác nhận sự tồn tại của virus, Du Thư Lượng im lặng hỏi lâu cho đến khi Tạ Tồn lại hỏi anh quan điện thoại “Bác sĩ Lượng vẫn đang nghe đấy chứ?”

“Vâng, vâng. Tôi còn nhớ anh nói rằng chủng loại virus này cực hiểm thấy. Tôi được biết, việc ngăn chặn virus này lây nhiễm hiện nay là bị động, chủ yếu vẫn trông chờ vào sức miễn dịch của bệnh nhân. Liệu cô Tư Dao... có vượt qua được không?”

Tạ Tồn buồn rầu “Cũng như anh, tôi rất nghi ngờ. Cảm giác này thực không dễ chịu gì nhưng đành cứ chờ xem sao. Phó giáo sư Chương Văn Côn cũng rất quan tâm tới vấn đề này; tuy virus học là lĩnh vực rất xa với chuyên môn của mình nhưng anh ấy thường hay tiếp xúc với các chuyên gia y học cơ sở, cho nên thời gian tới đây anh ấy sẽ tăng cường liên hệ với họ để nghiên cứu điều tra căn nguyên và tìm tòi phương pháp điều trị... Tôi cũng thấy ái ngại, vì việc này thuộc về trách nhiệm của bác sĩ điều trị là tôi; tất nhiên tôi cũng sẽ nghiên cứu nghiêm túc, sẽ cùng các chuyên gia của khoa tìm kiếm phương pháp điều trị”

Du Thư Lượng biết Tạ Tồn rất chân thành, nhưng chỉ e sự việc chẳng hề đơn giản. Hiện giờ chỉ mong sao loại virus dẫn đến viêm cơ tim này sẽ yếu đi vì bệnh nhân có thể lực tốt, sẽ không đến nỗi dẫn đến tử vong. Nhưng, hầu như những người trẻ tuổi từng vào hang quan tài treo đều đã ra đi, nếu họ đều bị đột tử do viêm cơ tim virus thì sao? Tư Dao có thể đặc cách miễn dịch không?

“Anh đã nói chuyện với cô ấy chưa, thái độ cô ấy ra sao?”

“Tôi đã nói chuyện, vì thế tôi muốn anh giúp cho... Tôi thấy cô ấy bình tĩnh một cách không ngờ, dường như đã chấp nhận số phận... Đây là điều tôi rất lo lắng. Thông thường, các bệnh nhân viêm cơ tim đều sẽ bình phục tốt, nhiều bệnh nhân cơ tim nặng cũng có thể tiếp tục sống bình an”

“Vậy anh có giải pháp gì chẳng?”

“Anh là chuyên gia, tôi đâu có thể có đề nghị gì khả quan được! Huống chi, chính Tư Dao đề nghị muốn gặp anh”

Chú thích

1. Danh từ y học dự báo khả năng bình phục

KHỬ ĐỘC

Ánh mắt Tư Dao đọng lại trên cây liễu khô ngẩng bên ngoài cửa sổ. Gần đây nhiệt độ ngoài trời giảm mạnh, cây liễu ấy đã sớm xác xơ từ những ngày đầu mùa đông, lúc này trông nó lại càng run rẩy, hắt hiu. Nhưng thật bất ngờ, hôm qua có một chú chim đến đậu trên cây liễu đến nửa giờ đồng hồ, đã đem lại cho cái khung cửa sổ này một chút sức sống.

Liệu hôm nay nó có đến nữa không?

Sinh mệnh héo tàn của mình có thể bay đến với chú chim có thể đem lại hi vọng và sức sống đó không?

Hiện thực đã bộc lộ cho cô nhìn rõ khía cạnh tàn khốc của nó, cô sẽ thoát khỏi “Đau thương đến chết”.

Điều đáng buồn hơn là, khi sắp phải ra đi, cô không có gì hết.

Cha mẹ đã ra đi trước mình, điều ấy không hẳn là rất đáng buồn; người đầu bạc tiễn kẻ đầu xanh mới là đau xót cùng cực. Các bạn thân thiết bao năm, dù ít hay nhiều cũng đã vì cô mà phải ra đi; tình yêu cô đã từng nâng niu thì tan nát, Lâm Nhuận đối với cô như một người yêu, một người thân, nhưng những biến cố đã xảy ra khiến cô cảm thấy bất ổn, cô cần có thời gian để nguôi ngoai.

“Dao Dao!”. Một giọng nói thân quen vang lên. Điều Tố Vân đã đứng trước cửa buồng bệnh nhân.

Tư Dao có phần ngạc nhiên lo sẽ làm liên lụy đến bạn. Cô và Tố Vân đã lâu ngày không liên lạc với nhau. Sao Tố Vân lại tìm đến đây được?

“Các vị cùng thuê nhà của cậu đã cho biết, nên mình đến thăm cậu.”. Tố Vân đặt một túi quà lên trên mặt tủ nhỏ kê ở đầu giường, rồi ngồi xuống bên cô. “Minh muốn biết sức khỏe cậu thế nào”.

“Vẫn rất ổn. Minh mắc một chứng bệnh chưa xác định rõ, nghe nói những người từng mắc phải nó đều có tiên lượng khả quan”. Tư Dao không muốn làm cho bạn phải lo lắng, và cũng không muốn tiếp nhận sự thương hại.

“Nghe nói hiện giờ cậu không thể chịu nổi những xáo trộn mạnh về tâm trạng, đúng không?”

“Ấy là nói vậy thôi! Minh vốn đâu phải người hơi một tý là giật mình nhón nhác? Họ nói thế, không thật đáng tin đâu. Nay, cậu định đem đến cho mình một tin vui gì đặc biệt chẳng? Minh đã sẵn lòng đón nhận, cậu nói đi?”. Tư Dao nhận thấy mình vẫn rất hiếu kỳ như trước. Chắc cũng là dấu hiệu của sức sống ngoan cường!

Tố Vân quan sát kỹ Tư Dao: “Cậu không vấn đề gì thật chứ?”

“Minh đâu có mềm yếu như vậy! Nào, cứ hù dọa mình xem sao?”

Tố Vân gạt đầu, ngoảnh ra phía cửa gọi: “Xin mời vào!”.

Một người đàn ông dáng tầm thước bước vào. Tư Dao chưa từng biết ông ta nhưng cô cũng hơi kinh ngạc: ông ta rất giống một thổ dân trên hòn đảo nào đó ở Thái Bình Dương! Mái tóc không chải, bù xù như đám rế tre, râu ria lấp kín mồm, che gần hết khuôn mặt. Quần áo thì như lâu ngày không thay, và rách bươm. Tuy nhiên trông vẫn có vẻ hiền hoà tử tế.

“Ông là...”

“Cô Tư Dao! Chúng ta đã từng gặp nhau qua điện thoại...”

Dù đã chuẩn bị tâm lý nhưng Tư Dao vẫn kinh ngạc bật dậy khỏi giường, quên cả mình đang truyền dịch, người cô vẫn đang vướng các dây nhợ.

Cô đã nhận ra giọng nói này. Đây là ông Cổ Trần – nhà phong tục học đã mất tích bấy lâu.

Tố Vân vội đỡ Tư Dao trở về giường. Người y tá nhìn qua cửa kính thấy thế vội chạy vào hỏi han và cũng rất ngạc nhiên nhìn ông Cổ Trần.

Tư Dao vội nói: “Hai vị này đều là bạn vào thăm tôi”.

“Bác sĩ Tạ Tốn đã nhiều lần dặn dò không được để cô ấy bị xúc động...”

“Không sao đâu, tôi không hề xúc động gì cả”. Tư Dao nói ngay.

Người y tá lại nhìn Cổ Trần, rồi mới đi ra. Tư Dao nói: “Tạ ơn trời đất, bác Trần vẫn ổn cả!”

Ông Trần thở dài: “Cô xem, tôi đã thành ra nhếch nhác thế này, chưa thể nói là tốt đẹp gì. Tôi nghe nói cô đã đến thị trấn Hoa Tây để tìm tôi, rõ thật là khổ!”

“Không ạ! Lẽ nào tôi không nên làm như thế?”

“Tôi đã trốn khỏi núi Vũ Di, rồi về thẳng đây tìm cô, nghĩ rằng những điều tôi đã trải qua và phát hiện được sẽ giúp cô giải toả một số nghi hoặc”.

“Tôi có nghe một cậu thanh niên ở Thôn quái dị kể rằng, bác đã bị dân thôn hành hạ rất kinh khủng, tôi nghĩ đến mà phát sợ”.

“Tôi đang định kể với cô chuyện đó. Tôi nói ngắn gọn nhé, tôi chuyên nghiên cứu phong tục học và có tính tò mò rất mạnh. Sau khi nghe các vị kể về Tân Thường Cốc kỳ dị, về hang quan tài, về chuyện hải hùng phơi thầy ngoài đồng, về Thôn quái dị... tôi không nên được nữa, quyết định phải đi Hoa Tây một phen. Trước đó, tôi đã vào hang quan tài treo”.

“Thế thì không hay rồi! Những người vào đó đều đã lần lượt qua đời, chỉ còn sót mình tôi. Tôi cũng chẳng còn sống được bao lâu nữa. Lẽ ra hồi đầu tôi không nên truyền bức E-mail đó cho bác”.

“Tôi không nghĩ nhiều đến thế đâu, bởi vì câu chuyện nghe quá huyền bí, tôi không tin tà ma gì hết. Nào ngờ lúc tôi đi ra rồi đến thôn quái dị, tôi mới thấy hối hận vì mình đã vào cái thôn ấy!”

“Tôi đến nơi lúc nhá nhem tối. Tôi vào thôn, cảm thấy ở đây có một bầu không khí hết sức kỳ dị. Thật thế, nếu hai cô nhìn thấy... một cái thôn không lớn, đang có khoảng một trăm người đủ các lứa tuổi đi trên đường, họ đều mặc áo mưa với cái mũ nón nhọn đội trên đầu – mà lúc đó trời không hề mưa! Hình như trong thôn xảy ra việc gì đó hết sức đáng sợ. Người nào cũng lo lắng nghiêm sắc mặt, bước đi vội vã không nói một lời, lầm lũi đi ra khỏi thôn về một địa điểm mới ở trong núi. Hình như dân thôn đều từ bỏ cái chốn yên tĩnh, đã đủ để cách biệt thế giới này để chạy đến một chốn còn cách biệt thế giới hơn nữa. Điều kỳ cục là ngay cả những đứa trẻ đi trong đoàn người cũng cảm như thóc.

“Có vẻ như hàng ngũ đang nghiêm chỉnh của họ đã bị sự có mặt của tôi làm cho đứt đoạn. Đang đi ra khỏi thôn, họ bèn lục tục quay lại. Tôi đang kinh ngạc hải hùng, liền bị họ vây kín. Cả bầy người mặc áo mưa xám xịt. Tôi vốn nghĩ mình đã đi khắp bốn phương, học rộng biết nhiều... nhưng lúc đó thấy phát hoảng, bèn kêu lên “Tôi là nhà phong tục học, chỉ ngẫu nhiên đi qua đây thôi!”. Một người trung niên bước ra, có lẽ là “ông trùm” của thôn, nhìn tôi chằm chằm và hỏi: “Tôi không cần biết ông là nhà gì nhà gì, chỉ muốn hỏi ông có vào hang quan tài treo – có ba cỗ quan tài, hai to một nhỏ - hay không?” Tôi nhớ Tư Dao đã dặn, nên cứ một mực phủ nhận. Nào ngờ ông ta lại nói: “Những ai đã vào hang quan tài, họ đều công nhận cả; tiếc rằng ông lại hèn nhát cãi phăng!” Tôi lớn tiếng phản bác cái logic của ông ta nhưng không ăn thua. Ông ta nói: “Tôi sẽ cho ông biết một thứ logic tốt hơn: đã đến đây rồi thì ông là khách của chúng tôi, khách chiều ý chủ, cho nên ông phải theo chúng tôi vào núi.”

“Tôi hết sức tò mò muốn biết rốt cuộc họ định làm gì, đi đâu nhưng lúc này nỗi sợ hãi đã lấn át, tôi chỉ mong thoát khỏi đám người ấy. Tôi đành trả lời quấy quả là tôi đồng ý đi cùng. Đám người bèn giãn ra, tôi bị kẹp vào giữa rồi tôi đi theo họ. Tôi hỏi mấy người bên cạnh, trong thôn đã xảy ra chuyện gì, nhưng không ai trả lời.

“Đi vào một con đường núi, tôi cố để ý các dấu vết dọc đường, các chỗ rẽ ngoặt, chỗ lèn dốc... đồng thời giả vờ đau chân, tôi dần tụt xuống cuối đoàn người, thế rồi rình được cơ hội tôi quay đầu bỏ chạy. Tôi vốn quanh năm đi thăm thú các địa phương nên có “đôi chân thép” thứ thiệt; mọi ngày dù không xuống địa phương nhưng tôi vẫn là dân đam mê Ma-ra-tông, nên tôi rất tin mình sẽ bỏ xa đám dân thôn ấy. Họ tuy mạnh khỏe, quen đi bộ nhưng chưa chắc đã đuổi kịp một vận động viên nghiệp dư giàu kinh nghiệm và thường xuyên luyện tập nghiêm chỉnh như tôi.

“Tôi cắm đầu chạy. Tiếng chân bước, tiếng hô phía sau dần im ắng. Tôi không dám chủ qua, vẫn ra sức chạy – chạy một lèo đến thôn Quái dị vắng tanh vắng ngắt, rồi lại chạy một hơi đến Thị Trấn Hoa Tây đã là nửa đêm, cả thị trấn đều đang trong giấc ngủ. Tôi nhìn xung quanh không một bóng người, bèn lách di động ra, thấy vẫn có sóng, tôi bèn gọi cho cô. Tôi không muốn làm phiền cô nhưng vì lúc đó tôi cảm nhận rằng đám người kia sẽ không để gì buông tha cho tôi, lỡ tôi gặp bất trắc gì thì cô có thể báo công an.

“Nào ngờ, khi tôi đang nói thì một bàn tay từ phía sau bịt mồm tôi rồi giật luôn di động. Những người mặc áo mưa đã đuổi kịp, trối nghiến tôi lại, ném xuống đất. Tôi có thể thấy rõ ánh mắt căm tức và tàn bạo của họ. “Ông trùm” tuổi trung niên nói khẽ: “Rời chúng tôi, ông chỉ có chết!”. Tôi nghĩ, thế là hết, họ sẽ giết mình.

“Tôi nằm trên mặt đất, bọn họ thì đứng im không nhúc nhích, sau đó từ từ lùi lại, bước đi. Tôi dần dần thấy người ngửa ngáy như bị loài sâu bọ gì đó đang bò khắp người. Các cô khó mà tưởng tượng nổi tôi cảm thấy cực kỳ khó chịu thế nào. Lúc đó tôi nghĩ nếu bị đẩy xuống địa ngục thì cũng chỉ khổ đến thế này là cùng. Nhưng tiếp đó còn kinh khủng hơn: bị ngựa đã đành, tôi còn thấy toàn thân như bị kim châm, chứng tỏ đúng là đã có đàn bọ trên người, chúng đang cắn tôi. Khốn đốn hơn nữa là tôi cảm thấy máu của mình hình như đang bị rút mất, thì ra là lũ bọ đang hút máu! Tôi luôn coi mình là người can trường, thế mà lúc đó cũng phải kêu lên nhưng tôi lập tức bị nhét khăn mặt vào mồm. Giờ đây nhớ lại cái cảm giác bức bối đau khổ ấy, tôi lại sờn gai ốc”.

Tư Dao cũng rùng mình, cô nói: “Sau đó tôi đã đến thị trấn Hoa Tây tìm bác, rồi lại báo công an nữa. Có một cậu bé nhìn thấy cảnh bác bị hành hạ, đã kể lại với tôi. Tôi ngờ là bác đã bị sát hại”.

Ông Cố Trần kêu lên “Ồi chao...”, ông cảm ơn, rồi lại kể tiếp: “Lúc đó tôi thấy mình sống thế này thì còn khổ hơn chết, chỉ mong có ai đó đâm cho tôi ngất xỉu thì tốt. Nhưng rồi, bị khốn khổ như thế rất lâu, tôi đã chết ngất thật. Khi tỉnh lại, tôi thấy mình bị nhốt trong một căn buồng. Kể cũng lạ, căn

buồng toàn làm bằng sắt: cửa sắt, cửa sổ chắn song sắt, tường sắt, giường sắt...”

Tư Dao khẽ kêu lên: “Nhà bằng sắt... tôi đã nhìn thấy ở phía dưới hang Thập Tịch”.

Ông Trần gật đầu: “Đúng là nó bằng sắt, nhưng sau này tôi biết nó ở rất xa hang Thập Tịch. Chắc là trong núi không chỉ có một căn nhà bằng sắt. Lúc đó tôi bị trời chập, có người vào bốn cơn và cho uống nước nhưng không hề nói với tôi một câu. Cứ thế liền mấy ngày, tôi gần như sắp phát điên. Bị nhốt, không thể thoát thân, cảm giác này cũng khôn đốn chẳng kém bị bọ đốt!”

Tư Dao gai người, cô thấy những cảnh ngộ mà ông Trần trải qua lại đụng chạm đến một cảm giác nào đó từ nơi sâu thẳm trong đáy lòng cô... nỗi sợ hãi đối với không gian khép kín! Tại sao mình lại mắc chứng sợ hãi không gian khép kín? Tại sao mình cứ có cảm giác như đã từng nhìn thấy Tân Thường Cốc và căn nhà bằng sắt ở đâu rồi?

Ông Trần nói tiếp: “Rồi một đêm... thực ra là đêm hôm kia, tôi thấy nhức nhối đến cùng cực. Tôi đang ngủ chập chờn thì choàng tỉnh dậy vì những luồng hơi nóng kinh người. Tôi ngồi lên, nhìn thấy ngoài cửa sổ rực đỏ, căn nhà sắt bị nung trong biển lửa ngùn ngụt!”

Chuyện này sao lại trùng hợp... giấc mơ ấy của mình... đây chính là tái hiện cơn ác mộng ấy! Tư Dao ngày người, lòng như sóng cuộn, hình như cô là người đang ở trong ngôi nhà bằng sắt đó, đang bị những làn khí nóng bỏng đó hành xác.

Tất cả là thực hay ảo?

“Lúc đó tôi nghĩ thế là mình đi đời rồi. Bọn họ vẫn muốn giết mình, sao cái đêm hôm đó không để mình chết luôn cho sướng, lại bắt mình phải chịu đau khổ thế này? Và tôi thấy mình cực ghét phải chết như thế này: chỉ ít phút nữa, căn nhà sẽ hết ô-xy, chết ngạt; hoặc là lửa nung nóng căn nhà, mình ở trên giường hay dưới đất thì cũng bị nướng chết! Tôi vừa ức vừa tuyệt vọng, tôi sắp phát điên, tôi lớn tiếng chửi mắng, nguyên rửa trời đất, nguyên rửa đám thôn dân quái dị kia.

“Căn nhà sắt mỗi lúc một nóng, không khí cũng loãng dần, toàn thân tôi đầm mồ hôi, tôi sắp héo khô gục xuống đến nơi. Khi tôi mím miệng chuẩn bị chấp nhận cái chết thì một điều hết sức bất ngờ xảy ra: trận mưa rào cực to, trút nước liền hai giờ, đã dập tắt đám cháy ghê gớm kia.

“Sắp chết rồi lại thoát, tôi bàng hoàng nghĩ nhưng không rõ sẽ còn những thử thách gì đang chờ đợi tôi? Cánh cửa sắt bỗng bật mở, người đàn ông có vẻ là “ông trùm” của dân thôn bước vào cõi trời cho tôi, rồi nói: “Ông hãy tạ ơn ông trời, và cảm ơn cả chúng tôi nữa, kể từ nay ông lại là một người sạch sẽ. Hãy đi về. Không được kể với bất cứ ai về những chuyện ông đã trải qua, cảm ông không được viết sách về chúng tôi. Nếu không, ông sẽ phải hối hận đấy!” Tôi lấy làm lạ bèn hỏi: “Sao ông biết tôi viết sách?” Người đó nói: “Ông là Cố Trần – nhà phong tục học nổi tiếng của tỉnh này, đúng không? Vì tiền, máy di động, giấy tờ của ông đây... Chúng tôi không muốn bị quấy nhiễu, nhưng không có nghĩa là chúng tôi mù tịt mọi chuyện ở bên ngoài” Tôi đang định hỏi, tìm hiểu về Thôn quái dị, thì người đó lại nói: “Ông không sợ tôi đổi ý à?” Nghe nói thế, tôi lập tức nhận các thứ của mình rồi bước ra. Ra khỏi cửa, tôi vẫn không nén được phải hỏi một câu: “Tôi có gì mà không sạch sẽ? Không sạch sẽ thì sao?” Người đó lạnh lùng trả lời tôi bằng bốn chữ: “Đau thương đến chết!”

Nói xong, ông Trần chăm chú nhìn Tư Dao. Cô như đang “nhập thiền”, vẫn đang suy ngẫm về những cảnh ngộ ly kỳ mà ông Trần đã trải qua. Sau một hồi lâu cô mới hỏi: “Bác vừa trải qua những nỗi gian nan, cũng đã trở về an toàn, chưa kịp ổn định mọi việc bác đã đến Giang Kinh kể cho tôi biết mọi chuyện, thực hết sức cảm ơn bác Trần”.

“Sau khi ra khỏi núi, tôi đã gọi điện cho cô ngay. Bạn cô nói cô đang nằm viện, tôi bèn liên lạc với cô Tố Vân, thế là tìm đến đây. Mục đích của tôi là mong cô suy nghĩ kỹ xem, biết đâu sẽ có được gợi mở gì chẳng...”

“Gợi mở? Chẳng lẽ ý bác là...”

“Mấy hôm nay tôi cứ nghĩ ngợi, dân Thôn quái dị bắt tôi chịu những cực hình, lại nói là để tôi được “sạch sẽ”, liệu có phải họ giúp tôi trừ bỏ những thứ “không sạch sẽ” mà tôi bị dính ở hang quan tài không? Nói thế thì không có vẻ khoa học gì cả, nhưng còn có thể có cách giải thích nào khác?”. Về mặt ông Trần rất nghiêm túc.

Nghe nói thế Tố Vân cũng ngờ ra, cô không nén được hỏi luôn: “Chẳng lẽ lại là dùng các con bọ ấy để chữa bệnh cho bác?”.

“Trong quá trình khảo sát phong tục dân gian, tôi đã ghi chép được những cách chữa bệnh lạ lùng trong dân, có cả cách dùng đĩa hoặc sâu độc để hút các chất độc ở các vùng trên cơ thể người bệnh. Rất có thể, cho các con bọ hút máu tôi, là một cách giải độc cũng nên”.

“Nếu thế tức là dân ở Thôn quái dị cho rằng bác bị nhiễm độc ở hang Thập Tịch, nên họ đã dùng sâu bọ hút bỏ chất độc cho bác?” Tố Vân hỏi.

“Đúng. Làm thế thì tôi đã được “sạch sẽ”, sau đó họ đốt lửa quanh ngôi nhà bằng sắt, liệu đó có phải là cách “khử độc bằng nhiệt độ cao” không? Còn về trận “cập thời vũ” (1) đó – tôi nhớ rằng Tư Dao đã từng nhắc đến ông già mặc áo mưa có thể dự báo chính xác thời tiết – thì có thể là dân ở Thôn quái dị cũng giỏi dự báo thời tiết? Họ đợi ngàn ấy hôm, là để chờ một trận mưa; vì tôi nhớ rằng

những ngày bị nhốt trong căn nhà bằng sắt thì trời không hề mưa một giọt, mãi cho đến cái đêm cuối cùng ấy...”

Tư Dao gật đầu nói “có lý”. Cô càng thêm cảm kích trước sự nhiệt tình của ông Cổ Trần nhưng cô nghĩ thầm, suy đoán của ông quá ư hão huyền; nếu làm như đề nghị của ông Trần thì sẽ giải thích với các bác sĩ ra sao? Chẳng lẽ lại đến núi Vũ Di tìm những người dân ở Thôn quái dị để họ “xử lý” mình như ông Trần – cho họ hút máu, rồi nhốt vào nhà bằng sắt... Minh vốn đã mắc chứng sợ hãi không gian khép kín!

Tại sao mình lại mắc chứng đó? Tại sao mình lại có cảm giác đã nhìn thấy Tân Thường Cốc?

Cô nghĩ đến bác sĩ Du Thư Lượng.

Chú thích

(1) Cập thời vũ: mưa kịp thời (nghĩa đen); biệt hiệu của Tống Giang – Cập thời vũ Tống Công Minh trong truyện Thủy hử: chỉ người chu đáo, biết giúp người rất đúng lúc (nghĩa bóng).

THÔI MIÊN

Khi bác sĩ Du Thư Lượng đến bệnh viện số 7 Giang Kinh thì Tư Dao đang nằm ngay ngắn trên giường bệnh, nhìn lên trần nhà nghĩ ngợi. Thấy bác sĩ Lượng vào, cô ngồi dậy: Chào bác sĩ Lượng, em phiền anh đến để xin anh giúp tìm ra căn nguyên của chứng bệnh sợ hãi không gian khép kín. Em cảm thấy lần trước anh nói rất đúng: nguyên nhân của nó có lẽ liên quan đến những cơn ác mộng mà em gặp, liệu anh có thể bắt đầu từ chi tiết này không?

-Em nên biết là... trước đây tôi có ý định áp dụng phương pháp thôi miên với em. Trong điều trị, tôi thường gắng hạn chế dùng cách thôi miên, đây hoàn toàn chỉ là phong cách cá nhân. Nhưng tình hình của Tư Dao khá đặc biệt, tôi cảm nhận rằng trong ý thức của em tiềm ẩn một ký ức về sự sợ hãi không gian khép kín nên chứng bệnh này hình thành và phát triển; do đó dùng phương pháp thôi miên là thích hợp. Liệu em có ghét việc thôi miên không? Bác sĩ Lượng luôn tin ở chân lý thẳng thắn công khai đối với mọi bệnh nhân, đây cũng là một yếu tố để anh thành công.

Tư Dao nói: Dù anh dùng phương pháp gì, chỉ cần có thể tìm ra căn nguyên rồi chữa khỏi bệnh cho em là được.

Thư Lượng khẽ thở dài: Dù tìm được căn nguyên thì tôi cũng chỉ dám nói là sẽ cố gắng giúp em bình phục, còn khỏi hoàn toàn hay không, vẫn cần cả hai phía chúng ta cũng nỗ lực. Tôi sẽ nói với bác sĩ Tạ Tồn, mượn một gian phòng để chúng ta bắt đầu.

Thao tác thôi miên kết thúc, bác sĩ Lượng cầm chiếc khăn giấy lau mồ hôi trên trán.

-Thưa anh, thế nào rồi ạ? Tư Dao vẫn chưa hoàn toàn ra khỏi trạng thái lơ mơ nhưng cô thấy vết nước mắt trên mặt mình vẫn chưa khô hết.

-Cũng hơi khó nói. Chứng sợ hãi không gian khép kín của em có liên quan đến một sự kiện thời niên thiếu, đương nhiên đó là một sự kiện không vui.

-Sao lại nói thế ạ?

-Vì khi hỏi đến sự kiện lần đó thì em khóc và gọi “mẹ ơi”

-Gọi mẹ?

-Vậy đã xảy ra chuyện gì, tại sao em bỗng nghĩ đến việc điều trị bằng thôi miên? Em nên nhớ hiện nay em rất cần chú ý giữ sức khỏe...

-Có lẽ em đã hơi biết tại sao em hay ngủ mê như thế, tại sao em mắc chứng sợ hãi không gian khép kín. Nhưng mới chỉ là cảm giác, vẫn cần có ít thời gian nữa ..

Khử độc 2

Chương Vân Côn bước ra khỏi thư viện trường đại học Y số 2 Giang Kinh. Vì đọc quá nhiều, anh thấy mặt hơi cộm..nhưng thu hoạch thì chưa được là bao. Trong hai giờ liền, anh đã đọc các tài liệu về virus học, dịch tế học, bệnh lý học..nhưng vẫn chưa tìm được gì khả quan. Virus tìm thấy ở Tư Dao và thi thể Thường Uyển thuộc nhóm virus Ke-sa-ji B. Nhóm virus này gồm sáu biến thể, nhưng các chuyên gia của khoa Bệnh lý học và Vi sinh vật học sau khi nghiên cứu phân tích, đã đưa ra kết luận hết sức kinh ngạc: virus có trong cơ thể Tư Dao và Thường Uyển không thuộc sáu loại hình này. Bệnh nhân nhiễm virus Ke-sa-ji thường chỉ bị cảm cấp tính, chứ không có các triệu chứng lâm sàng, nhưng loại virus mới này còn có đặc điểm là thời kỳ ủ bệnh dài ngắn khác nhau. Những người đã vào hang Thập Tích đều trải qua ít nhất hai tháng mới phát bệnh rồi tử vong.

Sau các kiểm tra tỉ mỉ, đọc hàng trăm bài nghiên cứu và luận án y học và thú y (vi rút Ke-sa-ji vốn bắt nguồn từ động vật), Chương Vân Côn không thấy có ghi nhận nào về loại hình Ka-se-ji mới và đương nhiên càng không nói đến tình hình dịch bệnh. Thật hết sức kỳ lạ, chẳng lẽ từ các ca này sẽ phát hiện ra một biến thể mới của Ke-sa-ji? Các chuyên gia vi sinh vật y học đều rất xúc động, nhưng

Vân Côn cho rằng vẫn nên thận trọng, cần nghiên cứu thêm đã.

Vân Côn về đến nhà thì đã quá giờ ăn bữa tối. Vợ anh- chị Âu Dương Sánh đang có bầu, ngồi nghỉ ở đi vắng, thấy anh chậm chạp lê bước vào, bèn hỏi công việc đã tiến triển đến đâu. Âu Dương Sánh là con người luôn sẵn những câu hỏi trong đầu, bất cứ việc gì chị cũng đều muốn biết tận cùng mới yên; Vân Côn cũng thường hay bàn luận với vợ. Anh biết, mình luôn dốc sức vào lĩnh vực giảng dạy và nghiên cứu y học cơ sở, còn Âu Dương Sánh là bác sĩ giàu kinh nghiệm lâm sàng hơn hẳn anh. Vân Côn nói: Về mặt cấu trúc, thì gần như có thể khẳng định nó là loại virus đã từng được biết đến.

-Thế thì cũng không đến nỗi khiến anh phải dăm chiêu thế này! Bắt đầu từ thế kỷ trước giới y học đã thật sự biết đến virus. Một thời gian dài vì thiếu thiết bị nên người ta đã phải chặt vật mảy mò, rất bí. Ngày nay người ta liên tiếp nhận diện ra các virus mới. Dù là các virus đã bị nhận diện, thì chúng không ngừng biến đổi, và các anh vừa khéo phát hiện ra, có khác gì các bậc tiền bối đã phát hiện ra hàng ngàn vạn chủng loại virus?

-Anh suy nghĩ, không lo ngại, phát hiện mới này có mối liên hệ với vụ việc kia- sao có thể trùng hợp như vậy- Các cô cậu thanh niên đi vào vùng thung lũng ấy thì nhiễm luôn loại virus mới chưa từng được biết đến này? Nghe nói. Lại còn có một người bí hiểm mặc áo mưa, đã cảnh báo họ...Nói cách khác, anh lo ngại rằng loại virus này sinh sôi và lây nhiễm là do có yếu tố con người cố tình gây nên.

Âu Dương Sánh hơi sững sờ, đây đúng là một "khả năng" đáng sợ. chị nghĩ ngợi, rồi nói: Anh có nghĩ rằng, nó là thứ virus nhân tạo không?

-Virus nhân tạo? Anh chưa từng nghe nói bao giờ. Chắc không phải em nói về virus máy tính đấy chứ? Vân Côn biết, chỉ Âu Dương Sánh mới có những ý nghĩ bất ngờ như thế này.

- Ở trong nước và nước ngoài, kỹ thuật sắp xếp lại gen ngày càng tiến bộ, lĩnh vực nghiên cứu virus tuy vẫn còn rất nhiều chướng đường phải đi, nhưng ở trình độ phân tử thì đã có không ít các bước đột phá. Gọi là 'tạo ra' virus đương nhiên chỉ là em giải thích vậy thôi; người ta đã có thể tác động vào gen thì tại sao lại không thể xử lý virus? Các biến thể của một loại virus chính là những khác biệt rất nhỏ của chuỗi gen, nhưng tác dụng bệnh lý của virus thì lại có thể khác nhau rất xa.

- Hơi có lý đấy.

-Anh có muốn nghe thêm nữa không nào? Mọi ngày em làm về lâm sàng, ít ca không thể chẩn đoán chắc chắn, nhưng những trường hợp đó cũng không phải là quá hiếm hoi. Làm về dịch tễ học cũng vậy, có những căn bệnh bùng phát nhưng không thể tìm ra nguyên nhân. Em nghĩ anh cứ tìm các tài liệu về dịch tễ học hoặc hỏi thêm các chuyên gia dịch tễ học, xem có đợt bệnh tật nào bùng phát đáng nghi hay không, biết đâu lại có thể lần ra manh mối.

- Nhưng, nước ta từ những năm 50 này sinh nhiều trận dịch, đất rộng người đông, tài liệu suốt nửa thế kỷ quá nhiều, sao có thể nhanh chóng tìm ra các ca điển hình tương ứng?

Âu Dương Sánh thường rất hay suy luận, chị nghĩ ngợi rồi nói: chúng ta thử phân tích: nếu căn cứ vào kết quả kiểm tra của các anh để suy đoán, thì các sinh viên chẳng may qua đời là vì đã vào thung lũng và hang quan tài nên bị nhiễm virus; nếu loại trừ khả năng do con người gây nên, thì khả năng lớn nhất có thể xảy ra bệnh dịch tương tự là ở vùng nào?

-Tất nhiên là quanh vùng núi đó.

-Vậy anh đã rõ rồi chứ gì? Anh chỉ cần tìm các tài liệu về dịch bệnh ở khu vực núi Vũ Di.

Vân Côn kêu lên : Ý kiến quá sáng suốt! Anh đứng lên quên cả ăn, rảo bước đến bàn đặt máy tính.

-Thì anh cũng phải ăn đã chứ? Âu Dương Sánh cười cười nhìn anh.

Lúc này Vân Côn mới cảm thấy đói bụng, anh rẽ vào phòng ăn. Nhưng một cú phôn đã khiến anh không thể nào ăn bữa tối.

Lại một sinh viên Giang Kinh qua đời!

Vân Côn miệng nahi bánh bisquy, bước đến cửa khu nhà giải phẫu. Anh gặp trưởng phòng bảo vệ đại học Y Giang Kinh Vu Tự Dũng đã đứng chờ sẵn ở đó với vẻ mặt nặng nề. Nếu nói rằng "Vụ mưu sát 405 mới" của năm ngoái là làn sóng đầu tiên dấy lên sau 10 năm "Vụ mưu sát 405" trôi đi thì kể từ đầu năm nay, cái chết này lại khiến cho các vị lãnh đạo nhà trường phải đau đầu.

-Lần này thì càng không giống như một vụ giết hại. Nạn nhân là Tôn Yến, đang ngồi trong phòng làm bài thi cuối học kỳ thì ngất xỉu, được đưa vào bệnh viện trực thuộc số 1 cấp cứu, nhưng không kết quả" Vu Tự Dũng đi theo phó giáo sư Chương Vân Côn vào phòng giải phẫu.

-Bệnh viện chẩn đoán là gì?

-Là đột tử do tim bị tắc mạch máu dẫn truyền. Nguyên nhân cụ thể thì chưa rõ, họ đang lấy các mẫu bệnh phẩm để xét nghiệm. Nhà trường rất quan tâm, đã cùng bàn bạc với bệnh viện và gia đình Tôn Yến, để thống nhất cho giải phẫu bệnh lý. Vì lần trước khám nghiệm tử thi, thầy đã có phát hiện quan trọng nên lần này nhà trường cử tôi đến mời thầy tối nay sẽ mổ, lấy mẫu bệnh phẩm thì mọi người sẽ đều yên tâm.

Các nghiên cứu sinh đã giúp Vân Côn mặc áo choàng chỉnh tề. Trước hết, anh cầm theo chiếc kính lúp để quan sát mắt cá chân của thi thể. Vu Tự Dũng nói: Tôi đã nhìn rồi, không thấy có dấu hiệu

gì cả. Tôi đã hỏi các bạn học và phụ huynh của cô ta, họ nói nghỉ hè vừa qua cô ta không hề đi du lịch núi Vũ Di. Nhưng có một chi tiết này tôi cho là quan trọng: thấy còn nhớ một trong 5 sinh viên chết năm ngoái- trong đó có cậu Hoắc Chí Hùng thuê nhà bên ngoài trường, rồi trúng độc khí gas? Tôn Yến chính là người yêu của cậu Hùng.

-Thế ư? Anh có dò hỏi các bạn sinh viên khác xem, hai người có quan hệ tình dục với nhau không?

-Tôn Yến đã từng đến ở với Chí Hùng ở gian nhà thuê ấy.

Bản báo cáo vấn tắt tình hình dịch bệnh mà tỉnh Phúc Kiến nêu ra năm 1980, đã tổng hợp về bệnh trong toàn tỉnh, có một đoạn như sau:

-Kể từ mùa xuân, một thôn vô danh thuộc thị trấn Hoa Tây huyện Sùng An đã có nhiều người và súc vật bị chết. Theo kết quả điều tra, người và động vật đều đột tử, không rõ nguyên nhân. Có nhiều nạn nhân là vợ chồng, hoặc cả nhà lần lượt tử vong. Các quan chức bộ phận phòng chống dịch bệnh đã sơ bộ nhận định đây là một loại dịch truyền nhiễm cấp tính. Việc điều tra dịch bệnh bùng phát gặp nhiều khó khăn, Khi các nhân viên phòng dịch đến thôn có dịch thì không gặp một ai, hình như dân thôn đã đột ngột bỏ đi. Các nhân viên vệ sinh dịch tễ đã phát hiện thấy xác chết bỏ lại ở một số gia đình dân thôn, định đưa về xét nghiệm nhưng không thành công.

-Huyện Sùng An chính là thành phố Vũ Di Sơn ngày nay.

Người viết bản cáo cáo này là Đường Lễ Trung.

Cái tên nghe rất quen.

Vân Côn nghĩ ngợi một hồi, không nhớ ra đã nghe thấy cái tên này ở đâu. Anh lên mạng lục tìm.

Đường Lễ Trung là người phụ trách trung tâm phòng chống dịch bệnh của tỉnh Phúc Kiến, là một chuyên gia về dịch tễ học.

-Chào anh Trung, tôi là Chương Vân Côn, phó giáo sư công tác tại khoa giải phẫu đại học Y số 2 Giang Kinh. Tôi đã đọc bản báo cáo dịch tễ năm 1980 do anh viết, nói về trận dịch kỳ lạ ở huyện Sùng An..." Vân Côn gọi điện thoại, nói về mục đích của mình.

-Anh ở Giang Kinh à?

-Vâng. Vân Côn thấy câu hỏi này có phần kỳ cục.

Ông Trung im lặng một lát, hình như đang cố moi lại ký ức xa xưa, cuối cùng ông chậm rãi nói: Tôi đã làm công tác phòng chống dịch bệnh 30 năm, đã viết rất nhiều báo cáo dịch tễ, anh nói về bản báo cáo xa xưa ấy, tôi nhớ sao được?

Vân Côn chẳng biết nói sao, nhưng anh cảm thấy ông Trung đang có ý lảng tránh. Tại sao? Vân Côn đang nhớ đến cảnh ngộ ông Cố Trần gặp phải mà hôm nọ anh được nghe kể.

-Sở dĩ tôi làm phiền anh, là vì có những việc liên quan đến tính mạng con người. Tôi tin anh chưa quên trận dịch đáng sợ mà năm đó chưa kết luận được. Anh vẫn theo dõi tình hình dịch bệnh ở các địa phương, và không muốn ổ dịch tương tự lại tái phát. Chắc lâu anh đã yên tâm vì đúng là không có hiện tượng gì, nhưng có lẽ anh chưa biết cách đây không lâu, gần như bệnh dịch y hết lần đó lại bùng phát ở chính cái thôn ngày trước. Lần này hơn chục thanh niên ở cách xa nơi ấy hàng nghìn cây số đã bị tử vong cùng một căn bệnh.

-Sao? Xảy ran gay ở tỉnh tôi mà tôi lại không nhận được thông tin gì cả?

-Có lẽ... vì cái thôn ấy quá cách biệt với xã hội cũng nên.

Ông Trung lại im lặng, nhưng rồi nói luôn: Đúng là tôi đã viết bản vấn tắt đó. Tôi còn nhớ lần đi điều tra ấy tôi suýt nữa thì mất mạng!

-Anh có thể nói cụ thể được không? Bản báo cáo đó quá ngắn gọn, rất hay, nhưng có điểm này tôi không hiểu: anh nói là các nhân viên định mang các thi thể trong thôn về, nhưng không thành công là vì sao?

-Các nhân viên đó, thực ra là tôi và một anh nữa. Chúng tôi đi trên chiếc xe lam chạy điện, xuất phát từ thị trấn Hoa Tây, còn phải đi qua đoạn đường xuyên bãi tha ma kia, tất nhiên điểm khác biệt duy nhất với các nghĩa địa khác là sự kinh khủng, đặc biệt là khi xe chúng tôi đang chở một xác chết. Ông bạn đồng hành với tôi đã từng nghe rất nhiều chuyện ma, nhưng ngồi trên xe ông chỉ nhắm tịt mắt, hình như đang thắm cầu khẩn. Tôi thì hoàn toàn không tin chuyện quỷ thần, nhưng khắp người vẫn nổi gai ốc.

-Bỗng chiếc xe ba bánh vấp phải vật gì đó, nên lắc lư dữ dội. Chúng tôi bị xô tới xô lui trong cái thùng xe có mui che nửa vơi. Cuối cùng xe chết máy. Anh lái xe lều bều, nhả xuống xem xét, định sửa máy. Tôi ngồi trên xe, càng nghĩ càng thấy an. Bốn bề rất tĩnh mịch, chỉ nghe thấy tiếng gió vi vu cho nên khi anh lái xe kêu "ôi..." thì chúng tôi ngỡ chắc anh ta đã gặp ma. Ngay tôi cũng nghĩ thế.

Chúng tôi nó ra ngoài xe và phát hoảng vì thấy một đám đông đã vây kín chiếc xe ba bánh. Họ đều mặc áo mưa màu xám, đầu đội mũ mưa nên không nhìn rõ mặt. Họ đều im lặng, cứ như là ma quỷ vừa chui từ dưới đất lên. Chắc anh Vân Côn cho rằng đó là cảnh đáng sợ nhất mà tôi gặp tới hôm đó. Không, cái đáng sợ nhất còn ở phía sau...

Vân Côn nảy ra một ý: Xin lỗi, tôi ngắt lời Trung. Anh cho phép tôi tóm tắt các tình tiết sau đó các anh gặp phải- nếu tôi nói đúng, thì khỏi cần anh mất thì giờ nhiều nữa, vì anh là lãnh đạo, rất bận công tác... Thế rồi Vân Côn kể lại một lượt những điều mà ông Cổ Trần đã ném trái.

Ở đầu dây bên kia, ông Trung thở nặng nhọc gấp áp, giọng run run: Đúng thế. Gần như không sai tí nào! Bọ hút máu, nhà bằng sắt, lửa cháy... hiện nay tôi vẫn thường ngủ mê thấy những cảnh này...

-Sao anh nói là 'gần như không sai tí nào?' Sống bên Âu Dương Sảnh đã lâu, Vân Côn ngày càng cẩn thận kỹ càng hơn xưa.

Ông Trung ngập ngừng rồi nói: Khi chúng tôi bị hành hạ, thì trong đám dân thôn ấy luôn có một tiếng nói phản bác, nói là làm thế không ăn thua gì đâu. Người ấy nói tiếng phổ thông rất chuẩn, rất ít màu sắc phương ngôn, tôi cảm nhận người ấy có học vấn rất khá nhưng ý kiến của anh ta không lọt vào tai ai. Trận mưa sau đó đã dập tắt đám lửa. Người trẻ tuổi ấy vào cõi trời và thả chúng tôi ra khỏi núi. Khi trò chuyện anh ta không nói một câu về cái thôn đó, nhưng tôi nhận ra rằng anh ta đã được học Y khá sâu, bèn hỏi thực ra anh là ai. Cảm thấy khó có thể giấu giếm, anh ta bèn nói thật, mình là một giảng viên trẻ ở đại học Y số 2 Giang Kinh. Ba chục năm trôi qua, tôi ngỡ mình đã quen họ tên người ấy, nhưng vì câu chuyện đó để lại ấn tượng quá mạnh... anh ta tên là Đâu Hoán Chi.

-Điều mà tôi nhớ như in là anh ta nói rằng, mình đang vui đầu nghiên cứu phương pháp điều trị căn bệnh quái ác này và đã có bước tiến mang tính đột phá.

GUỒN CƠN

"Anh Quách Tử Phóng phải không?"

"Cứ nói đi!" Mấy hôm nay Tử Phóng đang bận tíu tít với các "bông hoa" ở trong và ngoài Dạ hội Mùa xuân, đồng thời vẫn bận khoản cho bệnh tình của Tư Dao, tâm trạng lo lắng của anh thể hiện ngay trên cả máy điện thoại.

Chương Vân Côn nhủ mấy những vẫn nhấn nại: "Tôi là Chương Vân Côn, phó giáo sư ở đại học y Giang Kinh".

"À... giáo sư Vân Côn. Tôi đã nghe Dao Dao nhắc đến anh, rất ca ngợi anh". Tử Phóng thăm mắng mình đã quá bố bả.

"Bác sỹ Tạ Tồn cho tôi số điện thoại của anh, anh có thể liên hệ với gia đình Tư Dao nhưng tôi không định trao đổi với anh về chuyện cô ấy, mà muốn nhờ anh tìm hiểu về một hai người..."

"Việc của anh cũng là việc của tôi, tôi sẽ điều tra. Dao Dao còn có hai cậu bạn nữa hay ghiền máy tính, cũng là cao thủ về tìm người".

"Chuyện này thực ra vẫn là liên quan đến Tư Dao... Gần đây tôi đã hỏi thăm, biết được một người rất có thể đã biết phương pháp chữa khỏi bệnh cho Tư Dao."

"Thế thì quá tốt rồi! Dù tôi có bị mất việc cũng phải tìm bằng được người ấy!"

"Người ấy vốn cũng là một giảng viên của đại học y Giang Kinh, nhưng hơi kỳ lạ - không tìm thấy tên ông ta trong kho lưu trữ hồ sơ nhân sự. Tôi đã đến hỏi ở Trung tâm nghiên cứu đông tây y kết hợp thì được biết trước kia ông ta làm ở đó, vào đầu những năm 80, vì có những biến động lớn trong cuộc sống nên ông ta đã đi khỏi trường. Hộ khẩu thì vẫn còn ở Giang Kinh, nhưng người thì bặt tin. Các đồng nghiệp cũ của ông ta phần lớn đều là thầy thuốc đông y, hầu hết đã qua đời; nhưng dù còn sống thì cũng không nhớ nổi đã xảy ra chuyện gì đối với ông ta, ông ta đã đi đâu. Cũng may có một bác kỹ thuật viên cao tuổi, đã giữ tim trong đám giấy tờ lưu trữ mấy chục năm thấy một tấm thiệp cưới - tức là ông ta đã kết hôn, tên người vợ còn ghi trên đó. Ông ta tên là Đâu Hoán Chi, vợ tên là Đỗ Nhược".

Tử Phóng ghi lại tên hai người, anh nói: "Được. Dù có bỏ cả việc phỏng vấn dmx thì tôi cũng phải tìm ra hai vị này giúp anh Côn!"

Nặng nề bắt tay vào làm, là sẽ được việc; nhất là làm phóng viên. Có những việc bé tắc điều tra mãi cũng không ra, nhưng ở thời đại thông tin này Tử Phóng nghĩ chỉ tìm hai người thì không đến nỗi quá khó.

Nhưng ngày hôm sau Tử Phóng lại nghĩ, lẽ ra mình không nên tìm tung tích hai nhân vật này.

Theo công an nơi đăng ký hộ khẩu năm 1980, Đâu Hoán Chi đã bị coi là mất tích.

Đỗ Nhược, năm 2004 bị ốm, qua đời ở tuổi 51, có một người con gái tên Mạnh Tư Dao.

Điện thoại giữa ba người, Tử Phóng báo kết quả cho Chương Vân Côn và Du Thư Lượng cùng biết. Cả ba đều không nói gì nữa.

Cuối cùng, Du Thư Lượng phá tan sự im lặng: "Anh Tử Phóng biết chứ, Tư Dao có một bà bác đang ở Giang Kinh, hình như quan hệ với Tư Dao không thân mấy; nhưng rất có thể bà ta biết rõ sự tình"

"Tôi sẽ đối phó bà ta". Tử Phóng xung phong ngay.

"Tôi có cảm giác rằng, bên trong còn nhiều vấn đề đan xen rất phức tạp. Hay là anh Phóng để tôi

thử xem sao?" Du Thư Lượng nói

"Ôi, tôi chỉ mãi thỏa chí tò mò mà quên rằng anh là chuyên gia về phương diện này. Vâng, anh làm vậy! Tôi sẽ nhờ hai chuyên gia máy tính giúp tìm xem người mất tích kia đâu"

"Tôi cũng sẽ chú ý, tạm thời không để cho Tư Dao biết các thông tin này. Bác sỹ Tạ Tôn không mấy lạc quan về bệnh tình của Tư Dao, vì thuốc ổn định nhịp tim chỉ có hiệu quả lúc đầu, mấy hôm nay hiệu quả đang kém dần. Chính Tư Dao cũng cảm thấy sức khỏe rất không ổn; hiện cô ấy đang rất khó khăn chế hiện tượng viêm cơ tim do virus gây ra. Ở giai đoạn này, các bác sỹ thường chỉ là "tọa sơn quan hổ đấu", hi vọng khả năng miễn dịch của Tư Dao sẽ chiếm ưu thế. Lúc này, mọi sự xáo trộn tình cảm tâm lý đều có hại cho cả chứng rồi loạn tim lẫn khả năng miễn dịch".

"Em tưởng anh sẽ không bao giờ đến gặp em nữa: Tư Dao lạnh nhạt nói.

"Sao thế? Em vẫn thấy ghét anh à?" Sự kiêu hãnh của Lâm Nhuận không hề suy giảm, nhưng đứng trước Tư Dao anh bằng lòng cầu xin tình yêu của cô.

"Đâu dám! Em không ghét, cũng không yêu. Tất cả chỉ có thế thôi!"

"Sao lại thế?"

"Em đang rất cố gắng giữ bình tĩnh để không bị xáo trộn tình cảm". Tư Dao nhìn Lâm Nhuận đang ngơ ngác không hiểu ra sao, cô suýt nữa phì cười.

"Anh biết mình không có cái phúc đó, cũng không đáng để em phải xúc động. Tại anh, anh đã không có can đảm đối mặt với hiện thực, sống mãi trong sự dối trá. Nếu anh ở địa vị em, anh cũng không thể tin được nên anh mong em sẽ lượng thứ cho anh". Lâm Nhuận cúi đầu.

Thực ra lâu nay Tư Dao cũng đã nhìn nhận thấu đáo việc này. Lâm Nhuận thật sự yêu cô, anh đã nhất quyết đối lập với người cha đen tối kia. Nhưng anh đã giấu giếm bản thân quá lâu, anh không thể lựa chọn môi trường xuất thân nên đã dẫn đến tình thế đầy khó khăn hiện nay. Chắc chắn anh bị giày vò rất nặng nề nên mới năng đến khám chuyên gia thần kinh như thế. Mặt khác, đúng là anh đã mạo hiểm liều mình bất chấp sống chết để cứu cô vì thế anh chắc chắn sẽ là nạn nhân của "Đau thương đến chết" bất cứ lúc nào. Tình cảm sâu sắc của anh thực khó bề đền đáp.

"Anh đã đến khám bác sỹ chưa?" Tư Dao dịu dàng hỏi.

"Đến rồi, tất cả đều bình thường. Bác sỹ còn dặn dò kỹ, nếu anh tuân thủ nghiêm ngặt thì chắc chắn sẽ ổn cả".

"Thế ư, thế thì hay quá! Cách dự phòng là như thế nào?"

"Là, ngày nào cũng vào thăm em".

CHẾT ĐAU THƯƠNG

Ông đã sớm biết mình không được cái thành phố này dung thứ hoặc nói cách khác, ông sẽ không được cái "thế giới bên ngoài" ấy chấp nhận.

Vốn là một đứa con của núi rừng nhưng mọi thứ ông đã trải qua không phải như cách nói cũ rích "trẻ con nhà quê chỉ là hạt bụi của thành phố". Với ông, thành phố hay nông thôn hoàn toàn không phải là điểm mấu chốt mà vấn đề nhân tính - bản tính con người kể từ thời Bàn Cổ Nữ Oa, Adam Eva đến nay là phức tạp và quanh co nên đã dẫn đến bao nhiêu bi kịch. Ông chỉ đóng một vai rất nhỏ trong các tấn bi kịch đó.

Tiếc thay khi ông nhận rõ điều này thì đã quá muộn. Sai lầm lớn nhất đã xảy ra, bát nước đánh đổ khó bề vét lại.

Ông là con người không biết đến hai chữ hối hận, đã quyết định làm việc gì, dù sai cũng dám nhận, nếu có cả trăm cơ hội làm lại, cũng vẫn chỉ lựa chọn như cũ. Tuy các bộ lão trong thôn kể đã trăm lần về câu chuyện lưu truyền trong cái vùng khuất nẻo của họ: những thanh niên nào bỏ thôn mà đi xông pha bên ngoài, ai cũng đau thương đến chết nhưng ông bỏ ngoài tai câu chuyện ấy.

Cả thôn vài trăm người, ai cũng tin điều đó nhất là sau khi xảy ra rất nhiều câu chuyện đau thương đến chết. Hồi đó ông là đứa trẻ thông minh nhất thôn, không tin chuyện này đã dám phạm cái sai lầm ấy.

Hồi ấy ông 14 tuổi cực kỳ ham học và cho rằng đã học hết y thuật của các bộ lão trong thôn. Sau khi cha mẹ qua đời, ông sống với chị gái. Ông lén ra khỏi thôn, đi học nghề của một thầy thuốc đồng y nổi tiếng khắp huyện Sùng An. Ngoài 20 tuổi, ông đã nổi tiếng gần xa.

Lòng ham hiểu biết ngày một mạnh, ông trở nên uyên bác về đông y dược, nhưng cũng hiểu những điểm kỳ diệu của tây y dược. nhân cơ hội "công nông binh được đi học cử tuyển đại học", ông đã vào đại học Y số 2 Giang Kinh nổi tiếng cả nước, tốt nghiệp với kết quả cao, được ở lại dạy học và trở thành một nghiên cứu viên trẻ nhất của phòng nghiên cứu đông tây y kết hợp. Ít lâu sau ông lập gia đình với một cô gái xinh đẹp tuyệt vời.

Cho đến khi ấy ông vẫn ngoan cố cho rằng, cách nói "hễ ra ngoài núi thì phải bị đau thương đến chết" chỉ là tập hợp của những câu chuyện đau khổ hoàn toàn không có căn cứ khoa học, nói khó nghe một chút thì đó là sự mê tín rở rại vào số phận.

Nhưng rồi "đau thương đến chết" đã xuất hiện, nó còn ngoan cố hơn cả ông.

Ấy là một điều bí mật được giữ rất kín. Hết đời này sang đời khác, cứ sau hơn chục năm thì thôn của ông lại xảy ra một trận dịch kỳ quái, khiến hàng loạt người và gia súc bị đột tử. Không ai có thể nói rõ tại sao lại xảy ra trận dịch như thế, và lại có cái quy luật ấy, kể cả nguyên nhân tử vong. Nghe nói, thường là một người trong nhà chết trước, vợ hoặc chồng đau buồn, ít lâu sau cũng đột tử. cứ như thế mãi, dân thôn bèn gọi trận dịch ấy là "chết đau thương". Mỗi khi có dịch, bắt đầu có người chết thì dân thôn nhẩn nại quan sát ít lâu, không đụng vào thi thể, thậm chí không chôn cất. Họ chỉ đưa những ai đã tiếp xúc với nạn nhân đi xa, đến ở tại các gian nhà tạm đã cất sẵn, và dùng cách đặc biệt để "khử độc" cho họ. Nếu trong vòng một tháng có 5 cái chết tương tự xảy ra, thì cả thôn sẽ mặc áo mưa - tức là áo tang mà từ nhiều đời nay họ thường dùng - sau đó di dời vào sâu hơn trong núi, tránh xa cái nơi đã bị ô nhiễm. Địa điểm cũ sẽ bị đốt trụi. Sau khi trận dịch qua đi, họ sẽ lập cho người chết một tấm bia không chữ. Họ cũng rất gàn dở cho rằng, những người chết không rõ nguyên nhân như thế, tức là chết khốn khổ, là bị trời trừng phạt.

Thôn này cứ sau hơn 20 năm lại di rời một lần là vì thế.

Các bô lão của thôn cứ khẳng khẳng phải chuyển vào sâu trong núi, vì họ cho rằng cả thôn đã bị nguyên nhân, phải chịu tai họa dịch bệnh lập đi lập lại mãi. Càng tránh xa người đời sẽ càng đỡ mắc dịch bệnh.

Tại sao lại là một lời nguyên? Ông nghĩ, nếu có thật thì chẳng qua chỉ là một thứ tập tục kéo dài hàng trăm ngàn năm ở trong thôn. Dân thôn già trẻ gái trai mỗi năm phải một lần "thay máu" tức là, để cho các loại côn trùng độc như rết, đĩa, bọ cạp... hút máu, nếu người lạ chợt nhìn thấy sẽ ngỡ là "chọn độc", thực ra nó hoàn toàn khác hẳn "chọn độc". "Chọn độc" là lợi dụng chất độc của chính con bọ để chế thuốc độc, còn "thay máu" là dùng côn trùng hút các chất độc đang có trong máu người. Dân thôn hiểu về sinh lý người là thế này: đời người ta lao động, ăn uống nghỉ ngơi... luôn bị chất cặn đọng trong người, vì thế mà cần có hệ bài tiết. Tại sao con người thường mắc các chứng bệnh và về già thì ốm đau mà chết? Vì "chất độc" trong máu chưa thải hết, nếu không bị đọng các "chất độc" thì con người có thể thọ đến ngàn năm, như các bậc thánh nhân mà sử sách cổ vẫn chép. Có vị bô lão trong thôn còn dẫn ra ví dụ trong "kinh thánh" rằng tổ tiên của người phương tây đã sống đến ngàn tuổi. Sau khi "thay máu", nếu có ai bị trúng độc do côn trùng cắn, thì dân thôn lại có các loại thảo dược và cao dán để giải độc. Cái lối "thay máu" kỳ cục này thường bị người bên ngoài cho là quái gở độc ác.

Vì mọi người đều tin thôn này bị một lời nguyên, cho nên vào thời Minh, nhân một lần có bệnh dịch, quan phủ đã đem binh mã đến hủy diệt cả thôn, chỉ có hai hộ sống sót vì đang đi săn chưa về, nên đã giữ được "nòi giống" và truyền thống. Có lẽ vì chuyện này mà các bô lão kiên quyết xa lánh chốn phồn hoa.

Đồng thời cũng có một truyền thuyết còn lâu đời hơn nữa, liên quan đến hang quan tài treo ở núi ngoài xa hơn chục cây số. Nghe nói ở hang đó có một lời nguyên, cấm vào, ai đã vào thì sau không đầy nửa năm sẽ phải chết. Một thầy giáo trong thôn đã từng dạy ông không nghe lời khuyên, đi vào đó một lần, sau ba tháng thì chết trong lúc ngủ. Người vợ mới cưới khóc than thảm thiết, chẳng bao lâu cũng chết, lúc chết, mặt vẫn đầy nước mắt.

Các bô lão trong thôn cho rằng lời nguyên ở hang quan tài và chất độc ngấm ở gần đó liền với thôn này, là nguyên nhân dẫn đến dịch bệnh.

Ông không thể quên năm 1980, nhận được bức thư của chị gái gửi từ thị trấn Hoa Tây kể, trong thôn có hai con gà và một con lợn bị chết, chết rất lạ lùng - không bị thương, không có dịch lợn ốm gà nù mà bỗng dưng lăn đùng ra chết. Các bô lão nói "chết đau thương" lại bắt đầu rồi đấy! Cuối thư, người chị còn nói là rất sợ, sợ ít lâu nữa mình cũng "chết đau thương"

Người anh rể của ông bị tính tò mò thôi thúc, nên trước đó hai tháng đã vào hang quan tài.

Ông và người chị gái hết sức yêu thương nhau. Cha mẹ qua đời trong trận dịch bệnh "đau thương đến chết" hồi trước. Người chị đã rất chịu khó lao động, dè xén thu vén để nuôi ông trưởng thành, rồi có thể sống độc lập. Ông còn nhớ, chị đang tuổi xuân nhưng quanh năm chỉ mặc áo vá chằng vá đụp. Ngày chị đi lấy chồng, cũng là lần đầu tiên được mặc áo mới.

Nếu những chuyện đồn đại kia là thật, thì ông sẽ bắt chắt tất cả để cứu chị gái mình.

Ông trở về thôn, trong thôn đã có một người chết. Đêm hôm đó ông bí mật vào căn nhà có người chết, giải phẫu cái tử thi bị vứt nằm đó. Sau bao năm học y và trải qua thực tế, ông không thể lại tin cái tập tục cổ hủ của thôn. Ông biết, đã là bệnh dịch thì phải có virus hoặc vi khuẩn hoành hành, cần điều tra nguyên nhân tử vong, tìm căn nguyên bệnh tật - đó là con đường duy nhất để chữa và phòng bệnh

Quả tim của người ấy đã chết bị to lên rõ rệt, cơ tim có nhiều vết rạn nứt.

Ông lấy mẫu máu, mẫu các chất dịch khác, và lấy các mẫu tổ chức cơ tim, rồi trở về đại học Y Giang Kinh. Qua nghiên cứu, trung cầu ý kiến, thực nghiệm... Ông có thể khẳng định, đó là đột tử do bệnh viêm cơ tim. Ít hôm sau, ông cũng đã nhận diện được virus Ke-sa-ji. Bằng trí thức và trực giác,

ông cho rằng loại virus này lây nhiễm qua đường huyết dịch, cho nên mới xảy ra hiện tượng vợ chồng lần lượt tử vong. Còn tập quán hủ lậu "thay máu" chỉ tổ khiến virus càng dễ phát tán trong thôn mà thôi.

Nhìn từ góc độ dịch tễ học, việc bùng phát dịch do nhiễm virus thường có tính chu kỳ và theo mùa. Có lẽ mới có hiện tượng cứ sau 20 năm lại xảy ra một lần.

Ông lại trở về thôn, nhiều lần dặn dò nhấn mạnh người dân phải chú ý giữ vệ sinh, còn định sẽ báo cáo với cơ quan chuyên trách về phòng chống bệnh dịch. Cũng vì thế mà nảy ra xung khắc căng thẳng giữa ông với các vị cao niên trong thôn. Các vị bô lão cho rằng, nếu các cơ quan phòng chống dịch vào cuộc thì truyền thống "thay máu" sẽ bị chỉ trích, thậm chí sẽ tái diễn nạn cả thôn bị "tàn sát". Ông ra sức thuyết phục họ nhưng đều vô ích. Ông than thở, đầu óc con người ta, thậm chí cả những nét văn hóa hủ bại, tồn tại sao mà dai dẳng đến thế!

Cuối cùng, vì tôn trọng các vị cao tuổi và truyền thống địa phương, ông hứa sẽ không đi báo cáo, nhưng vẫn dặn bà con không nên làm cái trò "thay máu" nữa. Khi ông sắp lên đường, thì người anh rể đã từng vào hang quan tài bị đột tử.

Đó là ca tử vong thứ hai.

Chị gái ông trở nên góa bụa, bỗng dưng bị coi là đồ "quái vật" đáng sợ, dân thôn đều biết người chết tiếp theo phải là chị ấy. Người chị gái ông chỉ còn biết khóc than.

Ông bèn thay đổi ý định: ông viết thư nặc danh cho Trung tâm vệ sinh dịch tễ của tỉnh. Nào ngờ vị bác sỹ được trung tâm cử xuống, dân thôn viện cớ vì ông ta đã tiếp xúc với tử thi, nên bị cưỡng ép "khử độc", ông bị tổn thương tinh thần rất nặng nề. Sau sự kiện này ông cảm thấy mình không thể dấn dẫm đến cái nôi mà mình đã trưởng thành nữa, ông kiên quyết đưa chị gái trở về Giang Kinh.

Sau khi về Giang Kinh, ông miệt mài trong cuộc tìm kiếm phương pháp điều trị. Ông cảm thấy mình thực chẳng khác châu chấu đá xe – vì xưa nay chưa từng có được phương án hữu hiệu để điều trị virus truyền nhiễm, nhất là đối với các loại virus lạ còn chưa rõ về mặt bệnh lý. Chẳng bao lâu sau, ông nhận thức rằng có lẽ con đường thật sự là đông tây y kết hợp – đây cũng là sở trường của ông.

Đông y có một số cách điều trị không khác biệt nhiều so với tây y, coi nâng cao thể lực là chính, điều trị trực tiếp vào bệnh trạng, nhưng đã không thể chặn đứng tiến triển của bệnh tật. Người chị của ông đang đau buồn vì người chồng ra đi, sau đó cũng mắc chứng rối loạn nhịp tim rõ rệt, có thể bất chợt ngã gục và vĩnh viễn bỏ ông mà đi, điều này thường xuyên nhắc nhở ông không được quên: Ông còn chưa kịp báo đáp công ơn dưỡng dục của người chị. Bởi thế miệt mài đêm ngày với các thí nghiệm dược lý đối với động vật và thực may mắn, ông cảm thấy đang dần tiến đến mục tiêu.

Chính vào lúc này thì tai họa lại nảy sinh.

Ông đã không thể nhớ rõ, kể từ khi ông nhận được thư của chị gái, đã bao lâu rồi không liên lạc với vợ. Phần lớn thời gian của ông đều trôi đi trong phòng nghiên cứu và bệnh viện. Hầu như ông đã quên mình đang có một cô vợ xinh đẹp như hoa, rất cần ông âu yếm.

Người vợ lại rất nhạy cảm và đa nghi nữa. Sau vài lần thăm dò, nàng cho rằng trái tim của người đàn ông rất tài ba đã không còn ở bên nàng nữa, Nàng tôn trọng tình cảm chị em và tình nghĩa của ông, nhưng nàng là một cô gái luôn cần đến rất nhiều tình yêu. Hơn nữa một người đàn ông rất khao khát tri thức, rất yêu nghề, có thể quên cả sinh hoạt đời thường để nghiên cứu khoa học – thì chẳng thể là một người chồng tốt. Điều duy nhất mà nàng cần, lại là một người chồng tốt, có thể cùng nàng đi xem phim, luận bàn tiểu thuyết, trao đổi với nhau những điều tâm đắc, có thể khoác tay nhau đi dạo trên đại lộ thoáng mát...

Và, ngay gần bên nàng lại đang có một chàng trai cũng rất tài hoa, luôn mong mỏi được chiều chuộng nàng đủ bề và làm một người chồng tốt của nàng. Người chị gái của nàng - người rất hay xen vào cuộc sống của cô em – đã khuyên nàng rất nhiều, nhưng đều vô ích.

Vợ chồng ông đi đến hai quỹ đạo khác nhau và ngày càng cách xa nhau.

Xa thêm nữa, rồi vĩnh viễn chia tay.

Ông hoàn toàn không ngờ vợ mình lại thay lòng đổi dạ vào lúc này. Và cũng chỉ đến lúc này ông mới nhận ra mình rất yêu vợ nên không sao chịu đựng nỗi đờn đau đến cùng cực.

Có lẽ tình yêu của ông chỉ có ngần ấy, chỉ có thể dành cho một người.

Ông cố gắng níu giữ, nhưng ý người vợ đã quyết

Rồi, họa vô đơn chí, chị gái ông lại đột ngột ra đi. Chứng rối loạn nhịp tim dẫn đến đột tử.

Ông thật sự suy sụp!

TẤM ẢNH NGÀY XƯA

"Những chuyện tôi biết, chỉ có thế". Bà Đỗ Dung nói rất lâu, vẫn có vẻ cảnh giác nhìn Du Thư Lượng.

Bác sỹ Lượng mỉm cười: "Bác đừng ngại gì, bác cứ làm như cháu đang hỏi cung bác vậy hay

sao?"

Bà Dung bật cười, nhưng rồi lại căng thẳng ngay: "Dao Dao có biết những tin tức mà các anh nghe ngóng được không?"

"Hiện giờ chưa biết, nhưng có lẽ trước sau gì cũng nên nói với cô ấy... Về sau, bác không biết tin gì về Đậu Hoán Chi à? Bác không tiếp xúc với ông ta, nhưng chắc rằng, ông ta là một người yêu ghét phân minh, chắc rất hiểu ngày đó bác đã có lòng cứu vãn cuộc hôn nhân của họ, ông ta sẽ rất kính trọng bác, sẽ thể hiện ra bằng một hình thức nào đó mới đúng..."

Bà Dung há miệng, lại mím lại, rồi nói: "Không, tuyệt đối không. Hiện nay chú ấy sống chết ra sao tôi không hề biết. Những người quen chs ấy hỏi đó, đều cho rằng chú ấy đã chết. Chú ấy rất giỏi mọi bề nhưng về tinh thần thì có lẽ hơi yếu mềm; nếu cứ kiên trì để trở thành một chuyên gia thần kinh như anh thì tốt quá, chú ấy sẽ không đến nỗi tự hủy cả tương lai của mình".

"Cho nên, cũng vì chuyện kia, vì bất bình thay cho ông ta, nên bác mới... ít qua lại với bà em gái Đỗ Nhược. Và cuối cùng không mấy thân mật với Tư Dao?"

"Dao Dao rất tốt, nhưng nó quá nặng lòng với cha mẹ, ngày trước ông bố rất chiều nó.. hồi ấy có thể coi đó là một gia đình hạnh phúc. Đến nay đôi lúc nghĩ lại tôi cũng thấy mình hơi quá đáng – ý tôi nói về việc tôi không đưa đám tang cha mẹ Tư Dao. Nó rất hận tôi về chuyện này. Nhưng tính tôi là thế thì biết làm sao được? Tôi có tuổi rồi, đâu dễ gì mà thay đổi được?"

Du Thư Lượng ngẫm nghĩ câu chuyện về Đậu Hoán Chi, anh bỗng gai người: nếu người mặc áo mưa chính là nhân vật ban đầu tung ra bức thư điện tử để dụ Tư Dao và các bạn vào hang Thập Tịch, thì liệu ông ta có phải Đậu Hoán Chi không? Có khá nhiều chi tiết phù hợp: người già, mặc áo mưa, nói chuẩn tiếng phổ thông, có oán thù với người nhà cô. Nếu đúng là thế, thì nhân vật mặc áo mưa là người đang trả thù, tước đoạt hạnh phúc của cô. Bà Đỗ Nhược và chồng đã qua đời, thì ông ta nhằm vào cô con gái của họ.

"Cháu muốn hỏi bác câu cuối cùng: bác có nhớ bà Đỗ Nhược kết hôn lần thứ hai là vào tháng nào không?"

Bà Dung ngỡ ra, nhưng lập tức cười cười: "Anh khéo nói vòng vo nhỉ? Sao không hỏi thẳng luôn? Hai người lấy nhau sau một năm thì mới sinh Dao Dao. Nó là người họ Mạnh, không thể sai đâu!"

Bà này cũng sắc sảo đấy, Thư Lượng ngẫm nghĩ, rồi đứng lên chào ra về. Anh đưa tấm danh thiếp cho bà Dung, nói bằng một giọng trầm ngâm: "Hiện giờ, tìm được ông Đậu Hoán Chi là cơ hội duy nhất để chữa khỏi cho Tư Dao, vì ông ta đã từng dày công nghiên cứu cách điều trị bệnh truyền nhiễm quái ác này bằng phương thức đông tây y kết hợp. Ai cũng mong Tư Dao sẽ bình phục, cả bác và cháu sẽ cùng nỗ lực; hy vọng ông Hoán Chi vẫn còn sống, để ra tay cứu chữa cho Dao Dao"/

Bà Đỗ Dung lại sững sờ, câu nói này rất đúng với tâm trạng của bà: tại sao mình không sớm nghĩ ra nhỉ? Xem chừng, đôi khi lòng cảm thông lại làm hỏng việc.

"Không có chút tiến triển nào". Ba người đang nói qua điện thoại, giọng Tử Phóng xem ra có phần chán nản. "Chúng ta đều đã tra cứu chương trình tìm kiếm Bách Độ, chương trình Google và các mục các kho dữ liệu liên quan đến y học, nhưng không tìm thấy Đậu Hoán Chi"

Thư Lượng nói: "Nhưng dù ông ta còn sống, thì em cũng đã chuyển nghề rồi". Anh thuật lại câu chuyện do bà Đỗ Dung kể rồi nói: "Tôi đã phân tích kỹ, nhận ra mấy điều thế này: một là, ông Đậu Hoán Chi vốn là người Thôn quái dị, nhưng tư tưởng và hành động đều khác với dân thôn đó, hoàn toàn phù hợp với đặc điểm của ông già mặc áo mưa. Tôi còn nhớ Tư Dao kể cô ấy đã gặp một thanh niên ở Thôn quái dị, nói là ông già đó có quan hệ sâu xa với thôn ấy nhưng lại rất khác với những người dân bình thường. Đậu Hoán Chi chính là nhân vật như thế. Hai là ông ta có cá tính rất rõ rệt, có tình yêu mãnh liệt. Ba là, một con người như thế rất dễ có oán hận sâu sắc, dễ trở nên cực đoan. Bốn là, chắc ông ta rất hận Đỗ Nhược, cho rằng nếu bà ấy không làm cho ông ta bị phân tâm, chưa biết chừng ông đã đủ thời gian nghiên cứu ra thuốc đặc trị "đau thương đến chết". Tóm lại, rất đáng ngờ Đậu Hoán Chi chính là ông già mặc áo mưa.

Chương Vân Côn nói: "Ý anh là sau cú sốc kia, ông ta suy sụp tinh thần, rồi sau nhiều năm bèn quay lại trả thù! Nếu thế thì tại sao không sớm ra tay nhằm ngay vào đối tượng mà ông ta căm ghét - tức là cha mẹ của Tư Dao, mà phải chờ sau khi họ chết mới nhằm vào Tư Dao?"

Thư Lượng nói: "Tôi không rõ, tôi chỉ đoán thế thôi. Nếu đúng là ông ta, thì ông ta phải biết cha mẹ Tư Dao sẽ đau đớn nhất, dù chết cũng không yên tâm – là cô con gái yêu quý của họ gặp bất hạnh. Tôi cho rằng ông ta đã theo dõi Tư Dao, nắm vững các tình hình cụ thể, sau đó gửi thư điện tử cho cô ấy và các bạn, dụ họ đi vào hang quan tài treo.

"Trong hang đó, ông ta đã bố trí virus và côn trùng hút máu, du khách đã vào đó đều không thể thoát. Loại virus đó rất đặc biệt, có thời gian ngủ yên tương đối dài, và còn tùy vào thể lực của từng người nữa. Khi nó phát tác, thì cơ tim bị tổn thương rất nhanh, cuối cùng sẽ đột tử vì chứng rối loạn nhịp tim".

"Vậy tiếp theo đây chúng ta nên làm gì?" Tử Phóng có phần hoang mang.

"Vi hiện giờ chưa có được nhiều đầu mối, nên rất khó tra cứu về người ấy; nhưng tôi cảm giác

chẳng bao lâu nữa sẽ có thêm tin tức về ông ta... Tôi ngờ rằng ông Hoán Chi và bà Đỗ Dung - chị gái của bà mẹ Tư Dao - vẫn còn chút liên hệ, bởi vì ngày trước bà Dung tỏ ra rất thông cảm với ông Chi, cho rằng cô em gái mình đã làm những chuyện đáng hổ thẹn và ích kỷ. Bởi vậy Hoán Chi sẽ không hại bà Dung, trái lại, sẽ kính trọng bà. Chắc hai anh còn nhớ cái vụ hút chết khi bọn Đắc Quảng chiếm khu nhà, bà Dung nói mình nhận được một cú điện thoại nặc danh... Người lạ nào có thể biết số điện của bà Dung? Tất nhiên là người mặc áo mưa – ông Đậu Hoán Chi! Rất có thể ông ta đã bỏ nhiều thời gian để quan sát từng hành động của Tư Dao, nên mới nhiều lần kịp thời ra tay cứu cô thoát hiểm"

"Nhưng vấn đề là nếu ông ta rắp tâm giết hại Tư Dao thì những lần Đắc Quảng sắp hại được Tư Dao, tại sao ông ta còn bí mật ra tay cứu cô?" Vân Côn hỏi.

Từ Phóng nói luôn: "Vấn đề này chúng ta cũng đã phân tích từ lâu: vì ông ta muốn hưởng thụ cái khoái cảm tự tay giết hại Tư Dao!"

"Đó cũng là một khả năng. Còn một khả năng nữa: có lẽ chính ông ta cũng tự mâu thuẫn, hiểu rõ mình làm thế là sai, nhưng vẫn không đổi ý, vẫn quyết làm bằng được; đồng thời, từ trong tiềm thức ông ta cũng mong tất cả sẽ được hóa giải. Tôi cho rằng điều này sẽ giải thích: tại sao khi các du khách sắp tìm ra hang quan tài, thì người mặc áo mưa lại khuyên họ hãy quay về; kể cả khi soạn bức thư điện tử, ghi chú rõ các điểm thắng cảnh trên bản đồ nhưng lại cố ý ghi nhầm vị trí của hang quan tài. Thực ra cũng là vì ông ta thực chất vẫn không muốn mọi người sẽ tìm thấy cái hang đó". Du Thu Lượng vừa nói vừa thảm cảm khái: chẳng rõ có đúng là các hành vi của Đậu Hoán Chi hay không, nhưng nếu năm xưa ông ta được bác sỹ tâm lý trợ giúp đến nơi, thì có lẽ cuộc đời ông ấy đã sáng sủa hơn rất nhiều.

Cuộc điện thoại ba bên kết thúc, Từ Phóng lại lên mạng. Anh ngồi nghệt ra trước màn hình. Mình có thể lục tìm thế nào nữa đây? Hai con mọt Ts và Điền Xuyên còn bó tay nữa là! Cũng đã tra cứu tư liệu về núi Vũ Di, các đồng nghiệp báo giới ở đó cũng đã tận tâm, còn lại chỉ là mình đích thân đến đó.

"Anh Từ Phóng sướng thật đấy!" Một đồng nghiệp bước lại khẽ nói.

"Chú mày lại còn trêu tức đại ca này há? Chỉ vớ vẩn!" Từ Phóng lừ mắt, nhưng anh nhận ra ngay ông bạn cố ý nói gì. Lịch Thu mặc chiếc áo gió màu đen, được cô thư ký chỉ dẫn, đang bước đến gần bàn làm việc của anh, khiến bao người phải trầm trồ nhón nhác.

"Ôi, cơn gió nào...album ảnh à?" Từ Phóng nhìn thấy mấy quyển album trên tay Lịch Thu.

"Chẳng phải anh đang cần nó à?" Cô đẩy chúng đến trước mặt Từ Phóng. "Hãy tạ ơn bà mẹ tôi đi! Mẹ tôi đã gửi chuyển phát nhanh đến đây".

"Vâng, cảm ơn, cảm ơn". Từ Phóng vội lật giờ, để tìm ảnh chụp chung của ông Lý Bá Thụy và Viên Thuyên. "Cô thông cảm nhé vì đây là nút thắt cuối cùng liên quan đến tập đoàn Đắc Quảng – cũng tức là, tại sao Viên Thuyên lại biết những bí mật kia?"

"Bí mật của Đắc Quảng thực chất là gì? Ông nhà báo tầm cỡ có tin tức gì mới không, sao lâu nay không tổ chức họp?"

"Gần đây anh quá bận về Dạ hội mùa Xuân, em xem, anh không về nhà được nữa... Đúng là quên bống, cả nhà chúng ta đi vắng, chỉ còn em "phòng không, một mình một bóng"..."

Lịch Thu cảm thấy những ánh mắt chỉ về mình càng nhiều hơn, cô phát cáu: "Này, ông Từ Phóng..."

"Thôi được, thôi được. Tại tôi nói năng bỗ bã..." Anh hạ thấp giọng. "Sở công an giữ bí mật khiếp quá. Vụ việc liên quan đến phạm vi rộng hơn chúng ta tưởng tượng. Theo tin tôi được biết đến giờ, thì chiếc chìa khóa mà Tư Dao tìm thấy đúng là chìa khóa mở két bảo hiểm đặt trong Ngân hàng Thụy Sỹ, công an đã bố trí người đi lấy. Bên trong chứa rất nhiều tài liệu liên quan đến chứng cứ phạm tội của tập đoàn Đắc Quảng. Nghe nói có cả băng hình, băng ghi âm, có cả sổ sách tài vụ... có thể đó là những tài liệu bị thiếu, đặt trong "mật thất". Có khả năng một số quan tham cũng dính vào vụ này, vì thế họ cần điều tra sâu hơn, trước mắt cần bảo mật đã. Tôi tin rằng chỉ ít lâu nữa họ sẽ cho điều tra lại vụ việc của cô em gái cô và gia đình bà chị cô. Đến lúc đó, trong nội bộ Đắc Quảng chắc sẽ có vị "tuấn kiệt thức thời" (1) đứng ra khai báo sự thật".

Từ Phóng vừa nói vừa giờ các tấm ảnh, giờ nhanh như máy. Lịch Thu thấy chối quá: "Này, từ từ thôi được không? Kẻo hỏng hết bây giờ!"

"Bệnh nghề nghiệp mà! Có biết một phóng viên siêu hạng như tôi mỗi ngày phải đọc bao nhiêu thứ không? Nếu cứ tỉ mỉ gọt giũa thì còn làm nổi việc gì nữa?" Anh giờ vèo vèo, xong cả ba tập album, nghĩ ngợi giây lát rồi nói: "Trường của cô đã nghỉ hè chưa? nếu rỗi rãi thì cô đi với tôi vào thăm Dao Dao. Tôi đã gặp Viên Thuyên hai lần, nhưng bây giờ chỉ nhớ thấp thoáng, e nhận không ra, nhưng Dao Dao thì phải nhận ra".

Lâm Nhuận vừa ra về, khuôn mặt Tư Dao vẫn còn đọng lại nụ cười ngọt ngào. Thấy Từ Phóng và Lịch Thu bước vào, cô tươi cười đứng dậy: "Ôi quý hóa quá, đang giờ đi làm mà anh chị lại đến thăm tôi".

Lịch Thu nói: "Trường bọn tôi bắt đầu nghỉ hè từ hôm nay, từ giờ tôi có thể thường xuyên vào thăm cô được rồi".

Tư Dao than thở: "Ở trong này buồn ời là buồn, cảm thấy mình đã rất khỏe rồi nhưng bác sỹ Tạ Tôn cứ không cho ra viện. Anh và chị như người nhà, hãy xin giúp tôi với?"

Tử Phóng biết, trong một thời gian ngắn Tư Dao chưa thể ra viện, nhất là khi chưa tìm thấy ông Đậu Hoán Chi. Anh nói: "Em nên nhớ, anh là người nhà trực hệ, còn Lịch Thu nhiều nhất cũng chỉ là chi nhánh mà thôi. Hôm nay bọn tôi có việc phân công em đây: em hãy xem mấy tập ảnh này, có ảnh Viên Thuyên không? Nếu có, tức là sẽ có ngay đáp án - chắc chắn ông Lý Bá Thụy khi còn sống đã cho Viên Thuyên biết bí mật"

Tư Dao ngồi xuống giờ xem từng tấm ảnh, khác hẳn với cách xem của Tử Phóng. Lịch Thu lặng lẽ nhìn cô. một cô gái đáng mến, và mạnh mẽ nhường này, sự sống lại sắp xa rời cô, thì thật bất công. Giống như em gái mình... Mắt cô rơm rớm... Cũng may, cô đang đeo kính râm.

"Đúng rồi". Tư Dao kêu lên.

Tử Phóng đắc ý nói: "Tôi đã bảo mà, Viên Thuyên nhất định quen ông Lý Bá Thụy"

"Không phải Viên Thuyên, mà là ông ta – ông ta quen ông Thụy"

Lịch Thu và Tử Phóng nhìn vào, thấy một tấm ảnh hơi lạ: hai người đàn ông ngồi trên chiếc ghế dài như kiểu ghế ở công viên, một người là Lý Bá Thụy, còn người kia có khuôn mặt đầy các vết nhăn ngang dọc với bộ râu nhuốm bạc.

Tuy mới chỉ nhìn thấy một phần khuôn mặt, còn phần nhiều chỉ nhìn thấy bóng ông ta thấp thoáng, nhưng Tư Dao vẫn nhận ra: người ngồi bên cạnh Lý Bá Thụy chính là ông già mặc áo mưa.

Chú thích:

(1) Nói theo ý của câu châm ngôn "Người thức thời, ấy là bậc tuấn kiệt."

BƯỚC CHÂN PHỤC THÙ

"Chắc chắn các vị không thể tưởng tượng nổi, sau khi chúng ta thu hẹp phạm vi tìm kiếm thì hai cao thủ máy tính phát hiện ra đối tượng đầy nghi vấn có thể là Đậu Hoán Chi, khi Dao Dao xem tập an-bum của ông Thụy đã nhận ra bức ảnh ông già và ông Thụy chụp chung.

"Có lẽ tôi nên điem qua về quan hệ giữa Lý Bá Thụy và hai người mặc áo mưa: Dao Dao biết gia đình ông Thụy đã từng đến du ngoạn Tân Thường Cốc, điều này cho thấy quan hệ giữa ông Thụy và ông già kia thực không bình thường, rất có thể ông già kia biết bí mật của ông Thụy. Nếu bức email mà Hội du lịch đại học Giang Kinh nhận được là do ông già đó gửi đến, thì cũng có thể ông ta đã bằng một cách nào đó, cho Viên Thuyên biết một số bí mật. Vì ông ta có âm mưu, nên mới không xuất đầu lộ diện, và coi Viên Thuyên là cái loa phát thanh – vạch trần tập đoàn Đắc Quảng, chỉ rõ nguyên nhân thật sự khiến cả nhà ông Thụy bị chết. Nhưng khi Viên Thuyên vào được tường kếp, thì máu tham đã nổi lên dữ dội. Sau khi căn bản đã hiểu về Đắc Quảng, cô quyết định cứ gác lại đã. Điều này giải thích tại sao Tư Dao lại phát hiện ra tấm ảnh kia trong bụng con sóc – rất có thể là đó là do người mặc áo mưa đã làm, mục đích là làm cho chúng ta phải chú ý đến cả nhà ông Thụy mà làm tiếp cái việc Viên Thuyên chưa hoàn thành. Chúng ta lại càng có lý do để tin rằng, ông Thụy – với biệt tài thiết kế lấp đặt – chính là người đã thiết kế và tạo nên 'cỗ máy' quan tài treo.

"Thế rồi chúng tôi đặt trọng tâm tìm kiếm ở Philadelphia bang Pennsylvania (Mỹ), cũng là nơi ở của ông Thụy. Lịch Thu cũng nhận ra địa điểm chụp bức ảnh đó là ở một công viên gần trường đại học Pennsylvania ở bang Philadelphia.

"Trường đại học đó có một trung tâm nghiên cứu nhiễm sắc thể gen, chúng tôi nhận ra tên của một nhà khoa học: William Doe; có vẻ như tên Tây, nhưng có lẽ Doe là phiên âm của chữ 'Đậu'? Trang web về ông ta chỉ giới thiệu một số nghiên cứu đơn giản, không đăng ảnh. Chúng tôi bèn gọi điện sang trung tâm đó hỏi, thì quả nhiên vị giáo sư ấy là người Trung Quốc, đang xin nghỉ phép nửa năm, hình như là về Trung Quốc giảng bài, đến mùa xuân, lúc khai giảng mới trở lại.

"Họ lại tìm kiếm và thấy từ năm 1987, đại ca này đã đăng các bài nghiên cứu rất sâu, phần lớn là về phân tử gien, anbumin gì gì đó. Năm 2000, một sản phẩm gien của ông ta được đăng ký phát minh độc quyền, được ứng dụng rộng rãi trong giới y học; nói cách khác, ông ta là triệu phú thứ thiệt!" Tử Phóng nói một lèo trong cuộc điện thoại tay ba, rất hăng.

Vân Côn nói: "Vậy thì rất có thể virút ấy là một biến thể của virút Ke-sa-ji, vợ tôi đánh bạo suy luận rằng, việc tác động vào tổ chức gien để tạo ra chủng loại virút mới, chẳng phải là chuyện viễn tưởng. Chưa biết chừng ông William Doe này đã có cái biệt tài ấy!"

Du Thư Lượng nói: "Thế thì gần như có thể khẳng định William Doe chính là người mặc áo mưa, người mặc áo mưa chính là Đậu Hoán Chi. Theo giả thiết của Âu Dương Sảnh thì rất có thể Đậu Hoán Chi sống trong môi trường nghiên cứu thuận lợi ở Mỹ, đã làm rõ kết cấu của virút gây hại cho dân Thôn quái dị, đồng thời đã tổng hợp được độc tố, thông qua lũ côn trùng cắn người để truyền cho du khách vào hang quan tài treo... Thật kinh khủng! Mong sao ông ta vẫn còn chút lương tâm,

mong sao bà Đỗ Dung có thể liên lạc được với ông ta, khuyên ông ta giải cứu cho Tư Dao... Nhưng vấn đề là nếu ông ta có cách giải cứu."

Bà Đỗ Dung biết, chính người ấy là Đậu Hoán Chi. Ông ta đã đến đây vài lần nhưng chỉ một thoáng ở ngoài cửa.

Bà hiểu ông ấy không muốn nói chuyện với bà. Ông ấy đã khác xưa. Nếu bác sĩ Du Thư Lượng suy đoán không nhầm, thì ông ấy đúng là đã đổi khác một cách đáng sợ. Bà không hề lấy làm lạ, từ lâu bà đã nhận ra trong tính cách của ông ta có yếu tố rất điên cuồng. Đồng thời bà cũng biết con người này, ngày xưa bà đã thông cảm với ông ta, nhắc nhở em gái... ông ta vẫn ghi nhận, vì thế mới xuất hiện ở cửa nhà bà, tuy chỉ là giây lát.

Hai chai sữa tươi đã đặt ngay ngắn trên tấm thảm chùi chân đặt nơi cửa.

Người đưa sữa mặc áo đồng phục của công ty quay người bước nhanh xuống cầu thang. Nhưng đã muộn, cửa bật mở.

"Hoán Chi, sao chú lại tránh mặt tôi? Tránh mặt tất cả mọi người?" Giọng của bà Dung vẫn uy nghiêm như ngày nào.

Người nhân viên ấy dừng bước. Ông ta biết mình đã bị lộ, nhưng không vội vàng tháo chạy. Lưng vẫn quay về phía bà Dung, ông ta bình thản nói: "Chị ạ, em không có nghĩa vụ phải gặp bất cứ ai, em vài lần đưa sữa cho chị, nhằm tỏ ý biết ơn chị suốt bao năm qua. Ngày ấy chỉ có chị luôn luôn thông cảm với em, nghe em giải bày, và động viên em hãy can đảm tiếp tục sống, nếu không có chị động viên, em đã thành nắm xương khô từ lâu rồi!"

Có thể nhận thấy ông ta rất bình tĩnh, không điên rồ chút nào.

"Chú vẫn ổn là tốt rồi, coi như chị cũng có lần tích đức. Nay chú nói thật đi, có phải con bé đang ốm, virút viêm cơ tim... là do chú làm không?"

"Đám người thông minh ấy đã có kết luận rồi, thì khỏi cần em phải ký tên đóng dấu làm gì!"

"Vậy chú định làm gì? Trả thù à? Đỗ Nhược và người chồng họ Mạnh đã chết, sao chú lại trút giận lên đầu người vô tội... Trời ạ, chẳng lẽ... vợ chồng Đỗ Nhược cũng là do chú hại ư?"

"Có rất nhiều ngã đề truyền virút, chứ không nhất thiết phải vào hang Thập Tịch". Ông ta lạnh lùng nói.

"Thật quá quái! Sao chú lại không tha cho Tư Dao?" Bà Dung đã có phần phẫn nộ, thậm chí bà đã nghĩ phải báo công an.

"Em đã sai lầm... lẽ ra nên cho con gái họ chết trước, sau đó để cho họ đau thương đến chết mới phải! Nhưng nói cho cùng, em vẫn là một nhà khoa học mặc dù 25 năm trước đã là một nhà khoa học hóa điên. Em vẫn muốn làm thí nghiệm, xem xem virus mà mình mới khai thác được nguy hại đối với con người ra sao, diễn biến bệnh tình thế nào. Chị cũng biết rồi, em hận cái thế giới này, em hận cái nhược điểm thâm căn cố đế của bản tính con người: tham lam, đầy dục vọng, trụy lạc, cạnh tranh; em muốn thứ virus này sẽ khiến cho mọi người ý thức được thế nào là đau thương đến chết! Hoặc nói cách khác, cái chết của mỗi con người đều là sự chịu trách nhiệm về hành vi của bản thân bởi vì, sống trên đời ai cũng có những lựa chọn khiến người khác phải đau lòng, đây là trò ác của thượng đế khi tạo ra loài người."

"Tôi lại hỏi, vậy Dao Dao có tội tình gì mà nó phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình?"

"Nó là báu vật của bố mẹ nó, là nguồn vui của bố mẹ nó. Nhiều năm trước em đã đứng xa quan sát họ, họ đúng là một gia đình hạnh phúc, không thể hạnh phúc hơn nữa... nhưng lẽ ra cái gia đình hạnh phúc ấy phải thuộc về em! Em đã mất người chị ruột, em đã mất đi mối tình đầu, cũng là tình yêu duy nhất, em đã mất gia đình!"

"Bây giờ nói vậy thì cũng chẳng ích gì, chú đã hại sinh mạng của cả đám thanh niên để được hả giận, chú quá ích kỷ và thật sự đáng sợ. Ngày ấy tôi khuyên chú hãy can đảm mà sống, chứ không muốn chú lại biến thành thế này!" Bà Đỗ Dung vốn quen chửi mắng thẳng thừng, bà nói thế này với Hoán Chi đã là rất lựa lời rồi.

"Một kẻ đã chết một lần như em, thì còn có thể thay đổi gì nữa đây? Em biết, chị định khuyên em hãy cứu con bé ấy. Chị đừng khuyên làm gì, sẽ vô ích thôi. Cũng giống như ngày trước dù chị khuyên Đỗ Nhược thế nào, cô ấy vẫn không đổi ý; thậm chí đến chết cô ấy vẫn không thoáng chút hối hận". Hoán Chi lớn tiếng.

Bà Dung cảm thấy có phần tuyệt vọng, trái tim của con người này đã chết, người đã không còn trái tim, thì sẽ không bị cảm hóa.

Nhưng mà Tư Dao thật đáng thương! Không thể để nó phải đau thương mà chết!

Bà cố hồi tưởng... và bỗng nhớ đến một chuyện xa xưa. Đây có lẽ là cơ hội cuối cùng, nếu không được thì sẽ báo công an, hoặc bà sẽ bị kẻ điên rồ này giết chết.

"Kìa, ai bảo là Đỗ Nhược không hối hận, không cắn rứt? Tôi còn nhớ... hồi Dao Dao lên ba tuổi, cô Nhược đã đưa nó đến Vũ Di, cô ấy không nói với tôi nhưng vì chị em tôi đều đang ở Giang Kinh nên tôi biết rõ về cô ấy. Chũ nghĩ mà xem, nó đi Vũ Di để làm gì? Lẽ nào để ngắm cảnh non xanh nước biếc? Tôi đoán rằng cô ấy muốn gặp chú để xin lỗi, vì đã có lần cô ấy hỏi tôi rằng, sau khi chú mất

tích, chú có liên lạc gì với tôi không”.

Đậu Hoán Chi lần đầu tiên quay người lại, cả hai nhìn thẳng vào nhau: “Chị nói...có thật không đấy? Hay là chị đang bịa ra, vì muốn em cứu con bé kia?”

“Tôi không có thói quen nói dối. Chú biết rõ còn gì!” Bà Dung cảm thấy hình như Hoán Chi đã bị lay động. Nhưng chưa lấy gì làm chắc. Liệu con người này còn có thể bị lay động hay không?

“Chẳng lẽ lại như thế thật...” Giọng nói gai gai thô nháp của ông ta hơi run run. “Em biết, chị vẫn đang cố thuyết phục em cứu con bé ấy. Nhưng dù em muốn cứu thật, thì cũng bất lực mà thôi...Hễ nhiễm phải virút ấy thì hết đường cứu!”

SINH TỬ BÊN NHAU

“Em muốn làm thế lần nữa thật à?” Bác sĩ Du Thư Lượng nhìn Tư Dao đang nằm trên giường bệnh. Sắc mặt của cô trông vẫn khá. Cách đây năm phút, bác sĩ Tạ Tồn vừa cho cô biết bệnh tình của cô vẫn chưa chuyển biến.

“Bác sĩ Lượng biết không, mấy hôm nay em rất buồn, nằm nghĩ ngợi lan man, em thấy sau hai lần thôi miên hôm nọ, em đã thấp thoáng nhớ ra vài điều. Em nhớ rằng hồi nhỏ chắc chắn mình đã từng đến Tân Thường Cốc. Cho nên em mới có cảm giác vùng ấy quen quen...”

Thư Lượng ngẫm nghĩ, nếu Đậu Hoán Chi đúng là chồng cũ của Đỗ Nhược, thì chắc bà ấy phải biết Tân Thường Cốc. Hay là Đỗ Nhược từng đưa Tư Dao đến Tân Thường Cốc? Bà ấy và Hoán Chi đã ly hôn, Tư Dao và Hoán Chi không liên quan gì về huyết thống, thì bà Đỗ Nhược đến Tân Thường Cốc để làm gì?

“Nếu anh Lượng thấy khó xử... thì thôi cũng được ạ! Thực ra cũng chẳng có gì gấp. Em chỉ muốn sớm bye-bye với cái chứng sợ hãi không gian khép kín mà thôi”.

Thư Lượng vội nói: “Không phải thế, anh rất muốn giúp em, để em sớm từ biệt nó. Để anh chuẩn bị một chút, chúng ta sẽ bắt đầu ngay”.

Thung lũng tuyệt đẹp, thác nước đổ, hang quan tài treo âm u.

Con đường núi quanh co uốn lượn, đi đến những nơi chưa từng biết đến.

Tê ngứa, đau buốt, rất nhiều rất nhiều con bọ đang đốt làn da mịn.

Nức nở, kêu khóc. Mẹ ơi, mẹ ơi....

Mẹ cũng đang bị hành hạ như thế.

Căn nhà nhỏ, kín mít, mẹ không có ở bên. Mẹ ơi, con sợ lắm, mẹ đang ở đâu? Con sẽ ra như thế nào? Con có ra nổi không? Không thể, vì căn nhà này toàn bằng sắt.

Tôi nóng quá, nóng đến nỗi nghẹt thở. Lửa cháy, tôi nhìn thấy ánh lửa ở ngoài cửa sổ chần song sắt.

Du Thư Lượng đã đi rồi, Tư Dao vẫn còn chìm trong hồi ức rất lâu. Tại sao mình lại có mặt ở Tân Thường Cốc? Tại sao mình lại trải qua những cực hình y hệt như ông Cổ Trần? Hồi đó cô còn quá nhỏ, nên không có lời giải đáp. Mẹ thì sao, liệu mẹ có trả lời được không? Khi mình trưởng thành rồi, tại sao mẹ không bao giờ nhắc đến điều đó với mình?

Một bóng người mà cô luôn khắc khoải nhớ nhưng, xuất hiện ở cửa buồng.

Lâm Nhuận bước đến bên giường Tư Dao, nhẹ nhàng đặt tay lên má cô: “Sao trông em cứ như là vừa mới tập chạy trở về, lấm mồ hôi thế này? Em phải giữ sức chứ?”

“Bác sĩ Lượng vừa nãy đã thôi miên cho em, em chủ động đề nghị. Em đã nhớ ra rồi, mẹ em đã từng đưa em đến chơi Tân Thường Cốc, hồi đó em còn rất bé. Thảo nào cứ thấy phong cảnh ở đó quen quen. Em còn nhớ ra các cảnh bị hành xác y hệt ông Cổ Trần đã từng trải qua: bị sâu bọ hút máu, bị nhốt trong căn nhà bằng sắt mấy ngày, rồi bị lửa nung, sau đó thì mưa...Chắc mẹ em cũng bị nhốt ở một căn nhà khác”.

“Đó là căn nguyên của chứng sợ bị khép kín à?”

“Chẳng còn cách giải thích nào có lý hơn thế. Hình như lần đó bị sốc quá mạnh, tiềm thức của em đã chôn vùi nó, cho nên lại mắc chứng sợ bị khép kín”.

“Thực ra người dân Thôn quái dị đã làm việc gì?”

“Em đã nói chuyện với ông Trần, ông ấy cho rằng có lẽ đó là cách để họ ngăn chặn những người khác khỏi bị ‘đau thương đến chết’ !”

“Nhưng chẳng có chút căn cứ khoa học gì cả! Những việc làm của họ quá là khác thường, nếu không thể khống chế được lửa cháy, thì sẽ chết người à?”

“Em vẫn nhớ là ông già mặc áo mưa đó có thể dự báo thời tiết, ông ta vốn có gốc rễ sâu xa với Thôn quái dị, thì dân thôn ấy cũng biết dự báo thời tiết cũng nên! Vì thế họ chọn ngày có mưa để mà nổi lửa, chắc chắn sẽ khống chế được đám cháy”.

Lâm Nhuận tỏ ra rất quan tâm: “Chắc mấy hôm nay em vẫn chẳng nghĩ ngợi, vẫn nghĩ ngợi nhiều quá, nên giữ gìn thì hơn, nghĩ nhiều cũng rất mệt”.

“Mệt hay không cũng thế thôi, sớm muộn gì thì em cũng chết...” Tư Dao nói thản nhiên, dường

như chẳng mấy bận tâm.

“Em muốn anh lấy mảnh vải đỏ (1) băng miệng em lại chắc? Toàn nói vớ vẩn thôi!”

(1) Tượng trưng "lệnh cấm".

“Các anh hòa vào với nhau để giấu em, giấu tình trạng bệnh tật, nhưng em thì chẳng thể tự dối mình dối người!”

“Nào có ai giấu gì em? Chưa có kết luận chắc chắn kia mà!”

“Kết luận? Cần bao nhiêu người nữa ra đi, thì mới có thể kết luận?”

“Em khác với họ, em đã được chăm sóc sớm, viêm cơ tim chủ yếu là nghỉ ngơi thì sẽ tự khỏi. Những người trước kia đều không được kịp thời điều trị và chăm sóc”

“Anh đang an ủi em, em biết. Nhưng anh có nhớ rằng các việc mà người mặc áo mưa ấy định làm, có việc gì là không làm nổi? Ông ta muốn giết muốn hành hạ em, lẽ nào lại không thành công?”

“Em lại nói linh tinh rồi! Tại sao ông ta phải nhằm vào em?”

“Ông ta dụ mọi người đến Tân Thường Cốc, hang Thập Tịch – đều là những nơi hồi nhỏ em đã từng đến. Tại sao? Ông ta bám riết em không biết mệt mỏi, cứ như mèo vờn chuột. Tại sao? Em tin chắc mình không làm điều gì phật ý ông ta, vậy thì ông ta có thù oán gì đó với bố mẹ em; giờ đây em thấy thối mác, tại sao bố mẹ em mới ngoài 50 mà năm ngoái đã phải lần lượt qua đời vì bệnh tim?”

“Thì em đã kể với anh, mẹ em đã mắc bệnh tim từ hồi còn trẻ!”

“Nhưng bố em thì sao? Ông ấy rất ham thể dục thể thao...”

“Em ạ, những chuyện này hãy để bên công an họ xử lý. Nghe nói họ đã bắt đầu truy nã ông già mặc áo mưa, họ dùng ngay tấm ảnh có được trong an-bum ảnh của ông Lý Bá Thụy. Nếu ông ta còn ở Giang Kinh, thì vẫn có cơ hội tìm ra ông ta!”

“Tìm ra à? Ông ta định làm việc gì, cũng đều thực hiện được. Ông ta sẽ chịu giao cho linh đan thần dược chắc?”

“Kia, Dao Dao! Sao em lại trở nên bi quan thế này?” Đôi mắt Lâm Nhuận rực sáng, sườn ảm lòng cô. “Em có nhớ anh từng nói thế này: ngay từ đầu em đã rất hấp dẫn anh, vì em luôn hết sức lạc quan, có lòng ham sống mãnh liệt, em rất mạnh mẽ - mặc dù em luôn bị ác mộng đeo bám, các bạn thân thì lần lượt ra đi. Còn anh, thì em biết rồi: thực chất anh là một người yếu đuối! Anh có thể tưởng tượng rằng, nếu em là người khác – một người yếu đuối như anh – sau bao phen khiếp hãi như thế, chắc đã gục ngã, đã đầu hàng số phận, đã ‘đau thương đến chết’ từ lâu rồi! Chỉ có em mới dám gan góc đi bóc vớ từng màn tối che khuất sự thật, mới vĩnh viễn tin ở ngày mai...”

“Kia, đừng nói nữa...” Tư Dao bỗng xúc động ôm chầm lấy Lâm Nhuận, trào hai hàng lệ vui sướng pha lẫn buồn tủi. “Anh lại diễn thuyết hùng hồn cứ như là bí thư chi đoàn... Em đâu có mạnh mẽ đến thế, thực ra em là đứa con gái rất hay khóc, nếu không có anh, và các anh chị thì em không sống nổi đến hôm nay”.

“Em lại thế rồi! Chính em đã quyết định vận mệnh của mình...nhưng, đúng là em cũng hay khóc thật!” Lâm Nhuận lau nước mắt cho nàng.

“Tại sao anh vẫn còn giấu em...” Nước mắt nàng lại tuôn trào nhiều hơn nữa.

“Anh nào có giấu gì em...”

“Anh bắt đầu có hiện tượng rối loạn nhịp tim, đúng không? Trong máu anh cũng bắt đầu phát hiện ra virút ấy, đúng không?”

“Sao...sao em biết?”

“Anh quan tâm đến em từng giờ từng phút, em cũng từng giờ từng phút nhớ anh. Em đã lén ra khỏi bệnh viện, gặp bác sĩ Phàn thường khám bệnh cho anh. Ông ấy đã cho em biết. Anh đừng quên, em vẫn là bạn gái chính thức của anh!”

“Em phải là người vợ thật sự của anh mới đúng!” Anh hôn nàng.

“Tại em làm anh bị vạ lây...” Tư Dao khóc nức nở. Nếu anh cũng sẽ ‘đau thương đến chết’, thì đúng là tại nguyên nhân này.

“Nào, băng đỏ! Anh sẽ bung miệng em lại!” Anh hôn lên môi nàng. “Anh có chân, thì anh tự đi! Chứ đâu phải tại em? Anh đã suy nghĩ rồi, hôm đó ở ngoài hang Thập Tịch nghe thấy em đang vùng vẫy...nếu lại cho anh một vạn cơ hội như thế thì anh vẫn sẽ chạy vào cả một vạn lần!”

“Em biết, mọi người đều rất thương hại em, nhưng họ đâu có biết thực ra em lại hết sức may mắn!”

“Anh luôn có cảm giác rằng ông trời hay chiều ý người, chúng ta cùng nâng đỡ nhau, nhất định sẽ vượt người, chúng ta cùng nâng đỡ nhau, nhất định sẽ vượt qua bước gian nan này. Anh và em phải thật vững vàng. Tâm trạng lạc quan có thể giúp chúng ta bình phục!”

“Được! Anh chớ có hối hận đấy nhé!” Tư Dao cũng rất biết, điều ấy đâu có dễ! Chết rồi, lại sống lại – là có thật, nhưng chỉ có trong truyện cổ tích, trong truyền thuyết mà thôi. Có lẽ, tất cả chỉ là truyền thuyết dân gian; một đôi trai gái yêu nhau thắm thiết, rồi họ được ở bên nhau mãi mãi, vì họ đã chết cùng một lúc!

Chung Lâm Nhuận rời buồng bệnh của Tư Dao, anh đi sang một buồng bệnh khác ở cùng tầng này. Anh lái xe của gia đình họ Chung đã đặt các vật dụng sinh hoạt trên nóc tủ nơi đầu giường và chiếc tủ bếp gắn tường – Lâm Nhuận đã chủ động xin được chuyển đến bệnh viện số 7 của thành phố, để được chính thức điều trị và chăm sóc.

DEATH FROM A BROKEN HEART(1)

Công ty khai thác các chế phẩm sinh học “Trầm Luân” đặt tại nơi sầm uất thực ra chỉ là một cửa hàng nhỏ, trong các quầy tủ bày làm phép một số thuốc bổ. Đậu Hoán Chi mở cửa, rảo bước vào rồi đóng ngay cửa lại. Sau quầy hàng còn có một cửa nhỏ, lão mở khóa bước vào, rồi cũng đóng lại luôn.

Lão bật đèn lên. Đây là một phòng thí nghiệm rộng rãi và rất sạch sẽ, đặt các thiết bị tiên tiến của nước ngoài, máy ly tâm siêu tốc, máy đo sắc phổ chất lỏng, máy phân tích men đa chức năng, máy tổng hợp DNA... đều là thiết bị mới nhất trong mấy năm gần đây.

Lão mở két sắt lấy ra chiếc máy tính xách tay, đọc các ghi chép mấy hôm vừa rồi, chợt cảm thấy gai lạnh.

Một cảm giác mà nhiều năm qua không thấy có.

Tay run run mở tủ lạnh lão lấy ra một ống nghiệm nho nhỏ.

Trong đó là máu.

Cách đây không lâu, lão đã cải trang thành y tá trong viện lên đến lấy mẫu máu của Tư Dao lúc đang hôn mê.

Tư Dao là vật thí nghiệm. Đây là một phần trong toàn bộ kế hoạch của lão. Cho đến giờ, kế hoạch đang thực hiện rất suôn sẻ.

Năm xưa thế giới này đã không chứa ta, thì nay ta trở lại làm chúa tể cái thế giới này.

Bản thân lão cũng không nhớ rõ mình có cảm giác ngông cuồng cao ngạo từ khi nào, cảm giác này không ngừng củng cố lòng tin của lão; mọi hành vi của mình tuy điên rồ thật nhưng vẫn rất hợp tình hợp lý.

Người chị thì chết, Đỗ Nhược thì bạc tình khiến Đậu Hoán Chi cảm nhận sâu sắc câu nói cửa miệng của các vị cao niên trong thôn: người không thuộc về thế giới bên ngoài, ra đó người chỉ có thể ‘đau thương đến chết’. Nếu nỗi đau có thể đo được chiều sâu, thì ‘đến chết’ cũng không phải là nói quá. Khi người chị qua đời, Hoán Chi đã ý thức được sự thất bại của mình; giữa cõi đất trời mình chỉ là hạt bụi bất lực, đành nhìn người chị thân yêu duy nhất ra đi, rồi người yêu thân thiết bỏ đi. Một mình một bóng, Hoán Chi đã khóc đến nghẹn thở tức ngực, Hoán Chi thậm chí không muốn nhìn thấy những ánh mắt thông cảm của mọi người, vì đó là sự thương hại dành cho kẻ yếu – chẳng khác gì đối với con mèo con chó lạc đường về, hoặc con chim gãy cánh. Thông cảm đấy, nhưng không giúp được gì. Cái cảm giác đó như một mũi dao dần cắm sâu vào trái tim vốn đã sắp nát tan của Hoán Chi.

Chỉ Hoán Chi mới biết trái tim này kiêu ngạo nhường nào, và cũng tràn ngập yêu thương nhường nào.

Chỉ anh mới biết Đỗ Nhược là quan trọng với anh đến đâu; sau khi mất nàng, anh lại nhìn càng rõ hơn, càng thật hơn nữa.

Yêu càng nặng lòng, nỗi hận càng sâu. Từ khi Đỗ Nhược rời xa anh, anh luôn theo dõi nàng, phá rối các cuộc hẹn hò với kẻ chen ngang kia, thậm chí định đến đập phá đám cưới của họ. Lãnh đạo nhà trường và công an đã can thiệp, anh trở thành đối tượng bị giám sát.

Nếu không có người chị vợ là Đỗ Dung luôn luôn thông cảm với anh, động viên anh hãy cứng rắn đứng lên đi tìm cuộc sống mới, thì chắc anh đã trở thành kẻ bỏ đi trong xã hội.

Đương nhiên, với một con người mà trái tim đã chết, thì “cuộc sống mới” thực ra chỉ là một cách nói để nghe hơn “kiếp sống vật vờ” mà thôi. Anh cần có sự thăng bằng để cho lòng tự trọng đã bị phá hủy, lòng yêu thương đã bị tàn phá bị ruồng bỏ có được sự thăng bằng. Con thuyền mất bánh lái đã trôi vào dòng chảy xiết của sự phục thù.

Khi mà gần như không thể nào tồn tại ở Giang Kinh nữa, anh nhớ đến câu nói của một vị cao niên trong thôn: nếu cháu gặp trắc trở, thì hãy trở về, nơi này mãi mãi là nhà của cháu.

Nhưng lúc này lui về thì còn khó hơn cả bước về phía trước.

Xin nghỉ công tác ở Giang Kinh, trở về với non xanh nước biếc ở quê nhà đương nhiên là một niềm an ủi cho tâm hồn, tránh xa đô thị ồn ã tất nhiên là một sự nghỉ ngơi dành cho tinh thần. Nhưng, ngàn ấy năm mãi miết vươn lên không cho phép anh lại chìm xuống, cuộc sống nơi thôn dã không đủ thỏa mãn tham vọng của anh, và càng không thể cho phép anh thực hiện kế hoạch trả thù.

Vì anh đã giấu tên để báo cáo tình hình dịch bệnh với Trung tâm phòng chống dịch bệnh của tỉnh, nên anh đã có một khoảng cách đối với thôn của mình; những kiến thức y học chính thống mà anh được trang bị khiến anh không thể thỏa hiệp với tập quán hủ lậu “thay máu” trong lịch sử và văn hóa

của thôn. Trở về thôn, anh như vừa quen vừa lạ. Mọi thứ ở quê hương là nơi gửi gắm tình cảm tốt đẹp, giúp anh có được sự thăng bằng, nhưng không thể trở thành khởi đầu của một cuộc sống mới.

Anh sống đơn độc trong vùng thung lũng bí hiểm kia và từ đó cái thung lũng vô danh đã có tên mới: Tân Thường Cốc – cái thung lũng khiến anh đau đớn, hang Thập Tịch khiến anh vỡ mộng, vách Niết Bàn – là sự tuyệt vọng của anh đối với cuộc sống mới.

Hai năm trôi qua ở núi Vũ Di non xanh nước biếc, nhưng anh không nhàn rỗi một phút nào.

Ngày nào anh cũng mặc chiếc áo mưa lũng thung – theo tục lệ của thôn cũ, áo mưa chính là áo tang, sau khi chùi rửa qua đời, anh nguyện sẽ mãi mãi để tang chị.

Nỗi hận không bao giờ nguôi. Càng cô độc anh càng hận sâu. Hận Đỗ Nhược, hận kẻ chen ngang kia, hận cái thói yếu đuối và tham lam của bản tính con người.

Anh dần hiểu rõ nỗi sợ hãi của các bô lão trong thôn đối với bên ngoài và xu thế khép kín của văn hóa nội bộ thôn.

Một sự khép kín đáng tôn trọng, nó là một cách tự vệ sau bao phen khốn đốn, đương nhiên là thế.

Cho nên, sau khi một tài liệu quan trọng – tức là tập bản đồ do các bậc cao niên vẽ tay – bị chuyển ra Giang Kinh thì Hoán Chi đã vạch kế hoạch tỉ mỉ, để “không cần gươm đao” cũng lấy được nó từ kết sắt của Diêu Tố Vân.

Diêu Tố Vân chân chất, cùng người chồng ham chơi bời kia hình như vẫn đang tập dượt cho một tấn bi kịch ‘đau thương đến chết’ khác, đã cho Hoán Chi biết thêm một tài liệu để cưỡi ngựa bắn tên con người. Vợ chồng họ đã minh chứng thêm rằng, chương trình hành động lần này mà Hoán Chi đã trù tính từ nhiều năm, thực ra là nhằm cứu vớt loài người.

Nhiều năm về trước, khi đi khỏi Giang Kinh, Hoán Chi đã bán đi tất cả mọi thứ mình có, gần như dùng toàn bộ số tiền ấy để mua sách chuyên môn, nhất là các tác phẩm trong và ngoài nước viết về vi sinh vật học phân tử. Trong sách không chỉ có hoàng kim và mỹ nhân (2), mà còn có cả những gợi mở về phục thù nữa. Hoán Chi dần hình thành một kế hoạch khá rõ ràng, bèn “hạ sơn” bắt tay vào thực hiện.

Hoán Chi trốn sang Mỹ, dựa vào các thủ đoạn gian lận để có được danh nghĩa hợp pháp. Sau đó thi đỗ nghiên cứu sinh với thành tích cao, trở thành tiến sĩ, làm trợ giảng, phó giáo sư, giáo sư, rồi đứng vững trong lĩnh vực vi sinh vật phân tử, có phòng thí nghiệm riêng và nhân viên của mình, có sáng chế độc quyền, thành đạt cả về sự nghiệp lẫn tiền bạc.

Nhưng Hoán Chi không bao giờ quên ý nghĩa thật sự của việc mình tiếp tục sống.

Chí phục thù là động lực khiến Hoán Chi phát triển nhanh, vì thế anh đã thức trắng bao đêm dài, các đồng nghiệp đều không sao hiểu nổi anh lấy đâu ra tinh lực và sự kiên nhẫn để luôn luôn tiến lên đỉnh cao trong học tập và công việc.

Khoa học đã tiến mạnh, có thể tác động vào tận nhiệm sắc thể của con người, nhưng vẫn không thể làm thay đổi những nét thấp kém trong bản tính con người. Mọi nét thấp kém trong bản tính con người đều gây nguy hại cho người khác, chúng cần phải chịu hậu quả, hậu quả nặng nề; có thể mới bảo đảm để không tái phạm sai lầm và gây tổn thương.

Đỗ Nhược và thằng cha họ Mạnh kia phải gánh chịu hậu quả, họ phải mất hết mọi thứ kể cả đứa con gái yêu quý Mạnh Tư Dao – đang độ thanh xuân và cũng xinh đẹp như Đỗ Nhược ngày nào.

Cái thế giới này cần phải nghe thấy tiếng nói của ta, nó là lời tuyên bố vang dội mạnh như sấm sét: bất cứ ai, nếu buông thả bản tính thấp hèn thì sẽ phải hứng chịu hủy diệt.

Đây là trái đất trước khi có con thuyền cứu vớt của Nô-ê, là đế quốc La Mã trước thời kỳ thiên tai chiến loạn, bản tính thói nát sa đọa, tất cả lật nhào.

Đó là nguyên nhân chủ yếu để Hoán Chi “ché tạo” ra loại virút kia. Phục thù, nếu chỉ vì nhằm vào cả nhà Đỗ Nhược thì không cần Hoán Chi phải dùng đến kỹ thuật vi sinh vật phân tử. Hoán Chi “ché tạo” virút là vì muốn cứu vớt nhân loại. Chúa cứu thế và Người kết liễu luôn luôn là một thể thống nhất của một mâu thuẫn rất hoàn hảo.

Trước khi rời Giang Kinh, Hoán Chi đã chiết suất được độc tố của virút dịch bệnh tại Thôn quái dị, cất giữ trong hầm lạnh đặc biệt của nhà trường. Hoán Chi biết rõ, việc quản lý nghiên cứu khoa học của nhà trường rất luộm thuộm, nếu không biết rõ nó là độc tố của một loại virút nào đó thì người ta cũng không tùy tiện vứt đi, vẫn cứ bảo quản lâu dài làm tư liệu, để khỏi bị “rách việc”.

Mười năm sau Hoán Chi về nước, vào đại học Giang Kinh lấy lại cái chất độc ấy. Sau ngàn ấy năm, việc quản lý phòng thí nghiệm lại còn có nhiều lỗ hổng hơn xưa. Dùng độc tố ấy làm nền, sử dụng những virút Ke-sa-ji bình thường rất sẵn có, Hoán Chi dồn tâm huyết nghiên cứu suốt chục năm, cuối cùng đã sản xuất ra loại virus được “cải tạo”, đặt tên là virus DBH – viết tắt từ “Death from a broken heart” (Chết vỡ tim; Đau thương đến chết). Những con chuột thí nghiệm bị nhiễm virút này, sau ít lâu có một số phát điên, số còn lại đều chết vì rối loạn nhịp tim.

Đây đúng là một bức tranh minh họa rất chuẩn cho cho “Cái chết đau thương”.

Rối loạn thần kinh cộng với rối loạn nhịp tim, hai tầng đau khổ tâm lý và sinh lý, là đỉnh điểm của sự tàn phá con người. Hoán Chi đã trải qua cảm giác này, khi người chị qua đời, tình cảm và sự

nghiệp – hai bề đều tổn thất; mọi thứ đã có bất chợt mất trắng, rơi xuống tận đáy sâu. Hoán Chi đã phải chịu nỗi đau khổ như thế. Minh không làm điều gì sai trái. Cái thế giới này đã đảo điên rồi, đam mê và khát vọng khám phá bị coi là xấu, buông thả và ích kỷ thì lại được người đời khoan dung.

Tuy không thể chứng minh bằng thí nghiệm ở động vật, nhưng Hoán Chi tin chắc rằng, trước khi chết cá thể đã phát điên thì hẳn là phải nhìn thấy một cái gì đó rất đáng sợ. Những người ở Thôn quái dị trước khi chết đã nhìn thấy gì? Người thì lặng lẽ gục xuống chết luôn, người thì đang khóc than bất chợt tắt thở... sẽ vĩnh viễn không có một công trình nghiên cứu nào có thể cho kết luận trước khi chết họ đã nhìn thấy những gì.

Những virút tồn tại ở Thôn quái dị và hang quan tài treo, không có mấy sức sống, chu kỳ hoạt động lại quá xa nhau, hàng chục năm mới phát tác một lần. Trong các loại côn trùng để “thay máu”, cá biệt có loại mang rất nhiều virút này, vì thế mới lây nhiễm trong dân thôn. Còn thứ virút mà Hoán Chi “phục chế” được trong phòng thí nghiệm, thì có thể tung ra tràn lan bất cứ lúc nào.

Khi tung loại virút này ra trên quy mô lớn, cũng sẽ là Hoán Chi thật sự đồng thời sắm hai vai Chúa cứu thế và Người kết liễu.

Đương nhiên, trước khi phát tán virút này trên diện rộng, Hoán Chi còn rất nhiều việc phải làm, ví dụ, cần nắm được quy mô dịch bệnh do virút “Đau thương đến chết” lây lan trong cộng đồng... Ở cái thôn nhỏ quê hương, virus này tồn tại dai dẳng đã lâu, nhưng triệu chứng nhiễm bệnh ra sao, lây lan ở môi trường đông người ra sao, có tác dụng thần kỳ 100% “Đau thương đến chết” thật không... đều chưa rõ. Phải nắm được các vấn đề này đã mới có thể phát tán một cách chắc chắn và nhip nhàng để hoàn thành kế hoạch của mình.

Quá trình nghiên cứu này còn là một cuộc chơi đầy ngụ ý sâu xa; thiên hạ vẫn nói là “trò chơi cuộc đời” đấy thôi? Cái lối nhận thức méo mó về cuộc sống đã gây ra bao nhiêu bi kịch? Đã dẫn đến bao nhiêu chuyện suy đồi cho bầu không khí xã hội? Bây giờ ta phải đứng ra chấn chỉnh và kiểm soát trò chơi này, những kẻ mãi miết ăn chơi ở chốn đời thường bụi bặm các người phải sắm vai! Cuối cùng chỉ có ta mới biết kết cục của trò chơi – không có người thắng, chỉ có đau thương đến chết mà thôi.

Mạnh Tư Dao là mục tiêu hết sức lý tưởng. Có lẽ vì Hoán Chi rất “quan tâm” đến Đỗ Như ợc, nên từ 5 năm trước đã bắt đầu tìm hiểu Tư Dao. Bằng sự cẩn trọng của một nhà khoa học, lão đã kiên nhẫn theo dõi và điều tra, tìm hiểu toàn bộ cuộc sống của cô. Cô có những người bạn tràn trề nhựa sống, họ sống giữa đô thị đông đúc, mỗi người đều có điểm yếu của mình; ngoài tình bạn ra, họ cũng có nghi ngờ, đổ kỵ, và phản trắc. May sao, cô gái này lại đam mê du lịch, lão sẽ cho cô ta lĩnh hội một chút cái chốn đau thương ấy. Hồi lão cùng Đỗ Như ợc yêu nhau hai người đã từng đắm mình giữa cảnh sắc trải ra vô tận này. Những tiếng cười vui, những nụ hôn say đắm như vẫn còn đọng lại giữa cây cỏ hoa lá khắp vùng núi.

Địa điểm bắt đầu trò chơi là “hang Thập Tịch” do lão đặt tên. Tuy hang này là một ổ virút đã nhiều lần phát bệnh “chết đau thương”, nhưng lão đã quan sát và phán đoán, không phải quanh năm đều có virus tồn tại. Lão đã đem virút DBH “đau thương đến chết” mình sản xuất cấy vào một giống đĩa Nam Mỹ, thả chúng sinh sống trong vũng nước ở hang Thập Tịch. Sở dĩ lão chọn đĩa, vì đĩa hút máu sẽ là con đường lý tưởng để lây truyền virút, và đặc biệt là vết cắn của chúng luôn để lại một hình trái tim vỡ.

Lão đã làm thí nghiệm trên chuột. Sau khi bị cấy virút DBH này, chúng đột tử vì rối loạn nhịp tim; giải phẫu khám nghiệm, thấy rõ cơ tim bị thương tổn nặng, có nhiều vết rạn.

Đây cũng là ‘biểu tượng’ lão đã thiết kế cho trò chơi này, để kỷ niệm sự kiện “vỡ tim” của lão; tan nát cõi lòng, là một trạng thái tình cảm mà loài người thường rất hay gặp.

Biết rõ Tư Dao và đám bạn kia sau khi tốt nghiệp vẫn thường liên lạc với Hội du lịch của đại học Giang Kinh, lão bèn truyền cho Hội này một tờ quảng cáo du lịch Tân Thường Cốc. Quả nhiên, Tư Dao và đám bạn đã rủ nhau đi luôn. Nhóm “Thất kiếm” của đại học Y Giang Kinh kéo đến, khiến lão thấy hơi bất ngờ, nhưng vẫn “vui vẻ tiếp nhận”. Cũng hay, lão sẽ có thêm vật thí nghiệm nhưng cũng lúng túng, vì lão cần quan sát thật kỹ diễn biến bệnh tật sau khi nhiễm virút, nếu đồng “đối tượng” thì khó mà làm được đầy đủ. Cũng may, phần lớn “Thất kiếm” đều ở Giang Kinh.

Các sinh viên trẻ tuổi tinh lực dồi dào, phát bệnh tương đối sớm, có lẽ là vì phản ứng miễn dịch mất thăng bằng. Lão đã bỏ rất nhiều công sức để sưu tầm hồ sơ bệnh án của những người đã miễn bệnh. Hễ thấy ai đi khám bệnh kêu ca mệt mỏi hoặc bị ngoại tâm thu, lão đều rất lưu ý, vì lão biết rằng một khi đã phát bệnh thì người đó sẽ nhanh chóng đột tử. Thế rồi, lão đã chứng kiến Trương Thông và Phó Sương Khiết đột tử, trước đó cả hai đều đã từng đến phòng y tế của trường để kiểm tra vì rối loạn nhịp tim.

Trương Thông thực đáng thương, sau khi bị người yêu Phó Sương Khiết “cho ra rìa”, chắc đã đau xót đến cùng cực, dẫn đến rối loạn nhịp tim rồi đột tử. Còn Sương Khiết, chắc cũng vì xúc động sau cái chết của Trương Thông nên tâm trạng rất bất ổn, dẫn đến rối loạn nhịp tim. Nếu sớm biết thế này thì lúc trước lão làm bừa! Trò chơi “Đau thương đến chết” đã tóm được hai người phải đau thương mà chết, đáng buồn và cũng đáng cười!

Trong quá trình quan sát đám bạn bè của Tư Dao, Viên Thuyên khiến lão thấy rất hào hứng. Một cô gái cực kỳ thông minh, nhưng cũng hơi có tham vọng. Sao khi phát hiện ra đặc trưng tính cách của cô, lão bèn thiết kế ra một trò chơi nằm trong trò chơi.

Hồi ở Philadelphia, lão từng quen với Lý Bá Thụy là một kiến trúc sư Hoa kiều. Chơi với ông Thụy, là vì muốn nhờ ông “cải tạo” lại hang quan tài treo – một nơi không ai dám vào. Lão biết, thực ra hang đó chẳng có gì đáng sợ, cũng không hề có “lời nguyền” nào cả; chỉ có đặc điểm cách một số năm, hang này lại xuất hiện một số sâu bọ côn trùng hút máu, có mang virút. Cải tạo hang, là vì lão muốn treo quan tài của người chị ruột lên tận đỉnh hang, quan tài treo càng cao thì người chết càng gần thiên đường hơn. Lão cũng chẳng rõ mình tin cái quan niệm có từ lâu đời này khi nào. Lão chỉ biết, mình đã nắm được, thậm chí đã kiểm soát thao túng được cõi đời hiện tại, còn sau khi chết thì lão vẫn mơ hồ; lão chỉ nghĩ rằng chị gái mình sau khi chết phải được hưởng đãi ngộ cao nhất.

Ông Lý Bá Thụy đã giúp Đậu Hoán Chi thiết kế “cỗ máy” treo quan tài và hai người trở thành bạn thân. Ông Thụy thì quanh năm thấp thỏm, luôn cảm thấy có kẻ định hại mình, ông đã kể với lão sự việc mà mình lo lắng nhất trong đời. Sau khi trở thành một cổ đông của tập đoàn Đắc Quảng, ông phát hiện thấy Đắc Quảng đã dùng rất nhiều thủ đoạn phi pháp để không ngừng phát lên trong thị trường địa ốc. Ông đã để tâm thu thập các chứng cứ phạm tội của Đắc Quảng, nhưng rồi ông chợt nảy tham vọng – dùng nó để uy hiếp lãnh đạo tập đoàn Đắc Quảng, hòng trở thành cổ đông lớn hơn nữa. Chung Thục Minh tuy bề ngoài vẫn hiền hòa nhưng đã có ý định khử ông Thụy. Ông Thụy, sau khi bộc lộ tham vọng, thấy hối hận nhưng đã muộn, ông vội nói cho bạn thân Đậu Hoán Chi biết một số bí mật kể cả bí mật về bức “tường kếp”. Ông Thụy rất tin tưởng Hoán Chi, trước tiên vì ông biết Hoán Chi còn giàu hơn mình; ông cũng không biết rõ mọi phương diện của Hoán Chi ở Mỹ, và cũng đã nói với luật sư của mình rằng không lo Hoán Chi sẽ bán đứng ông.

Sau khi cả nhà ông Thụy bị hại, Hoán Chi đoán ngay rằng Đắc Quảng là thủ phạm. Vậy thì kế hoạch của lão càng nên tăng tốc, trên đời này đang có lắm chúng sinh đáng chết, có lắm chúng sinh mang đủ loại dục vọng rồi trượt xuống vực sâu, và có vô số chúng sinh chịu khổ khổ đủ cả đường! Ta phải trừng phạt, dần dặt và giải cứu! Vì đang có kế hoạch của riêng mình nên lão chưa muốn hành động sớm – phanh phui tập đoàn Đắc Quảng. Lão chịu khó chờ thời cơ; cần phải mượn sức của người khác để chơi một trò chơi thật đặc sắc!

Viên Thuyên là một ứng viên quá hay nhất là khi lão biết cô có một vị hôn phu lắt léo đầy dã tâm.

Lão giấu tên, khéo léo cung cấp cho Viên Thuyên vài thông tin về Lý Bá Thụy, kể cả về số tiền kia. Đúng là một thiết kế hoàn hảo, để cho bản tính tham lam, đốn hèn, cạm tình của con người hiện ra đầy đủ.

Lão đã không phải thất vọng. Quả nhiên Viên Thuyên đã “ngắm” vào số tiền ấy. Có điều, lão không ngờ, cô gái rất khôn ngoan cẩn thận Viên Thuyên khi vào “tường kếp” lại đồng thời phát hiện ra bản vẽ thiết kế hang quan tài. Thế là cỗ quan tài treo của bà chị lão đã biến thành nơi cất giấu tiền bạc của Viên Thuyên. Tiếp đó, sự bộc lộ càng kích thích lão; những điều này thật quan trọng đối với “sự nghiệp” mà lão đang làm: bản tính con người, “cái ác” mãi mãi chiếm ưu thế. Những điều này càng củng cố tin điều của lão: trong một số hoàn cảnh nào đó, những người trông có vẻ như vô tội, thực ra, chết là đáng đời!

Lão vẫn không ngừng quan sát những thanh niên đã nhiễm virút.

Viên Thuyên đi khám bệnh, được kết luận “nghi viêm cơ tim”. Lão biết cô ta chẳng thọ được mấy ngày nữa, lão cũng theo cô đi Thượng Hải, định ghi chép chính xác về hiện tượng bệnh lý và khung cảnh tử vong, cũng muốn biết cô ta có đến Thượng Hải gặp Lâm Mang để ‘vui thú’ hay không – bởi lẽ, trong khi quan sát diễn biến bệnh tật, lão đặc biệt chú ý cái diễn biến của con người khi bị cảm dỗ. Nhưng bất ngờ, ở Thượng Hải, Viên Thuyên chỉ cùng ăn trưa với Lâm Mang rồi vội vã phóng xe đi Nam Kinh. Lão cũng thuê tắc-xi bám theo. Quả nhiên, trên đường cao tốc Thượng Hải – Nam Kinh, Viên Thuyên bất chợt rối loạn nhịp tim, chiếc xe chạy ngoằn ngoèo hồi lâu. Chắc là cô ta đã xuất hiện ảo giác gì đó, hoặc trước đó đã nhìn thấy lão ngồi trong xe, nên mới dùng đèn cảnh báo của xe để đánh tín hiệu mã số điện báo “Đau thương đến chết”.

Lão còn cho rằng, khi bị rối loạn nhịp tim, rất có thể Viên Thuyên đã trông thấy bốn chữ “Đau thương đến chết”; vì trong tiềm thức cô ta đã sẵn lo âu về số phận của mình, lo rằng lời nguyền kia sẽ thành sự thật.

Sau khi Viên Thuyên chết không lâu, lão lại phát hiện ra Thương Tiểu Mạn ở Vũ Hán cũng bắt đầu trực trực. Nhưng vấn đề tim mạch của cô đã bị chìm đi bởi chuyện có thai và sảy thai. Nhân thấy Tiểu Mạn đi công tác Giang Kinh và Đại Lý, lão cũng bám theo. Ở Đại Lý, Tiểu Mạn ngồi trên xe buýt đã nhìn thấy lão đang ở trong một chiếc tắc-xi, cô ta bỗng bị rối loạn nhịp tim kèm theo chứng rối loạn tâm thần, chạy lên giằng vô-lăng của tài xế, dẫn đến tai nạn lật xe. Điều này chứng minh rằng rối loạn nhịp tim bất chợt cũng sẽ kèm theo rối loạn tâm thần. Tiểu Mạn đã nhìn thấy gì? Lão không biết nhưng chắc chắn phải là một cái gì đó rất đáng sợ. Lúc đó cô ta sợ cái gì nhất? Hồn ma của Kiều Kiều? hay “đau thương đến chết”? Hoặc có lẽ, sợ vì “thần chết” là mình cũng nên!

Thương Tiểu Mạn là con bé có tội. Trước tiên nó đã nằng bạn trai của bạn thân là Kiều Kiều, rồi lại “tham gia” vụ án kinh tế có thể đẩy bố nó vào tù.

Tuy bản chất cô ta có lẽ vẫn là lương thiện, nhưng dục vọng và sự ích kỷ đã điều khiển hành vi, khẳng định sự hủy diệt của cô ta. Đâu có thể nói cô ta hoàn toàn vô tội? Lúc cô ta sắp chết đã xuất hiện ảo giác khiến cô ta kinh hãi, nhưng cô ta vẫn không chịu chấp nhận sự phán xét của số phận, còn định cướp vô-lăng của tài xế hồng xoay chuyển định mệnh! Rốt cuộc, đã khiến bao người phải chết theo!

Có bao nhiêu nạn nhân đã phải đau thương đến chết vì chuyện đó?

Nhưng cũng phải nói thêm rằng, có phải số nạn nhân ấy đều trong sạch hay không? Phải chăng trong đời bọn họ cũng từng khiến người khác phải đau thương đến chết?

Lại còn hai gã Lâm Mang và Lưu Dục Chu trong nhóm người đến Tân Thường Cốc, đều có cái mẽ khô ngô đường hoàng nhưng ẩn trong đó là tâm hồn cực kỳ bẩn thỉu. Chính cái trò chơi này đã khiến chúng phải lộ ra bản chất xấu xa, cả hai chết đều đáng đời.

Sau khi Lâm Mang, Dục Chu chết, các đối tượng quan sát đã thu hẹp vào ba người Tư Dao, Thường Uyển và Lâm Nhuận. Trò chơi đang tiếp diễn, khi Tư Dao mơ hồ không rõ đầu mối nữa thì lão đã cài tẩm ảnh cả nhà Lý Bá Thụy vào trong bụng con sóc, “chuyển phát nhanh” cho Tư Dao. Tẩm ảnh đó do chính tay lão chụp cho họ.

Quả nhiên Tư Dao thấy ngờ ngợ. Cô gái trong sáng này bắt đầu theo dõi Lịch Thu đang suy sụp tinh thần vì thương nhớ người em gái đã chết. Lịch Thu là cô gái yếu mềm, yếu mềm cũng là một nhược điểm của con người. Còn Thường Uyển, cô ta mang quá nhiều nhược điểm của các cô gái: nhút nhát, ủy mị, chuộng hư vinh, lúc nào cũng muốn “yêu rất nhiều”, thậm chí đã quá lớ ngớ rồi trở thành kẻ tiếp tay cho Lâm Mang! Có lẽ đến chết cô ta cũng không hiểu: không thể cầu mà được, cũng không phải cứ yêu là cho lắm rồi sẽ lặn mò ra tình yêu.

Rất nhiều khi, yêu chỉ là một chữ duy nhất trên tấm bia mộ.

Thường Uyển đang ngủ thì bị giết, lão cảm thấy có phần kì lạ. Tại sao Tư Dao lại có thể sống đến lúc này? Tại sao quá trình diễn biến bệnh tật của cô ta lại dài như thế? Nào là chôn sống, nào là nổ trong hầm phòng không, rồi thì bọn Đắc Quảng vào chiếm ngôi nhà... mấy lần lão đều đến cứu Tư Dao và lúc gay gắt nhất, chỉ vì lão muốn xem xem bao giờ thì cô ta tự chết? Có phải chết vì bệnh tim không? Tư Dao là con chuột thí nghiệm mà lão tâm đắc nhất, lão cần quan sát đến cùng. Sau đó lão thấy Tư Dao bắt đầu đi viện. Đúng là cô ta mắc chứng viêm cơ tim; đau thương đến chết chỉ là chuyện sớm hay muộn mà thôi, cô ta đâu phải siêu nhân? Lão vẫn rất hào hứng nên đã trà trộn vào bệnh viện rút một ít máu của Tư Dao đem về phân tích.

Đúng thế, máu của cô ta có virút, và cũng đã bị viêm cơ tim. Việc lão phải làm tiếp theo là khoái trá ngắm xem đoạn kết của đời cô ta diễn biến ra sao.

Nhưng lão phải thẳng thắn công nhận rằng mình có phần thán phục cô gái có vẻ như mảnh mai yếu mềm này. Cô ta cũng nhạy cảm và cứng cỏi như mẹ. Không rõ từ đâu ra, cô ta còn có lòng can đảm ham sống mãnh liệt, thậm chí có thể gan góc ráng chịu. Người bình thường, sau mấy lần kinh sợ như thế thì đã giương cờ trắng đầu hàng từ lâu, nhưng cô ta thì lại coi như mình đã hoàn thành sứ mệnh – có lẽ với cô ta thì sự sinh tồn chính là sứ mệnh!

Nhưng sự chấm dứt của sứ mệnh này là bất khả kháng.

Điều khiến lão cảm thấy kinh ngạc là Chung Lâm Nhuận. Anh ta thừa biết cái lời nguyền “Đau thương đến chết” của hang Thập Tịch mà vẫn cứ vào để cứu Tư Dao. Và, đáng kinh ngạc hơn nữa: anh ta là “thái tử” của tập đoàn Đắc Quảng – có thể sở hữu đủ thứ trên đời – mà lại xung phong làm một vật thí nghiệm của lão.

Có lẽ, tình yêu còn phức tạp hơn cả kỹ thuật vi sinh vật phân tử.

Có lẽ, lão chưa nhìn nhận thấu đáo như lão vẫn tưởng.

Khi mọi việc đang tiến hành suôn sẻ thì lại xuất hiện một tình thế bất ngờ. Nếu chuyện bà Đỗ Dung nói là đúng, thì Đỗ Nhược dẫn đưa con nhỏ đi Tân Thường Cốc để làm gì?

Muốn gặp ta chăng? Hôn nhân ngày ấy đã đổ vỡ, vì cả hai bên đều không bình tĩnh nên đã coi nhau như kẻ thù, oán hận rất sâu; cô ta dù sau đó có hối hận thì cũng không có lý do gì để dẫn Mạnh Tư Dao không hề là huyết thống của ta, đến gặp ta.

Lão hơi lo sợ, sợ một giả thiết...nếu nó đứng vững.

Lão rút vài cc máu trong ống nghiệm đựng máu của Tư Dao. Lại lấy một sơ-ranh cầm kim tiêm, chọc vào tĩnh mạch ở cẳng tay lão.

Đêm đã rất khuya, lão ngồi trong phòng thí nghiệm trống trải, ngây như khúc gỗ, bất động liền hai giờ đồng hồ.

Kết quả nhiều lần xét nghiệm DNA, Mạnh Tư Dao là con đẻ của lão.

Chú thích

(1) Chết vì vỡ tim

(2) Mượn ý câu cổ văn đời Tống: "Trong sách có lâu son gác tía, có mỹ nhân..." hàm ý cổ vũ việc học.

LUÂN HỒI

Nó là con gái mình?

Chẳng lẽ đúng là cái lần đó...

Thảo nào mà Đỗ Nhược đã dẫn con đến Tân Thường Cốc để tìm mình, muốn để con gái được gặp bố, bố được con. Tiếc thay, đã lỡ hết cả.

Đây lại là trò ác của ông trời?

Hay là sự trừng phạt đối với ta?

Lão chợt nhận ra trái tim mình vẫn chưa chết. Khi biết Tư Dao là con gái mình, lão hồi hận chỉ muốn chết cho xong.

Đây là điều tàn khốc nhất, cũng là sự báo ứng sát nhất và đích đáng nhất.

Có lẽ mình cũng nên lấy làm mừng, vì đã nhiều lần cứu được Tư Dao thoát khỏi bọn Đất Quảng, thoát khỏi tay Lưu Dục Chu, nên cho đến nay nó vẫn còn sống.

Nhưng đây chẳng phải lại là càn tàn nhẫn gấp bội hay sao?

Mình đã tự tay giết chết con mình?

Mình đã thiết kế trò chơi, cho rằng trong toàn bộ câu chuyện, mình chỉ là một người ngoài cuộc, một người điều khiển, không thể nào ngờ mình lại trở thành một vai cực kỳ đáng buồn trong đó.

Kết cục của mình sẽ là gì?

Liệu có phải là luân hồi đau thương đến chết không?

Lão rống lên một tiếng thật dài, như một con thú bị thương. Năm xưa ở Tân Thường Cốc, mỗi khi nghĩ đến nỗi khổ đau, lão vẫn thường rống lên như thế.

Lão vẫn ngồi đó. Tắt đèn, ngồi trong bóng tối. Cũng như xưa, lão vẫn sợ ánh sáng, vì con tim lão tối đen.

Có lẽ, mình cần có một lần lột xác.

Trên đời không có nỗi đau nào lớn hơn thế này.

Cô chỉ còn có thể thờ rất yếu ớt.

"Anh hãy hứa với em, nếu em đi trước anh, thì anh đừng đau xót". Tư Dao thấy mình nói ra mỗi tiếng sao mà khó nhọc thế này.

"Anh không đau xót, vì anh sẽ đi với em trong cùng một ngày". Lâm Nhuận ngồi bên giường cô, cả hai đều mặc quần áo bệnh nhân. Sao vậy? Vì anh cũng nằm viện ư? Bảo hiểm y tế của đơn vị anh ở bệnh viện trực thuộc số 1 của đại học Y Giang Kinh, sao anh lại đến nằm viện này?

"Em đừng nói đại mồm đại miệng, phải có hy vọng chứ! Chưa biết chừng, chuyện thần kỳ sẽ đến!"

Nhưng Tư Dao biết, chuyện thần kỳ sẽ không thể đến với cô.

Ánh mắt Lâm Nhuận vẫn rực sáng ngọn lửa tình yêu: "Em đừng nói vớ vẩn, chúng ta đều không sao cả, em chỉ đang mệt mà thôi!"

"Em cảm thấy nếu em nhắm mắt lại thì rất khó mà mở ra được. Hãy để em được ngắm anh nhiều hơn..."

Lâm Nhuận òa khóc, nước mắt lăn tã rơi ướt cả bàn tay Tư Dao.

Tư Dao cũng nước mắt đầm đìa, cô nhìn lên, chỉ thấy bóng Lâm Nhuận nhạt nhòa. Dần dần bóng ấy biến mất. Ôi, chính là ông ta, ông già mặc áo mưa!

Đúng thế, đúng là ông già mặc áo mưa đang khóc, chỉ khác là ông ta mặc bộ quần áo của hộ lý.

Tư Dao bừng tỉnh khỏi giấc mơ. Thấy cô tỉnh lại, ông già vội chạy nhanh ra ngoài.

"Ông đứng lại! Ông nói đi, tại sao ông lại làm như thế? Tôi có oán thù gì với ông?"

Nhưng ông ta đã chạy xa.

"Mong anh đừng báo công an", Đậu Hoán Chi bước thẳng vào phòng làm việc của Chương Vân Côn. "Tôi biết anh là ai, anh cũng biết tôi là ai. Hiện giờ mục tiêu của chúng ta là một, tức là cứu sống Mạnh Tư Dao".

"Thì ra ông đúng là Đậu Hoán chi, đúng là người mặc áo mưa! Nếu chúng tôi đoán không nhầm, thì ông đã tìm cách giết hại cô Tư Dao và các bạn của cô ấy, đúng không? Điều gì đã khiến ông thay đổi ý định?" Vân Côn bỗng nồn nóng muốn sỉ nhục Đậu Hoán Chi, may mà lý trí vẫn luôn trợ lực cho anh.

"Nó là con gái tôi..."

"Không thể! Cô ấy sinh vào tháng bảy..."

"Tôi biết, mẹ của Tư Dao kết hôn sau một năm mới sinh con. Sau khi mẹ nó lấy chồng, tôi chính thức bắt đầu các chuyện trả thù. Hành động đầu tiên rất điên cuồng, rất hèn hạ mông muội, rất động vật... chắc anh đã hiểu ý tôi."

"Ông đã phạm tội, tội xâm hại mẹ cô ấy!"

“Anh đừng quên, bà ấy đã từng là vợ tôi”.

“Vâng, tôi quên rằng nói chuyện pháp luật với ông, tức là đàn gậy tai trâu! Ông đã giết hại bao nhiêu người vô tội rồi?”

Phải, có lẽ mình đã điên thật rồi. Nhưng mình đâu có làm gì sai? Trong bọn người đã nhiễm virút DBH, có kẻ tham lam, có kẻ đầy thú tính, có kẻ ác độc, thậm chí rồ dại; riêng mấy kẻ đó đã đủ phản ánh những cái xấu xa của bản tính con người dù mẽ ngoài hào nhoáng, dù vô tình hay hữu ý đều đã làm hại người khác mà hầu như không chút cắn rứt!

“Không có ai vô tội cả, chúng ta đều có tội!...Nếu cứ tranh luận suông thế này thì sẽ lỡ mất việc cứu chữa cho Tư Dao!”

“Nếu ông có thuốc đặc hiệu gì thì đưa ra đi, sao phải gặp tôi làm gì?”

“Vi tôi dám chắc ông muốn giúp nó. Ông cũng thừa biết, không thể có thuốc đặc hiệu với virút, nhất là đối với virút thế hệ mới. Không có cách gì diệt trừ, ngăn chặn bệnh tật. Không bao giờ có thuốc đặc hiệu!”

“Cho nên ông muốn tiếp tục nghiên cứu cách điều trị cho bà chị ông ngày trước chứ gì?”

“Đúng! Phải phối hợp đồng tây y. Năm xưa tôi đang thử điều chế một loại thuốc hỗn hợp đồng dược và tây dược, tiếc rằng chưa thành công thì chị tôi đã qua đời, gia đình tôi tan vỡ, tất cả trở thành công cốc”.

“Vậy ông muốn tôi giúp ông điều gì...ngoại trừ việc báo công an?”

“Chủ yếu là hai vấn đề. Năm xưa khi tôi nghiên cứu cách chữa, đã ghi chép rất nhiều và cất trong một cái hòm, đặt trong phòng thí nghiệm của đại học Y Giang Kinh nhưng lần này trở về lại không tìm thấy nó. Nếu đã bị vứt đi thì gay. Nhưng tôi được biết, các thứ tư liệu cũ – chẳng rõ có ích hay không – đều được cất vào gian hồ sơ ở tầng hầm khu nhà hành chính cũ. Bà già trông nom ở đó rất nghiêm. Không phải tôi không có cách để lọt vào nhưng vì đang mãi nghiên cứu nên không muốn sinh sự lời thôi. Vậy tôi muốn mời anh kèm tôi vào đó để lục tìm.”

“Ngoài ra, tôi mong anh tìm giúp vài sinh viên y biết làm các thí nghiệm – tốt nhất là biết cách tổng hợp dược liệu và thí nghiệm trên động vật – tôi xin trả lương cao, nhờ họ giúp trong kỳ nghỉ đông này. Mọi thiết bị máy móc, phòng ốc tôi đã có đầy đủ”.

Vân Côn gật đầu: “Hai vấn đề này không quá khó. Bây giờ có thể đi ngay đến phòng lưu trữ hồ sơ!”

Tư Dao thấy mình tuyệt đối không nhìn nhầm, ông già đó chính là người mặc áo mưa. Tại sao ông ta vào thăm cô? Lại còn khóc nữa? Phải chăng ông ta thực là người tốt, thoát đầu đã khuyên mọi người đừng vào hang, sau này lại thường ngầm bảo vệ mình?

Nhưng tại sao ông ta phải lén lút như thế?

Lâm Nhuận bước vào. Tư Dao thấy anh mặc quần áo như thường ngày, thì có phần yên tâm, định kể với anh về giấc mơ lúc nãy hai người đều mặc quần áo bệnh nhân, nhưng lại thôi, nghĩ rằng sẽ chẳng lành.

“Bác sĩ cho rằng anh không cần nằm viện à?”

“Không cần. Ông bầy bảo vì mới ở giai đoạn đầu, chỉ cần chú ý nghỉ ngơi thỏa đáng thì sẽ ổn thôi. Cho nên anh mới sẵn thì giờ để ngày nào cũng vào với em”. Lâm Nhuận không cho cô biết buổi anh nằm chỉ cách buổi cô không đầy trăm mét.

“Em mong anh hãy vào nằm viện, có bác sĩ theo dõi thì vẫn hơn là ở ngoài một mình”.

“Nhưng nếu thế thì anh mất tự do quá, chẳng thể hàng ngày vào với em”.

Tư Dao mỉm cười nắm chặt tay anh, tạm quên cả chuyện người mặc áo mưa vừa vào lúc nãy.

Để làm gì chứ? Nếu ông ta định giết mình thì dễ như trở bàn tay, nhưng nếu định cứu mình thì quá khó.

Hãy tận hưởng những giây phút ở bên người mình yêu.

Từ sau khi đến Giang Kinh, Đậu Hoán Chi đã sắp đặt các thiết bị ổn định, lão chưa từng cho ai vào phòng thí nghiệm này. Cho nên bất chợt có thêm cả chục nghiên cứu sinh và sinh viên, lão thấy là lạ, mặc dù phòng thí nghiệm của lão ở Mỹ thường xuyên có đến hai chục nghiên cứu sinh và kỹ thuật viên làm việc cho lão.

Lão nhanh chóng gạt các mối lo ngại vắn vơ sang một bên, mãi miết chỉnh lý các tư liệu ngày xưa.

Bao hồi ức về 25 năm trước như những cơn ác mộng lại tràn về như dòng thác lũ.

Những hy vọng mong manh, nỗi lo sợ thất bại, nỗi khiếp hãi vì sợ bị mất...như muôn vàn mũi tên đang găm vào tim lão.

Ở đây không có chuyện thất bại, ta chưa bao giờ thất bại.

Những kẻ đã làm cho ta thất bại, ví dụ gã đàn ông của Đỗ Nhược, đã bị ta đánh bại bằng một phương thức khác.

Ta cực ghét bị mất, ta không thể bị mất, không thể đánh mất người thân duy nhất trên đời này.

Ngày trước chị gái là người thân duy nhất, nhưng ta đã phụ chị ấy, không cứu nổi chị ấy khỏi bàn tay tử thần, từ đó ta trở thành tông đồ của tử thần.

Số phận thật trớ trêu, lại nảy ra một vòng luân hồi trái khoáy? Sau 25 năm, cô gái xinh đẹp nằm trên giường bệnh ấy lại là người thân duy nhất của ta! Ta đã đạo diễn một vở bi kịch mà chính mình sắm vai, và ta lại phải đàm phán với tử thần.

Mấy nạn nhân đã nhiễm virút DBH hồi trước, từ sau khi bị rối loạn nhịp tim đến lúc đột tử, người sớm nhất là ba ngày, lâu nhất cũng chỉ ba tuần.

Thời gian biến thành kẻ tiếp tay cho tử thần.

Chính ta đã đặt mình vào tình thế tuyệt đường lui, phải quyết chiến với một kẻ địch quá mạnh.

Kết quả của cuộc chiến này không phải là kẻ anh dũng thì sẽ thắng, 25 năm trước ta chính là tên tù binh.

Đã gần nửa đêm, chỉ còn mình lão ngồi trong phòng thí nghiệm. Lão đã làm việc liên tục 24 giờ, chịu áp lực tinh thần nặng nề, dồn hết tâm trí và sức lực, những sợi tóc nhám bạc của lão rụng lả tả.

ĐI MÃI

Chiếc đệm trải giường trắng tinh, người y tá mặc bộ đồ trắng tinh đứng bên giường, mọi người đều cúi đầu.

Một linh cảm đáng sợ.

“Lâm Nhuận đâu?”

Người y tá khẽ lắc đầu. Một phụ nữ kiều diễm đang đứng đó, khuôn mặt đăm lẹ - bà Ứng Chỉ Hoàn, mẹ của Chung Lâm Nhuận,

Không! Chắc mình đang ngủ mê. Căn buồng bệnh này sao lại giống bệnh viện số 7 được?

“Anh Nhuận hãy tỉnh lại, anh chờ em với, chúng ta đã hẹn là...”

“Kìa em, em lại nằm mơ à?” Khuôn mặt tươi cười của Lâm Nhuận kề ngay bên nàng.

Tư Dao bỗng giật mình tỉnh lại, đúng là nằm mơ, giấc mơ rất dở, cô không muốn kể cho Lâm Nhuận biết.

“Khó mà tránh được, cả ngày rảnh rỗi toàn đọc tiểu thuyết, không ngủ mê mới là lạ!” Tư Dao ngắm nhìn Lâm Nhuận, sắc mặt anh nom vẫn khá. Anh mặc âu phục chỉnh tề, chắc vừa mới hết giờ làm việc. Trông anh đầy vẻ tự tin và phấn chấn. Cô cũng thấy vui lây.

“Nào, chúng ta xuống dưới kia đi dạo” Lâm Nhuận kéo tay Tư Dao.

“Lâm Nhuận lạ thật, sao cứ không chịu nghe lời bác sĩ?” Bác sĩ vừa đi khỏi, bà Ứng Chỉ Hoàn đã xót xa trách móc: “Con đang ốm đau thế này, không nên đi lại nhiều, đã dùng thuốc mãi đến giờ mà nhịp tim vẫn chưa ổn định...”

“Mẹ cứ yên tâm, con không sao đâu mà!” Vừa nãy vì sợ bị bác sĩ mắng, Lâm Nhuận không kịp thay quần áo, cứ thế chui vào chăn nằm. Anh gượng tỏ ra phấn chấn, ở bên Tư Dao rất lâu, lúc này mồ hôi mới tứa ra.

“Mẹ đã mất cha con rồi, mẹ không muốn lại mất con”. Bà nhìn con trai mỗi ngày càng tiêu tụy, nước mắt tuôn trào.

“Mẹ đừng bi quan như thế, con đã kịp thời đi khám, nên tiên lượng sẽ rất khá”. Lâm Nhuận hít sâu một hơi, anh thấy ngực đau ghê gớm.

“Tại sao con lạ cứ đóng bộ chỉnh tề để đi gặp Tư Dao? Chẳng lẽ cô bé không biết con đang nằm ở buồng cùng một tầng à?”

“Vẫn chưa biết ạ. Con muốn động viên Tư Dao, không muốn cô ấy phải xót xa cho con, cho nên con giấu cô ấy. Tư Dao cũng như con, cần phải lạc quan; nếu cô ấy biết con cũng đang ốm dờ thì chắc sẽ rầu rĩ, ảnh hưởng đến quá trình bình phục”.

“Con thật là...con đã bị cô ấy bắt mất hồn vía rồi! Con phải giữ gìn nghỉ ngơi chứ! Chú con chắc cũng đã đến Giang Kinh, rồi sẽ vào thăm con”.

“Cả con trai chú ấy cũng đến chứ?”

“Tất nhiên rồi”.

“Hay quá. Con đang có việc muốn nhờ nó”.

“Bác sĩ Phàn phải không ạ? Em là Tư Dao – bạn gái của anh Lâm Nhuận”.

Bác sĩ Phàn cảm óng nghe, ông hơi ngần ngừ, vẫn cảm thấy ân hận vì lần trước đã cho Tư Dao biết về bệnh tình của Lâm Nhuận. “A lô, Lâm Nhuận không có ở chỗ tôi!”

“Vâng, em biết ạ. Em mong bác sĩ sẽ viết cho anh ấy một giấy chứng nhận gì đó, để công ty đừng cử anh ấy đi công tác nữa... Là vì thấy anh ấy nói là đang có một vụ án rất quan trọng, sẽ phải đi công tác bất cứ lúc nào”.

“...chẳng lẽ anh ấy đã đi rồi à?”

“Chưa đi! Nhưng anh ấy đã nhắc trước với em, nếu hôm nào anh ấy đi không vào được, tức là đã đi công tác”.

“Anh ấy... tình trạng vẫn rất nhẹ, tuy có rối loạn nhịp tim nhưng chỉ cần đừng để bị quá sức, làm việc nhẹ nhàng thôi, thì vẫn được”.

“Nhưng em, bác sĩ bảo phải nằm viện để theo dõi...”

“Tình hình của cô, tôi biết, cô đã từng bị ngắt”.

“Nhưng chẳng lẽ phải chờ anh ấy bị ngắt đã, thì mới là đáng kể à? E rằng sẽ quá muộn!” Tư Dao thăm trách: ông thật là vô cảm! Cô biết, muốn thuyết phục được vị bác sĩ danh tiếng này thì phải báo Lâm Nhuận đến thuyết phục.

Chắc chắn ông ta sẽ chịu nghe.

Nhưng, tại sao anh ấy chưa đến nhỉ?

Máy di động reo chuông, Lâm Nhuận nhắn tin: “Anh đang đi trên đường, vài hôm nữa sẽ về”.

Ồi, cái anh chàng này dám coi sức khỏe như trò đùa!

Tư Dao vội gọi điện ngay cho anh, nhưng bên kia đã tắt máy.

Chắc là đang ở trên máy bay.

Một ngày sau đó, Tư Dao lại gọi điện mấy lần đều không gặp được Lâm Nhuận. Cho đến sâm sẩm tối, lại nhận được tin nhắn của anh phát lúc khá muộn, nói là đang ở Thanh Đảo, yên ổn cả, phải tiếp khách rất nhiều. Anh cho cô biết tên khách sạn và số phòng.

Cô bèn gọi ngay đến khách sạn, đúng là tới qua Lâm Nhuận đã đến, và đặt một phòng ở đó.

Thôi đành chờ anh ấy về, mình sẽ xạc cho một trận.

Cô cảm thấy không khí có vẻ hơi khác thường.

Có lẽ vì Lâm Nhuận không gọi điện, mà chỉ nhắn tin.

Có vẻ không giống với tác phong của anh. Anh thường nói chỉ mong từng giờ từng phút được nghe giọng nói của cô kia mà.

Cô cố tìm lý do giúp anh... có lẽ vụ án đó rất nhạy cảm, từng câu nói của anh đều bị giám sát cũng nên. (Tại bọn người đáng ghét Đắc Quảng đã làm cho cô cứ phải nghĩ ngợi lan man!)

Quách Tử Phóng và Lịch Thu vào thăm, khiến cô càng thêm nghi ngờ. Họ vẫn cười nói như mọi lần nhưng vẻ mặt thì rất không tự nhiên. Có lẽ, vị “người nhà” Tử Phóng này đã biết thêm nhiều thông tin xấu về bệnh trạng của cô.

“Trước khi đi công tác, anh Nhuận có nói với người sẽ đi bao lâu không?”

Tử Phóng lắc đầu: “Tôi có hỏi, anh ấy bảo là tình hình phức tạp, khách hàng thì đông, khó mà nói trước hôm nào sẽ về”.

“Chắc anh phải biết Lâm Nhuận đi đến vùng nào chứ?”

“Tất nhiên. Thanh Đảo!”

Tư Dao đã thấy hơi yên tâm: “Gọi hết cả hơi mà chẳng gặp được. Vụ việc quá bề bộn như thế, lẽ ra nên từ chối phẳng mới phải! Anh ấy chẳng lo giữ sức gì cả!”

Lịch Thu lại đeo kính lên, ánh mắt ẩn sau cặp kính, nhưng Tư Dao cảm thấy có phần là lạ, nhưng không nhận ra được là thế nào.

Sau khi hai người đi ra, Tư Dao vẫn ngờ ngợ ánh mắt của Lịch Thu, không nhìn thấy nên chẳng rõ có điều gì lạ lùng. Hay là giác quan thứ sáu của mình... cô ngần ngừ, rồi bước ra theo, khẽ nói với y tá rằng chỉ xuống dưới đi dạo.

Nhìn xa xa, ngoài cửa bệnh viện, thấy hai người đang đi. Lịch Thu bỗng dừng lại, cúi đầu, lấy ra một mảnh khăn giấy, lau mặt.

Lịch Thu khóc hay sao?

Tử Phóng nhè nhẹ vỗ vai Lịch Thu, nói mấy câu an ủi gì đó.

Tư Dao chợt có một linh cảm chẳng lành.

“Đây là Văn phòng luật sư Thiên Hoa, xin hỏi, chị muốn được luật sư nào tư vấn ạ?” Giọng cô nhân viên thường trực.

“Luật sư Chung Lâm Nhuận. Tôi là khách cũ của anh ấy”. Tư Dao đứng ở gian nhà chính của bệnh viện, gọi di động.

“Xin chờ một chút... rất xin lỗi chị, anh ấy đã không làm ở đây nữa”.

“Thế ư? Anh ấy đã đi đâu? Tôi muốn liên lạc với anh ấy...”

“Rất xin lỗi, anh ấy... đã mất... cách đây hai ngày”.

Mọi vật trước mắt Tư Dao đều nhạt nhòa, mọi người đang vội vã ra vào cổng bệnh viện... hội tụ lại thành bốn chữ lớn đỏ tươi.

Đau thương đến chết

Cô chỉ nhìn rõ bóng một người đang mặc áo mưa lũng thũng.

“Mau lên, bệnh nhân bị ngắt! Cấp cứu...” Một y tá đi ngang qua nhìn thấy Tư Dao ngã gục, lập tức kêu lên. Các nhân viên cấp cứu chạy đến. Người y tá ấy chết lặng.

Tim của Tư Dao đã ngừng đập.

ĐAU THƯƠNG ĐẾN CHẾT

Năm ngày liền, lão chỉ ngủ chừng bảy tám tiếng đồng hồ, đều là ngủ gật những khi không thể nào gượng được nữa.

Hết như tình cảnh 25 năm về trước.

May mà lão cũng không xa lạ với cung cách làm việc cường độ cao. Hồi làm ở Trung tâm nghiên cứu, Hoán Chi đã từng nổi tiếng là người ham công việc, thành tựu vượt trội đâu phải bỗng dưng mà có được! Nhưng làm việc gian khổ kéo dài nhiều năm cũng đã gặm nhấm sức khỏe của lão, trông lão già nua hơn những người cùng tầm tuổi. Lão mắc chứng tiểu đường và huyết áp cao, và cả bệnh trầm cảm nữa. Lão dùng thuốc suốt ngày.

Nhưng bao năm qua lão vẫn không bận tâm, là người đã chết một lần rồi, lão đã mất cảm giác đau.

Sống, tuy đau khổ đấy nhưng lão còn có mục đích.

Cho đến hôm nay lão nhận ra rằng, mục đích của lão, kế hoạch của lão chỉ làm cho lão càng thêm đau khổ; và đúng và lúc này thì lão lại khôi phục cảm giác đau.

Lão mệt rũ người, đôi mắt nhòa lẹ.

Lão đã hủy hoại sự sống của đứa con gái. Những hành vi ngu xuẩn và cực đoan. Lão cũng nhớ mình còn hủy hoại sự sống của con cái người khác – các bạn của con gái lão, các sinh viên đại học Y Giang Kinh.

Lão dường như tuyệt vọng. Nếu vị chúa tể cai quản vũ trụ xử công bằng, thì cũng sẽ không cho con gái lão có được cơ hội.

Có lẽ đã đến lúc mình nên nhìn vào mặt con gái.

Mấy hôm nay, nghĩ đến Tư Dao lão mới nhận ra rằng đứa con gái rất giống lão, nhạy cảm, có trí tuệ, và nhất là nét cá tính cứng cỏi đến mức gần như cố chấp.

Phải vào thăm con, dù là nhìn lén cũng được. Nửa năm qua đã bao phen lão bí mật theo dõi Tư Dao, nhưng đều mang tâm trạng ai oán, với ý định giết chóc. Đây đúng là sự bốn cột của Đấng sáng tạo khi tạo ra loài người: vào lúc này lão chỉ cầu được triu mệnh nhìn đứa con gái chưa bao giờ nhận lão là cha.

Như một kẻ mất hết tri giác, lão ra khỏi phòng thí nghiệm, đi về hướng bệnh viện.

Lão đi giữa đường đông nghẹt xe cộ, như đang đi giữa chốn không người; các tài xế bấm còi nguyên rũa, lão cũng hoàn toàn không nhận ra.

Lão đã suy kiệt toàn thân. Chỉ còn ý niệm mạnh mẽ muốn gặp con gái, đang nâng đôi chân lão bước đi.

Bước đến cửa chính của khu buồng bệnh, lão nhìn thấy con gái như một bông hoa héo khô, đổ sụp xuống đất.

Lão kinh hãi đờ đẫn, rồi nghe thấy người y ta gọi to. Lão bước lại, đặt bàn tay run run lên ngực con gái.

Trái tim non trẻ ấy đã ngừng đập.

Tất cả đều giống như 25 năm về trước.

Đây là vòng luân hồi lạnh lùng mà lão đã tạo ra.

Lão cảm thấy dường như máu ở não đã rút đi hết, ngực lão bỗng đau dữ dội.

Trong túi lão đang có thuốc.

Nhưng lão không lấy ra.

Trong đời, đây là lần đầu tiên lão chấp nhận số phận.

VĨ THANH

“Có thể tạm giải thích... có lẽ nên khẳng định cách giải thích này: những điều Tư Dao đã trải qua hồi thơ ấu đã cứu sống cô ấy”. Chương Vân Côn đang giải thích với Quách Tử Phóng, Lịch Thu, Trương Sinh và Điền Xuyên – họ đã như trút được gánh nặng. “Thôn quái dị vốn có tập quán ‘thay máu’, tức là dùng các côn trùng để hút máu bệnh nhân, họ cho rằng làm thế có thể hút hết các chất độc trong máu. Virút ‘Đau thương đến chết này’ đã tồn tại lâu dài trong thiên nhiên, các loại trùng bọ là vật trung gian truyền nhiễm. Tôi suy đoán rằng trong cơ thể lũ trùng bọ dùng để ‘thay máu’ ấy luôn mang virút này, với số lượng cực ít. Khi người ta bị những con bọ mang ít virút ấy đốt, thì người sẽ bị nhiễm một số virút, vì thế mà sinh ra kháng thể; có lẽ đã có tác dụng tương tự như vắc-xin phòng chống dịch bệnh. Khi thật sự bị nhiễm virút dịch bệnh từ bên ngoài, kháng thể sẵn có sẽ chống lại sự xâm nhập ngoại lai. Người dân Thôn quái dị thường dùng biện pháp cho bọ đốt để phòng dịch bệnh, chắc là vì họ cũng đã quan sát thấy hiện tượng này. Hồi nhỏ Tư Dao từng bị dân thôn đó thực hiện ‘thay máu’ – có vẻ như hành hạ con người, nhưng chính cái việc làm bừa thô bạo ấy đã bảo vệ được tính mạng Tư Dao ngày nay”.

“Ý anh là Tư Dao không bị virút hoành hành? Cô ấy đã được chẩn đoán là viêm cơ tim kia mà?”

“Đúng là cô ấy có bị viêm cơ tim, nhưng rõ ràng là không do virút gây ra. Nên coi đó là viêm cơ tim

cấp tính, chứ không phải viêm do virút. Nguyên nhân của chứng bệnh thuộc thể này còn chưa rõ mấy, riêng với Tư Dao, có thể là do bị sợ hãi, mệt nhọc kéo dài, nên sức đề kháng giảm sút, rối loạn chức năng tim mạch, rồi dẫn đến cơ tim có phản ứng viêm. Hiện giờ cô ấy tạm thời qua cơn nguy hiểm, nhưng cơ tim bị viêm rất nặng, đã có hiện tượng sốc, ngừng đập, các bác sĩ cấp cứu đã nghĩ cô ấy khó mà qua được, may nhờ tiêm thuốc trợ tim và nhiều đợt xung điện, đã cứu vãn kịp thời”.

Từ Phóng nghĩ ngợi, rồi nói : “Nhưng mà.... Thôn quái dị đã có cách ‘miễn dịch’ thô bạo kiểu ấy, sao dân thôn vẫn bị chết nhỉ?”

“Chỉ dựa vào ‘vắc-xin dân dã’ thì hệ số rủi ro sẽ rất cao. Chắc gì các con bọ ấy đã mang một ít virút? Và, nếu có mang virút thì chưa chắc đã ‘cấy’ thành công và cơ thể người; và dù có ‘cấy’ được, thì mức độ tiếp nhận của từng người sẽ rất khác nhau. Điều này giải thích tại sao bà mẹ Tư Dao cũng được dân quái thôn bắt buộc ‘khử độc’, đã bị bọ đốt, mà vẫn không được ‘cấy thành công’, cho nên sau này đã bị Đậu Hoán Chi hại”.

Mọi người đều thấy ngậm ngùi. Từ Phóng nói: “Nếu sớm biết thể này, thì nên bảo cô ấy cứ phớt lờ, khỏi phải chịu giày vò oan như vậy!”

Về mặt Văn Côn vẫn nghiêm túc: “Mấy hôm nay tôi và vài nhà khoa học trò chuyện với nhau, mọi người đều thấy hủ vía: rất may, Tư Dao và các anh chị đã miệt mài tìm hiểu điều tra, không những đã làm sáng tỏ các sự việc bí ẩn mà còn ngăn chặn được một đại dịch bùng phát. Đậu Hoán Chi đã dùng virút ‘Chết đau thương’ vài chục năm mới gây bệnh một lần trên quy mô nhỏ ở quê, cải tạo tổng hợp được số lượng lớn virút; y dự định, sau khi theo dõi điều tra số ít nạn nhân kia, nắm được quy luật gây bệnh, thì sẽ phát tán tràn lan vào cộng đồng người, tức là gây ra đại dịch. Loại virút mới này có khả năng tồn tại, sinh sôi thành số lượng lớn trong cơ thể. Ngoài Tư Dao coi như đã sẵn ‘vắc-xin’ trong người, thì các nạn nhân kia – gồm hai nhóm thanh niên mùa hè năm ngoái đi chơi Tân Thường Cốc, và một thanh niên Thôn quái dị từng vào hang quan tài – đều không ai thoát chết. Trong các nạn nhân, có một nam sinh viên đại học Y Giang Kinh, cô người yêu của cậu ta gần đây cũng đột tử; một nạn nhân – nữ sinh viên khác, người yêu hồi cô ta còn sống là một tiến sĩ – học tại chức, công tác tại bệnh viện trực thuộc số 1, cách đây hai hôm cũng đột tử trong giờ làm việc. Đủ thấy, nếu loại virút này bị phát tán ở một thành phố lớn như Giang Kinh, thì hậu quả sẽ là không thể tưởng tượng nổi”.

Trương Sinh hỏi: “Thì ra, vô tình, bọn tôi cũng đã làm ‘người tốt việc tốt’. Liệu bao giờ cô ấy sẽ hồi tỉnh?”

Bác sĩ Tạ Tôn ngồi bên cạnh lắc đầu: “Các chỉ số chức năng đều tương đối ổn định, tôi cho rằng trạng thái hôn mê lúc này của cô ấy chỉ là sự tự điều chỉnh của cơ thể mà thôi. Cũng chưa rõ tình trạng sẽ kéo dài bao lâu”.

Mọi người lao xao bàn tán. Lịch Thu vẫn nặng trĩu lo âu, bước đến bên giường, đưa tay nhẹ vuốt lên khôn mặt võ vàng của Tư Dao, khẽ nói: “Dao Dao hãy tỉnh lại đi! Rồi về nhà, chị sẽ nấu cho em các món hầm bổ”.

Bất chợt, một hồi chuông điện thoại di động reo vang. Tạ Tôn cau mày: “Ơ kìa, lúc này tôi đã dặn các vị, phòng theo dõi bệnh nhân nặng có rất nhiều thiết bị y tế, phải tắt di động kéo sóng sẽ làm sai lệch các thông số!”

Mọi người ngó nghiêng, xem máy của mình. Thực ra ai cũng rất nghiêm chỉnh chấp hành, máy của họ đều tắt.

Tiếng chuông lại reo, phát ra từ trong cái tủ con ở đầu giường.

Máy của Tư Dao.

Từ Phóng bước đến cầm máy ra, nhìn xem. Hơi ngỡ ngàng.

Anh khẽ đọc: “Dao Dao! Uống nước suối dưới chân vách Niết Bàn, ước một điều, thì nhất định sẽ được thỏa nguyện. Em đoán xem anh đã ước điều gì? Bây giờ thì không quan trọng nữa, vì anh đã được thỏa lòng rồi!”

Đó là tin nhắn gửi từ máy của Chung Lâm Nhuận.

Lịch Thu gỡ cặp kính ra, lau nước mắt giàn giụa.

Mạnh Tư Dao vẫn đang hôn mê trên giường bệnh. Mọi người đều chưa nhận ra một giọt lệ đã từ khóe mắt của cô lăn xuống, đọng lại nơi tóc mai